

FRED YAGER & JAN YAGER

Nếu
thuyết
gây cấn

ÁN MẠNG DƯỚI ĐÁY HỒ



FRED YAGER là nhà sản xuất truyền hình và viết kịch bản phim. Ông là phóng viên của hãng Associated Press trong 13 năm mảng tội phạm, ông còn làm việc ở CBS News và Fte Television. Ông là hội viên Hội nhà Văn Hoa Kỳ, nhiều kịch bản phim của ông đã được dựng.

JAN YAGER, tiến sĩ xã hội học, thạc sĩ ngành công lý tội phạm và là tác giả của hơn 20 cuốn sách đã được dịch ra nhiều thư tiếng, trong đó có cuốn "125 cách tìm gặp tình cũ của đời mình" mới được xuất bản tại Việt Nam. Bà là hội viên Hội Nghiên cứu Tội phạm học Hoa Kỳ và Hội Các Nhà văn viết truyện Trinh thám Hoa Kỳ. Bà dạy môn tội phạm học ở The New School và môn viết văn ở Penn State.

ÁN MẠNG DƯỚI ĐÁY HỒ là tiểu thuyết trinh thám thứ hai mà hai vợ chồng Fred Yager và Jan Yager (tên trước đó của bà là Janet Baans) cùng viết. Tiểu thuyết đầu tiên của hai người là ĐỘT TỬ.

“ÁN MẠNG DƯỚI ĐÁY HỒ là quyển tiểu thuyết rùng rợn ly kỳ. Nó vén mở chiều sâu cuộc sống ngoại ô để cho thấy sự tương phản giữa cái trần tục với cái khủng khiếp. Đây ấp những nhân vật rất thực và rất quen, quyển tiểu thuyết này sẽ giúp bạn nhìn thấy theo một cách khác những người bạn gặp trong một khu phố buôn bán sầm uất hay những người đứng ngay cạnh bạn tại quầy tính tiền trong siêu thị. Một chuyến đi vào những mảng tối của cuộc sống.”

John Lutz, tác giả của cuốn tiểu thuyết bán chạy nhất Single White Female

“Tình bạn giữa hai cặp vợ chồng bắt đầu rạn nứt khi một trong hai người đàn bà quyến rũ một người lạ trong một quán rượu. Kể từ đó là một loạt hậu quả: tổng tiền, phản bội, ám sát, và những hiểm nguy dường như đến từ mọi hướng.”

Publishers Weekly

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Thương tặng các con trai tuyệt vời của bố mẹ - Scott và Jeffrey

Dịch từ nguyên bản tiếng Anh, JUST YOUR EVERYDAY PEOPLE, 2001, Hannacroix Creek Books, Inc.

Copyright © 2001 by Fred Yager and Jan Yager

Bản quyền bản tiếng Việt © Công Ty Tân Thư, 2010

Tiểu thuyết này là một tác phẩm hư cấu. Bất cứ sự trùng hợp nào với những con người, nơi chốn, hoặc những tình huống trong đời thực là hoàn toàn ngẫu nhiên ngoài chủ ý của tác giả.

Xuất bản theo hợp đồng chuyển nhượng bản quyền giữa Hannacroix Creek Books, Inc. và Tân Thư, 2009-2014.

Bản quyền tác phẩm đã được bảo hộ. Mọi hình thức xuất bản, sao chụp, phân phối dưới dạng in ấn hoặc văn bản điện tử, đặc biệt là việc phát tán trên mạng Internet mà không có sự cho phép bằng văn bản của nhà xuất bản là vi phạm pháp luật và làm tổn hại đến quyền lợi của nhà xuất bản và tác giả. (hic)

FRED YAGER & JAN YAGER

ÁN MẠNG DƯỚI ĐÁY HỒ

Tiểu thuyết gay cấn

Người dịch: TRĂNG NGÀN

Thực hiện ebook: HOA QUÂN TỬ

NXB. VĂN HÓA SÀI GÒN & TÂN THƯ 2010

1

Cô có thể thấy trong mắt anh ta sự van xin, nỗi sợ hãi, đau đớn và kinh hoàng. Anh chàng này cũng là kẻ mảnh lói đây. Những giọt máu đỏ sẫm bắn ra tứ hướng từ cái miệng đang mở.

“Làm ơn, thôi đi”, hắn van vãn, nhưng chỉ nghe như “à ờ, thôi i”

Mắt hắn nhắm lại và trong một khoảnh khắc, không lâu hơn một nhịp tim, cô suýt tính xem có nên dừng lại hay không. Nhưng cô biết tiếp tục thì tốt hơn là cho kết thúc. Anh ta lại nhìn lên, đôi mắt lo lắng cố chạm vào mắt cô. Cô không nhìn trở lại, cố tập trung chú ý vào nhiệm vụ ở bàn tay. Cô có tay nghề và có một công việc để làm. Cô biết nếu chiều theo điều anh ta van xin sẽ có hại cho anh ta hơn là có lợi.

Julia không bao giờ nghĩ mình là một con người độc ác, nhưng cực hình cô phải chịu buộc cô nghĩ như vậy. Khi cố đẩy cái dụng cụ dính đầy máu vào sâu hơn trong thịt của người đàn ông, cô cảm được nỗi đau của anh ta. Có lần thầy cô bảo rằng lòng thương hại kiểu đó sẽ làm cô xa rời với những người trong giới của cô. Nhưng khi cô nhìn xuống và thấy nỗi khổ trong mắt anh ta, tim cô gần như tan vỡ. Vì sao cô lại cảm thấy một nỗi thương hại không cưỡng lại được như vậy? Nếu anh ta chịu làm những gì người ta bảo làm thì chuyện này đã không xảy ra. Thực sự mớ bong bóng đầy máu này là lỗi của anh ta.

Cô tạm ngừng để chùi máu, rồi cô đổi góc đứng và định đẩy vào sâu hơn thì anh chớp lấy cổ tay của cô và la lên “Không, thôi đi.”

Julia cúi đầu xuống nhượng bộ. Cô không thể tiếp tục và chuyện đó làm cô cảm thấy tệ hơn vì bây giờ mà bỏ dở quá trình thì sẽ gây ra hậu quả nghiêm trọng. Cô để dụng cụ xuống và thở dài.

"Ông Blackson à, nếu bây giờ mà tôi dừng lại thì ông sẽ mất hết mấy cái răng hàm. Tôi còn không thích làm chuyện đó hơn ông nữa kia. Tin tôi đi. Thấy ông đau đớn tôi cũng đau lắm. Nhưng ông không xỉa răng bằng chỉ nha khoa, các mảnh bám đóng giữa các răng ông và quanh nướu. Ông có muốn lấy cao răng không? Nếu ông nghĩ chuyện này làm ông đau thì cứ chờ cho đến khi có một bác sĩ giải phẫu miệng nào đó cắt sâu vào trong hàm của ông để ghép xương. Vì thế ông Blackson à, làm ơn để tôi làm cho xong đi. Chúng ta gần xong rồi. Nhưng nếu bây giờ chúng ta dừng lại, thì trong vòng một tuần nữa ông sẽ phải trở lại để tôi làm cho xong. Ông nói gì? Chúng ta làm được mà. Tôi sẽ nhẹ tay chùng nào hay chùng đó để đỡ đau. Nếu đau ông chỉ cần giơ bàn tay lên là tôi dừng lại, ông đồng ý chứ?"

"Đây, ông súc miệng đi trước khi chúng ta tiếp tục", cô nói và đưa cho anh một cái ly bằng giấy nhỏ đựng đầy nước có pha nước súc miệng màu xanh lục thơm mùi bạc hà.

"Có thật chúng ta gần xong rồi không?" Anh hỏi sau khi đã nhổ nước, máu và bọt răng vào một cái chậu bằng sứ trắng sáng trắng cạnh cái ghế.

"Mười lăm phút nữa. Những lớp ngoài cùng. Tôi phải chà mấy cái răng hàm và hàm răng trên bên trái. Những cái răng của ông thật đẹp, ông Blackson à. Tại sao chúng ta không xem chúng ta có thể làm gì để cứu chúng?"

“Nếu tôi giờ tay lên, cô có hứa là cô dừng lại không ?”

“Tôi hứa.” Cô cầm cái máy chà răng lên và bắt đầu từ phía những cái răng hàm. Một bàn tay giờ lên. Cô dừng lại và đứng thẳng người lên. “Ông Blackson à, thậm chí tôi còn chưa đụng vào răng của ông nữa.”

“Chỉ thử thôi mà.”

“Tôi sẽ hết sức nhẹ nhàng”, Julia nói và mỉm cười.

Lần này, cô tựa vào gần hơn, để phần trên của cơ thể ấn vào anh ta cho đến khi cô cảm nhận được vú trái của mình cạ nhẹ vào cằm anh. Thủ đoạn này cô đã thành thạo vào những năm sau khi tốt nghiệp trường vệ sinh răng miệng. Đối với bệnh nhân cả nam lẫn nữ nó luôn có một tác động dễ chịu như nhau, tương tự như tác động của một nhân viên mát-xa nữ mà những động tác xoa nắn thuần thực của cô ta có thể làm dịu đi sự căng thẳng trong khi những khả năng tưởng tượng về tình dục sâu lắng nhất đang trỗi dậy. Nó tác động còn tốt hơn một mũi novocain. Khi cô cạo sâu hơn dưới đường nướu sưng phồng dễ bị tổn thương, cô nhìn xuống khuôn mặt của Harry Blackson mà mới đây nhăn rúm lại vì đau. Bây giờ anh ta có vẻ hài lòng, đắm chìm trong những ý nghĩ xa xăm, dễ chịu vì hơi ấm của sự tiếp xúc với cô. Anh ta không còn giờ tay lên dù chỉ một lần.

Hai mươi phút sau, Julia- để dụng cụ xuống và cất cái hút nước bọt có bọc cao su mềm từ miệng của Harry Blackson.

“Xong hết rồi”, cô nói, “Tôi nghĩ rằng trong vòng bốn tháng nữa thay vì sáu tháng ông trở lại gặp tôi.”

“Ồ, sớm như vậy sao ?”

“Một trong những lý do bị đau là cả năm trời rồi ông chưa đi cạo cao răng. Cứ bốn tháng ông nên đi một lần. Nếu ông làm được như thế, nó sẽ chẳng đau chút nào.”

Harry Blackson trông như bị choáng váng khi lê mình ra khỏi ghế. Julia đưa cho anh một cốc nước súc miệng khác, anh cầm lấy một cách khoan khoái.

“Nina sẽ cho ông một cái hẹn khác.”

Anh súc miệng rồi đưa trả cái cốc cho Julia. Cô cảm thấy anh ta muốn nói một điều gì đó.

“Ông không sao chứ, ông Blackson ?”

“Hừ, tôi không sao.”

“Tôi biết chuyện đó rất khó khăn nhưng ông làm rất tuyệt. Trong vài giờ nữa, nướu ông sẽ hơi đau và dễ bị nhiễm lạnh. Chúng ta phải kết thúc thôi, hãy đúng hẹn, được không ? Hẹn bốn tháng nữa gặp lại ông.”

Cô nhìn đồng hồ. Sáu giờ hai mươi. Đáng lẽ cô đã đi gặp chồng và các bạn cô cách đây năm phút. Nhưng Harry không chịu về. Đây không phải là lần đầu tiên chuyện này xảy ra. Nhất là sau một buổi mệt nhoài như hôm nay. Một số bệnh nhân chùng như tạo ra một loại ràng buộc mà chỉ cần cố sức một chút cũng đổ vỡ. Julia biết rằng một trong những phương pháp hữu hiệu nhất là cần phải kéo bệnh nhân vào việc cạo vôi răng của cô.

“Nếu ông cứ đứng đây thì xin ông vui lòng cầm hộ tôi cái khay đó.” Cô nói và hất đầu về phía cái khay đựng dụng cụ, gạc gòn dính đầy máu. Harry nhìn bãi chiến trường từ trong miệng

của anh mà ra và lùi dần về phía cửa mở vào một căn phòng nhỏ.

"Tôi mới nhớ ra là ngay bây giờ tôi phải đi đến một nơi nào đó. Phải đi thôi." Anh ta thốt lên và xông ra cửa.

Sau khi rửa cái khay và chùi ghế, Julia để những dụng cụ cạo vôi răng vào một cái túi nhựa trong do dịch vụ tiết trùng quyên góp. Khi đưa mắt nhìn quanh phòng mạch lần cuối cùng thì máy nhắn tin rung lên chỗ hông cô. Julia thò tay vào túi của bộ đồng phục trắng cắt ôm lấy người, lấy ra chiếc máy nhắn tin bằng nhựa đen. Tin nhắn của Paul chồng cô. Tất cả bọn đều đang ở nhà hàng Đà Điểu, đang uống, còn cô thì ở đâu ?

Theo đồng hồ ở khu tiếp bệnh bây giờ đã gần sáu rưỡi. Julia vẫy chào Nina, chụp lấy cái túi đeo bằng vải bố màu xanh lá, quà tặng của buổi triển lãm thương mại nha khoa và tiến ra cửa. Trước khi cô ngồi vào xe, máy nhắn tin của cô lại rung lên. Lần này tin nhắn là "Bọn anh đói quá, vì thế bọn anh đã gọi mấy cái bánh khoai tây rán. Anh sẽ ráng để dành cho em một ít." Julia mỉm cười và cất máy nhắn tin. Họ cưới nhau đã được năm năm nhưng lúc nào cũng đối xử với nhau như ngày mới cưới, cố dành thì giờ cho nhau nhiều chừng nào hay chừng đó, rồi lo lắng và muốn che chở cho nhau, như bây giờ.

Julia ngồi vào sau tay lái của chiếc Buick Skylark, đẩy một cuộn băng của Tom Petty vào chiếc cát-xét, de xe ra khỏi chỗ đậu xe và hát theo "I'm free, free falling "

Xe cộ dưới phố diễn hình cho một đêm thứ sáu ớn Chúa cuối tuần. Các nhân viên văn phòng và những người đi làm ăn mừng ngày cuối của thêm một tuần nữa, họ lái xe đến quán rượu họ ưa thích ở địa phương. Thường giờ này Julia đã gặp chồng, Lizzie và John bạn thân của cô từ thời phổ thông rồi. Nhưng việc lau dọn lần sau cùng này lâu hơn thường lệ. Cô ước tính mình chậm hơn họ ba cốc rồi. Thế nên thay vì về nhà để thay quần áo cô lái xe vào một trạm xăng tự phục vụ chỗ trạm xăng liên hợp và cửa hàng bán đồ hộp, cô cũng thường mua cà phê ở đó mỗi buổi sáng trên đường đi làm.

Cô đậu xe - quà của bố mẹ cô - cạnh cây xăng Octane 87 và ra khỏi xe. Julia tưởng tượng chiếc xe sẽ kéo dài tuổi thọ thêm một năm nữa là tối đa, mặc dù nó vẫn chạy rất mạnh với 167.000 dặm trên đồng hồ.

Cô đặt cái cần trên bơm xăng, vì thế nó cứ tiếp tục bơm, cô chộp lấy cái túi đeo từ băng ghế sau và đi vào bên trong cửa hàng bán đồ hộp để sử dụng nhà vệ sinh nữ. May thay cô có được một ngăn nhà cầu, cô khóa cửa lại, cởi bộ đồng phục của vệ sinh viên nha khoa màu trắng hồ cứng ngắt. Nhìn vào gương cô thấy được những lần đỏ chỗ vải cứng chẹt cửa vào da. Đã tới lúc ăn kiêng lại thôi. Tối nay sẽ không ăn một cái bánh khoai tây nào.

Julia lúi lôm phần ra dù cô có khuôn mặt không cần trang điểm nhiều. Cô không phải hoa khôi của trường, nhưng cô có một vẻ quyến rũ tự nhiên, với đôi mắt sâu, xanh, mái tóc vàng xõa tự nhiên ngang vai và một nụ cười như hứa hẹn một điều kỳ diệu sẽ xảy ra. Ở tuổi hai tám cô phải cố hết sức để giữ dáng, vì thế cô tập thể dục nhịp điệu và tập thể hình một tuần ba đêm ở khu thương mại Y. Mặc dù như thế không đủ để chặn đứng mười cân thừa mà hình như nó bò lên người cô từ một nơi nào xa lắm. Đầu tiên, cô nghĩ có thể cuối cùng rồi cô cũng có thai bởi vì bốn năm nay cô và Paul đều cố gắng có em bé. Nhưng kinh kỳ của cô đã phá tan giấc mơ đó. Chuyện béo lên là do bánh donut của bác sĩ Jacob mang đến. Những chiếc bánh donut mới nướng láng bóng dứt khoát phải làm người ta rỏ dãi. Cô chỉ định buộc mình đối xử với chúng

như bất cứ một chất nào kiểm soát được và chỉ việc nói “Không.”

Cô tô nhẹ một chút son màu đỏ thắm và một chút viền mắt đen, thò tay vào túi đeo kéo ra một áo sơ mi thêu bằng vải bông chéo, một chiếc váy Thụy Điển ngắn, màu nâu, có viền, một chiếc vét bằng da và đôi ủng bằng da đen cao đến đầu gối. Paul thích cô ăn bận như một cô gái chăn bò. Cô đã suýt đội vào một chiếc nón cao bồi trắng, nhưng lại quyết định như vậy là quá mức cần thiết.

Cô nhìn đồng hồ. Bảy giờ. Ít nhất là những chiếc bánh khoai tây nướng cũng đã hết sạch rồi. Cô kiểm tra máy nhắn tin. Mười lăm phút đã trôi qua và Paul không gọi. Có lẽ anh đang tán tỉnh cô tiếp viên Darlene.

2

Có những nơi khác mà họ có thể đến ở Lakeside, Connecticut, một thị trấn của gần bảy mươi bảy ngàn người đi làm, cách Manhattan khoảng bốn lăm phút về phía đông bắc. Có những nhà hàng khác, thức ăn ngon hơn, có những quán rượu khác phục vụ cho một đám đông đông công cuồng hơn và trữ nhiều rượu quý hơn. Nhưng qua năm tháng, quán Đà Điểu đã trở thành quán của họ. Chính nơi đây họ đến để gỡ bỏ những gút mắc, làm nguôi những dằn vặt của một tuần bị giam hãm với công việc tẻ nhạt, đều đều của họ. Đó là Ốc đảo trong cái sa mạc của nỗi thất vọng đã rơi xuống cuộc đời của mỗi người khi mà những hy vọng và mơ ước thời tuổi trẻ từ từ biến dạng thành nhận thức rằng có thể coi như sẽ không bao giờ đạt được.

Họ sẽ gặp nhau ở quán Đà Điểu vào những tối thứ sáu sau khi đi làm về để tự thưởng cho mình vì mình đã sống sót thêm một tuần tự giam cầm trong những công việc mà mức độ an tâm về cuộc sống là tối thiểu.

Julia đậu xe ở phía sau vì phía trước đã đầy rồi.

Từ bên ngoài, quán Đà Điểu trông tựa một kho lúa như trước kia người ta đã từng dùng nó làm kho lúa. Màu sơn đã xỉn của lớp gạch đầu tiên cho thấy những lần được mùa lúa mạch, lúa mì, bắp và hốt bố. Nhưng bây giờ chỉ lúa mạch là có sẵn trong bia nội địa và bia nhập dụng trong chai hoặc vại.

Julia bước vào trong quán và chào con vật trùng tên với quán, một con đà điểu khổng lồ được nhồi độn có cái đầu ngâm trong một vò bia treo trên tường phía sau quán rượu.

Mới bảy giờ mười lăm mà quán đã đầy người. Từng cặp nhảy trên cái sàn phủ mặt چرا nhỏ, những người đi một mình thì rải rác đây đó trong quán, họ bám lấy mép những chiếc ghế dẫu cao bằng gỗ. Julia phải chen để có lối đi xuyên qua đám đông dày đặc, từ chối bao nhiêu lời mời uống và thậm chí lời đề nghị kết hôn của Luke. Anh ta là khách thường xuyên của những tối thứ sáu, một tay buôn bán trái phiếu có khuôn mặt trẻ thơ thuộc thế hệ X từ thung lũng Silicon chuyển tới một ngân hàng đầu tư mới vừa khai trương dưới khu thương mại. Từ hai tháng nay cứ mỗi tối thứ sáu anh ta lại đề nghị kết hôn và mỗi tối thứ sáu Julia lại khước từ.

Đi xa hơn vào chỗ tối của quán rượu, Julia cảm thấy một cảm giác xa lạ. Sự điên dại thô tục bình thường của ngày cuối tuần có vẻ như bắt đầu sớm hơn, tạo ra một phong cách thậm chí còn quái dị hơn cho buổi tối. Tối nay ở đây dường như có nhiều người lạ hơn, những thương nhân trên phố đến dự hội nghị hoặc một buổi họp mặt về bán hàng có tính chất quốc gia. Lần đầu tiên nếu cô còn nhớ thì số khách lạ vượt quá số khách thường xuyên.

Từ làn khói thuốc dày đặc, Julia tự hỏi không biết những lời cảnh báo của bác sĩ trưởng ngành y tế công cộng Hoa Kỳ có bị bỏ qua như một trò đánh lừa độc ác không. Hòa với mùi khói thuốc là mùi bia lẫn mùi thịt nướng vỉ, mùi nước hoa và mùi mồ hôi, mùi của đoàn người đi săn.

Cuối cùng cô cũng vượt qua được những phiền hà trong quán, đang đi giữa những cặp khiêu vũ thì cô phát hiện ra họ đang ngồi chen chúc ở một cái quầy tựa vào bức tường phía sau.

“Gọi những người vắng mặt ra đây”, Paul Stanton la lớn đủ cho cả nửa phòng nghe. “Bọn

anh nghĩ là vắng em rồi. Em có nhận được tin nhắn của anh không ?”

Ở tuổi ba mốt, Paul Stanton trông như vẫn còn là học sinh phổ thông. Cao, gầy với nụ cười méo xệch, mái tóc nâu đỏ lòa xòa trước trán, anh vẫn cân nặng như số cân của anh hồi mới ra trường. Anh có thể ăn một đĩa dài hai bộ sườn non và nửa con gà - tất cả đều được tưới nước sốt thịt nướng, những món thịt rán, bắp rang bơ bằng lửa than mà không tăng một lạng nào. Điều này khiến Julia tức giận vì tất cả những gì cô phải làm là xem xét lượng carbohydrate có thể làm béo phì. Paul vẫn còn đang mặc chiếc áo sơ mi màu lam lục của trạm phục vụ có thêu tên của anh trên túi trái.

“Xin lỗi, tôi đến trễ.” Julia nói và lướt vào quầy “Tối nay họ cho uống miễn phí hay sao ? Tôi nghĩ rằng chưa bao giờ tôi thấy đông người như thế.”

“Một công ty bảo vệ trực tuyến vừa mới khai trương dưới khu thương mại”, Paul nói, “Sáu ngàn thương nhân và các nhà đầu tư ngân hàng. Cứ cho rằng nó giúp ta có những của cải giá trị đi, nhưng nó cũng làm cho việc người đi lại trong thành phố khó hơn gấp hai chục lần.”

“Thành phố có biểu diễn cuộc đua tài của những người chăn bò phải không cưng ?” Lizzie hỏi và nhanh chóng đưa cho Julia trang phục theo kiểu miền tây.

Julia cảm thấy như mình vừa bị một cái tát. “Cậu không thích ư ?”

Lizzie mặc một cái váy bằng da ngắn, với cái áo màu đen cắt sà và hầu như thấy hết trơn. Cô ta với qua bàn và đặt tay lên bàn của Julia. “Cậu đùa đó hả ? Tớ thích nó. Tớ chỉ ganh tị vì tớ không nghĩ mình có thể thành công theo kiểu Annie Oakley, Calamity Jane thì có thể.”

“À tôi thấy cô ấy thật tuyệt.” Paul nói, và mỉm cười hôn lên môi vợ mình một cái.

“Bé ạ, anh không biết sao em làm được chuyện đó. Hai chúng ta cả ngày cứ đầu tắt mặt tối nhưng em vẫn cố làm như một ngôi sao điện ảnh.”

“Này Julia,” John, chồng của Lizzie nói. Anh ta là một người đàn ông đập trai, ngăm đen, đôi chân mày đen rậm và đôi mắt màu nâu mở to ngạc nhiên. “Chúng tôi có dây thừng ở ngoài xe Jeep. Có lẽ lát nữa chúng ta chơi trò bắt bò đực bằng dây thòng lọng.”

Lizzie quay về hướng chồng và với tay qua dưới bàn. “Tôi không nghĩ chuyện đó là cần thiết. Thực ra, tôi tin rằng mình có một cái sừng bò ngay đây.”

“Ồi, bình tĩnh đi cưng.”

“Thì nói anh xin lỗi đi”, Lizzie yêu cầu.

“Anh xin lỗi. Chúa ơi, Julia biết rằng tôi chỉ đùa thôi. Bây giờ chúng ta kêu thêm đồ ăn chứ ? Đau chết mẹ.”

“Đó, đó, cưng ôi !”, Lizzie nói và hôn lên má chồng, vừa nheo mắt với Julia. “Từ lúc đến đây, anh ấy chỉ tung cú đánh về phía sau. Tôi nghĩ rằng đã đến lúc chuyển qua bia đi cưng. Cô phục vụ đâu ? Chúng tôi gọi món đây. Chừng nào anh ấy có chút đồ ăn trong bụng, chừng đó tất cả chúng ta mới đỡ hơn.”

“Cô ấy kìa”, Paul nói. “Này Darlene, chúng tôi đã sẵn sàng gọi một ít thức ăn.”

Một cô tiếp viên rất thuần thực mang bảng tên Darlene ghim trên túi áo trái bước tới, búng tay cho tập giấy gọi hàng mở ra và cười với Paul.

“Tất cả quý khách dùng gì ?” Darlene hỏi.

Julia gọi một xa-lát Cobb (*món trộn với cà chua, dưa chuột, thịt muối, ức gà, quả bơ và phô mai soquefort*) nếm nếm theo kiểu các nông trại, trong khi Paul gọi gà và sườn như thường lệ.

Lizzie nói cô ta muốn ăn sườn bò dứt lò còn hồng đào, còn John thì gọi sườn non.

“Sao cô không mang đến cho chúng tôi một châu khác ?” Paul hỏi và cười toe toét với cô tiếp viên.

“Để chúng tôi xem.” Darlene nói, “Hai bia, một côc-tay margarita (*Cock-tay với rượu tequila*) và cái gì mà lúc nào quý khách cũng gọi nhỉ ?” Cô nhìn Julia một lát. “Một vốt-ka mát-ti-ni. Không có đá.”

“Darlene, cô là một cuốn bách khoa toàn thư sống”, Paul nói.

Darlene nheo mắt với Paul, đóng tập giấy lại và lui bước. Julia thấy mặt cô ta đỏ lên khi liếc nhìn Paul.

“Cái gì ?” Paul ngượng ngùng nói “chỉ là Darlene thôi mà.”

“Này cô gái, để bọn tôi thử cái nhà vệ sinh nữ”, Lizzie nói.

Julia và Lizzie là bạn thân từ hồi lớp chín. Trở lại cái thời đó, trong hai đứa thì Lizzie xinh hơn. Bọn họ đều mười bốn và Julia sắp trải qua giai đoạn dậy thì, dư ra ba mươi cân và những mảng mụn đỏ lớn. Nhưng sang lứa tuổi hai mươi hai mấy mọi thứ đã thay đổi, Julia đã hết bị béo phì tuổi nhỏ, mặt cô láng o, đôi má đã từng múp míp phẳng ra khi cô nẩy nở một nhan sắc tự nhiên, nhan sắc mà mỗi năm mỗi đẹp hơn. Không phải là Lizzie trông không xinh. Cô ta xinh đẹp. Cô ta cũng có một sự quyến rũ lôi cuốn bọn đàn ông như mật và ruồi vào một đêm hè nóng nực. Julia thường băn khoăn không biết John làm cách nào để xua bọn đàn ông lúc nào cũng đến chơi chỗ vợ mình, nhưng có một đêm Lizzie tâm sự rằng anh ta không quan tâm vì chuyện đó làm anh ta hào hứng. Julia tự hỏi không biết Paul có cảm về cô theo kiểu đó không ? Trong khi John thấp hơn Lizzie hai inches nhưng thực ra lại bảnh hơn so với Lizzie. Điều đó không làm Lizzie lo lắng. Cô ta thực sự muốn có một người chồng đẹp trai. Anh ta là chiến tích của cô.

Có một lần trong toa-lét nữ, Lizzie lấy ra một điều thuốc đầu lọc và đốt lên.

“Tớ tưởng cậu đã bỏ thuốc rồi.” Julia nói

“Tớ bỏ rồi,” Lizzie nói, rít một hơi dài “Cậu và Paul dạo này thế nào ?”

“Cậu muốn nói chuyện gì ?”

“Cậu biết đó. Cố gắng có bầu đi. Cậu còn theo cái phương pháp giao hợp để thụ thai chứ ?”

“Không. Ai đó nói với tớ là nó gây ra chứng mãn kinh sớm.”

“Cậu biết rồi, cậu có thể làm tốt hơn nhiều.”

“Thế là ý gì ?” ,

“Cậu biết tớ muốn nói gì mà. Tớ nói Paul là một anh chàng dễ thương. Đúng vậy. Anh ấy chỉ, thôi tớ không biết đâu, đáng chán thôi.”

“Nhưng tớ thích cái đáng chán đó.”

“Tất cả những điều tớ biết là cậu có thể là tốt hơn nhiều.”

“Cậu đã bắt đầu nói nghe như mẹ tớ rồi đó. Chỉ là tớ yêu anh ấy thôi.”

“Cậu định thế nào nếu hóa ra là anh ấy không có viên đạn nào trong ổ đạn ? Khi ấy mọi thứ

thuốc chữa vô sinh trên đời này cũng chẳng giúp gì cho cậu cả.”

“Bọn tớ đã để anh ấy đi thử và anh ấy tốt. Cả hai bọn tớ đều tốt. Bác sĩ bảo tùy Chúa và việc canh thời gian thôi. Khi nào đúng lúc thì tớ sẽ có bầu.”

“Nếu cậu tha thiết muốn có con đến như thế thì cậu có thể nuôi con tớ.” Lizzie nói và rít một hơi khác.

“Cậu không có ý đó.”

“Tớ biết. Chết tiệt, Brian là điều kỳ diệu nhất xảy đến với tớ. Nhưng nuôi con không phải dễ dàng như cậu tưởng. Chúng ta sống cuộc sống của cậu.”

“Cậu ở đây đúng không ? Vậy tối nay ai trông Brian ?”

“Bà tớ.”

“Nghe có vẻ như cậu điều khiển hết mọi việc.”

“Ồ đúng thế. Tụi tớ kiểm soát được mọi việc. Tớ có một giấy cầm quá hạn hai tháng rồi. Cơ sở làm mộc của John bây giờ chậm lại như một con rùa. Tiền tip ở cửa hàng dịch vụ thẩm mỹ chỉ bằng một nửa năm ngoái còn Hector thì cắt bớt giờ của tớ ở quán ăn. Mọi thứ đúng là to chuyện.”

“Sao không nghe cậu nói gì cả thế ? Tớ có một ít tiền để dành đây,” Julia nói “nếu cậu cần thì cứ mượn một ít.”

“Cậu có hơn ba mươi lăm ngàn đô để không đó không ?”

“Tớ cho là nhiều hơn, chẳng hạn như hai trăm ngàn. Mà chuyện gì xảy ra ?”

“Tớ có được một ít gởi ở thẻ tín dụng. Tớ muốn nói là họ cứ gởi đơn cho bọn tớ. Trước khi tớ biết được điều đó bọn tớ đã phải trả hơn một ngàn đô la mỗi tháng cho các công ty thẻ tín dụng. Trong một thời gian bọn tớ phải dùng một thẻ tín dụng của đứa này để trả cho thẻ của đứa kia và chuyện đó cứ chồng chéo lên. Rồi bọn tớ đi đến một trong những nơi giải quyết những yêu sách hợp lý của gia đình, nhưng khi bọn tớ lỡ bỏ qua một lần không đóng tiền họ đe dọa sẽ xiết nhà. Vì thế tớ đến Eddy the Hand để vay tạm. Chỉ để khắc phục bớt thôi. John tưởng là có được công việc nâng cấp cái rạp chiếu phim bên kia trường đại học, nhưng nó lại rơi vào tay một nhà thầu khác và hẳn ta không thích John.”

“Eddy the Hand ? Cậu suy nghĩ gì thế ? Ít nhất là với những thẻ tín dụng, nếu cậu không thanh toán được những hóa đơn thì họ sẽ cắt nát thẻ tín dụng của cậu, chứ không phải cắt nát mặt cậu đâu. Giờ cậu định làm gì ?”

“Bọn tớ sẽ nghĩ ra một điều gì đó”, Lizzie lại rít một hơi thuốc nữa và nhìn xuống chân Julia.” “Đôi ủng này trông quen quen.”

“Đúng thế,” Julia nói và nhìn xuống “Năm lớp mười một cậu cho tớ mượn, nhớ không ? Lên mười hai tớ định trả lại cho cậu nhưng nó không vừa chân cậu nữa nên cậu bảo tớ cứ giữ nó.”

“Ô, đúng rồi !” Lizzie nói và tiếp tục rít một hơi thuốc cuối cùng rồi chà nát nó trên sàn nhà tắm. “Nếu tớ nói cho cậu nghe một chuyện, cậu có hứa là giữ bí mật không ?”

“Cậu biết tớ sẽ giữ bí mật mà.”

“John không làm cho "nó" lên được nữa.”

“Không biết thực sự tớ có muốn nghe về chuyện đó không nữa ?”

“Tớ phải nói cho một ai đó biết. Cậu có nhớ tớ nói với cậu là anh ấy chỉ phẫn khích lên khi thấy có ai đó đến với tớ không ?”

“Ừ.”

“À, gần đây không như vậy nữa. Một tối nọ tớ thậm chí còn mang thêm một một ả nữa về nhà. Đó là một trong những ý nghĩ kỳ quặc mà lúc nào anh ấy cũng khoái, cậu biết đó, tớ và một con nữa.”

“Lizzie, cậu nói thực chứ ?”

“Tớ thực sự lo cho anh ấy nhưng chính xác là chuyện ấy không làm được. Bọn tớ có một cuộc hẹn ở một bệnh viện kế hoạch hóa gia đình thứ hai tới, để xem thử phải họ cho bọn tớ mấy viên Viagra không.”

“Việc đó đã diễn ra trong bao lâu ?”

“Hai tháng. Tớ cho là điều này đáng đến tiền bạc. Anh ấy không nuôi nổi gia đình vì thế anh ấy không làm chuyện ấy được.”

“Cậu làm thế nào để chống đỡ ?”

“Tớ không sao. Chỉ là tim tớ tan nát khi thấy anh ấy như vậy. Đôi khi tớ có cảm tưởng anh ấy chỉ mong cho tớ bỏ đi với một thằng nào đó để anh ấy giảm bớt áp lực.”

“Cậu sẽ làm thế chứ ?”

“Tớ không biết. Chuyện này hấp dẫn đây. Tớ hình dung chính mình đi ra ngoài kia, bắt một thằng nhãi ranh đáng yêu ra khỏi bọn nó. Chúng mình nhảy điệu nhảy thô bỉ này đi.”

“Nếu cậu làm thế thì hãy hỏi Luke,” Julia nói “Tớ thấy anh ta chẳng đi với một phụ nữ nào từ khi anh ta dọn về đây.”

Câu nói đó làm cả hai bật cười lớn, Lizzie làm văng cái bóp màu đỏ của cô khỏi chậu rửa, những thứ đựng trong đó rớt ra trên sàn nhà có lót vải sơn.. Julia quỳ xuống để giúp bạn thì thấy một khẩu súng. Nó nằm giữa những phấn son, lược chải đầu màu xanh - một khẩu súng ngắn tự động 22-caliber. Lizzie vội vàng lùa mọi thứ vào trong bóp và nhìn Julia.

“John cho tớ vào ngày Valentine.”

“Thật là lãng mạn.”

“Tớ đòi John mua cho tớ một khẩu phòng khi tớ đi làm ở quán ăn về khuya. Cậu biết đó, quán ăn ở trong một khu không phải là tốt nhất.”

“Có lẽ chúng ta nên trở lại trước khi Darlene đến chỗ của Paul.” Julia nói.

“Kiểu đó muộn qua rồi cưng à.” Lizzie mỉm cười. “Cô ả đã bắt đầu cạ núm vú vào anh ấy ngay lúc anh ấy mới ngồi xuống. Nếu cậu không ngưng khi làm thế thì tớ sẵn sàng đổ bia lên đầu anh ấy chỉ để anh ấy mát thôi.”

3.

Trước khi họ trở lại quán, thức ăn và một chén nước uống khác đã được đem đến. Julia ăn ngẫu nhiên món xa-lát và ước giá cô gọi cái gì đó nhiều hơn một chút. Khi ăn, cô suy nghĩ những điều Lizzie nói về chồng của cô ta. Cô nhìn Paul và thấy đau đớn buồn rầu. Trong khi cả hai người không ai thực hiện được ước mơ của mình - Paul thì muốn học xong đại học và có một cơ sở làm ăn riêng, cô thì muốn có con, đi học trường nha và trở thành bác sĩ giải phẫu răng miệng, cô vẫn thấy mình có lựa chọn đúng về một người chồng.

Nhưng khi cô nhìn quanh quán rượu đông nghịt người, cô tự hỏi không biết chuyện này có giống như họ đã từng trải qua hay không. Làm việc cả tuần lễ rồi cuối tuần uống cho chính bản thân mình lãng quên ? Cô chắc rằng một đứa con sẽ giúp họ. Nó sẽ mang lại ý nghĩa cho cuộc sống. Nhưng khi ấy cô nhìn Lizzie và John. Bọn họ có một đứa con và bọn họ ở đâu thế này ? Ba mươi lăm ngàn đô la nợ một tên cho vay cá mập, kẻ đã từng ngồi sau lưng họ trong lớp, kẻ đã tạo ra những tiếng ồn và những cử chỉ tục tĩu chỉ là để phá bĩnh cô giáo.

Eddie Espisito luôn xem xét để giúp bạn một tay, vì thế hắn có tên Eddie the Hand. Hắn luôn là người gây ra những rắc rối trong trường, hút thuốc trong toa lét nam, cãi lại thầy cô, nhưng hắn không bao giờ bị đuổi học. Sau này Julia biết rằng lý do để hắn được phép ở lại là vì gia đình hắn có quan hệ với ai đó; đêm nợ sau một trong nhiều lần Eddie bị đuổi vì chửi thề trong lớp, ông hiệu trưởng nhận được một cú điện thoại. Không ai biết ai gọi, gọi về việc gì, nhưng từ đó các thầy cô giáo để Eddie yên ngay cả khi hắn quậy. Thỉnh thoảng hắn vẫn còn chế nhạo một học sinh nhưng thường hắn để cho các thầy cô yên. Rõ ràng là có một sự thỏa thuận làm cho người ta chú ý và tin tức lan ra rằng Eddie là một người phải tránh xa. Dù sao hắn cũng không làm Lizzie sợ. Cô ta đã từng tán hươu tán vượn với hắn cho đến một hôm hắn rủ cô đi chơi, cô chỉ cười nhạo hắn. Chiều hôm sau hắn rút ra một con dao và buộc cô đi vào toa-lét nữ. Hắn đẩy cô vào một bồn cầu rồi bắt đầu mở dây kéo quần jean, khi đó có tiếng dội nước của hai cái bồn cầu, cánh cửa toa-let mở và cô Hoskins dạy môn những nghệ thuật ngôn ngữ bước ra.

Lizzie chờ cho đến khi cô Hoskins lại chỗ chậu rửa tay, cô ta đến phía sau Eddie và xả nước, rồi bước ra, đóng cửa phía sau lại trước khi cô Hoskins kịp nhìn thấy bên trong. Lizzie gật đầu chào cô giáo và đi đến một chậu rửa khác. Cô rửa tay thật nhanh rồi ra khỏi nhà vệ sinh nữ sau cô Hoskins. Hôm sau trong lớp hắn ngả người xuống chỗ Lizzie thì thầm rằng hắn nợ cô một món và nếu bao giờ cô cần điều gì thì cho hắn biết. Rõ ràng, cuối cùng Lizzie cũng kết giao với hắn như hắn ước muốn.

Darlene mang đĩa của họ đi rồi lại trở lại với một chén nước uống khác. Cô ả bắt đầu ngả vào lòng Paul thì bắt gặp cái nhìn lạnh tanh từ phía Julia, cô ả bèn lui mất.

Gần chán giờ và người trong quán rượu càng đông nghịt. Jake, người gác cổng xưa mọi người đi chỗ khác và trước cửa có một hàng người chạy dài đến nửa con đường xuống tòa nhà. Khi nào có một ai ra về thì Jake lại cho phép một người vào.

Một bản nhạc R&B nhịp nhanh đang chơi trên giàn máy khi từng cặp từng cặp đầy cả sàn

nhảy.

Lizzie cố kéo John lên nhảy, nhưng anh ta hiếm khi chịu nổi. Cô để anh ta lui về bàn, rồi với qua Julia “Này cưng ơi, ta phải cho bọn đàn ông này biết nhảy như thế nào.”

Julia để Lizzie bị kéo ra khỏi quầy, lên sàn nhảy. Đó là một điệu nhảy nhanh, cô và Lizzie hòa thành những thân hình lăn lộn, cà giật, di chuyển theo những phách đảo. Thỉnh thoảng, Lizzie tựa vào cô lắc người, rồi vừa làm vừa đùa di chuyển xa ra. Julia liếc lại phía bàn và thấy cả Paul và John đang nhìn họ. Cô ra hiệu cho Paul tham gia với họ nhưng anh đã lắc đầu nói “Không.”

Cô nhìn lại Lizzie thì thấy bạn mình cũng đang nhìn về phía quán. Julia hơi xoay đầu để dõi theo tia nhìn của Lizzie.

Anh ta mặc một bộ com-lê xám sọc nhỏ, một cái cà-vạt với họa tiết hình cánh hoa đỏ và lam mở lỏng lẻo trên cổ, tóc màu nâu sẫm có những vết xám, được chải kiểu xõa lòa xòa về một bên. Có một vẻ phớt đời trên khuôn mặt đẹp trai như trẻ con của anh ta. Đôi mắt biết nói của anh đã bị nhốt lại chỗ đôi mắt Lizzie.

Người Lạ uống một hơi cạn ly, quay đi vẫy tay gọi một ly khác.

Lizzie lợi dụng cơ hội để xem xét chồng ở phía sau, anh đang nhìn cô chăm chăm. Khi ấy John nhìn về phía quán chỗ người đàn ông đứng rồi nhìn lui phía Lizzie. Julia có thể thấy được một ánh nhìn lướt qua giữa bọn họ, một sự thông đồng. John nâng chai lên uống cạn. Phải một lát sau Julia mới nhận ra rằng bài hát đã kết thúc và một bài khác sắp sửa bắt đầu. Lizzie hôn lên má Julia, siết chặt tay cô rồi đi về phía quán.

Julia đứng nhìn Lizzie chuồn về chỗ quán, chen vào giữa người đàn ông và một phụ nữ khác, người phụ nữ này đang định đứng dậy đi chỗ khác. Lizzie ném cho người phụ nữ kia một cái nhìn ngụ ý rằng cô ta sẵn sàng cắt trái tim của mình ra nếu cần thiết. Người phụ nữ đó lùi khuất về phía sau khi Lizzie ép chặt người vào Người Lạ đang quay lưng về phía cô ta. Anh ta xoay người ra sau, nhìn xuống phía trước áo của Lizzie, thấy gần hết phần trên vú cô ta.

“Tìm gì hả ?” Lizzie hỏi và cười.

Người lạ ngược nhìn khuôn mặt Lizzie và chớp mắt. Rồi anh ta nâng ly uống thứ chất lỏng màu nâu qua nước đá, lúc ấy anh ta nhìn qua bên kia căn phòng, thấy John từ một bàn ở phía sau đang nhìn chăm chăm mình.

“Anh muốn nhảy à ?” Lizzie hỏi và cười thật quyến rũ.

“Tôi không nghĩ thế.”

“Sao không ?”

“Có một gã ở chỗ kia cứ nhìn tôi, chắc chắn là tôi.”

“Ông xã tôi đó. Anh ấy không bận tâm đâu.”

“Cô chắc không ?”

“Chúng tôi có một thỏa thuận.”

“Loại thỏa thuận gì thế ?”

“Chúng tôi có thể làm những trò vớ vẩn với bất cứ ai miễn là về nhà chung với nhau.”

“Còn chuyện cô đang làm đây có phải là những trò vớ vẩn đó không?”

“Tôi cho rằng điều đó tùy thuộc anh thôi.”

Người lạ dò xét John và thấy anh ta đang nhìn chăm chăm phía sau lưng mình. John trông không vui lắm.

“Tôi nghĩ rằng cô nên quay lại với ông xã cô đi.”

“Nếu tôi không muốn thì sao?”

“Đây là một đất nước tự do”, người lạ nói và quay về phía sau, chỗ nước uống của anh ta.

Lizzie nhìn John, anh ta đang dáo dác nhìn từ bên này qua bên kia, nhưng thông điệp thì đã rõ ràng rồi đấy. “Hãy dừng lại.” Nhưng gã này ngon quá, Lizzie nghĩ. Anh ta đang đeo một cái băng đám cưới. Bộ com lê của anh ta do thợ may đo. Anh ta chính xác là người mà bọn họ tìm kiếm. Đây là tấm vé tự do tài chính của bọn họ. Bây giờ trông John có vẻ thối chí. Nào, muộn quá rồi. Anh ta đã chuẩn bị đi. Cô đánh hơi được chuyện đó.

“Nào,” cô nói và đặt tay lên vai anh. “Nhảy với em nào.”

“Tôi không nghĩ vậy.”

“Anh đâu có sợ em, đúng không?”

“Tôi nên sợ à?”

“Một nhân vật quan trọng, mạnh mẽ như anh.”

“Tôi chỉ không muốn rắc rối với chồng cô ở đằng kia.”

“Anh ấy sẽ không đem lại rắc rối cho anh đâu.” Lizzie cầm tay Người Lạ và dẫn anh ta đến sàn nhảy một cách bất đắc dĩ; Ban nhạc đang chơi bài “Someone Saved My Life Tonight.” Lizzie ấn chặt mình vào cơ thể rắn chắc của Người Lạ. Anh ta cao khoảng sáu feet tư, Lizzie đứng chỉ tới ngực của anh ta.

Khi họ nhảy trên sàn, Julia quay lại quầy và ngồi xuống cạnh Paul đang cùng John nhìn theo Lizzie và Người Lạ.

“Ê John, ai đang nhảy với Lizzie vậy?” Paul hỏi.

John quay sang nhìn Paul rồi nhìn Julia. Anh ta nhìn cô một tẹo rồi quay ngược về hướng sàn nhảy.

“Tôi đã nói gì sai à?”

“Chắc là ai đó cô ấy quen ở quán ăn”, Julia nói và nhìn John đang chăm chăm nhìn vợ nhảy với Người Lạ. Có một nỗi đau đớn trong mắt anh ta và Julia cảm thấy nản lòng không biết xử sự ra sao với tình huống này. Cô cảm thấy ray rứt giữa lòng trung thành của mình với Lizzie và sự thù ghét những điều Lizzie làm với chồng cô ta.

Trên sàn nhảy, Lizzie trông giống như đang ở trong mơ khi cô ta động lòng trước Người Lạ. Cô cảm thấy được rằng anh ta đang bị kích động khi cô ấn hai vú và hông vào anh ta. Cô với tay lên sờ vào cằm anh ta. Có một ánh nhìn buồn rầu trong đôi mắt ấy cho Lizzie một khát vọng như của người mẹ muốn xoa dịu nỗi đau của anh ta. Có lẽ đó không phải là một ý hay. Bên trong anh chàng này có điều gì đó đang diễn ra. Có lẽ đó là điều John để ý. Cô ta cần thêm thông tin.

“Chúng ta ra ngoài đi,” Cô thì thầm “để có chút không khí cho thoáng chứ?”

John nhìn bọn họ đi rồi quay về phía Paul và Julia. “Thêm một chén nữa không?” Anh nói và mỉm cười dù đôi mắt đỏ ngầu. “Darlene đâu? Daxlene đến đây.”

“Có lẽ chúng ta nên xem bây giờ là ban đêm.” Paul nói.

“Đúng đó.” Julia nói thêm “Ngày mai tôi phải đến phòng mạch, có một ca lấy tử cấp.”

“Các bạn định bỏ tôi ở lại đây uống một mình, phải vậy không?”

“Chúng tôi sẽ không bao giờ làm như thế.” Paul nói “Tôi chỉ hình dung..”

“Đừng lo cho Lizzie. Cô ấy sẽ tự bảo trọng.”

“Không phải chúng tôi lo cho Lizzie đâu, John.” Julia nói.

“Cái gì? Lo cho tôi chắc? Tôi không sao. Tôi chỉ muốn uống thêm một ly nữa.” John nói “Tôi cũng sẽ đi toa lét nữa. Gọi thêm rượu đi. Tôi thực sự cần. Rồi chúng ta sẽ đi, được chứ?”

Cánh cửa sau của nhà hàng Đà Điểu mở và Lizzie bước ra, cô nắm cà vạt của Người Lạ kéo lê anh ta phía sau mình. Ngay sau khi cánh cửa vừa đóng lại sau lưng họ, cô sà vào lòng anh và ngược đầu lên. Họ bắt đầu hôn nhau say sưa, người họ nóng lên khi lưỡi anh đầy miệng cô.

Nín thở, Lizzie nhào nhanh khỏi người anh ta và tựa vào một rào chắn bằng gỗ ở sàn sau.

“Anh có xe không?” Lizzie hỏi.

Không nói không rằng, anh ta dẫn cô đến một chiếc xe hàng đầu của dòng xe Lexus màu trắng bóng số New York. Anh ta rút ra một thiết bị an toàn điều khiển từ xa bằng nhựa và bấm một nút. Chiếc xe kêu bíp bíp và anh ta mở cửa sau phía bên tài xế.

Cô leo lên trước, cảm nhận được những cái ghế da mềm mại dưới tay mình khi cô tụt qua để tạo khoảng trống. Vâng, cô nghĩ. Anh chàng này có tiền đây.

Ngay sau khi lên xe, anh ta bấm nút trên thiết bị điều khiển từ xa bằng nhựa và cánh cửa lại đóng lại.

“Tại sao anh đóng cửa?”, cô nói.

“Chỉ để đề phòng thôi”

“Thế nữa kia,” Lizzie nói. “Sao trước đây em chưa bao giờ thấy anh?”

“Anh chỉ đi ngang qua đây thôi.”

“Đi ngang qua đây để đến đâu?”

“Chúng ta định làm gì ở đây? Định chơi trò hai chục câu hỏi à?”

Lizzie trả lời bằng cách để tay lên miệng Người lạ, rồi cười lên anh ta, chụp lấy chiếc áo sơ mi của anh ta và lột cà vạt ra. Anh ta xé toang áo Lizzie và mỗi tay nắm lấy một vú cô. Khi anh ta tuột xuống để ngậm vào đầu vú thì đột nhiên một luồng sáng hình nón tràn ngập cả xe. Anh ta có vẻ choáng váng khi Lizzie ôm lấy đầu anh ta và hôn, đẩy lưỡi cô vào miệng anh trong khi ánh sáng cứ chập chờn lên xuống cơ thể họ. Mặc dù anh ta cảm thấy phấn khích hơn nhưng ánh đèn vẫn làm bất an. Anh ta buông Lizzie ra và quay về hướng có ánh đèn.

“Cái chết tiệt gì thế này?”

“Bình tĩnh đi,” Lizzie nói, cố vượt thẳng nếp áo để che cho chính bản thân mình, khi cô thoát

khỏi anh và di chuyển về phía mép xa của ghế sau.

Người Lạ nhìn quanh, bối rối. “Có ai ở ngoài đó.” Anh ta nói.

“Chỉ có ông xã tôi thôi.”

“Cái gì thế, là một vụ trấn lột hả ? Ánh sáng đó là cái gì thế ?”

“Anh ấy đang quay vì deo.”

“Video à ?”

“Đúng rồi. Thỏa thuận đấy. Chúng tôi sẽ giúp anh khỏi rắc rối với vợ anh.”

“Cô biết vợ tôi à ?”

“Chúng tôi sẽ bán cuộn băng cho anh với giá, để xem, năm mươi ngàn đô. Nếu anh không muốn mua cuộn băng anh bú tí tôi, chúng tôi sẽ gửi nó tốc hành qua đêm đến cho vợ anh. Chúng tôi đã có băng số xe của anh, đó là tất cả những gì tôi cần. Bạn tôi ở ban quản lý xe và anh ấy sẽ cho tôi địa chỉ của anh ngay.”

Người Lạ nhìn Lizzie một lát rồi một nụ cười từ từ nở trên gương mặt anh ta.

“Có gì buồn cười quá đâu ?”

“Cuộc đời.” Anh ta đáp. “Cuộc đời thật buồn cười.”

“Lizzie ?” Đó là John. Anh ta gõ nhẹ vào cửa xe. “Trong đó mọi việc ổn cả chứ ?”

“Mọi thứ ổn,” Lizzie nói “Thế anh muốn làm chuyện đó cách nào đây ?”

“Làm chuyện gì ?” Người Lạ hỏi.

“Đưa cho tụi tôi năm mươi ngàn.”

“Nào, cô biết đó, thật buồn cười. Chúng ta có cái gì ở đây nào.” Anh ta vừa nói vừa chộp cái bóp của Lizzie.

“Anh làm cái gì thế ?”

“À, cô có một người bạn ở Ban quản lý xe để tìm ra tôi là ai. Tôi cũng đang muốn biết mình đang mắc mưu với ai đây.”

“Đưa cái đó cho tôi,” cô nói và giật nhưng anh ta đã chộp mất trước khi cô lấy được làm cho phần da ở trên rơi xuống mở bung ra và những thứ chứa trong đó tuôn ra khắp nơi trên ghế ngồi. Cả hai nhìn xuống cùng một lúc và thấy khẩu súng ngắn màu bạc nằm giữa những thỏi son bằng kim loại, cái bàn chải chải tóc, phấn và chìa khóa. Người Lạ đến chỗ khẩu súng trước cô ta.

John thoi ầm ầm vào xe. “Lizzie, em không sao chứ ?”

“John, hắn lấy cây súng của em rồi !” Lizzie la lên.

“Ra khỏi đó đi Lizzie !” John hét lên.

Cô tìm cánh cửa gần nhất, nhưng nó vẫn còn khóa. “Cửa khóa rồi.” Cô quay sang Người Lạ đang chĩa súng vào cô. “Được. Anh thắng rồi. John, em làm hỏng rồi. Đưa cuộn băng cho anh ta đi.”

“Không, cho tới lúc em ra khỏi đó.”

Người Lạ xem xét khẩu súng lục nhỏ.

“Thưa ông, chúng tôi không biết là mình đang làm cái quỷ quái gì đây nữa ? Chúng tôi chỉ là một cặp vợ chồng tuyệt vọng, có một ngôi nhà sắp bị ngân hàng xiết nợ còn chân cẳng thì đã yếu đi vì bọn cá mập cho vay nợ. Tôi có một đứa con trai năm tuổi, nó phải mặc quần áo khính của bọn trẻ con hàng xóm để đi học bởi vì chúng tôi không sắm nổi quần áo cho riêng nó. Chúng tôi sợ hãi và hành động điên rồ. Có bao giờ ông quá sợ hãi không biết phải làm gì, vì thế làm những chuyện thật ngốc nghếch chưa ?

Từ phía khẩu súng Người Lạ ngược lên và nhìn cô ta chăm chăm.

“Thế tại sao chúng ta không quên phút tất cả mọi chuyện đi. Ông để cho tôi ra còn ông xã tôi sẽ đưa cho ông cuộn băng video và bọn tôi chỉ việc tiếp tục cuộc sống khốn khổ của mình.”

Người Lạ đáp lời bằng cách đẩy cái cần giữa hai ghế trước. Cái ghế tài xế nghiêng về phía sau, cho phép Người Lạ có đủ chỗ để leo lên ghế trước, phía sau tay lái. Anh ta lại ấn vào cần, những cái ghế ngồi phía sau lại trở về vị trí ngay ngắn.

“Ông đang làm gì thế ?”

“Lizzie, chuyện gì xảy ra vậy ?” John hét lên khi anh đột nhiên nghe tiếng động cơ nổ.

“John, đem em ra khỏi đây đi !”

Chiếc xe lao đảo ra khỏi chỗ đậu xe, ném Lizzie về phía trước, táng vào đai ghế khách băng trước. Hai bánh trước chạy xoay xoay vào bãi sỏi vì Người Lạ sang số. Nhưng trước khi hai bánh xe bám được đất, John đã kịp lao lên mui xe.

“Dừng xe lại,” John hét lên.

Người Lạ nhấn ga và chiếc xe chạy nhanh ra khỏi chỗ đậu xe có John đang bám chặt để khỏi chết. Khi chiếc xe đến đường cao tốc, Người Lạ rẽ trái thật ngặt và thẳng gấp. John bay qua cái hãm xung trước bên trái, rớt xuống một bờ cỏ. Người Lạ lại nhấn bàn đạp ga làm các bánh xe lao đảo dưới đường cao tốc.

“John,” Lizzie hét lên qua cửa sổ phía sau.

4.

Phải mất một chặp John mới thở được và cũng phải mất một chặp trời đất mới hết quay cuồng quanh anh. Cuối cùng anh lấy lại điều bộ rồi ngồi lên. “Lizzie ?” Anh ta chỉ kịp thấy cái đèn sau của chiếc xe khi nó biến mất sau một khúc quẹo khoảng nửa dặm dưới đường. John lê mình đứng dậy và chạy về phía một chiếc Jeep Wrangler màu đen. Anh chuồi vào sau tay lái và dứt chìa khóa vào máy. “Anh đến đây, cung à. Anh đến đây.” Anh lùi xe ra khỏi chỗ đậu và tiến thẳng về phía chiếc xe trắng.

Từ trong quán, Julia đang tự hỏi chuyện gì xảy ra với John lâu thế thì cô bất ngờ nhìn ra cửa sổ vừa đúng lúc John đang chạy như bay trên chiếc Jeep.

“Nhanh lên,” Julia nói. “Có chuyện xảy ra rồi ”

“Mình không thể đi mà không trả tiền.”

“Anh thanh toán tiền còn em sẽ đón anh ở đằng trước bằng chiếc Buick. Nhưng nhanh lên đó. John đã đi khỏi mà không có Lizzie đi cùng. Có chuyện đã xảy ra và họ cần chúng ta.”

Julia đợi trên chiếc xe đang nổ máy thì Paul lên xe. Cô nhấn ga và tiến về hướng mà cô thấy John chạy.

“Thậm chí em có biết là chúng ta đang đi đâu không ?” Paul vừa hỏi vừa cài lại khóa dây đai an toàn.

“Không.” Julia nói “Nhưng em biết rằng nếu em gặp rắc rối, Lizzie sẽ cố gắng giúp em.”

Paul chỉ nhìn vợ và lắc đầu.

Lizzie nhìn ra cửa, cô không thấy gì cả ngoài cây cối và thỉnh thoảng, những ánh đèn từ một căn nhà nào đó nổi bật lên từ đằng xa, Họ đang ở trên một con đường có hai làn xe chạy tại một nơi nào đó phía bắc Lakeside. Một thoáng rùng mình sợ hãi chạy dọc cột sống lan đến tận móng. Rõ ràng là anh ta không đưa cô đến đồn cảnh sát. Nhưng bỗng dưng cô lóe lên ý nghĩ rằng chuyện thay thế việc đi tù có khi còn tệ hơn nữa.

“Chúng ta đi đâu đây ?”

Người Lạ không đáp. Họ đã đi xa khỏi thành phố, trên một con đường lẻ ở thôn quê. Thành linh, anh ta thẳng lại và đậu lại cạnh một con đường khác có một làn xe. Người Lạ nhìn quanh khu vực để tìm những dấu hiệu đi đường nào đó. Rồi anh ta nhún vai và rẽ xuống con đường hẹp. Họ tiếp tục chạy xe trong im lặng cho tới khi đến một ngọn đồi nhỏ, bên sườn đồi bên kia có một cái hồ trải dài dưới ánh trăng. Người Lạ đậu xe và tắt máy.

Lizzie nhìn ra khoảng nước đen, “Tôi thật ấn tượng,” Lizzie nói. Không có nhiều người biết về cái Hồ Bí Ẩn này đâu nhé.”

“Hồ Bí Ẩn à ? Nó có tên như vậy sao ?”

“À, đó là chúng tôi gọi thế. Tôi nghe nói rằng ngày xưa người ta thường thuê những căn nhà trên hồ. Nhưng khoảng hai mươi năm trước, Hạt đã mua cái hồ, họ rào chắn không cho dân chúng đến và biến nó thành một cái hồ chứa nước. Điều đó không ngăn được một vài người

trong chúng tôi lên ra đó cởi quần áo bơi.”

Anh ta ngồi im lặng, nhìn chăm chăm ra khoảng nước, rồi quay ra phía sau chĩa khẩu súng vào cô ta.

“Nó thay đổi nhiều quá.”

“Nơi này ư?”

“Năm tôi lên mười, bố tôi mua được căn nhà. Đó là căn nhà mùa hè của chúng tôi. Tôi nghĩ rằng nó ở đằng kia, chỗ bờ hồ xa đó. Có một cầu ao nhỏ và một con thuyền nhỏ bên ngoài có gắn động cơ, có một con đường dốc chạy xuống cầu ao và tôi thường nghĩ rằng xe của chúng tôi sẽ chạy luôn xuống hồ, con đường thật dốc. Tôi sống cả mùa hè trong căn nhà đó hầu như chỉ với mẹ tôi. Ba tôi gần như không bao giờ làm chuyện này vì ông phải làm việc. Mẹ tôi từ chối không muốn sống thêm một mùa hè chỉ có một mình vì thế bà xúi ông bán căn nhà.

“Ông có định giết tôi không?”

Câu hỏi dường như kéo người lạ ra khỏi cơn mơ. Anh ta nhìn khẩu súng rồi nhìn Lizzie. Dường như có gì đó thay đổi trong mắt anh ta. Giá mà Lizzie biết được anh ta đang nghĩ gì.

“Đây,” Anh ta nói và đưa khẩu súng cho cô, báng súng hướng ra trước.

“Bộ xí gạt hả?”

“Nào, cầm lấy.”

Đầu tiên cô ngần ngại, nhưng khi Lizzie với qua chạm vào phần thép lạnh ngắt của báng súng, tay cô bao lấy nó. Cô để vượt ngón trỏ qua chỗ vòng bao và xuyên qua cò súng. Anh ta giữ nòng súng và nhìn ngón tay đặt lên cò. Lizzie bắt đầu kéo khẩu súng về phía mình, nhưng anh ta chưa sẵn sàng buông ra, anh ta vẫn còn kẹp chặt nòng súng thì Lizzie giật mạnh và khẩu súng phát nổ.

Viên đạn vút xuyên qua bàn tay người lạ, bắn trúng vào thái dương bên trái. Viên đạn đẩy anh ta ra phía sau, chạm vào tay lái rồi hất ra phía trước giữa hai cái ghế và trên áo của Lizzie. Cô ta nhìn xuống, máu từ đầu và tay người đàn ông chảy ra lênh láng. Máu cũng vấy lên áo cô ta và bên trong chiếc xe.

“Ồi trời ơi!” Lizzie hét lên. Cô với xuống lay lay người đàn ông nhưng anh ta không nhúc nhích.

5

Bên ngoài trên con đường lẻ có hai làn xe, John đang xem xét dấu bánh xe thì nghe tiếng súng nổ. “Lizzie,” Anh nhảy lùi lại và vọt lên chiếc xe Jeep chạy thẳng xuống con đường hẹp theo hướng súng nổ.

“Nào, dậy đi !” Lizzie van vỏi, nhưng Người Lạ vẫn nằm đó, máu trên đầu anh ta vẫn chảy ròng ròng trên đùi Lizzie. “Ôi chúa ôi ! Tôi đã làm gì thế này ?”

Hai cái đèn trước qua đám cây cối phản chiếu chiếc xe hơi màu trắng khi John dừng lại, ra khỏi xe và chạy tới chỗ chiếc Lexus.

“Lizzie, em có sao không ?”

Anh ta thử mở nhưng cửa xe vẫn khóa.

“Lizzie, mở cửa ra.”

Cánh cửa. Cái điều khiển từ xa. Cô bắt đầu thở hổn hển và nhận ra rằng cô vẫn còn đang cầm khẩu súng. Một làn khói nhạt từ chỗ nắp xe bay lên.

“Lizzie. Cánh cửa.” John nài xin.

Cô nhìn lên sàn và với tay dưới băng ghế trước, nhưng không tìm thấy cái điều khiển từ xa bằng nhựa để mở cửa.Ồ không, cô nghĩ. Cô đang mắc kẹt ở đây với một người đàn ông đã chết do cô giết. Chuyện chết tiệt này ở đâu ra thế ? Cô đẩy cơ thể người đàn ông tới trước rồi sò soạng dưới sàn xe và trên băng ghế sau. Nó kia rồi, nằm chen phía sau mặt ghế và đai ghế. Cô lôi nó ra và bắt đầu bấm các nút cho tới khi khóa cửa bật ra.

John kéo cửa sau mở “Lạy Chúa. Lizzie, chuyện gì xảy ra vậy ?”

“Chỉ là một tai nạn. Súng nổ.”

John nhìn Người Lạ rồi nhìn quanh hồ chứa. Anh nhìn vào trong ghế xe thấy Người Lạ chảy máu lênh láng trên lớp da bọc màu trắng.

“Ồi anh ta, chuyện gì thế ?”

“Em không biết. Anh ta trả lại em khẩu súng và ngay lúc đó nó nổ.”

“Anh ta trả lại cho em khẩu súng ?”

“Em biết. Nghe có vẻ điên rồ. Em không có ý bắn anh ta. Anh phải tin em.”

“Bất cứ điều gì em nói, Lizzie ạ !”

“Đó là một tai nạn.”

“Chắc chắn rồi.”

“Chuyện này phải hiểu như thế nào ?”

“Anh đã ra hiệu cho em dừng lại.”

“Cái gì ? Anh biết chuyện gì sắp xảy ra chứ ?” “Chuyện đó có vẻ không đúng.” John nói.

“Anh ta thật là tuyệt.”

“À, bây giờ thì hẳn đã chết. Tuyệt thế nào ? Dù sao đi nữa hẳn là ai vậy ?”

Lizzie mở ngăn để găng tay, sờ bên trong và lôi ra một cái phong bì màu vàng dày cộm. Cô ta mở phong bì và nhìn vào bên trong. “John, anh sẽ không tin được đâu.”

John quay qua phía Lizzie và thấy cô đang cầm một phong bì để mở. Trong đó là một tập tiền dày. Cô rút ra một tập tiền dày khoảng nửa inch và lấy ra tờ một trăm đô. Cô nhanh chóng xòe mớ tiền còn lại ra.

“Toàn là giấy năm chục và một trăm. Phải có đến hai lăm, mà cũng có thể ba chục ngàn đô ở đây.”

“Bỏ vào lại đi”

“Anh mê gì nào ?”

“Chỉ là bỏ lại đi.”

“Cái gì ? Thế thì có tên có m nào đó sẽ lấy mất.”

“Cô nghĩ ai mà mang theo nhiều tiền mặt như vậy ?”

“Ai ?” Lizzie hỏi.

John liếc về phía sau nhìn Người Lạ, chợt có một vật làm anh chú ý. Anh ta nhìn bàn tay trái của Người đàn ông kỹ hơn rồi nâng bàn tay người đàn ông lên cho Lizzie xem một chiếc nhẫn vàng nạm hạt xoàn và hồng ngọc đeo ở ngón út.

“Lizzie, em đã giết một tên ma-phi-a rồi.”

Lizzie nhìn xuống người lạ. “Anh ta chẳng có vẻ gì là người Ý cả.”

“Không phải tất cả bọn ma-phi-a đều là người Ý đâu.” ,

“Bọn chúng không phải là người Ý ư ?”

“Robert Duvall trong ‘Bố Già’ có phải là người Ý không ? Không. Hẳn là người Ai-len. Bugsy Siegel là người Do Thái.”

Lizzie nhìn gần hơn chiếc nhẫn đeo ở ngón áp út. Cô ta giật mạnh nó ra nhưng đến chỗ khớp ngón tay nó bị kẹt lại.

“Lizzie, em làm gì thế ?”

Phót lờ lờ chổng, cô thò tay vào bóp, mở dây kéo một ngăn bóp lấy ra một chai keo diệt tinh trùng ngừa thai, cô tháo nắp và bôi vô tội vạ lên ngón tay của người đàn ông, xong cô vặn và chiếc nhẫn tuột ra khỏi ngón tay.

“Giúp chúng ta khỏi nợ, nhớ không ?” Lizzie nói

“SSSuyt,” John nói.

“Gì thế ?”

“Anh nghĩ rằng anh nghe có tiếng xe.”

Họ nhìn lui xuyên qua khu rừng và thấy những ánh đèn pha đang tiến lại gần.

“Phải. Có ai đó gọi cảnh sát rồi.”

“Ôi, chúng ta không gặp may rồi.” Lizzie nói.

Nhưng lúc ấy họ thấy chiếc Buick lái vào chỗ đất trống và dừng lại cạnh chiếc xe Jeep.

Lizzie nhét cái phong bì và chiếc nhẫn vào trong bóp của cô. Cô hít sâu vào và bước ra khỏi chiếc xe trắng.

“Julia,” Cô kêu và chạy lại phía bạn.

“Làm sao mà các cậu tìm được bọn tớ?” John hỏi.

“Chúng tôi bắt gặp chỗ dầu rò rỉ trên chiếc xe Jeep của các bạn.” Paul nói. “Các bạn nên mang đến tôi sửa cho. Chúng tôi chỉ việc đi theo những vết đen lấp lánh trên đường cao tốc.”

“Rồi chúng tôi thấy mấy ánh đèn pha từ trên đường. Julia nói. “Và chúng tôi hình dung ra các bạn đang ở đâu.”

“Chuyện này do thằng cha định bắt cóc tôi.”

“Bắt cóc ! Cậu có đùa không đó ?”

“Trông tớ giống nói đùa lắm sao ?”

“Lizzie, cậu dính máu rồi,” Julia nói và bước lại gần hơn để xem xét những vết đỏ trên ngực và vai Lizzie.

“À, đó không phải là máu của tôi.”

Julia nhìn lên.

“Đó là một tai nạn, Julia à. Chỉ là khẩu súng nó nổ.”

“Cái gì ?”

Ngay lúc đó Paul quay lại và nhìn qua cửa sổ xe thấy cơ thể đầy máu của Người Lạ trên chỗ ngồi của tài xế. Paul lùi xa, cúi người xuống nôn hết thịt gà và sườn ra.

Julia nhìn từ Lizzie sang chiếc xe rồi quay trở lại chỗ Lizzie và John.

“Anh ta trên xe hả ?”

Lizzie gật đầu rồi mở cửa trước để Julia nhìn vào trong. Đầu Người Lạ dính đầy máu, anh ta nằm bất động.

“Cậu có chắc là anh ta chết rồi không ?”

“Cứ tự nhiên.” Lizzie nói.

Julia tựa vào bên trong xe. Điều cô chú ý đầu tiên là máu, máu vấy bẩn và xịt lên theo kiểu deKnoen đủ các sắc thái đỏ trên nền da màu trắng. Gương mặt bên trái của người đàn ông phủ một lớp mỏng máu chừng như xuất phát phía trên đường chân tóc. Julia hít sâu và vào trong xe đẩy cơ thể người đàn ông qua một bên để cô có chỗ ngồi vào mép của cái ghế rộng. Rồi cô với xuống sàn và tìm thấy cái cổ tay. Cô ấn mấy đầu ngón tay mình vào mạch của người đàn ông và chờ động tĩnh, một sự rung động tinh tế cũng cho thấy rằng tim đập và sự sống. Không có gì cả. Cô để ý ngón tay út của anh ta phủ một chất gì giống như keo lấp lánh. Cô cầm đưa lên mũi ngửi. Keo ngừa thai. Cô hạ bàn tay anh ta xuống, ngồi khom lưng và nhìn cổ người đàn ông, cổ anh ta cũng dính đầy máu, cô ấn ngón tay xuống chỗ mà cô cho là động mạch chủ. Lại cũng chẳng thấy gì. Chùi máu trên tay, cô lui ra khỏi xe và đứng lên.

“Tớ không tìm thấy mạch.” Julia nói. “Chúng ta nên đưa anh ta đến bệnh viện.”

“Nếu anh ta chết rồi thì bệnh viện có ích gì ?” Lizzie nói.

“Thế thì chúng ta gọi cảnh sát.”

“Tớ không có giấy phép sử dụng súng.”

“Thế nữa ư?”

“Thế nên nếu chúng ta gọi cảnh sát thì tớ phải đi tù.”

“Cậu đã bắn một người bắt cóc cậu,” Julia nói. “Như thế gọi là tự vệ”

“Nếu họ không tin tớ thì sao ? Không có ai là nhân chứng cả. Chỉ có lời của tớ là chống lại anh ta còn anh ta thì đã chết rồi. Thêm nữa phải có hàng tá người ở quán bar thấy tớ nhẩy với anh ta. Cậu có biết rằng chỉ cần có ai đó nói tớ dụ anh ta ra đây để giết anh ta thì lời buộc tội sẽ là giết người có dự tính trước. Sẽ có một phiên tòa và thậm chí nếu tớ được tha bổng thì mọi người cũng đối xử với tớ như tớ là kẻ có tội. Tớ cần cậu là bạn tớ, Julia ạ.”

“Dĩ nhiên, bất cứ điều gì cậu cần.”

Mắt Lizzie đầy lệ. “Tớ không thể đi tù được. Tớ có một đứa con phải nuôi. Họ sẽ bắt con của tớ mất.”

“Cậu sẽ không đi tù.”

“Thế thì cậu phải giúp tớ.”

“Bọn tớ sẽ tìm cho cậu một luật sư giỏi nhất nước.”

“Không !” Lizzie la lên. “Cậu không nghe tớ gì cả. Tớ không chịu nổi tòa xử đâu.”

“Thế cậu muốn bọn tớ làm gì ?” Julia nói, cảm thấy ray rứt giữa việc muốn giúp bạn mình và người đàn ông hoặc chết hoặc đang hấp hối trên chiếc xe trắng.

“Giúp tớ đẩy chiếc xe hấn xuống hồ.”

“Cậu đùa, đúng không ?”

“Trong đời chưa bao giờ tớ nghiêm túc hơn lúc này.”

“Lizzie, cậu bị sốc rồi. Cậu đang cáu.”

“Tớ tưởng cậu là bạn tớ.”

“Tớ là bạn cậu, Lizzie. Vì thế tớ không để cho cậu làm như vậy.”

Lizzie hít sâu vào. Cô ta nhìn John rồi nhìn Julia.

“Các bạn sẽ không giúp tôi, đúng không ?” Lizzie nói.

“Lizzie, cậu nghĩ không đúng. Anh ta cố bắt cóc cậu. Cậu bắn anh ta. Không bởi thẩm đoàn nào kết tội cậu vì điều đó đâu. ”

“Tớ mong mình có thể tin được cậu, tớ thực sự mong thế. Nhưng tớ chỉ không muốn lợi dụng cơ hội này. Nhìn kìa, anh ta đã chết. Tớ không muốn giết anh ta, nhưng tớ đã giết. Đó là một tai nạn, nhưng tớ bắn anh ta với một khẩu súng không có giấy phép. Bây giờ nếu cậu bảo đảm với tớ, tớ muốn nói là hoàn toàn bảo đảm, rằng tớ sẽ không đi tù vì cái chết tình cờ và đầy nghi ngại đó do một khẩu súng không có giấy phép, thì tớ sẽ nói đồng ý. Nhưng cậu không thể nói, cậu biết rõ chuyện đó. Vì thế, xin vui lòng, tớ van cậu. Cậu là bạn tốt nhất của tớ, cậu giúp tớ đi. Làm ơn đi Julia, Paul ?”

Paul nhìn vợ. “Tôi nghĩ rằng tôi lại sắp ới đây.” Anh cúi xuống ới hết ra những gì còn lại

trong bao tử.

“Phải có một cách tốt hơn.” Julia nói.

“Tớ đang nghe đây.”

Julia thở dài.

“Lizzie, tớ xin lỗi về những chuyện đã xảy ra. Tớ thật sự xin lỗi. Nhưng nếu chúng ta không mang cái xác này nộp cho cảnh sát thì tất cả chúng ta sẽ đi tù.”

“Không, nếu ngoài chúng ta không có ai biết.”

“Đúng thế đó,” Julia nói. “Làm sao cậu chắc không có ai khác biết ?” Nếu có ai nhìn từ cửa sổ hoặc từ chỗ nào đó thì sao ?”

“Ngoại trừ chúng ta, cậu có thấy ai khác không ?”

“Tớ không để cậu làm chuyện đó. Tớ xin lỗi.”

“Không. Tớ mới là người xin lỗi.” Lizzie nói và thò vào bóp lấy khẩu súng ra chìa vào đầu mình.

“Lizzie,” John hét lên “Lạy Chúa, em làm cái gì thế ?”

“Im đi John, em không muốn phải làm theo cách này, nhưng mọi người không cho em lựa chọn. Nếu em đi tù, họ sẽ bắt mất con trai của em, em không muốn sống nữa. Thế nên chỉ còn cách đó thôi, cứ để nó thế.”

Julia cảm thấy lẫn lộn một cảm giác giận dữ và muốn giúp đỡ kẻ khác đang trào lên trong cô. Nhưng cô không nhúc nhích. Nếu họ từ chối, Lizzie có thực sự sẽ bắn chính mình không ? Lúc này cô không chắc. Có một tia nhìn xa lạ trong mắt Lizzie tựa hồ như cô đã rẽ qua một hướng đi tinh thần khác. Nhưng đã quá muộn để quay trở lại.

“Nào, mọi người,” John nói. “Đừng bỏ rơi chúng tôi ở đây. Các bạn là những người bạn đích thực mà chúng tôi có được. Thằng đó định bắt cóc vợ tôi. Các bạn biết đó, tôi sẽ làm điều này cho các bạn nếu có bất cứ chuyện gì tương tự như vậy xảy ra với Julia. Đừng để tai nạn khủng khiếp này phá hủy mọi thứ mà chúng ta có được. Chúng ta là như những người bạn tốt nhất và điều đó nghĩa là khi có một thử thách thử thách nào đó xuất hiện, chúng ta sẽ có mặt vì nhau. Nào anh bạn, tôi tin là thử thách đó đã tới”.

Lizzie nhìn chằm Julia và Julia cũng nhìn chằm chằm cô ta trở lại. Cô nghĩ cô thấy được điều gì đó ám muội đằng sau đôi mắt của Lizzie nhưng cô không chắc. Lúc ấy tựa như mây mù đã tan đi, Lizzie hạ súng xuống và cất vào bóp. Rồi cô ta đi đến phía sau chiếc xe trắng, đặt hai bàn tay lên thùng để hành lý. John mở cánh cửa xe phía bên tài xế, trả chiếc xe về số không rồi anh ta đứng về một bên sẵn sàng để đẩy. Lizzie nhìn qua Julia và Paul.

“Mẹ kiếp nó,” Paul nói lúc anh đi qua và gặp Lizzie ở sau xe, anh để hai bàn tay lên thùng xe. Khi ấy cả hai người nhìn Julia.

Cô cảm thấy như trời đất quay cuồng chung quanh và bằng cách nào đó cô trở nên cách biệt với hiện thực của cuộc sống hàng ngày. Điều này không xảy ra. Điều này không thể xảy ra. Không phải với cô. Không phải với Julia Ann stanton ở Lakeside thuộc Connecticut, nhân viên vệ sinh răng miệng giỏi nhất hạt Fairfield. Chỉ là cô không làm những công việc đại loại như vậy. Nó đi ngược lại từng thớ thịt của cơ thể cô. Dù cho người đàn ông đó đã làm bất cứ điều gì,

anh ta đáng được tốt hơn như thế này. Điều này không đúng. Chúng tôi không thể làm chuyện này được.

“Đó là giải pháp duy nhất,” Lizzie nói “Tớ sẽ chết trước khi tớ đi tù.”

Chịu thua, Julia cúi đầu xuống, rồi ngược lên nhìn chồng, mắt đầy lệ.

“Cả ba nào,” Lizzie nói, cô ta nhìn thẳng Julia. “Một. Hai. Ba.”

Lizzie, Paul và John đẩy cùng một lực và trong một lát chiếc xe nặng nề đó không có vẻ gì là nhúc nhích cả. Nhưng rồi nó cũng bắt đầu di chuyển, làm sỏi kêu lạo xạo dưới những cái bánh có niềng sắt dày. Julia vẫn dán mắt vào mắt Lizzie khi chiếc xe tiến tới.

Cả ba tiếp tục đẩy, chiếc xe to bắt đầu tăng tốc và cuối cùng nó lao đảo lao xuống hồ, làm bắn nước khoảng hai mươi dặm một giờ, mặt trước của nó lao xuống tạo thành những gợn sóng lăn tăn, rồi nhẹ nhàng nổi trên mặt nước.

Từ một đầu bờ, Julia theo dõi. Chiếc xe trông như một con cá voi trắng khổng lồ khi nó từ từ bị cuốn đi.

“Nó không chìm,” Paul nói.

“Chúng ta nên mở cửa ra.” John nói.

Dưới sức nặng của chính nó, chiếc xe cũng từ từ chìm xuống lòng hồ đen thẫm. Họ im lặng nhìn cho đến khi chiếc xe chìm hẳn bên dưới mặt nước. Lizzie đi lại phía chiếc xe Jeep. Cô nhìn dấu vết trên mặt sỏi, lấy vài nhánh cây làm bằng phẳng lớp sỏi để trông không giống như đã có một chiếc xe chạy xuống dưới hồ.

Vứt nhánh cây đi, cô ta quay sang phía Julia, Julia chỉ biết mím môi thật chặt, sợ rằng bất cứ điều gì mình nói có thể sẽ làm cho mọi việc tệ thêm. Lizzie quay lại và đi bộ về phía chiếc xe Jeep. John đi qua chỗ Paul và chìa tay ra “Cám ơn bạn.”

Paul bắt tay anh ta và nhìn Julia, cô mới vừa quay đi về phía chiếc Buick. Cô ngồi vào phía sau tay lái và chờ chồng. Khi Lizzie đi ngang qua cô thì John chặn cô ta lại.

“Đội đã nào.” Anh ta nói “Ta đi thôi.”

John và Lizzie ngồi vào chiếc Jeep và lái xuống con đường hẹp. Julia ngồi trên chiếc Buick và nhìn trùng trùng ra hồ. Paul mở cánh cửa dành cho khách và ngồi vào bên cạnh cô.

“Cực kỳ khó tin.” Paul nói.

Julia cúi đầu, chết lặng, không bật ra nổi một tiếng nức nở đang nghẹn ở đáy họng cô. Cô nhìn vào kính chiếu hậu và thấy đèn sau của chiếc Jeep mờ dần khi nó lao vào trong màn đêm. Cô nhìn cho tới khi những đèn pha chỉ còn là những chấm nhỏ tí và cuối cùng biến mất.

Julia quay sang cửa sổ đối diện cạnh cô và nhìn trùng trùng vào hình ảnh phản chiếu của một kẻ lạ. Một cái rùng mình lan qua vai Julia khi cô nhận ra kẻ lạ đó chính là mình. Cô rờ máy và lùi khỏi hồ nước, rồi quay xe ra đằng sau và đi theo con lộ tắt qua đám cây cối.

6

Một làn sương mù dày đặc từ ngoài eo biển di chuyển vào sâu trong nội địa, vì thế Julia và Paul phải mất lâu hơn thường lệ để về được tới nhà. Khoảng một giờ sáng, cuối cùng Julia cũng lái chiếc Buick chạy vào con đường tráng nhựa và đậu ở nhà để xe liền với căn nhà trệt có vách làm bằng nhựa vinyl màu trắng của họ. Căn nhà có ba phòng ngủ xây cách đây ba mươi bảy năm, là một nhánh gồm những gia đình gần giống nhau trong một khu của tầng lớp lao động ở Lakeside. Nó là điển hình của một “ngôi nhà khởi nghiệp”, nghĩa là bù đắp cho những phẩm chất kém của nó là giá rẻ và có tính cách tạm thời, hoặc Julia và Paul nghĩ thế khi họ dọn đến đây bốn năm trước. Giá cả phù hợp và nó có một cửa sổ lồi ra ở phòng khách trông ra một cây liễu rủ rất bề thế ở sân trước. Mãi nhiều tháng sau khi họ dọn tới, Julia mới nhận ra rằng cây liễu rủ mà cô yêu thích sẽ là nguồn an ủi chóng vánh bởi sự cần cỗi của nó vào mùa đông kéo dài hơn những chiếc lá mùa hè phơi phới.

Không ai nói một lời từ khi rời hồ ba mươi phút trước. Một mùi ối mưa kinh tởm vây lấy Paul, anh đang nhìn xuống xem cái gì còn sót lại từ lúc anh nôn oẹ trên một chiếc giày của mình. Julia tắt máy và đèn pha. Cô ngồi sau tay lái nhìn trùng trùng về phía trước, những ngón tay bấu chặt tay lái đến nỗi làm lòng bàn tay cô tê cứng.

Paul mở cửa và quay sang Julia.

“Cưng à, em vào không?”

Julia nhìn ra cái sân sau rộng một phần ba mẫu của họ, cái sân tận cùng bằng một đường ranh không rõ ràng với nhà hàng xóm. Dưới ánh trăng, những cái sân sau nổi rõ những bãi cỏ xanh dài, ghế xích đu và nhà chơi của trẻ em. Chính lúc đó Julia mới nhận ra rằng sân sau của nhà cô là cái duy nhất không có những bộ xích đu, ngay lập tức mắt cô đầy lệ. Mắt cô mờ đi, trong đầu đầy những hình ảnh của tất cả những lần họ cố gắng có con, những mũi kim tiêm thuốc chữa vô sinh đâm vào mông cô, việc lấy nhiệt độ và canh giờ như thế nào cho đúng.

“Julia?” Paul nói.

“Hử?”

Julia buông tay lái và chùi nước mắt.

“Em khóc. Ôi cưng à. Đừng lo lắng nữa. Sẽ không sao đâu. Chỉ là chúng ta phải bỏ lại sau lưng cả đêm nay, thế thôi.”

Julia lắc đầu, mở cửa và ra khỏi xe. Cô hít sâu vào, mở cửa sau và chậm chạp leo ra khỏi xe. Cô lại hít một hơi sâu, mở khóa cửa sau và bước vào nhà ngang qua phòng giặt, sát bên nhà bếp thiết kế theo kiểu bếp dưới tàu và khu phòng ăn. Julia bật đèn lên và tì vào chậu rửa. Ngay lúc Paul bước vào, cô ngước lên. “Em sợ quá Paul. Em vẫn nghĩ chúng ta nên gọi cảnh sát.”

Cô với tay lấy chiếc điện thoại treo trên tường nhưng Paul đã chặn tay lên ống nghe không cho cô nhấc nó lên.

“Đợi đã nào. Em định nói gì?”

“Em không biết. Em chỉ biết mình phải nói một điều gì đó.”

“Chúng ta có thể nói về chuyện đó không?”

“Có gì để nói? Chúng ta giúp ném một cái xác xuống hồ.”

“Đó là một tai nạn,” Paul nói.

“Đúng. Và chúng ta phải thuật lại tai nạn đó. Điều chúng ta đã làm là sai rồi. Em cảm thấy buồn nôn về chuyện đó.”

“Anh cũng vậy,” Paul nói “nhưng bây giờ nói cho cảnh sát nghe thì có lợi gì chứ?”

“Có lẽ em sẽ ngủ ngon hơn nhiều khi biết em đã làm đúng.”

“Em xem, vấn đề là ở đó. Điều gì là đúng chứ?”

“Nói cho cảnh sát biết”

“Không cần thiết. Con tàu đã rời sân ga rồi khi mà chúng ta giúp đẩy cái xe xuống nước. Chúng ta là những kẻ tòng phạm, cung à. Dấu vân tay của chúng ta ở khắp xe. Nếu bây giờ đến cảnh sát thì tất cả chúng ta sẽ dính vào những rắc rối nhảm nhí. Em có muốn đi tù vì đã giúp bạn mình che giấu một cái chết bất ngờ không?”

“Em không biết,” Julia nói. “Em chỉ không thể tin nổi chúng ta đã làm điều đó. Ôi trời ơi!”

“Cái gì?”

Julia nhìn xuống cổ tay mình. “Cái đồng hồ của em. Nó biến mất rồi.”

Julia lao vào phòng ngủ, kiểm tra bàn phấn, nơi duy nhất cô để nó khi nó không có trên cổ tay cô. Cô mở đèn lên và đến ngay chỗ cái tủ phốt-mi-ca lớn, món đồ gỗ duy nhất trong phòng không phải là đồ rẻ tiền. Có một ít tiền lẻ, một chiếc máy thu thanh dư ra của nhà và chìa khóa xe, một hộp đựng nữ trang nhưng không có đồng hồ. Cô vội vàng xem xét chậu rửa trong phòng tắm. “Nó không ở đây.”

“Nó sẽ xuất hiện,” Paul nói.

“Em biết tối nay em có đeo nó mà.” Julia nói lao trở lại chiếc Buick. Paul ở lại trong phòng ngủ ở đó anh có thể nghe tiếng mở cửa xe, rồi tiếng đóng sầm lại mấy phút sau. “Chúa ơi,” anh lẩm bẩm với chính mình. “Mình sẽ mua cho cô ấy một cái đồng hồ khác.”

Trong khi chờ Julia trở lại, Paul ngồi ở chân chiếc giường cỡ lớn suy nghĩ. Thực sự điều gì đã xảy ra ở hồ chứa? Lizzie làm gì khi nhảy với anh chàng đó? Cô ta cố giấu điều gì đó. Người đàn ông đó lái một chiếc xe rất đắt tiền. Có nghĩa là anh ta giàu có. Nhưng liệu anh ta mang theo bao nhiêu tiền mặt? Chuyện gì khác đã xảy ra ở đây. Có lẽ họ tìm được gì đấy và định bán nó đi. Chúa biết là họ cần tiền. Chuyện đó phải như thế thôi. Họ đã phát hiện cái gì đó và lấy đi. Nếu không tại sao họ lại không chịu gọi cảnh sát.

“Chúng ta phải trở lại đó,” Julia hét lên gần hết hơi.

“Em đang nói về chuyện gì thế? Trở lại đâu?”

“Cái đồng hồ của em. Chắc nó bung ra khi em kiểm tra mạch của anh ta. Em nghĩ nó vẫn còn trên xe. Chúng ta phải lấy lại cái đồng hồ.”

“Em điên hả?”

“Anh không hiểu đâu. Đó là cái đồng hồ anh tặng em nhân kỷ niệm một năm ngày cưới. Anh đã khắc vào đó ‘Tặng Julia. Paul.’ Anh nhớ không?”

“Julia, đã một giờ sáng rồi đó.”

“Đây là điều chúng ta sẽ làm,” Julia nói. Chúng ta sẽ trở lại đó, lấy cái đồng hồ và chùi sạch những chỗ chúng ta đã chạm đến. Làm thế thì sẽ không còn dấu vân tay nào, vì thế khi về nhà chúng ta sẽ gọi cảnh sát, không có gì phải lo lắng cả. Nhưng chúng ta phải lấy lại cái đồng hồ. Anh phải hình dung ra rằng nếu họ phát hiện ra cái xác và cái đồng hồ ở đó thì người họ tìm là em chứ không phải là Lizzie.”

“Julia, chuyện này thật điên rồ. Bây giờ là nửa đêm. Làm sao em thấy được cái gì chứ?”

Cô chạy ù ra khỏi phòng ngủ vào nhà bếp, điên cuồng tìm hết kệ này đến kệ khác của phòng để thức ăn chắt chội của họ. Cô đẩy gói bột trộn sẵn để làm bánh, những hộp trà thảo dược, hỗn hợp cacao nồng nặc, những hũ nhỏ, hộp gia vị và thảo mộc bằng kim loại và những xấp khăn giấy. Những bịch khoai tây chiên để mở rớt trên sàn nhà cùng với dao thìa bằng nhựa còn sót lại từ món thịt nướng vĩ nhân ngày chiến sĩ trận vong từ tháng trước, cô không ngừng lại để nhặt mọi thứ lên. Bỗng dưng một nụ cười nở trên khuôn mặt cô. Cô với tay vào tận trong cùng của cái tủ có ngăn kéo và lôi ra một cái đèn pin không thấm nước quá khổ màu đen.

“Ồi trời ơi!” Paul nói, “Em đi thật đó hả?”

“Anh không hiểu sao? Nếu cảnh sát tìm thấy cái đồng hồ trong xe với cái xác, thì họ sẽ chẳng cần dấu vân tay nữa. Họ sẽ đến đây ngay và lôi con lừa ngu ngốc là em đây vào tù.”

“Chuyện đó có khả năng như thế nào nhỉ?”

“Khá tốt, em có thể nói vậy. Anh nghĩ có bao nhiêu thằng Paul và con Julia ở Lakeside này?”

“Julia, chúng ta không biết chiếc xe chìm sâu chừng nào đâu,” Paul nói. “Còn anh cũng không phải là một tay bơi cừ.”

“À, còn em thì bơi giỏi”, Julia nói. Chỉ cần anh giúp em tìm cái ống thở và cặp chân vịt. Tất cả những điều anh phải làm là đứng trên bờ cầm khăn lông chờ em lên. Em hình dung nước sẽ ấm. Được không? Em nghĩ anh làm được điều đó.

“Anh cho là như vậy,” Paul ngần ngại nói. “Nhưng nếu chúng ta gặp bất cứ ai, bất cứ chiếc xe nào hoặc bất cứ điều gì, chúng ta sẽ ra khỏi đó ngay, có được không?”

7.

Sương đã bốc hơi gần hết nên chuyện trở lại hồ chứa chỉ mất không tới hai mươi phút. Tốn thêm mười phút nữa vì họ phải lần theo những vệt dầu giò đã khô và khó thấy để tìm ra con đường trải sỏi đi khỏi Lakeside Drive dẫn tới chỗ chiếc xe Lexus đậu. Vì Lizzie đã xóa hết những dấu bánh xe nên họ đã quẹo sai hết mấy lần cho tới khi qua ánh đèn pha họ thấy cái gì đổ lấp lánh trên mép bờ và dừng lại.

“Đó, chỗ anh nôn kìa.” Paul nói.

Julia cho xe đậu lại và ra khỏi xe. Cô có thể cảm thấy mùi Adreline càng lúc càng nhiều xông lên xuyên qua cơ thể khi cô đi bộ đến chỗ mép bờ. Rồi cô chĩa đèn pin xuống nước, chỗ mà cô nghĩ rằng chiếc xe đã lao xuống. Trong khi đó Paul mở thùng xe lấy một cái xẻng cán ngắn và bắt đầu lấp đất chỗ anh ói ra.

Julia nhìn mặt nước tĩnh lặng. Chừng như khối nước lớn này đã nuốt chửng cả cái xác người lẫn chiếc xe. Julia hy vọng rằng chiếc xe không chìm sâu lắm. Cô có thể nín thở tối đa là hai phút. Cô ước gì cô mua được một cái thùng lặn như cái cô sử dụng lần cô và Paul đi Caribbean cách đây hai mùa đông. Nhưng có bao nhiêu lần trong đời bạn làm những việc tương tự thế này ? Không bao giờ là câu trả lời duy nhất mà cô có thể nghĩ ra.

Cô nhúng tay xuống nước. Không lạnh lắm. Nó đã ấm suốt ban ngày và nước trên mặt ít ra cũng còn giữ lại chút hơi nóng của nắng. Không khí của đêm 23 tháng 6 hơi lạnh hơn so với bình thường của quãng thời gian này trong năm; một cơn gió thoảng từ hướng bắc. Mặc dù vậy, trước đây Julia đã lặn trần truồng vào ban đêm lạnh hơn thế này.

Cô đứng lên khi Paul đến gặp cô, tay mang theo một gói, anh đặt cái gói xuống bờ gần mép nước. Trải ra trên chiếc khăn lông tắm là cái mặt nạ, ống thở và một cặp chân vịt màu xanh.

“Em biết em đã quên cái gì đó.”

“Cái gì ?”

“Bộ đồ tắm,” Julia vừa nói vừa cởi chiếc áo sơ mi may bằng vải bông chéo và chiếc váy jean của cô ra. “Quý tha ma bắt !” Cô nói thêm “Không giống như trước đây chúng ta từng làm, đúng không ?”

Mùi thịt ngỗng toát ra khắp cơ thể khi cô kéo cái mặt nạ qua khỏi đầu. Cô đút ống thở vào miệng và chĩa cái đèn pin về phía mặt nước.

“Cẩn thận đó cưng”, Paul nói, nhặt cái khăn lên.

“Đây, em nên cầm nó theo”, anh đưa cho cô miếng giẻ dính đầy dầu. “Để chùi sạch những dấu vân tay.”

Julia gật đầu ‘vâng’ và buộc nó quanh cổ tay cô. Rồi cô đi đến chỗ mép nước, ngồi xuống và kéo tiếp đôi giày bơi bằng cao su hình chân vịt lên. Hít một hơi sâu, cô lao xuống nước.

Giữ cái đèn pin ở đằng trước và chĩa xuống nước, Julia bơi chậm chậm khỏi bờ, tìm kiếm xuyên qua làn nước. Cô vẫn giữ mặt mình bên dưới mặt nước và thở qua ống thở. Dưới nước ánh đèn chỉ là một tia rời rạc, phản chiếu cá và thảo mộc bơi ngang qua. Cô hít một hơi bằng

miệng và lặn xuống dưới mặt nước, mò tìm đáy hồ. Cô để ý chỗ dốc từ bờ bắt đầu là khoảng hai lần feet dưới mặt nước. Chiếc xe đâu rồi ? Cô nhìn quanh, ánh đèn nhạt dần về phía xa. Cô định quay trở lại mặt nước để lấy thêm không khí, cô đã quay hết ra sau và suýt đánh rơi chiếc đèn pin. Cô không há miệng ra được vì ống thở lấp đầy miệng và đầu trên của nó đã bị bịt lại khi ngập dưới mặt nước. Một cú điện giật tạo cảm giác lạnh lẽo chạy xuyên qua từng tế bào của cơ thể cô. Nó kia rồi, chỉ cách phía sau cô khoảng hai feet và quay lưng về phía bờ. Trông giống như con quái vật biển màu trắng khổng lồ, chiếc xe vắt vẻo trên triền một cái dốc ngược, hai bánh trước mắc trên mép rìa.

Đánh dấu chỗ của mình trong đầu, cố phóng nhanh lên mặt nước để hít một ngụm không khí. Cô ngặn nước lại, há hốc miệng ra nuốt từng ngụm lớn, làm đầy hai lá phổi bằng thứ không khí trong lành mang lại sự sống. Cô thấy Paul từ bờ đang vẫy cô. Cô sợ sẽ đánh mất dấu, vì thế cô phớt lờ anh và lặn xuống dưới trở lại.

Julia theo ánh đèn pin quay trở lại chỗ chiếc xe. Lần này cô đến chỗ cửa sau và dừng lại. Ở đây cô phải cẩn thận bởi vì một cử động nhẹ nhất sai hướng cũng có thể đẩy chiếc xe qua khỏi rìa rớt xuống sâu hơn và không thể lặn được nếu không có thi ết bị lặn. Cô từ từ với tay kéo cái cần gạt lên thì cánh cửa tự bật mở ra và một con cá vược dài chừng hai feet rưỡi, mình lốm đốm lướt qua chỗ cửa mở. Chuyện này có thể là thế nào đây, Julia tự hỏi. Nó phải xảy ra khi chiếc xe va xuống nước. Cánh cửa sau phải không bị đóng chặt, cẩn thận sợ chiếc xe bị lật, cô từ tốn mở cánh cửa ra rộng hơn và chĩa đèn pin vào bên trong.

Về mặt tinh thần, Julia đã tự chuẩn bị cho giây phút này, sẵn sàng đối mặt với điều kinh hoàng mà cô sẽ thấy ở ghế sau của chiếc xe. Nhưng cô không chuẩn bị cho điều cô đang thấy. Cô chĩa ánh đèn khắp bên trong xe, trước lẫn sau. Trống trơn.

“Anh ta đâu rồi ?”, Cô hét lên trong đầu.

Anh ta đã rơi qua cái cửa để mở. Julia nhanh chóng tìm cái xác ở khu vực quanh chiếc xe. Không có gì cả. Rồi cô nhận ra mình đang ở rìa của cái dốc dựng. Cô đi đến chỗ mép rìa và chĩa đèn pin xuống khoảng đen. Nếu anh ta ở đó, cô không định tìm anh ta. Sâu quá. Từ trên mép nước thậm chí cô còn không thấy đáy. Đó là chuyện phải xảy ra. Cô nghe được tim mình đập khi trở lên mặt nước để có thêm không khí. Trong khi một đầu của ống thở ló xuyên qua mặt nước, Julia vẫn giữ mặt cô chìm xuống nước và chiếc đèn pin chĩa xuống đáy hồ chứa để cô có thể tiếp tục tìm cái xác. Sau khi hít đầy không khí vào trong phổi, cô quay trở lại chiếc xe.

Lần này cô cẩn thận đi vào trong chiếc xe và tìm ở ghế sau, trên sàn cũng như bên dưới ghế trước, bất cứ nơi nào đồng hồ của cô có thể rớt xuống. Cô sờ xuống dưới ghế sau nhưng vội rút tay về khi cảm thấy chiếc xe bắt đầu nghiêng về phía trước. Cô lùi ra khỏi cửa sau và tìm ở khu vực bên dưới chiếc xe dọc theo luống đất. Không có dấu vết của chiếc đồng hồ. Cũng có thể nó đã rớt ra ngoài rồi. Nếu vậy cô sẽ không bao giờ tìm lại được nó.

Cô cần thêm không khí để thở vì thế cô bơi trở lại mặt nước. Cô định bơi vào bờ thì nhớ lại mớ giẻ rách trên cổ tay mình. Cô mở nó ra và bơi trở lại chiếc xe xóa sạch mọi dấu vết cho thấy họ đã có mặt ở đó. Cô chùi cái hãm xung sau và khu vực thùng xe, băng ghế sau và cánh cửa nơi cô đã ngồi.

Sau một hồi tìm kiếm cái đồng hồ khá lâu, Julia định trở lên mặt nước thì một ý định lóe ra. Cô vọt ra khỏi nước như một con hải cẩu, đón không khí. Cô hít một hơi dài khác và trở lại chỗ

chiếc xe. Bơi quanh đuôi xe, cô chống người xuống đáy hồ, một chân cô đẩy bên dưới cái hãm xung. Không mất công nhiều để cho chiếc xe nghiêng về phía trước rồi từ từ tuột qua khỏi mép rìa và biến mất dưới vực sâu. Bụi đất và những mảnh đồ nát quay cuồng quanh Julia khi cô nhìn theo chiếc xe trắng khuất dần. Khi bơi trở lại bờ, Julia suy gẫm điều cô đã làm và tự hỏi tại sao mình làm thế. Việc không tìm ra xác chết đã ném cô vào một trạng thái bối rối. Làm thế nào gọi cảnh sát bây giờ. Cô sẽ nói gì với họ ? Có một cái xe ở đáy hồ chứa mà cô đã đẩy xuống. Có một xác chết trong đó, nhưng bây giờ nó đã biến mất. Xin lỗi.

Lúc lên bờ cô rung mình ớn lạnh, những mâu thuẫn đan xen nhau về việc phải làm gì đã làm cho cô đau nửa đầu. Paul vội vàng quấn cái khăn lông tắm quanh Julia và ôm chặt cô.

“Lạy Chúa, cưng à, chuyện gì mà lâu thế ?”

“Anh ta không có ở đó.” Julia nói, rằng đánh lập cập. Giờ này không khí ban đêm chừng như lạnh hơn nhiều so với lúc cô mới xuống nước lần đầu.

“Em nói gì thế ?”

“Cái xe. Nó trống rỗng.”

“Anh không hiểu,” Paul nói, nhìn chăm chăm ra chỗ hồ nước.

“Cửa sau mở. Anh ta đã tuột ra.”

“Nhưng tất cả các cửa đã đóng rồi.”

“Em thấy một cái cửa mở.”

“Còn cái đồng hồ thì sao ?”

“Mất rồi”

“Không có đồng hồ. Không có xác chết. Ôi trời ơi.”

“Em đã xóa hết những dấu vân tay.”

“Tốt lắm.”

“Em còn làm được một việc nữa.”

“Gì thế ?”

“Chiếc xe ở trên một cái gờ đá ngầm, em đẩy nó xuống.”

“Hay đó. Thế em đã thay đổi ý định về việc gọi cảnh sát chưa ?”

“Em không chắc,” Julia nói, cô kéo váy lên và tròng cái áo sơ mi bằng vải bông chéo vào.

“Không chắc ? Cưng à. Chúng ta thoải mái về nhà đi.”

“Sao ? Chỉ vì cái xác anh ta không có trong xe à ? Nếu nó nằm dưới đáy hồ chứa thì sao ?”

“Thế ư ? Nào, có thể cái đồng hồ của em cũng ở dưới đó.”

Julia gài nút áo, nhặt đôi ủng lên và đi bộ chân trần về phía chiếc Buick. Cô mở cửa bên phía tài xế và ngồi vào sau tay lái. Paul gom nhặt đồ phụ tùng của ống thở và cất chúng trở lại trong thùng xe trước khi vào xe.

“Tất cả những điều anh định nói là chúng ta chỉ nên chờ hai ngày nữa.”

“Vì sao nào ?”

“À, trước hết nếu không có cái xác, có thể có một tội ác, đúng không ? Thậm chí anh ta chưa

chết thì sao nào ?”

“Lại còn thêm một lý do nữa để đến cảnh sát.”

“Không. Em hãy suy nghĩ chuyện này đi.” Paul nói. Cứ cho rằng gã đó bất tỉnh suốt thời gian chúng ta ở đó. Nếu anh ta còn sống và đi đến cảnh sát, thì người duy nhất mà anh ta giao nộp cho cảnh sát là Lizzie, và có thể là John nữa nếu anh ấy theo cách nào đó có liên quan. Nhưng không phải là chúng ta, chúng ta chỉ là những kẻ tình cờ đi ngang qua.”

“Lời nói là những nhân chứng.”

“Những nhân chứng ?” Paul cười “Anh tin từ đúng nhất là tông phạm. Anh có giúp phần nào, nhớ không ? Vì thế em không thể đến cảnh sát ngay bây giờ đâu cho anh ta có còn sống đi nữa.”

“Em chỉ nói là cô ta ép anh. Anh không có sự lựa chọn nào khác.”

“Thế không ổn đâu. Được rồi, Cô ta chĩa súng về phía chúng ta rồi đe dọa tự tử nếu chúng ta không giúp cô ta đẩy cái xe xuống nước. Đây là rắc rối của việc em gọi cảnh sát. Tuy nhiên lời lẽ chúng ta chống lại lời Lizzie. Nếu anh ta chết, đang ở dưới đáy hồ và họ kéo anh ta lên thì chúng ta sẽ bị kết tội tông phạm sau sự việc đó hoặc một việc gì đại loại như vậy chỉ vì làm sao mà chúng ta biết được chuyện gì đã xảy ra nếu chúng ta không có mặt ở đó. Đúng không ? Bây giờ nếu có một phép lạ nào khiến anh ta sống sót, thì chúng ta nên để mặc cho số phận đưa đẩy. Đó là tất cả những điều anh muốn nói.”

“Thế thì có lẽ em nên gọi cho Lizzie,” Julia nói, “Nói cho nó biết có lẽ anh ta còn sống.”

“Tại sao em muốn làm chuyện đó ?”

“Sao nào ?” Julia hỏi một cách ngờ vực, “để cho nó biết có thể nó đã không giết ai hết. Em chắc rằng nó rất muốn biết.”

“Em nghĩ Dizzie Lizzie sẽ phản ứng thế nào khi em kể cho cô ấy nghe em trở lại chỗ hồ.”

“Nếu em kể cho nó nghe về chiếc đồng hồ nó sẽ hiểu thôi.”

“Chúng ta sẽ suy nghĩ về chuyện này nhé, được không ? Chúng ta biết được điều mà Lizzie không biết. Có lẽ anh ta không chết. Có lẽ bằng cách nào đó anh ta đã thoát ra rồi. Anh nghĩ anh ta đã làm mọi cho cá. Nhưng điều chính yếu là xác chết không còn trong xe. Dù sao đây cũng là cách anh hình dung ra. Cô ta chĩa súng vào chúng ta. Anh không biết em thì sao nhưng anh gần như vãi ra trong quần. Anh nói là chúng ta cứ để cho cô ta bồn chồn lo lắng một thời gian đi. Em biết đó. Chỉ vài ngày thôi. Nhưng đây mới là điều chính yếu. Họ đã lấy đi của anh chàng đó thứ gì đấy. Tiền. Ma túy. Hoặc bất cứ thứ gì. Và đó là lý do cô ta không muốn gọi cảnh sát. Bây giờ em biết thực sự điều gì làm anh vãi đái chưa ?”

“Điều gì ?”

“Họ không định chia cho chúng ta bất cứ thứ gì họ lấy của anh ta ngay cả khi chúng ta đã giúp họ.”

“Dù là thứ gì đi nữa em cũng không cần. Anh nên tự xấu hổ với bản thân mình khi suy nghĩ như vậy.”

“Được thôi, còn chuyện này thế nào ? Chúng ta chỉ dạy cho cô ta một bài học nhỏ không nên coi thường bạn bè.”

“Paul, em không biết đâu. Anh đang bắt đầu có vẻ giống nó rồi. Chuyện này không thể là về

Lizzie. Chuyện này là về một tên trộm nào đó mà xác anh ta có thể đang nằm dưới đáy hồ bởi vì chúng ta không có can đảm đương đầu với nó. Em nói chúng ta gọi cảnh sát, không xưng tên họ ra nếu cần thiết và nói với họ chúng ta thấy một chuyện đáng ngờ ở bờ hồ. Thế thôi. Để họ tìm chiếc xe và cái xác nếu có. Em chỉ không muốn bỏ qua những gì đã xảy ra Paul ạ. Nếu anh ta cũng có một gia đình thì sao nào ? Không ai có quyền với những thứ anh ta có.”

“Được rồi. Nhưng không phải bây giờ. Hãy để vài ngày nữa.”

“Sao cơ ?”

“Để đề phòng, em biết rồi đó, anh ta đã làm việc đó.”

“Một ngày. Thế đủ rồi. Và em sẽ gọi.”

“Còn Lizzie thì sao ? Em có kể cho cô ta nghe chuyện mình quay trở lại không ?”

Trước khi trả lời, đầu Julia lại rục lên những chuyện kinh tởm mà Lizzie đã làm khi hai người là bạn tốt của nhau. Một sự cố hiện ra trong đầu, đó là lần Julia cầm nhầm râu chuối hạt trai của một bạn gái khác về nhà sau giờ thể dục. Không hiểu vì sao chiếc vòng cổ đó bị vướng vào gáy sách lò xo của Julia mà cô không phát hiện cho tới khuya khi cô làm bài ở nhà cùng Lizzie. Julia muốn gọi điện thoại cho cô gái, tên cô ấy là Brenda gì đó và nói cho cô ấy biết mình đã tìm được râu chuối, nhưng Lizzie bảo cô đừng lo lắng về việc đó. Chỉ cần ngày hôm sau đưa lại cho bạn ấy là được, nóng vội làm gì. Julia nghe theo Lizzie mặc dù cô nghĩ rằng tốt nhất là kể cho Brenda ngay đêm đó. Hôm sau Julia trả râu chuối lại cho Brenda ở trường, cô để ý thấy những vết thâm tím trên mặt và hai tay của bạn. “Chuyện gì xảy ra vậy ?” Julia hỏi. Mắt Brenda đầy lệ và cô bắt đầu nói: “Tớ không được phép mang râu chuối của mẹ đến trường vì đó là vật gia bảo. Khi tớ bảo bố tớ đã làm mất râu chuối thì bố đánh tớ. Mẹ tớ phải kéo ông ra chỗ khác, bạn biết không, đấy là ngọc trai thật đó.” Julia nhớ lại tia nhìn lạ lùng trong mắt Lizzie khi nghe câu chuyện của Brenda. Đó là tia nhìn mà không bao giờ Julia quên được bởi vì nó không đúng chỗ, trong khi Julia cảm thấy tội lỗi thì Lizzie chừng như lại thấy thú vị trước sự không may của cô bạn đáng thương. Sau đó thì Julia bắt Lizzie phải đối chất. Lời Lizzie vang lên trong đầu cô. “Này, ít nhất nó cũng có một người cha. Thế lâu lâu ông ta đánh, nó thì sao ? Tớ thì bị quất mạnh bất cứ ngày nào trong tuần, so với những gì tớ bị thì điều đó chẳng là gì cả. Cậu có biết chuyện vụn vặt thì như thế nào không ? Còn tệ hơn gấp mười lần.”

“Em sẽ đi đâu đây ?” Paul hỏi.

“Em xin lỗi, Em chỉ nhớ lại điều Lizzie đã nói. Anh có lý. Nó quá khó lường. Em sẽ không nói gì cho nó biết trong một ngày, nhưng chúng ta cũng

phải thật cẩn thận. Nếu nó nghi ngờ chúng ta giấu nó chuyện gì, thì không biết được những gì nó có thể làm.”

Bỗng dưng có tiếng sột soạt từ đám cây cối ở gần bờ. Paul nhìn về hướng đó và nghĩ rằng anh thấy cái gì đó di chuyển. “Chúng ta có thể ra khỏi đây không ?”

Julia bật lửa lên, một con hươu con và mẹ nó bước ra khỏi bụi rậm, chúng chạy mất hút vào trong màn đêm. Julia mỉm cười và quay trở lại bờ hồ. Khi cô chạm vào thắng xe, “Khoan đã,” cô nói. “Ra mau ?”

“Gì nữa đây ?”

“Chúng ta phải xóa hết dấu bánh xe.”

“Ô đúng rồi,” Paul nói. Anh ra khỏi xe và tìm một nhánh cây dùng làm que cào. Khi anh tìm được nhánh, cây thì Julia bắt đầu lui xuống đường. Paul theo sau, kéo lê nhánh cây lên lối đi trải sỏi để xóa vết xe đi. Khi họ đến đường cao tốc, Paul quăng cái cây vào một bụi rậm bên đường và trở lại xe. Cánh cửa đóng lại, Julia nhấn ga và họ chạy thục mạng.

Trở lại chỗ mấy bụi cây, gần chỗ Paul quăng nhánh cây, ở khu vực cây mọc nhiều dọc theo đường cao tốc kế hồ chứa, có dấu vết của một vật hoặc một người bò trên đất. Ánh trăng chiếu trên những giọt nước nho nhỏ và cái ẩm ướt còn sót lại trên những chiếc lá và cuống hoa giờ cong lại hoặc vỡ ra và bị đè xuống mặt đất. Một số giọt nước thì sẫm và đặc hơn các giọt nước khác - một chất gì đó đặc hơn nước.

Anh nằm bất động cho tới khi chiếc xe ra khỏi tầm nhìn và những tiếng động của đêm quay trở lại. Tiếng đế cao vút và âm thanh của hàng triệu côn trùng khác truyền đi tràn ngập khu rừng. Một tiếng đồng hồ vừa qua rất im ắng và cặp vợ chồng trong chiếc xe Buick đã làm bất cứ chuyện gì mà họ phải làm. Anh không thấy họ và rõ ràng họ cũng không thấy anh, điều này mới thật sự là vấn đề. Mặc dù gai đâm vào da thịt, anh vẫn nằm im cho tới khi họ đi khỏi. Bây giờ anh từ dưới cổ bò ra khỏi mớ dây leo lộn xộn, những cây gai cong nhọn đâm vào lưng, tay và chân. Chúng đâm rách toạc thịt khi anh chậm chạp tìm đường ra khỏi bụi gai mẫm xôi. Anh lấy một tay che ngang mặt để bảo vệ đôi mắt. Những vết cào trên da sẽ lành nhanh chóng nhưng vết xước ở mắt sẽ nghiêm trọng hơn nhiều. Cuối cùng anh cũng ra khỏi đám cỏ dại rậm rạp và lên bề mặt lát đá lạnh lẽo của đường cao tốc.

Anh thử đứng nhưng trời đất quay cuồng, vì thế anh ngồi xuống trở lại, uốn người nhìn trùng trùng lên bầu trời. Quần áo ướt dính sát vào da thịt như thêm một lớp da nữa. May thay, không khí ban đêm quá lạnh với bọn muỗi, nếu không giờ này anh đã bị hút khô hết máu rồi. Một cơn đau dai dẳng triền miên ở đầu bên trái và tay phải của anh cũng không có cảm giác gì cả. Vết thương ở đầu đã thôi chảy máu, nhưng cơn sốc vì suýt bị chết đuối làm cho nhiệt độ trong cơ thể hạ xuống và anh bắt đầu run mình ớn lạnh. Anh biết mình phải chóng được chăm sóc thuốc men hoặc có thể chết vì giảm thân nhiệt. Đó là nếu anh không bị xe đè lên.

Anh nhìn xuống đường cao tốc và không biết mình đang ở đâu. Anh biết mình ở gần một khối lớn nước. Sự thật, cách đây một giờ anh đã từ dưới vực của khối nước đó nổi lên. Tuy nhiên, làm sao mà anh tới đây được là một điều bí mật cho tới khi nghe cặp vợ chồng trong chiếc xe Buick nói chuyện, thì một phần câu chuyện bắt đầu trở lại với anh bằng những tia sáng vắn tắt nhưng mơ hồ. Anh thấy một phụ nữ mặc áo màu đen, ngẩn mím cười với mình. Anh có thể thấy một người đàn ông nháy qua mui một chiếc xe. Anh có thể thấy một khẩu súng trên sàn xe. Rồi một tiếng nổ choáng hết đầu anh với ánh chớp loé lên và cú bắn đau điếng từ tay vào thái dương, rồi anh đi vào một giấc ngủ sâu. Anh hoàn toàn mù mờ khi cảm thấy nước vô lỗ mũi mình. Anh nhớ chính điều đó đã đánh thức anh dậy. Anh nghĩ rằng có lẽ mình đã trải qua một cơn ác mộng về việc bị kẹt trong chiếc xe dưới đáy hồ. Rồi anh cảm thấy nước lên đến lỗ mũi mình và xuống tận cùng của cổ họng. Sự xúc động đến lạnh người mang anh trở lại với ý thức. Nước đang dâng đầy bên trong xe và anh tự đẩy mình lên gần trần xe để có thể thở bằng chút không khí ít ỏi còn lại.

Khi nước đã lên đến cổ rồi một bên má, anh thở một hơi cuối cùng rồi tự để mình rơi trở lại ghế ngồi, bây giờ là ở dưới nước. Anh với tay tìm cửa và kéo cái tay cầm. Cửa không khóa nhưng anh phải rất vất vả để mở nó vì áp lực nước bên ngoài cao hơn bên trong. Nhưng cuối cùng anh cũng đẩy được cửa mở ra đủ để lọt ra ngoài và bơi lên trên mặt nước.

Anh nhớ lại mình đã nổi lơ lửng vào đến bờ và kéo cái cơ thể đầy máu đến một bờ đá, ở đó anh nằm mết lử, chập chờn nửa tỉnh nửa mê. Nhưng tất cả phần còn lại là ở đâu ? Còn cái gì khác đã xảy ra ? Trí nhớ anh như một cái hố đen ngòm, một khoảng không vô tận. Tiếng một chiếc xe đến gần lại đánh thức anh dậy và anh cố xoay xở để bò vào chỗ bụi cây đầy gai nhọn,

vừa đúng lúc ánh đèn pha tràn ngập bờ hồ chứa.

Chuyện đó đã xảy ra cách đây gần một tiếng đồng hồ. Bây giờ họ đã đi rồi và anh đang nằm giữa đường cao tốc, nhưng ở đâu nào ? Anh cố phán đoán cuộc nói chuyện vừa nghe được, nhưng những liên kết giữa các điểm mờ dần và chẳng hiểu được gì cả. Anh nằm trên đường cao tốc nhìn trùng trùng lên các vì sao, lòng tràn đầy hãi hùng. Chừng như có ai đó lấy lớp giấy bóng kiếng dán lên và trí nhớ của anh biến mất. Nó đã đi rồi. Hình ảnh cố một máy vi tính hiện ra trong đầu. Màn hình đầy dữ liệu, bỗng thành linh màn hình nhá lên và trở nên trống rỗng. Tại sao anh lại nghĩ đến một cái máy tính ? Ngay khi anh tự hỏi mình câu hỏi đó, hình ảnh của chiếc máy tính nhòe đi. Bóp tiền. Những câu trả lời sẽ là trong bóp tiền của anh ta. Anh kiểm tra túi sau nơi anh thường để ví tiền, nhưng chẳng có gì cả.

Sau đó anh nhìn bàn tay bị thương và nhận ra nó đã co lại thành một nắm. Anh dùng tay phải để cử động các ngón tay, anh nạy bàn tay trái mở ra và một vật gì đó rơi xuống trên mặt đường tráng nhựa, cạnh đầu của anh. Dò tìm bằng bàn tay còn khỏe, những ngón tay của anh tìm thấy vật kia và cầm nó lên trước mặt. Đó là một chiếc đồng hồ nữ bằng vàng.

Khi anh chăm chăm nhìn chiếc đồng hồ, một hình ảnh khác lại lóe lên. Một bàn tay mềm mại cầm tay anh, rồi sờ vào cổ anh. Tất cả những điều anh thấy chỉ là cái bóng của cô ấy. Cô ấy như một thiên thần từ một thế giới khác tựa vào anh.

Anh nhắm mắt lại và nắm chặt chiếc đồng hồ. Hãy nói cho tao biết đi. Tao là ai ? Mà có thể nói cho tao biết. Chuyện gì đã xảy ra ? Làm sao mà tao đến được đây ? Tao đã làm gì ? Xa lắm. Lòng anh tràn ngập một cảm giác tội lỗi. Nhưng anh phạm tội gì ? Ngay khi anh tự hỏi mình câu hỏi đó thì một tia sáng lại loé lên. Người phụ nữ mặc váy màu hồng. Cô ta nằm trên sàn nhà. Cô ta không nhúc nhích. Đầu cô ta xoay thành một góc không tự nhiên. Có máu từ đầu cô ta chảy ra trên sàn nhà. Ô Chúa ơi ! Anh nghĩ mình đã giết một ai đó.

Rồi anh cảm thấy mặt đường rung lên. Anh để tai về hướng con đường và nghe một tiếng ầm. Cái gì đó đang tới. Cái gì đó rất lớn. Anh lặn úp lại và bắt đầu bò. Anh nhìn lại phía sau mình và thấy ánh đèn lập lòe qua cây cối, vòng qua chỗ queo. Anh bò khỏi lòng đường vào một con đường bẩn thỉu trải sỏi đúng lúc chiếc xe tải đánh vòng góc đường. Đó là một chiếc xe bồn cao lớn đang chạy chậm chậm. Người tài xế hẳn là đã thấy anh. Chiếc bồn sáng như bạc lấp lánh dưới ánh trăng chỉ đủ sáng cho anh đọc được dòng chữ viết một bên bồn. Đó là “Nước bồn New England”. Thằng gió rít lên khi những chiếc bánh quá khổ dừng lại. Cánh cửa mở ra và rồi một chiếc xe chở nước khác cũng trờ tới. Người tài xế mang cái gì đó phía sau và đẩy nhẹ nó quanh cái bồn. Anh không thấy gì cả cho đến khi người tài xế đến bên cạnh anh, anh ta đột nhiên kêu lên.

“Chết cha” người tài xế nói, tay anh ta cầm một cái vòi có phần đầu khoảng 6 inches và miệng là một loại đinh vít, nách anh ta kẹp một cái cờ lê quá khổ. “Cái chết tiệt gì thế này ?”

“Tôi bị thương”, Người Lạ nói. “Tôi cần đến bệnh viện.”

“Làm cách nào mà anh đi được cả đoạn đường đến đây ?”

“Tôi không nhớ,” Người Lạ nói. “Xin làm ơn giúp tôi.”

“Ôi chao. Tôi chạy trễ ba tiếng đồng hồ rồi. Anh phải đợi cho đến khi tôi đổ đầy bồn này. Mất khoảng ba mươi đến bốn mươi phút.”

“Trong xe anh có điện thoại không ? Có lẽ anh có thể gọi một chiếc xe cấp cứu.”

“Được và có lẽ tôi sẽ nói cho cả thế giới biết tôi đã ăn cắp nước của hạt và đang ra khỏi đây. Nhìn kìa anh bạn. Tôi sẽ cho anh đi nhờ xuống phố, nhưng anh phải để tôi đổ đầy cái bồn này đã. Đó là điều tốt nhất mà tôi có thể làm được.”

“Ít ra anh cũng giúp tôi leo vào xe bồn chứ ? Tôi nghĩ rằng tôi đứng dậy không nổi.”

“Để tôi mắc ống vào đã”, người tài xế nói, anh ta đi lại chỗ ánh đèn ca bin xe tải, nhìn sơ qua như Steve Buscemi, một diễn viên có đôi mắt lồi và quá nhiều răng. Anh ta cười toé toét với Người Lạ rồi đánh vật với ống vòi dài thông như con rắn bằng vải bố, anh ta kéo nó qua bên kia đường đến một bức tường bằng gạch có hai vòi nước lòi ra. Người tài xế mở vít gắn ống vào một trong hai vòi nước, rồi dùng cái cờ lê lớn có thể điều chỉnh được mở một cái van làm cho cái ông xẹp lép lớn lên dần và tròn ra khi nước từ hồ chứa cuộn cuộn chảy vào xe bồn. Xong việc, anh ta cất cờ lê và trở lại chỗ Người Lạ. “Ông bị một vết thương nặng, lớn ở bên trái đầu đó, thưa ông.” Anh ta nói và quỳ xuống.

“Chắc vì thế mà tôi không nhớ gì cả.” Người Lạ nói. “Anh có thể nói cho tôi biết chúng ta đang ở đâu không ?”

“À, đây là hồ chứa Lakeside và con đường mà chúng ta đang ở trên đó là Old Lakeside Drive. Thực sự ông không nhớ gì cả sao ?”

“Lakeside nghe rất quen. Chúng ta đang ở Connecticut phải không ?”

“Tôi mới kiểm tra,” Người tài xế nói. “Bây giờ ông muốn tôi làm chuyện đó như thế nào ? Tôi không được nâng vật gì nặng vì cái lưng của tôi. Người ta bảo tôi bị đau dây thần kinh.”

“Chỉ cần anh đưa cho tôi cái gì đó để nắm. Tôi nghĩ rằng mình có thể tự đứng dậy. Rồi để tôi vịn anh và đi bộ lại chỗ xe.”

“Được rồi,” Người tài xế nói, giơ tay cho Người Lạ để giúp anh đứng lên. Người Lạ đặt tay lên vai người tài xế. “Này,” Người tài xế nói “ông ướt hết rồi. Không phải là ông bơi dưới hồ đó chứ. Đó là nước uống mà.”

“Và là những bể bơi, đúng không ?” Người Lạ nói. “Chỉ là nước thôi. Nó sẽ khô. Giúp tôi với.”

Khi anh thẳng người lên, anh có cảm giác đôi chân như bọt biển, trời đất bắt đầu quay cuồng không kiểm soát được, ngoài tầm tay của anh. Anh phải đi đến chỗ chiếc xe bồn trước khi bất tỉnh hoặc người tài xế sẽ bỏ anh lại bất cứ khi nào anh ngã. Mỗi lần một bước. Cánh cửa xe đáng lẽ nên ở gần hơn nhưng chừng như nó còn lùi ra xa hơn, mỗi lúc một nhỏ dần cho tới khi anh vớ tay ra và chụp được tay nắm của cánh cửa.

Điều cuối cùng anh còn nhớ được là anh cảm thấy người tài xế đẩy mình vào chỗ ghế ngồi của khách và đóng cánh, cửa phía sau lại trước khi anh ngã ngửa ra.

9.

Khi anh tỉnh lại, anh đang nằm trong phòng của một bệnh viện bán tư nhân. Ánh nắng ủa vào xuyên qua một cửa sổ hé mở. Nhìn quanh, anh thấy một chiếc giường bên kia với bức màn màu nâu trông trơn. Một cái ống gắn với túi đựng chất lỏng đang bơm chất gì đó vào mạch máu trên cánh tay toái của anh. Trên cổ tay, anh thấy có chiếc thẻ bằng nhựa dẻo trắng với hàng chữ chạm nổi màu xanh dương. Anh nhìn cái tên: John Doe. Vì họ cũng chẳng biết anh là ai. Rồi anh nhìn trên đầu các ngón tay và thấy những vết bầm màu sẫm. Họ lấy dấu vân tay anh ta. Vì sao họ làm thế chứ ?

Cơ thể của người phụ nữ mặc chiếc đầm màu hồng lại lóe lên trong đầu anh.

Cảnh sát đã phải có mặt ở đó. Anh đi vắng hết bao lâu rồi nhỉ ? Anh kiểm tra cổ tay để tìm cái còng. Không có sự trói buộc nào cả. Có lẽ họ chờ kết quả dấu vân tay gửi lại. Cạnh giường là một chiếc gương soi mặt nhỏ gắn vào cái giá treo trên tường. Anh với tay lấy cái gương và kéo nó lại để có thể nhìn hình phản chiếu trong gương. Có thể anh sẽ nhận ra khuôn mặt của mình và điều đó sẽ giúp mang phần còn lại của cuộc sống trở về. Nhưng khuôn mặt hiện ra trước mắt lại băng bó đầy. Tất cả những gì anh thấy được là đôi mắt và trông nó rất sợ hãi.

“Tôi đồng ý làm việc cuối tuần thì sao nào,” Lucinda thì thầm. Cô là một y tá người Tây Ban Nha thấp người, quyến rũ, đeo ống nghe có đầu bịt kim loại dùng đưa trên vai như một người đi săn mang khẩu súng trường. Và nhất là ở ca từ nửa đêm đến tám giờ. Mọi người đều biết đó là quãng thời gian bận rộn nhất ở Bệnh viện đa khoa Lakeside, một bệnh viện sáu tầng có hai trăm chín bảy giường phục vụ cho Lakeside cũng như Norwalk, Pound Ridge, New Canaan, Darien và những cộng đồng kế cận. Bệnh viện Đa khoa Lakeside đang cạnh tranh gay gắt với bệnh viện Greenwich, nó có điểm thuận lợi là chi nhánh giảng dạy của một trường y khoa. Nhưng dân số đa dạng hơn của Lakeside — gồm gần năm mươi phần trăm là người da đen, Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha, cũng như thế hệ thứ nhất những người Ý và Nga nhập cư - thoải mái sử dụng cái bệnh viện địa phương mà cán bộ được bố trí là những bác sĩ điều trị quen thuộc với họ. Sự thật, có một vài đêm, Lucinda đi xuống hành lang và cô hình dung những ngôn ngữ mà mình nghe được như thể là ở một buổi họp của Đại hội đồng Liên Hiệp Quốc.

Cô nhìn đồng hồ. Phải đi một giờ đồng hồ. Cô lại tiếp tục xuống sảnh để kiểm tra bệnh nhân của mình. Thứ sáu thường là những đêm tệ nhất trong tuần. Đối với nhiều người đó là ngày lãnh lương, nghĩa là có tiền để nhậu nhẹt. Tất cả những chuyện nhậu nhẹt đó dẫn đến việc đánh lộn trong quán rượu và cãi vã trong gia đình. Bây giờ, khi nhìn quanh phòng cấp cứu, cô có thể nói rằng ba phần tư số người chờ trông không có vẻ gì là giống trường hợp cấp cứu. Không có gì nghiêm trọng hơn cảm lạnh hay bị đứt tay. Những người này sử dụng phòng cấp cứu như một đường vòng cho bệnh nhân ngoại trú và họ đang ngày một tăng lên.

Ấy thế mà đêm nay là sự phô trương dai dẳng vở kịch chấn thương. Vào ca trực một mình của cô, Lucinda đếm được hai ca đau tim, năm ca sử dụng thuốc quá liều, ba nạn nhân của một vụ đâm chém, và dĩ nhiên là anh chàng John Doe với một vết đạn bắn ở trán.

Khi cô trở lại trạm của các y tá, họ vẫn đang nói chuyện về điều đó.

“Một táit xế xe tải mang anh ta vào cách đây bốn tiếng đồng hồ.” Colleen, y tá trưởng ca trực nói. Cô ngồi trên cái ghế quay tán chuyện với một viên cảnh sát trẻ, anh ta có lẽ đã đến trước khi Lucinda rời trạm đi những vòng cuối cùng của cô.

“Ngay khi chúng tôi nhận ra vết thương ở tay và đầu là do súng gây ra, chúng tôi đã gọi ngay.” Bác sĩ Rashid giải thích với viên cảnh sát mặc sắc phục đang viết vào một cuốn sổ có gáy lò xo.

“Ông nói rằng anh ta không có chứng minh thư?” Viên cảnh sát tuần tra mà bảng tên ghi là Sĩ quan Arden hỏi.

“Không gì cả.” Lucinda trả lời, cô để bìa kẹp hồ sơ xuống và bước lại phía sau. “Tôi nhận anh ta. Điều đầu tiên tôi kiểm tra là chứng minh thư và chứng từ bảo hiểm mà anh ta mang theo.”

“Thế thì cô nhận anh ta trước khi tìm thấy bất cứ món đồ gì à?” Sĩ quan Arden nói.

“Anh ta bất tỉnh,” Lucinda nói “Bác sĩ Rashid tán thành việc tiếp nhận anh ta vì các vết thương quá trầm trọng. Chúng tôi đã sao dấu vân tay của anh ta và gọi về trụ sở cảnh sát.”

“Tôi biết. Chúng tôi đúng lúc tôi đi.” Viên sĩ quan nói.

“Sao người ta không cử một thám tử tới?” Lucinda hỏi. “Thường khi chúng tôi có một nạn nhân bị bắn họ sẽ gọi một thám tử tới.”

“Tất cả mọi thám tử đều bận vì thế họ cử tôi đến làm phần đầu. Nếu chúng tôi xác định anh ta bị bắn trong lúc phạm tội, thì có lẽ người ta sẽ cắt đặt một thám tử tới để điều tra thêm. Tình trạng anh ta bây giờ thế nào?”

“Ổn định,” bác sĩ Rashid nói. “Anh ta là một anh chàng rất may mắn. Lẽ ra tay anh ta làm lệch viên đạn vừa đủ để ngăn nó khỏi xuyên thủng sọ. Thực ra nó bắn vào xương thái dương phải, nhưng thay vì đi xuyên qua, nó tiếp tục đi đâu đó bên ngoài sọ, bắn ngay vào dưới tai trái, cắt đứt nhiều mạch máu nhưng không có động mạch nào, ơn Chúa, nếu không, anh ta chết rồi. Có lẽ anh ta còn bị nội thương một ít vì va chạm. Ngay cả tổn thương não. Chúng ta nên giữ anh lại đây để theo dõi.”

“Bây giờ anh ta ở đâu?”, sĩ quan Arden hỏi.

“Ở ngay dưới sảnh. Phòng 232,” Lucinda nói.

“Tôi nói chuyện với anh ta được không?”

“Nếu anh ta đã tỉnh”, bác sĩ Rashid nói.

“Tôi mới kiểm tra cách đây mười phút, anh ta vẫn còn bất tỉnh.” Lucinda nói.

“Phát đạn làm anh ta bị thương. Có thể nào tự anh ta làm mình bị thương?” Viên cảnh sát hỏi.

“Có thể lắm chứ,” bác sĩ Rashid trả lời. “Nhưng vì sao chính tay anh ta lại bắn chính mình?”

“Đúng. Chúng ta hãy xem thử,” sĩ quan Arden nói và đóng cuốn sổ ghi chép lại.

Cả ba người Lucinda, bác sĩ Rashid và viên cảnh sát tuần tra, giống như những nhân vật Bù Nhìn, Sư Tử Hèn Nhát và Người Thiếc trong phim ca nhạc Phù thủy xứ Oz, họ nhất trí với nhau đi xuống cái hành lang dài. Khi họ đến lối vào phòng 232, mắt Lucinda mở to.

“Anh ta đi rồi !” cô kêu lên.

“Cái gì ?” Bác sĩ hỏi khi ông nhìn vào phòng qua khe cửa. Ông nhìn chiếc giường trống trơn. Cảnh giường là thiết bị IV, cây trụ kim loại máng cái túi nhựa có ống dẫn thông xuống lủng lẳng giữa khoảng không. Viên cảnh sát tuần tra kiểm tra nhà vệ sinh nhưng anh ta thấy nó trống trơn.

“Tôi sẽ gọi bảo vệ,” Lucinda nói “Anh ta không thể đi xa đâu.”

“Cô y tá, sao cô dám chắc như vậy ?” Viên cảnh sát hỏi.

“Bởi vì anh ta rất yếu và còn bỏ quần áo lại đây.” Lucinda nói, cô hất đầu về phía cái tủ nhỏ mở hé có ai đó treo cái sơ mi và quần tây của Người Lạ.

Thang máy xuống tầng trệt đầy các bác sĩ mặc áo mổ màu xanh, bệnh nhân đi xe lăn, hai người hộ lý cầm những túi nhựa đầy băng gạc. Đứng phía sau, ăn bận toàn một màu xanh từ đầu đến chân, đó chính là Người Lạ. Anh ta đeo một cái khẩu trang màu xanh và đội mũ, thế nên che được những dấu băng bó đến mức mờ nhạt nhất. Không ai chú ý đến anh. Thang máy dừng và mọi người bước ra.

Ở chiếc bàn phía trước, một người đàn ông da đen đứng tuổi mặc đồng phục bảo vệ đang nhìn lên màn hình ti vi thì điện thoại reng. Ông ta đặt ống nghe vào tai. “Quầy trước đây. Johnson đây.”

“Johnson hãy để ý tìm một bệnh nhân. Nam. Cao. Trên 6 feet. Có thể còn mặc áo choàng của bệnh viện hoặc một cái áo khoác dài. Nếu ông gặp anh ta thì giữ anh ta lại cho tới khi chúng tôi đến.”

“Thưa vâng.”

Johnson kiểm tra cẩn thận khu vực quanh lối vào chính. “Tôi không thấy, không có bệnh nhân nào ở đây hết.” Ông làm bầm một mình.

Người Lạ thấy nhân viên bảo vệ ở bàn trước đặt ông điện thoại xuống rồi bắt đầu nhìn quanh tiền sảnh. Anh lập tức nhìn ra sau và gần như chạy đâm sầm vào một phụ nữ trung niên ngồi trên xe lăn.

“Coi chừng” người phụ nữ nói.

“Xin lỗi.” Người Lạ nói.

“Anh chàng hộ lý chết tiệt này đi đâu thế ?” người phụ nữ nói.

“Tôi phải chuẩn bị cho một ca nạo thai trong vòng năm phút nữa, và họ suýt bỏ tôi lại đây. Tôi không biết cái bệnh viện này rồi sẽ đi tới đâu. Đó là tất cả những điều mà Tổ chức Bảo trì Sức khoẻ đó ỉa ra phải không ?”

“Xin lỗi bà,” Người Lạ nói, mắt anh vẫn dõi theo nhân viên bảo vệ.

“Những Tổ chức Bảo trì Sức khoẻ, họ đã hủy hoại nghề y tế. Không thể còn những hồ ửợ tốt nữa. Mọi người đã đi ra ngoài để kiếm tiền. Tôi muốn nói làm thế nào mà người ta bắt tôi phải mổ khi thậm chí họ không để tôi chuẩn bị giai đoạn tiền phẫu thuật kịp thời ?”

“Bà có muốn tôi đẩy giúp bà không ?” Người Lạ hỏi.

“Ô bác sĩ, ông không cần phải làm chuyện đó. Ông đang mặc đồ để mổ mà. Ông không nên đẩy bệnh nhân.”

“Tôi không quan tâm,” Người Lạ nói khi anh ta đến phía sau chiếc xe lăn và bắt đầu đẩy nó xuống một hành lang khỏi cái bàn phía trước.

“Tôi sẽ viết cho bệnh viện một bức thư về ông. Tôi không tin rằng mình đã từng nhận được sự chữa trị hạng nhất ở đây. Một bác sĩ giải phẫu hộ tống tôi đi mổ. Tôi muốn nói là chờ cho tới khi tôi nói cho nhóm giám cân của mình biết chuyện này.”

Người phụ nữ ngھnھ cổ cổ nhìn lại phía sau bà ta.

“Bác sĩ tên gì ? Tôi không thể nào nắm hết ý nghĩa được.”

Người Lạ nhìn xuống và thấy một cái tên in bằng khuôn trên bộ đồ mổ.

Tên là “Bs Wu”

“Đây cái chúng tôi cần,” Người Lạ nói, anh ta bỏ lại người phụ nữ trong chiếc xe lăn bên ngoài một ô cửa. “Người ta sẽ ra ngay thôi.”

Anh ta bắt đầu bỏ chạy xuống hành lang.

“Chờ đã bác sĩ. Tôi chưa biết tên bác sĩ.”

Người lạ vẫn tiếp tục chạy không quay đầu lại.

“Thật là một người tử tế.” người phụ nữ nói khi bà ta quay lui nhìn lên cánh cửa và thấy mấy chữ. Bà ta liếc nhìn những chữ đó, bà ta đến gần hơn cho tới khi nó hiện ra rõ ràng. Chỉ có một từ được sơn trên cánh cửa. “Nhà kho”

Miệng bà ta há ra. Bà ta nhìn xuống hành lang nhưng nó trống ươn.

10.

Julia giật mình thức giấc. Cô nhìn đồng hồ báo thức trên bàn cạnh giường. Bảy rưỡi sáng. Cô cho rằng ít nhất bây giờ cũng là buổi sáng. Paul vẫn còn ngủ, ngáy nhẹ nhẹ. Chiếc máy lạnh cổ lỗ sĩ kêu ầm ầm giữ cho căn phòng lạnh như một nắm mồ, nhưng người cô thì đầy mồ hôi. Julia muốn chui vào chăn bông và đi ngủ trở lại, nhưng ngay khi cô vừa nhắm mắt thì những hình ảnh trong mơ lại choán cả tâm trí.

Đó là giấc mơ cô thấy mình mang thai, giống như giấc mơ cô đã mơ nhiều lần trước đây. Trong lần chiêm bao này, Julia ở trong xe hơi với một phụ nữ khác. Julia có thai được bốn tháng và thậm chí không thấy bụng. Người phụ nữ kia thì có thai được bảy tháng và bụng rất to. Họ đang đi ở vùng thôn quê của một nước nào đó rất xa lạ, bỗng người phụ nữ kia la lên “Đến lúc rồi. Nó đến đó.”

Người tài xế gương mặt khuất trong bóng tối lái xe ra khỏi con đường còn Julia thì leo vào băng ghế sau để giúp đỡ đỡ. Khi cô giữ tay ở dưới cửa mình của người phụ nữ chờ đứa bé ra, tất cả những gì cô nghĩ đến là liệu đứa bé này có sao không khi nó sinh sớm hai tháng. Một cảm giác buồn bã tràn ngập trong cô khi cô nghĩ không biết đứa trẻ này nên ăn gì trong hai tháng sau cùng đó để khỏe hơn, được chuẩn bị kỹ hơn cho cuộc sống còn ở phía trước. Tại sao đứa trẻ lại ra đời sớm. Có phải bởi vì người mẹ không muốn mang thai nữa hay không ? Julia đánh vật với những ý nghĩ này trong khi cô chờ đứa bé, hai bàn tay cô khum lại với nhau để đỡ đầu đứa bé khi nó bắt đầu ra đời.

Cửa mình mở rộng và cái đầu tròn tròn của đứa bé lộ ra. Đột nhiên Julia tự hỏi chuyện gì sẽ xảy ra nếu cô đẩy nó vào trong trở lại. Cho đứa bé thêm một ít thời gian ở trong bụng mẹ. Nhưng cô chợt nghĩ rằng có thể lúc đó chính đứa bé lại muốn chào đời. Cô có quyền gì mà can thiệp vào phép lạ của việc sinh nở kia chứ ? Chỉ cần sẵn sàng để đón đứa bé khi nó bước vào cõi đời này. Vì thế Julia chờ, tay cô đã sẵn sàng, chỉ có đứa bé là chưa ra. Đầu nó bị kẹt vì cái mũi nhỏ xíu bị ấn vào thành của cánh cửa. “Làm ơn đi,” người phụ nữ van xin. “Cứu tôi với, tôi không rặn được nữa. Cô phải với tay vào trong kéo nó ra trước khi nó bị ngộp.”

Con trai ? Làm sao chúng ta biết đó là con trai ? Julia tự hỏi. Cô nhìn đầu đứa bé và thấy nó đang đổi màu. Trời tối dần. Cô phải hành động thật nhanh. Cô luồn tay vào trong người phụ nữ, cảm nhận được cái lưng bé xíu và phần dưới, tay và chân nhỏ xíu của nó. Rồi cô còn thấy một thứ khác nữa, một vật bằng kim loại. Ngón tay cái và ngón trỏ của cô cùng nắm chặt lấy vật đó, trong khi cô dùng lòng bàn tay ấn nhẹ vào cái mông trơn tuột của bé. Rồi giữ chặt vật đó và đẩy, tì vào đứa bé, cô kéo bàn tay mình về phía trước. Người phụ nữ la lên. “Nhanh hơn nữa ! Nhanh hơn nữa !”

Chầm chậm, chầm chậm đứa bé sơ sinh lọt ra, dính đầy máu và nước ối. Chừng như là mãi mãi, cơ thể của đứa bé tựa như bị kéo dài ra. Julia thấy dây rốn dài như con rắn dính với bụng đứa bé và còn nối với nhau thai bên trong tử cung của người mẹ. “Con tôi. Đem con tôi cho tôi”, người phụ nữ la lên. Julia bế đứa bé lại cho mẹ nó. Khi cô cảm thấy đứa trẻ bị lấy khỏi tay mình, Julia nhìn xuống tay mình. Đó, vẫn còn kẹp chặt giữa ngón cái và ngón trỏ là một chiếc đồng hồ bằng vàng dính đầy máu và nhau thai. Cô chùi nó trên chiếc áo bờ-lu của mình, để lại

một vệt đỏ. Cô lật nó lên và thấy dòng chữ quen thuộc “Tặng Julia, của Paul. Anh yêu em.”

Cô đang nhìn chăm chăm dòng chữ thì người tài xế ngồi ở băng ghế trước của xe quay về lại phía sau và vớ tay về phía Julia. “Tôi sẽ lấy cái đó.” Anh ta nói. Julia ngược lên, cô đánh rơi chiếc đồng hồ khi nhìn thấy mặt anh ta. Đó là Người Lạ và anh ta có một lỗ đạn ở thái dương bên trái.

“Không” cô hét lên và vớ tay nắm cửa cánh cửa nhưng cửa khóa, cô đang kéo tay nắm lên thì thức giấc.

Chúng ta đã làm gì thế ? Julia tự hỏi. Cô ra khỏi giường và chạy xuống nhà tắm, tay bùm miêng, Julia cong người xuống toa-lét vừa đúng lúc nôn ra bồn sứ tất cả những gì chứa trong bao tử. Cô dùng giấy vệ sinh để lau miệng, dội nước toa lét rồi mở vòi sen. Cô chờ nước mát rồi bước xuống bên dưới vòi sen đang xả nước rào rào, để những tia nước mạnh xối vào da thịt như hàng ngàn mũi kim. Điều họ làm là sai và cô cảm thấy xấu hổ với chính mình. Cô xoay cần trên vòi tắm về phía nóng. Nước đốt cháy da cô, biến da cô thành một màu hồng sáng. “Ôi Chúa ôi, xin tha thứ cho chúng con,” cô hét lên khi đẩy thêm cần về phía tay trái. Nước thậm chí còn nóng hơn vì vòi đầy cả hơi nước. Julia buông cần ra và trượt xuống lớp đá lát ngoài cho tới khi cô cuộn mình lại như trái banh ở dưới đáy, để mặc cho vòi nước nóng sôi đốt cháy lưng, cho đến khi những chỗ mà nước xoáy vào người cô đỏ lên.

“Em đang làm cái quái gì vậy, Julia ?” Paul la lên, anh vớ tay vào trong và tắt nước. “Chúa ôi, anh phỏng tay rồi.”

Paul cúi xuống chỗ vợ lúc cô cuộn vào một góc trong ngăn có vòi sen. Cô khóc và lắc đầu khi anh quỳ xuống cạnh cô. Cuối cùng cô nhìn anh với một nỗi buồn sâu thẳm trong mắt mà trước đây anh chưa bao giờ thấy.

“Ôi, cưng à,” Paul nói, anh quàng tay qua đôi vai đang rung lên bần bật của cô. “Em đừng như vậy nữa. Đồ trời đánh. Lizzie phải trả giá cho điều đó. Anh không quan tâm cô ta có phải là bạn tốt nhất của em hay không. Cô ta có tội. Anh chỉ biết rằng có điều gì đó giống như thế này sắp xảy ra. Anh không biết làm sao mà John chịu đựng được cô ta. Nếu là anh thì anh đã đá đít cô ta ra khỏi cửa từ lâu rồi.”

“Paul, lấy cho em cái khăn tắm.”

“Được thôi cưng,” anh nói và vớ tay lên kéo cái khăn tắm dày từ một cái kệ cạnh bồn rửa. Anh quấn khăn quanh người Julia và ôm cô vào lòng. “Anh sẽ chăm sóc em, cưng à. Đừng lo lắng chuyện gì nữa được không ?”

Julia nhắm mắt lại và mừng tượng ra hình ảnh Lizzie chĩa súng vào đầu và sẵn sàng tự tử. Khó khăn lắm cô mới không nổi giận về bạn. Thay vì thế, cô lại cảm thấy tiếc cho việc Lizzie bị buộc phải làm điều cô ta đã làm để sống sót. Cô biết Paul sẽ không bao giờ hiểu. Vì một lý do nào đó, đã từ lâu Paul chấp nhận số phận và từ bỏ ước mơ của mình. Nhưng cô và Lizzie thì san sẻ với nhau một sự ràng buộc, tựa như mối ràng buộc giữa những người tù hoặc những người lính bị kẹt ở chiến trường mà họ phải chiến đấu và chia sẻ với nhau.

Julia cứ suy nghĩ về việc làm sao mà lúc nào cô cũng phải kính trọng Lizzie, làm sao mà cô cứ ngưỡng mộ sự vô liêm sỉ và bạo dạn của bạn mình, nhất là vào cái thời họ còn học trường trung học. Cô hồi tưởng lại cái đêm có một nhóm con gái thuộc đám du côn cổ bắt nạt Julia ở buổi khiêu vũ của trường. Lizzie đứng cạnh nhưng chỉ mỉm cười với tên cầm đầu bắt nạt tựa

như cô ta khoái chí với bất cứ chuyện gì sẽ xảy ra.

Cô mở mắt và ngược nhìn chồng, anh vẫn đang ôm cô từ phía sau. Cô cảm thấy Paul đã thức dậy khi anh ấn vào cái khăn đang phủ quanh hông và ngực cô. Điều này làm cô nhớ lại tại sao cô lại kết hôn với một người chẳng có triển vọng gì về nghề nghiệp lẫn tài chính. Nhưng bù lại sự thiếu tham vọng thì anh luôn là người bạn tình làm cô thỏa mãn. Đó là lý do chính để Julia chấp nhận lời cầu hôn của anh bất chấp sự phản đối của cha mẹ cô rằng anh sẽ không làm được điều gì to tát, rằng cô còn có thể làm tốt hơn nhiều. Cô vừa tốt nghiệp trường vệ sinh răng miệng và bắt đầu gửi đơn xin việc thì gặp Paul. Anh đang chơi bi da mười sáu bi với một nhóm bạn và trông anh hết như Robert Redford khi còn trẻ *(đạo diễn, diễn viên, nhà sản xuất, kinh doanh và hoạt động môi trường người Mỹ)*. Lúc ấy cô ở cùng Lizzie trong quán rượu và Lizzie nói, “Nếu cậu không đi tới đảng kia và cắt thẳng đó khỏi đám bạn thì tớ sẽ phải làm chuyện đó. Và cậu biết rồi đó, khi mà tớ đã làm được thì nó chẳng có lợi gì cho cậu nhiều, đúng không?”

Julia uống cạn một hơi vodka martini để lấy can đảm và lại gần người thanh niên đẹp trai trong bộ đồng phục của trạm xăng. Anh ta đánh một cú góc và đứng thẳng người lên khi cô đi ngang qua căn phòng. Mắt họ gặp nhau và từ lúc đó họ luôn có nhau.

Julia đã để dành được tiền để đi Châu Âu, nhưng sau lần hẹn thứ tư với Paul, anh bảo cô kết hôn với anh và cô trả lời đồng ý. Cô cũng cặp với vài đứa con trai từ thời trung học, nhưng Paul là người đàn ông đầu tiên mang đến khoái lạc cho cô. Thậm chí cô còn cảm thấy hơi mắc cỡ cho cái việc mình đã đặt chuyện làm tình giỏi là tiêu chuẩn số một trong việc chọn bạn đời, nhất là khi các tạp chí phụ nữ mới ra lại khuyến khích những người yêu nhau cố gắng hòa hợp sâu sắc hơn về mặt tình cảm và trí tuệ. Julia biết rằng trong thâm tâm cô, làm tình giỏi thì không đủ để giữ vững được một cuộc hôn nhân nhưng chắc chắn nó có ích. Nhất là trong những lúc như thế này, khi mà phần còn lại của thế giới chừng như nổ bùng ra.

Vì thế cô quay lại phía sau để đối diện với anh, để cái khăn rơi xuống sàn nhà. Nụ cười rạng rỡ của anh rất trẻ thơ khi cô với tay ép vào người anh.

Không nói gì, Julia đưa chồng trở lại phòng ngủ để một tiếng đồng hồ sau đó cô rửa sạch những lo lắng sợ hãi ra khỏi đầu vì một cái khác, niềm đam mê ban đầu sâu sắc hơn bùng lên triền ý thức của cô.

Cách ba dặm, về phía nam của Lakeside, Lizzie nằm trên giường nhìn chăm chăm những vết ố hình thù méo mó trên trần nhà, lắng nghe nỗi im lặng. Cô nghe thấy tiếng nứt nẻ và bong ra của lớp sơn ở mặt ngoài căn nhà có ba phòng ngủ mà sàn của phòng này ở nửa chừng của phòng bên cạnh. Phòng tắm trên lầu đã bị dột ở một nơi nào đó, phía sau một bức tường chỗ lớp gỗ mặt bắt đầu vênh lên. Những cái kệ rớt xuống chỗ chạn để thức ăn và một trong những ống dẫn của máng xối đã bị kéo lệch khỏi hố ga bên dưới mái nhà, và bây giờ nước cứ việc đổ xuống một bên nhà làm cho đá cuội ở lối đi hư hỏng dần. John còn chờ đợi cái gì nữa chứ ? Chờ cho cả cái nhà này sụp xuống ư ? Là thợ mộc, anh ta cũng như một người thợ hót tóc luôn luôn cần hót tóc hoặc nha sĩ luôn cần có những cái răng sâu. Anh bỏ thì giờ ra sửa nhà cho người khác, nhưng hiện anh có nhắc nổi cái búa sửa chữa căn nhà của mình không ?

Gần cả đêm Lizzie không ngủ, trần trọc và trở mình, nhớ lại việc đã xảy ra đêm hôm trước, vượt ngoài tất cả những gì cô lựa chọn, tất cả những thứ mà họ làm được bằng những cách khác nhau. Mỗi lựa chọn chừng như tốt hơn cái họ đã làm được trước đó. Sự lựa chọn đáng giá mạng sống của một người đàn ông và có thể tình bạn của cô ta nữa với một con người duy nhất trên đời này mà cô ta không màng đến.

Cuối cùng cô ta ngủ được một tiếng đồng hồ, thức giấc trước lúc mặt trời mọc. Trong hai giờ qua, cô nằm trên giường nhìn tròng tròng lên trần nhà tìm cách đền bù cho Julia. Lẽ ra cô ta đừng bao giờ nên buộc bạn giúp mình. Như thế thật ngốc nghếch và độc ác. Lại nữa, không có cách nào làm quay trở lại quá khứ, không có sự đồng hiện như trong bộ phim nào đó đang được dựng. Julia sẽ chỉ phải vượt qua điều đó và Lizzie chỉ việc làm điều gì đó để thắng cô ấy lại. Julia là người duy nhất đến gần để hiểu tại sao Lizzie cư xử theo cách cô đã làm. Cả cuộc đời cô ta, cô ta cảm thấy mình là nhân vật nữ của Holden Caulfield, đưa con trai trong "Bắt Tré Đồng Xanh" , luôn bị hiểu lầm, bị gán sai nhãn hiệu, luôn bị liệt vào loại trẻ có vấn đề, có xu hướng phạm tội.

Lizzie tụt xuống khỏi giường, đi vào phòng khách và đến trước cửa trước. Cô mở cửa và nhìn ra ngoài, cảm giác như thấy lực lượng cảnh sát Lakeside đậu xe đằng trước, súng rút ra, và có ai đó cầm loa bảo cô đi ra hai tay để lên đầu. Thay vì thế, cô thấy sân trước của nhà mình, cỏ đã cao cần cắt và chiếc xe đạp của Brian nằm ngang lối đi có thể làm vướng chân.

Tờ báo buổi sáng nằm trong băng bọc bằng nhựa trên lối xe đi cạnh chiếc jeep. Lizzie khoác chiếc áo khoác mặc trong nhà để ra ngoài lấy tờ báo. Khi trở vào cô ta xem coi có câu chuyện nào về một xác chết ở hồ chứa không, nhưng không có gì cả. Cô để tờ báo trên bàn nhà bếp và thở dài. Một mối gia tăng đã đánh gục cô như con ma mất ngủ.

Cô quay vào phòng ngủ, nắng sáng xuyên qua những bức rèm nhựa. Nếu Brian có ở nhà, nó đã có mặt ở giường cô nhảy lên nhảy xuống van xin mọi người chơi với nó. Vẫn còn một vì không ngủ được, Lizzie leo lên giường trở lại. Tám giờ sáng và John vẫn còn ngủ. Cô chui vào tắm chần hoa, nhắm mắt và hy vọng sẽ ngủ lại một giấc ngon. Thay vì vậy những tưởng tượng, những suy nghĩ cứ lẩn quẩn trong đầu. Cô thấy Người Lạ rút súng ra chĩa vào mình, rồi súng nổ. Lizzie ngồi lên và nhìn qua phía chổng. Anh ta ngáy nhè nhẹ. Cô muốn đánh thức anh dậy,

nhưng làm như thế có ích lợi gì ? Cô biết cuộc hôn nhân của mình đã chấm dứt hàng mấy năm và cô cũng biết rằng chỉ là cô không muốn phải giải quyết nó. Cô vẫn suy nghĩ về Brian và một cuộc ly dị sẽ mang lại điều gì. Cô đã chứng kiến những điều xảy ra cho bạn bè nó, những đứa có bố mẹ chia tay. Khi chúng ngủ qua đêm ở nhà bạn chúng mới buồn bã làm sao. Làm sao chúng có thể thức giấc khóc đêm vì nhớ mẹ hoặc bố Vì thế cô cứ giữ vẻ bề ngoài bình thường. Cô thường tự nhủ rằng ít ra John cũng là một trụ cột vững vàng của gia đình, nhưng gần đây, thậm chí chuyện đó cũng không đúng nữa. Bây giờ tất cả những điều anh ta làm là chiếm khoảng trống và làm cho quần áo đem giặt bẩn thêm.

Nằm một lúc, cô bắt đầu cảm thấy hứng tình. Cô nhìn qua John đang ngáy nhẹ. Có thể hãy để cho anh ấy ngủ vì tất cả những điều có lợi mà anh ấy đem lại trong những lần như thế này. Cô cần một người bạn tình lạnh lùng. Cô nhắm mắt lại và hình dung ra gương mặt của Người Lạ, tựa vào quầy rượu trong nhà hàng Đà Điếu. Lizzie cho hai tay vào tấm đắp và bắt đầu mát-xa cho chính mình, mừng tượng trong đầu một viễn cảnh khác. Cô tưởng tượng cô và Người Lạ đang ở trên băng ghế sau của chiếc xe anh và anh đang áp miệng vào ngực cô. Từ từ anh di chuyển xuống bụng và giữa hai chân cô. Lưỡi anh thọc sâu vào, mơn man như con chim ruồi cho tới khi cô run lên vì khoái lạc.

Cái giường rung lên tưởng như đánh thức John dậy nhưng anh ta chỉ đổi bên rồi lại tiếp tục ngủ.

Cô vói tay vuốt ve một bên mặt anh và đưa ngón tay chạy dọc theo đường viền mắt. John tội nghiệp, cô nghĩ. Chuyện đó sẽ giết chết tâm hồn anh, không thể nào thực hiện được. Đối với một số đàn ông, liệt dương có nghĩa là chết. Cô tự hỏi có khi nào chồng mình nghĩ đến việc tự tử không. Nếu cô là một người đàn ông và không thể làm tình được nữa, thì cô sẽ cân nhắc việc xem có nên chết hay không. Nhất là nếu cô cũng năng động về mặt tình dục như John.

Buổi tối gặp nhau, họ đã làm tình với nhau. Lizzie là vũ nữ ngực trần của câu lạc bộ Jaguar ở Norwalk khi cô ta và những cô gái khác được thuê trình diễn gây quỹ đặc biệt ở Câu lạc bộ Hạt Lakeside. Chính xác đó không phải là việc nhảm. Họ được thuê để nhặt bóng. Những cô gái nhặt bóng để ngực trần, và những người chơi gôn phải trả thêm hàng trăm đô-la để câu lạc bộ chuyển cho họ một cô vũ nữ ngực trần. John cùng với nhóm kéo Lizzie về làm người nhặt bóng và anh hứa sẽ cho cô thêm một trăm đô nếu cô giúp anh với gậy đánh bóng. Lizzie không xem điều cô làm là xấu xa bởi vì cô thật sự thích John và sẽ làm việc đó chẳng vì lẽ gì cả. Điều duy nhất cô không bao giờ hy vọng đó là có bầu, nhưng John đã làm điều phải làm và cưới cô sau khi nghe cô báo tin cho biết.

Khi đó câu lạc bộ đã quyên được hơn mười hai nghìn đô la cho công tác từ thiện ở địa phương, nhưng lại chuốc lấy sự giận dữ của nhà thờ và những nhóm công dân. Họ đe dọa sẽ tẩy chay sân gôn qua quảng cáo. Giữa lúc cơn ác mộng về những mối quan hệ công khai tiếp tục thì tờ thời báo Lakeside tường thuật rằng cả một xe buýt học sinh lớp năm đã thấy một số quý bà ngực trần gần lối banh số mười bốn. Câu lạc bộ hứa không để những chuyện điên rồ như thế tái diễn.

Lizzie đang nhìn chằm chằm chồng thì chuông cửa kêu vang. Cô nhìn đồng hồ trong phòng ngủ. Thậm chí chưa đến tám giờ nữa. Phải chăng bà cô cũng không ngủ được một lần trong đời ? Lizzie bò ra khỏi giường và đi ra cửa trước.

Chuông lại kêu vang khi Lizzie mở cửa trước. “Nào, nhìn kìa, con mèo nào kéo lê về nhà đây” cô nói và mỉm cười với đứa con trai năm tuổi.

“Chào mẹ,” Brian nói. Nó lao qua mặt mẹ khi cửa vừa mở, chạy vào phòng của gia đình và mở ti vi lên.

“Bây giờ tôi là con mèo đây,” bà Rebecca Davis nói, đã bảy mươi tám tuổi nhưng trông trẻ hơn nhiều.

“Đó chỉ là cách nói thôi mà bà,” Lizzie nói “Sao rồi”

“Nó khỏe, như mọi khi. Con không mời bà vào nhà à ?”

“Ồ, con xin lỗi. Mời bà vào. Bà uống cà phê nhé ?”

Bà Davis nhìn Lizzie, áo khoác cô để hở, lộ ra chiếc áo ngủ trong suốt, che không được bao nhiêu cơ thể.

“Con gái, mặc quần áo ấm vào, bà Davis vừa nói vừa bước vào nhà. “Cháu không muốn con trai cháu thấy cháu như thế mà.”

Cảm thấy cơn giận dồn lên mặt, Lizzie kéo áo khoác lại rồi buộc dây thắt lưng ở đằng trước. “Thế được hơn chưa bà ?”

“Đáng lẽ bà không nên nói với cháu như thế,” người phụ nữ luống tuổi nói, bà vận một bộ đồ chơi tennis bó sát nách. Bà theo Lizzie vào trong bếp. “Bà không ở lâu được. Bà có một séc đánh đôi lúc chín giờ.”

Lizzie xay một ít cà phê hạt, bỏ vào cái lưới hình phễu rồi đổ nước tách vào phía sau của máy xay và pha cà phê.

“Bà à, con cần bà làm giùm con một việc quan trọng.”

“Lần này lại là cái gì đây ?” bà Davis hỏi và ngồi xuống chỗ bàn nhà bếp. Bà bắt đầu đọc báo trong khi Lizzie đem xuống hai tách cà phê.

“Có lẽ con cần bà đem Brian đi một lát.”

“Một lát là gì và tại sao ?”

“John và con. Tụi con vừa gặp phải một chuyện không may. Chúng con cần một ít thời gian để tính toán mọi việc.

“Điều nó cần là phải đi làm việc.” bà Davis nói. “Tao đã thấy cái gì xảy ra ở đây. Mà thì làm việc cả ngày cả đêm, còn nó thì rảnh huơ, cả ngày chỉ bia bọt và coi ti vi.”

“Anh ấy cũng đã cố gắng,” Lizzie nói. “Chỉ là vì ngành kinh doanh xây dựng nhà cửa mọi thứ bây giờ đã chậm lại.”

“Cái gì ? Nó không biết làm việc gì khác à ? Xem đây này.” Bà mở tờ báo ra chỗ cột cần người. “Năm trang đầy việc làm. Con có định nói với bà ở đây không có việc gì mà nó làm được không ?”

“Bà à, anh ấy là thợ mộc mà.”

“Nó biết đếm mà, đúng không ? Cộng, trừ. Đây, một công việc ngay ở siêu thị Grade. Chúa ơi, máy vi tính sẽ làm tất cả mọi chuyện cho anh, thậm chí anh không cần phải biết đếm nữa.”

“Con sẽ nói với anh ấy về công việc này. Nhưng có một chuyện còn hơn cả công việc đó nữa.

Tụi con cần ở một mình. Chỉ vài ngày thôi. Tối đa là một tuần.”

“Tao không thích như vậy. Thằng bé cần ở với cha mẹ. Ngoài ra, tao chơi quần vợt hai hoặc ba lần một tuần. Thế khi có nó, tao sẽ làm gì được nào ?”

“Nó có thể xem. Làm ơn đi bà. Tụi con sẽ tận dụng thời gian để tìm cho John một công việc.”

“À, ít nhất mày sẽ không xin tiền nữa. Tao không thể nào tin được cả hai tụi bây phung phí tiền tao đã cho. Những người khác xoay sở được tại sao tụi bây thì không ?”

“Bây giờ tụi cháu không sao.”

“Đó là về thời gian. Tất cả chỉ là tụi bây chưa bao giờ học cách để dành. Tụi bây kiếm được rồi tiêu hết, lại mượn thêm để tiêu, rồi cầm thẻ tín dụng cho người ta. Chúa ôi, tụi bây nợ bao nhiêu rồi ?”

“Bà ơi, tụi cháu không cần tiền của bà đâu. Tụi cháu chỉ cần bà trông hộ Brian.”

“Tao sẽ nói cho mày một điều,” bà Davis nói và đứng lên. “Nếu John có việc làm, khi ấy chúng ta sẽ gặp lại.”

“Bà không muốn uống cà phê à ?”

“Tao không muốn uống nhiều cà phê trước một trận đấu quần vợt.” Bà nhìn qua cửa vào phòng của gia đình và thấy Brian đang dính vào chiếc tivi “Cha nào con nấy.”

“Con sẽ gọi cho Bà.” Lizzie nói, cô tiễn bà Davis ra chỗ cửa.

“Thế mày đã làm gì ? Trúng số à ?”

“Bà đang nói về chuyện gì thế ?”

“Lizzie, cung à. Đây là lần đầu tiên bà rời nhà mày mà mày không xin tí tiền.”

“À, con giúp một người hàng xóm bán nhà và họ cho con hoa hồng, vậy thôi.”

“Thế mày bán bất động sản mà không có giấy phép à ?”

“Bà à, chỉ là hàng xóm thôi mà.”

“Bà quên rồi à, thưa bà trẻ, tôi là người nuôi chị mà. Thế nên đừng có cố mà làm những chuyện đại dột với tôi. Tôi quá biết những trò ma lanh của việc chị làm rồi. Rồi một ngày nào đó nó sẽ gây cho chị chuyện đại rắc rối.”

“Cám ơn bà đã thông cảm.”

“Đừng có làm bộ làm tịch với tao. Bây giờ thì mày đi vào đi và để ý đến con của tụi bây trước khi quá trễ.”

“Đừng có lên lớp với cháu về việc làm cha làm mẹ như thế nào bằng cách xem bà đã làm được một việc vĩ đại với mẹ cháu.”

“Rủi thay tao thấy mày giống mẹ mày hơi nhiều. Chúa phù hộ cho tất cả chúng ta.”

Sau những lời đó, bà Davis quay gót đi ra đường và ngồi vào xe.

Từ cửa Lizzie nhìn theo khi bà Davis lái xe đi. Khi Lizzie bước vào bên trong và đóng cửa trước, mắt cô rân rân lệ. Cô vội vàng chùi sạch trước khi ai đó có thể thấy. Đó là một bài học mà mẹ Lizzie đã khắc sâu nơi cô khi cô còn là một đứa bé. Không bao giờ để người ta thấy mày

khóc. Đó là một dấu hiệu yếu đuối và làm cho người ta tưởng rằng họ tấn công mình được rồi. Một điều khác mà mẹ cô dạy là đừng bao giờ bỏ rơi người bảo vệ mình và cũng đừng bao giờ tin tưởng bất cứ ai, nhất là những người trong gia đình bởi vì họ là những người dễ làm trái tim bạn tan vỡ và phản bội bạn những khi bạn cần đến họ nhất.

Khi Lizzie trở lại nhà bếp, John đang chờ ở đó, tự rót cho mình một tách cà phê. “Bà em không thích anh lắm, đúng không?”

“Chẳng có gì, một ít nỗ lực về chuyện việc làm chẳng giúp được gì cả.”

“Chúng ta phải nói về chuyện tối hôm qua,” John nói và liếc nhìn tờ báo, chỗ cột cần tìm người. Anh nhìn những cột cần tuyển người rồi hất tờ báo qua bên kia bàn.

“Cái gì về tối hôm qua chứ?” Lizzie nói và rót cho mình một tách cà phê.

“Chúng ta sẽ làm gì đây nếu cảnh sát tìm ra chiếc xe?”

“Chúng ta chẳng làm gì cả..”

“Thế còn những dấu vân tay?”

“Em không bao giờ lặn tay cả. Còn anh?”

“Khi anh làm việc cho nhà thầu của chính phủ, họ đã lặn tay anh.”

“Nhưng cảnh sát có dấu vân tay của anh không?”

“Chúa ơi, anh không biết.” John nói và để tách cà phê xuống. “Tại sao em phải bắn anh ta?”

“Em đã nói với anh đó là một tai nạn.”

“Chúng ta đã làm hỏng hết mọi chuyện.”

“Đúng vậy. À, quá trễ rồi, bây giờ ta không thể làm bất cứ chuyện gì về việc đó.”

“Có lẽ chúng ta còn có thể đi đến cảnh sát. Hãy nói cho họ biết em bị bắt cóc và em đã giết anh ta để tự vệ như thế nào.”

“Còn làm sao có thể giải thích việc chúng ta đã đẩy chiếc xe anh ta xuống hồ?”

John chưa kịp trả lời thì anh chợt nhìn qua chỗ lối đi ra cửa và thấy Brian đứng đó. Brian đi đến chỗ Lizzie và đứng trước mặt cô. “Ở nhà bà, con mơ thấy ác mộng.”

“Con mơ à? Chuyện gì đã xảy ra?”

“Một con quái vật cố giết con. Một con quái vật thật bực. Với một con mắt.”

“Ồ, Ồ, Ồ” John tham gia, anh nói. “Làm sao con thoát được?”

“Con thức giấc.”

“Con trai ngoan”, Lizzie bế con lên đùi.

“Hãy luôn luôn nhớ rằng bất cứ khi nào ác mộng làm cho mình sợ hãi thì chỉ cần thức dậy là mọi thứ ổn cả.” Cô nhìn John khi nói điều đó.

Người Lạ ngồi ở quầy cạnh cửa sổ nhìn ra lối vào của bệnh viện bên kia đường. Anh tìm thấy 4 đô 57 trong túi áo mỗ của bác sĩ Wu và đã xài hết năm mươi xu trong số đó để mua cà phê và một phần trứng chiên pho mát với thịt muối trong nhà hàng ngay bên kia đường đối diện bệnh viện. Đó rõ ràng là nơi cung cấp đồ ăn thức uống cho nhân viên bệnh viện bởi lẽ không ai thèm nhìn bộ đồ bác sĩ của anh đến lần thứ hai.

Khi ngồi ở quầy, anh thấy xe cảnh sát của Lakeside và một chiếc xe mui kín trông đơn giản, nhưng những chiếc xe cảnh sát không có dấu hiệu đến bệnh viện. Sẽ không lâu trước khi họ mở rộng diện tìm kiếm ra bên ngoài bệnh viện, và có thể thậm chí trong cái nhà hàng anh đang ngồi đây.

Một phần anh muốn bỏ cuộc. Chỉ cần đi bộ qua bên kia đường và đầu hàng. Ít ra, anh cũng có thể biết anh là ai. Nhưng chiếc xe đến làm anh khó chịu, chắc chắn là có những thám tử trong đó. Nếu anh là người mà họ cần tìm, người phạm một tội gì đó nghiêm trọng thì sao nào ? Anh tự hỏi sẽ ra sao nếu phải sống những ngày còn lại của cuộc đời trong lao tù ?

Anh đã ăn xong, điều anh muốn hơn bất cứ gì lúc này là tìm được một chỗ an toàn để ngủ. Nhưng ở đâu kia chứ và làm sao anh có tiền để làm chuyện đó ? Một băng ghế ở công viên thì sao ? Ở đó sẽ an toàn chứ ? Những kẻ vô gia cư ở Hạt Fairfield, Connecticut sẽ đi đâu ? Anh sẽ đến một nơi nào đó. Cảnh sát sẽ kiểm tra các công viên, trạm xe buýt và thậm chí các khách sạn.

Khi đang cân nhắc thể tiến thoái lưỡng nan của mình, anh thấy hai viên cảnh sát bước khỏi lối vào phía trước của bệnh viện. Họ nói chuyện một lát, rồi một người bắt đầu đi xuống đường, nhìn vào những chiếc xe hơi, trong khi người thứ hai băng qua đường, tiến thẳng đến nhà hàng.

“Thưa bác sĩ, bác sĩ có muốn dùng thêm cà phê không ?”, Một người đàn ông dáng chắc nịch hỏi. Eo ! anh ta mang một cái tạp dề bẩn thỉu.

“Không, cảm ơn,” Người Lạ nói và đứng dậy.

“Trông ông không khỏe lắm. Ông chắc là tôi không cần lấy thêm gì khác cho ông chứ ?”

Người Lạ quay đi và thấy một viên cảnh sát cách cửa khoảng 20 yards “Tôi chỉ cần xài toa-lét”

“Ngay phía sau đó, cửa thứ hai bên phải.”

“Cảm ơn.” Người Lạ đi nhanh về phía phòng vệ sinh, quay lưng về cửa trước. Thậm chí anh có thể nghe được tiếng cửa trước mở ra khi anh vào đến phòng vệ sinh nam. Nhưng lúc anh thấy một phòng khác đề chữ “Cấm vào”. Anh vặn núm cửa, cánh cửa mở ra phía ngoài, và Người Lạ bước qua đó. Anh nhận thấy mình, đang đứng ở một lối đi hẹp dẫn đến một cánh cửa khác. Anh đi xuôi theo lối đi và mở cánh cửa thứ hai. Lần này anh nhận thấy mình đã ra ngoài, dưới mái hiên phía sau nhà hàng. Đó là một mảnh đất trống, cây cỏ mọc um tùm và một cầu thang gỗ dẫn đến một cầu thang thứ hai. Phía sau, anh nghe có giọng đàn ông nói, “Ông chắc là

anh ta vào toa lét nam chứ ?”

Anh nghe tiếng mở cửa, vì thế anh nhanh chóng chạy đến cầu thang dẫn đến tầng hai qua mái hiên, ở đó anh thấy một cái ghế xô pha màu xanh nhạt trông rất đẹp, chỗ gác tay của nó đã mòn mỏng đi, và một trong những cái gối thì ố những vết màu lam lam lớn. Anh ngồi xuống phía sau ghế và cuộn mình lại như trái banh, hy vọng màu xanh của bộ đồ mốt sẽ trộn lẫn với màu chiếc ghế xô pha. Anh nghe được tiếng bước chân trên mái hiên bên dưới.

“Anh ta không có ở đây. Chuyện gì xảy ra thế này ?”

“Đây là chỗ tôi ở,” đó là giọng nói của người đàn ông hỏi anh có uống cà phê nữa không. “Đây là chỗ của tôi.”

“Anh có phiền không nếu chúng tôi xem qua một chút ?”

“Để tôi lấy chìa khóa. Tôi khóa nó khi tôi xuống dưới.”

Người Lạ nghe tiếng cửa mở và đóng rồi tiếng bước chân lên cầu thang. Anh ép chặt vào đầu xa của chiếc ghế xô pha và cầu nguyện cho họ không thể nhìn thấy mình. Tiếng bước chân sột soạt qua sàn mái hiên và có người đẩy nhẹ nùm cửa.

“Nó vẫn còn khóa” một giọng nam nói. “Không có cửa sổ nào bị phá. Chắc anh ta còn ở bên trong.” Một giọng khác gọi từ dưới lên “Anh muốn tôi quên chìa khóa sao ?”

“Vâng. Tôi xuống dưới đây.” Những bước chân rời mái hiên và bắt đầu đi xuống cầu thang gỗ. Người Lạ vẫn giữ tư thế như trái banh cho đến khi những bước chân chạm đến sàn của tầng trệt. Khi ấy anh nhìn ra và thấy không còn ai.

“Anh ta có lẽ đã phải chạy ngang qua lô đất”, anh nghe người chủ nói. “Con hẻm đằng kia dẫn ra đường Broad.”

Anh cố gắng đứng lên nhưng khi anh làm thế, trời đất bắt đầu quay cuồng. Anh lại ngồi xuống và nhắm mắt lại. Những thứ thuốc giảm đau mà anh được cho trong bệnh viện đã hết tác dụng và một cơn đau chầm chậm cựa mình đang hình thành trong thái dương bên trái lan ra như một cơn rần khắp đầu, qua lỗ tai, khắp lưng và đến phía sườn bên kia.

Anh mở mắt nhưng không tập trung được. Anh nhìn rào chắn quanh phía ngoài của mái hiên. Nó rõ ràng rồi mờ nhạt. Điều này cũng xảy ra với mọi thứ anh nhìn và nó làm anh buồn nôn. Cổ họng anh đầy mật và anh có thể cảm thấy cái trứng chiên bắt đầu trở ngược hướng tiêu hóa của nó. Cơn đau trong đầu đột nhiên bùng lên, một cơn rùng mình ớn lạnh làm hai vai anh rung lên. Anh muốn hét lên, kêu cứu. Miệng anh mở hoác ra nhưng không thốt ra được lời nào. Cơn đau trong đầu trở nên không chống lại được. Anh bắt đầu nghĩ đến cái chết và bất cứ điều gì để làm cho nó cuốn xéo.

Anh nhắm mắt lại và một hình ảnh lóe lên. Đó là một bé gái. Một cô bé rất xinh trong chiếc đầm màu trắng. Cô đang vẫy tay chào tạm biệt. Một hình ảnh khác phá ngang. Đó là một phụ nữ mặc áo tắm màu hồng và cô ta nói gì đó với anh nhưng anh không nghe được tiếng cô. Rồi tất cả mọi thứ đều chuyển sang màu đỏ và cơn đau ở sau mắt lại nổi lên dữ dội. Anh phải làm gì đó cho đỡ đau. Bám chặt đai ghế xô pha, anh từ từ di chuyển về phía cửa mà lúc nãy viên cảnh sát cố mở. Anh xoay tay nắm. Nó vẫn khóa. Anh tìm chìa khóa ở cái gờ phía trên cánh cửa nhưng thứ mà anh tìm được chỉ là bụi bẩn. Anh nhìn bên dưới tấm thảm chà chân trước khi vào nhà nhưng cũng chẳng có gì cả. Ở bên xa của mái hiên là một cửa sổ, nhưng anh có thể thấy là nó đã

bị khóa. Anh cởi áo choàng mở ra và che quanh bàn tay lạnh lạnh, rồi dấn vào cửa sổ. Anh với tay vào bên trong và mở chốt cửa sổ ra rồi leo qua đó.

Anh thấy mình đang đứng trong một phòng ngủ, cạnh một cái giường chưa dọn và một đồng quần áo dơ. Một cái bàn trang điểm có ngăn kéo để lòi đồ lót ra. Anh nhanh chóng rời phòng ngủ và tìm thấy phòng tắm, có một bồn cầu và vòi tắm nhưng không có bồn tắm. Một tấm khăn khoác ngoài của bộ thời trang grunge màu đen trên sàn nhà tắm và bồn rửa trông như chẳng bao giờ được chà rửa. Trên chậu rửa là tấm gương vàng ố và một tủ thuốc, anh mở tủ thuốc. Xem tỉ mỉ những cái kệ đã han gỉ, anh tìm được một ít thuốc chữa bệnh trĩ, thuốc xịt khử mùi hôi, thuốc làm giảm lượng acid trong dạ dày, thuốc nhỏ mắt, đồ ráy tai, và bốn cuộn băng khác nhau chứa thuốc giảm đau. Anh lấy mỗi thứ hai cái, thêm vài cái nữa để dự trữ rồi rời phòng tắm.

Anh phải suy nghĩ, vì thế anh ngồi xuống một cái ghế bọc lớn ở nơi được xem là phòng khách, mặc dù đây là căn phòng duy nhất trong căn hộ trông có vẻ như không có ai ở này. Cái ghế không được thoải mái như người ta tưởng, nhưng nó cũng tạo sự khuây khỏa cho phép những viên thuốc giảm đau bắt đầu phát huy tác dụng của chúng.

Ký ức của anh về bất cứ điều gì trước lúc thức dậy trong chiếc xe dưới đáy hồ vẫn còn là một màu xám trắng trơn. Có lẽ từ từ anh sẽ nhớ lại. Làm sao anh lại vào trong xe ? Chiếc xe đó của ai ? Anh ngồi ở băng ghế sau, vậy chắc đó không phải là chiếc xe của anh, hay nó là xe của anh ? Chiếc xe đó hiệu gì ? Anh không nhớ nổi. Dù vậy, anh nhớ nó màu trắng, với rất nhiều ghế da. Thế đó. Rồi anh còn nhớ thêm một điều nữa. Anh thò tay vào túi quần mở màu xanh và lôi ra chiếc đồng hồ.

Anh giơ nó lên ngang mắt và xem xét. Chiếc đồng hồ này của ai ? Sao anh lại có nó ? Rồi anh lật nó lại để đọc dòng chữ khắc trên đó “Tặng Julia, của Paul. Anh yêu em.”

Có phải tên anh là Paul không ? Julia có phải là vợ anh không ? Julia có phải là người phụ nữ mặc chiếc áo khoác màu hồng không ?

Một làn sóng mệt mỏi quét qua khuôn mặt anh, làm anh nhắm mắt lại. Một ý nghĩ xuất hiện. Nếu mình ngủ, có lẽ mình sẽ mơ. Và nếu mình mơ, mình sẽ nhớ mình là ai.

Anh cảm thấy mình rơi vào một hố sâu đen ngòm. Đó là một cú rơi chậm, như người ta chơi môn thể thao nhảy từ trên máy bay cho tới khi dù bung ra trong chuyển động chậm chậm. Nếu anh tới, anh có chết không ? Dù có mở ra không ? Thậm chí anh có còn phải lo lắng nữa không ?

13

Paul đang ngồi chỗ bàn trong nhà bếp, mặc chiếc tạp dề hiệu Cracklin' Oat Bran thì Julia bước vào, cô bận bộ đồng phục của phòng vệ sinh răng miệng.

“Em định đi đến phòng mạch thật à ?”

“Em đã nói với anh rồi. Bác sĩ Jacobs đã lên lịch sáng nay lấy tử cho bà Pershing. Hôm qua bà ấy gọi đến khẳng định đó là trường hợp khẩn cấp,” Julia giải thích khi cô rút cho mình một tách cà phê đen. “Em sẽ trở về trước bữa trưa.”

“Thế thì có lẽ anh cũng đến ga-ra,” Paul nói “Kiếm được tí tiền làm thêm.”

“Anh không thể chờ ở đây sao ? Em chỉ đi khoảng hai giờ là tối đa.”

“Sao ? Em sợ anh nói gì sao ?”

“Không. Em chỉ nghĩ nếu hôm nay chúng ta ở cùng với nhau là tốt nhất.”

“Làm sao chúng ta ở với nhau nếu em đến phòng nha ?”

“Quên chuyện đó đi,” Julia ra hiệu khi cô bước ra cửa.

“Em không tin anh.”

Julia định đi thì dừng lại, cô quay về phía chồng. “Em muốn anh hứa với em một chuyện.”

“Chuyện gì ?”

“Đừng có làm chuyện gì ngốc nghếch nhé.”

“Em nghĩ anh sẽ làm gì chứ ?”

“Chỉ là để nó một mình.”

“Ai ?”

“Anh biết em đang nói về chuyện gì mà.”

“Lợi dụng một cơ hội thì có gì sai chứ ?”

“Đừng làm thế.”

“Anh không sợ cô ta đâu.”

“Đó là lỗi đầu tiên của anh đó”

“Sau cái mà cô ta bắt chúng ta phải chịu, anh nghĩ.. ”

“Đừng suy nghĩ nữa Paul. Hai tiếng đồng hồ nữa em sẽ về, khi ấy chúng ta sẽ nói về chuyện này, đồng ý không ?”

“Nếu anh không có ở đây, tức là anh ở đằng ga-ra.” ,

Julia lắc đầu và đi ra cửa. Trong khi lái xe đến phòng mạch, cô muông tượng lại điều Paul đã nói, rằng John và Lizzie có thể đã tìm thấy được vật gì quý giá trong xe. Điều đó dứt khoát là có thể xảy ra. Nhất là sau những gì Lizzie đã kể cho cô nghe về tình trạng nợ nần của họ. Không biết John có ngó ngẩn cổ viết thư tổng tiền họ, đòi chia những gì họ vớ được hay không ? Rủi thay, câu trả lời Julia đặt ra là “có”. Đúng là cô sẽ phải tranh luận với anh đến cùng về việc này.

Làm thế là đẩy Lizzie vào đường cùng, nếu cô không có mặt ở đó.

Lẽ ra cô đã gọi cho bác sĩ Jacobs để nói sáng nay cô không có mặt được, rằng ông ấy phải nhờ một người khác. Nhưng cô là người tình nguyện vì nó cho cô một cơ hội tham gia vào việc chữa răng thực sự. Cô đã và đang học lớp đêm để đáp ứng những thủ tục mà cô cần có để vào trường nha. Cô học được khoảng tám tín chỉ và dè dặt trong việc làm đơn xin. Một ngày nào đó, cô sẽ có mặt để vận hành chiếc máy khoan tốc độ cao với tài khéo léo của một bậc thầy về điêu khắc, nhưng còn bây giờ, cô chỉ có việc là cả ngày đứng cạo cao răng. Sẽ mất chỉ hai tiếng đồng hồ. Trong vòng hai tiếng đồng hồ đó Paul sẽ làm những chuyện gì ? Cô quyết định không suy nghĩ về điều đó nữa.

Khi Julia đến phòng mạch, xe của bác sĩ Jacobs đã có ở đó rồi, đậu sát một chiếc xe khác có lẽ là của bà Pershing. Julia thắng chiếc Buick và lao vào trong.

Một phụ nữ trạc sáu mươi đang ngồi trên chiếc ghế làm răng khi Julia bước vào căn phòng nhỏ chật hẹp.

“Chào bà Pershing,” Julia nói và mỉm cười với bác sĩ Jacobs. “Xin lỗi tôi đến trễ.”

“Thực ra, cô đúng giờ đó.” Bác sĩ Jacobs nói, ông là một người đàn ông gầy, hói đầu tuổi bốn mấy gần năm mươi. “Tôi đến đây sớm để kịp đọc báo, bà Pershing có mặt cách đây năm phút. Chúng tôi vừa mới bắt đầu.”

“Nó có đau không ? Bà Pershing hỏi. “Tôi nghe nói nó đau lắm.”

“Đó không phải là cách chúng tôi làm, đúng không Julia ?”

“Đúng vậy, thưa bác sĩ.”

“Cô chuẩn bị gạc và novocain nhé.”

Julia mở cái lọ nhỏ và nhúng miếng bông gạc vào dung dịch thuốc tê bôi ngoài. Cô đưa cho bác sĩ Jacobs, ông chấm nhẹ vào bên trong má và nướu của bà Pershing.

“Có lẽ bà sẽ cảm thấy sợ cái này,” Bác sĩ Jacobs nói, ông hất đầu về phía ống kim được bọc lại bằng giấy bóng kính. Julia gỡ lớp bọc bên ngoài và nhúng vào một lọ màu hổ phách chứa chất lỏng trong suốt. Cô bơm đầy ống tiêm và định đưa cho bác sĩ Jacobs thì cô dừng lại.

“Chuyện gì vậy ?” Bác sĩ Jacobs hỏi.

“Tôi chỉ suy nghĩ rằng,” cô nói “ Nếu chúng ta ở trong bệnh viện, và tôi là y tá, thì đó sẽ là việc làm của tôi.”

Bà Pershing nhìn qua Julia với cái nhìn lo lắng trên gương mặt.

“Cô đang nói gì vậy ?”

Bà Pershing quay sang phía bác sĩ Jacobs, mắt đầy vẻ van xin.

“Về việc đưa ông tiêm cho cô ấy. Novocain nữa. Tôi có thể làm chuyện này.”

Bà Pershing lại nhìn Julia, mắt bà mở to.

“Tôi chắc là cô làm được, Julia ạ. Nhưng bang Connecticut sẽ thu hồi giấy phép của tôi nếu tôi để cô làm.”

Bây giờ bà ta quay sang bác sĩ Jacobs, nắm chặt thành ghế. Bà ấy trông như sắp sửa chạy trốn.

“Điều đó là không đúng. Bao giờ các y tá cũng tiêm thuốc.”

“Nhưng đây không chỉ đơn thuần là tiêm thuốc. Đây là thực hiện một ca gây tê.”

“Ồi trời,” Bà Pershing thốt lên.

“Tôi có thể làm được,” Julia nói “Tôi đã thực hành trên những quả cam.”

“Có lẽ lần này thì không tiện,” bà Pershing nói.

“Nó trái luật. Nào đưa ống tiêm đây cho tôi,” bác sĩ Jacobs đòi.

“Một cái luật ngớ ngẩn,” Julia nói và đưa ông tiêm cho bác sĩ Jacobs.

“Há miệng rộng ra, bà Pershing.” bác sĩ nói, ông kéo cái khẩu trang lên trên mũi.

Bà Pershing liếc lên khi bác sĩ Jacobs giơ ống tiêm lên kiểm tra lượng novocain mà ông định dùng. Ông sắp tiêm vào nướu của bà thì bà chụp lấy tay ông.

“Tôi không chịu được chuyện đó.”

“Bà muốn nói gì ? Sẽ không sao đâu.”

“Ông không thể dùng khí tê hay cái gì đó sao ?”

“Chúng tôi không còn xài khí tê nữa, cái này tốt hơn. Chỉ là novocain thôi mà.” Bác sĩ Jacobs nhìn trừng trừng Julia. “Bây giờ mình hãy làm người lớn đi. Đúng rồi. Há rộng ra.

Julia nhìn người phụ nữ và mỉm cười, hy vọng sẽ làm giảm nỗi sợ hãi trong mắt bà. Rồi cô để ý thấy có gì đó qua cửa sổ khiến cô rung mình. Trong khi bác sĩ Jacobs tiêm novocain, Julia nhìn ra ngoài và thấy chiếc xe của Lizzie chạy ngang qua, Lizzie ngồi sau tay lái đang nói chuyện với ai đó bằng điện thoại cầm tay. Đột nhiên Julia cảm thấy ớn lạnh vì sợ.

“John, nghe em nói đây,” Lizzie hét vào điện thoại. “Chờ một chút. Để em đóng cửa sổ lại để nghe cho rõ hơn.” Cô đặt điện thoại xuống ghế nệm của khách và đẩy một cục nhỏ bằng bạc chặn cái cửa sổ bên phía tài xế, dập tắt những âm thanh đường phố lướt ngang qua. Một tay vẫn còn cầm tay lái, cô nhấc điện thoại lên và tiếp tục cuộc nói chuyện. “John à, anh làm ơn im lặng và chỉ nghe em nói thôi.”

Cô nhìn đồng hồ khi dừng xe chỗ đèn đỏ.

“Em không có thì giờ để bàn cãi về chuyện đó. Em xin lỗi, nhưng gã đó ăn sáng ở quán ăn mỗi sáng thứ sáu từ 10 giờ đến 10 giờ 30.”

“Em không nghĩ rằng em mạo hiểm không cần thiết hay sao ?” John nói.

“Em chỉ kêu anh ta xem chiếc nhẫn”

“Thực sự em muốn người ta giết chúng ta hả ?”

“Không có ai giết chúng ta cả.”

“Ồ thế ư ? Hãy nói chuyện đó cho gã khờ tội nghiệp ở hồ chứa.”

Lizzie nhìn điện thoại rồi nhìn lên trần “Em đang nói chuyện bằng điện thoại cầm tay. Xem những gì anh nói kìa.”

Đèn chuyển qua xanh và Lizzie tiếp tục lái xe đi. “Brian thế nào ?”

“Nó ổn. Bọn anh đang xem đấu vật.”

“Em chỉ làm một ca thôi. Nếu Lou muốn em ở lại qua sáu giờ, anh ta có thể bảo đảm chuyện đó.”

“Hãy cẩn thận với gã đó, đồng ý không?”

“Cung à, em luôn cẩn thận.”

“Anh vẫn nghĩ thật là mạo hiểm. Nó đáng giá bao nhiêu?”

“Chúng ta sẽ biết sớm thôi. Em phải đi đây.” Lizzie bấm vào phím kết thúc và gấp điện thoại lại khi cô lái xe vào quán ăn Lakeside.

Cô tắt thiết bị đánh lửa và nhìn đồng hồ. Mười giờ mười. Cô thấy chiếc xe Camero màu đen của Eddie The Hand ở cuối chỗ đậu xe. Cô lại nhìn chiếc nhẫn. Nó bằng vàng ròng khảm rất nhiều hạt xoàn lớn. Cô hình dung có lẽ nội hạt xoàn không cũng đáng giá nhiều ngàn đô la.

Cô nhét chiếc nhẫn vào một cái túi của bộ đồ phục vụ nữ và đi ngang qua cửa trước quán ăn.

Khi Lizze lại gần bàn của Eddie The Hand, cô ước chừng hăn đã béo ra ít nhất là một trăm pounds kể từ lúc hăn ngồi sau cô trong lớp. Hăn ngồi một mình chỗ quầy cho phép khách hút thuốc. Hăn đang ăn món thịt bò muối băm với hai cái trứng sốt nấm cà. Khi hăn nhúng một miếng bánh mì nướng vào chỗ trông đỏ đã vỡ ra trên mặt của món thịt băm thì Lizzie xuất hiện.

“Ê, Eddie,” cô kêu và lướt nhẹ vào gian hàng

“Lizzie, cung à. Uống thêm chút cà phê nữa không?”

“Chút nữa đi, Eddie. Tớ muốn cho cậu xem cái này.”

Hăn rời mắt khỏi đĩa thức ăn, nhìn lên và chùi miệng bằng khăn giấy. Hăn mặc một chiếc vét màu xanh lam, chiếc quần kaki và sơ mi trắng trông như vừa từ một du thuyền bước ra. Hăn vớ tay ra sau mái tóc đen vuốt keo và rút ra một điếu thuốc. Đốt thuốc, thấy Lizzie nhìn chằm chằm gói thuốc, hăn chìa gói thuốc ra cho cô và cô lấy một điếu. Sau khi mời lửa cho cô, hăn ngồi trở lại chỗ và mỉm cười.

“Thế cậu định cho mình xem cái gì?”

“Đây,” cô nói, thò tay vào trong bộ đồ phục vụ và lôi ra chiếc nhẫn. Cô đặt nó lên bàn cạnh chỗ thịt băm và trứng.

Hăn cầm chiếc nhẫn lên và đặt nó trong lòng bàn tay. “Nặng. Vàng ròng hả?”

“Tớ nghĩ vậy.”

Hăn thò tay vào áo khoác và lấy ra một dụng cụ bằng kim loại màu đen một đầu nhọn sắc, đẩy một trong những cái hạt xoàn ra, rồi lấy một cái nhíp gấp hạt xoàn giờ lên ánh đèn.

Quay cái hạt xoàn chằm chằm dưới ánh đèn, hăn tính toán và gật đầu.

“Ở đâu cậu có chiếc nhẫn này vậy?”

“Tớ, à, tớ thừa kế nó.”

Eddie rít một hơi thuốc và nhìn Lizze chằm chằm.

“Từ một ông cậu,” cô nói thêm “Nó thuộc về gia đình bao nhiêu năm rồi.”

“Chắc vậy.” Eddie rút một hơi nữa rồi thở khói ra lỗ mũi. Hắn lấy ra một cái kính lúp của những nhà buôn kim hoàn và xem xét những hột xoàn còn lại trong chiếc nhẫn. Hắn lặn chiếc nhẫn xuống dưới kính bàn và mỉm cười, rồi cất chiếc kính lúp cùng với những dụng cụ còn lại. Hắn nhét cái hột xoàn đã gỡ ra trở lại chỗ của nó và đưa chiếc nhẫn cho Lizzie.

“Thế nó đáng giá bao nhiêu?”, Lizzie hỏi.

“Còn tùy.”

“Tùy vào cái gì?”

“Nhiều thứ lắm.”

“Cậu muốn nói những thứ thuộc tình cảm ấy à? Đó là vật gia bảo.”

“Gia bảo hả, theo chữ khắc ở đây thì mới hai năm.” Eddie nói.

“Chữ đã khắc à?”

“Xem đi,” Eddie nói và đưa kính lúp ra.

Lizzie lấy kính và nhìn bên trong chiếc nhẫn. Nó ghi: “Tặng BW, 1997.”

“Cậu biết điều gì rồi,” Lizzie nói.

“Tớ sẽ đưa cho cậu 500 đô, như vậy số nợ của cậu sẽ xuống còn 34.500 đô.” Eddie nói khi hắn quay lại chỗ trứng và thịt muối để tiếp tục ăn.

“Năm trăm! Nội mấy cái hột xoàn không cũng đáng giá bốn ngàn.”

“Thế thì cậu mang nó ra mấy tay thợ bạc đi. Tớ hình dung rằng cậu đến chỗ tôi vì bé này có thể hơi bị nóng lên rồi đó.”

“Quên đi, Eddie. Tớ đã sai rồi. Cậu uống cà phê nữa không?”

“Được đấy, búp bê ạ!”

“Một ngàn được không?”

“Bảy trăm.”

“Cậu thật là đáng sợ, đúng không, Eddie?”

Lizzie đứng lên bước khỏi gian hàng thì Eddie chụp cổ tay cô và siết chặt.

“Để tớ nói cho cậu nghe một chuyện, quý cô ạ. Những người tớ giao thiệp đều ăn Shitheads ở buổi điểm tâm, thế nên chúng ta hãy ăn ngay một cái. Cậu lại chỗ tớ đi. Lý do duy nhất để tớ phí thì giờ nói chuyện với cậu vì chúng ta có một công việc. Bởi vậy cậu hãy suy nghĩ về việc đó. Cậu muốn tớ lấy miếng khoai tây nóng này ra khỏi tay cậu và giải quyết nhanh chóng giấy nợ của cậu, tớ sẽ có mặt ở văn phòng tớ đến sáu giờ. Trong khi đó, để tớ khuyên cậu một lời khuyên nhỏ, Lizzie cưng ời. Bọn tớ có một số dân chơi dưới phố. Những gã từ Bridgeport đến. Họ mua nợ của cậu mặc dù tớ vẫn còn trả lãi cho nó.”

“Cậu nói ‘Họ mua nợ của tớ’ là gì thế? Ai mua nợ?”

“Ở Wall Street người ta luôn làm như vậy đó thôi. Các ngân hàng bán những văn tự thế chấp. Cũng tương tự như đối với bọn này vậy. Nếu gần đây cậu không đọc báo, đã có một sự thống nhất giữa những thành viên trong gia đình East Coast nào đó. Dù sao đi nữa, điều tôi nói là cậu sẽ sạch nợ sớm chừng nào tốt chừng đó. Những gã này có một đại diện. Họ chơi thô bạo

lắm. Họ muốn trả cho họ đều đặn mỗi tuần, cậu biết tớ đang nói gì chứ ?”

“Nếu tớ trả dứt mọi thứ tớ nợ thì sao ? Về chiếc nhẫn cậu có thể trả tớ thêm chút đỉnh nữa không ?”

“Cưng à, tớ nói hết với cậu rồi. Cậu có mặt lúc sáu giờ, mang theo ba mươi lăm ngàn, tớ sẽ đưa cho cậu tiền chiếc nhẫn. Đó là điều tốt nhất mà tớ có thể làm. Còn bây giờ, uống thêm cà phê nữa chứ ?”

15.

Thám tử Roy McCarthy ngồi trong chiếc Crown Victoria của ông và nhìn chăm chăm ngôi nhà kiểu nông trại màu vàng, có một cái ga-ra chứa được hai xe liền kề. Bên trong ngôi nhà là một cô bé sáu tuổi. Nó là người cuối cùng trên đời này mà ông muốn gặp ngay bây giờ. Bạn nói gì với một đứa bé mà mẹ nó được tìm thấy đã chết trong nhà bếp của bà và người có trách nhiệm là ba nó ? Nhân tiện cháu có thấy bố cháu đâu không ? Chúng tôi đang đi tìm ông ấy đây.

Cảnh sát Huntington phải mất gần một ngày mới lùng ra cô con gái, rõ ràng là nó đang ở chỗ chui của nạn nhân khi cái chết xảy ra. Thậm chí họ không thể gọi đó là một vụ giết người bởi vì những điều khám phá của bác sĩ pháp y không thể kết luận được gì. Sau cùng trong mười bảy năm nay ở Huntington, Long Island không có một vụ giết người chính thức nào, điều mà cảnh sát trưởng ấn tượng ở Roy là khi anh nhận công việc sớm hơn bốn tháng. Trước đó, Roy đã có tám năm ở bộ phận trọng án của West Cranston, Long Island, ở bờ nam, nơi đó cứ mỗi tháng lại có một hoặc hai vụ giết người. Hầu hết những vụ giết người này đều liên quan đến ma túy hay cướp giật. Ở Huntington không có kẻ cướp và điều đó cũng khỏe cho Roy. Roy rất ghét bọn cướp giật. Lớn lên ở Brooklyn, cả tuổi thơ anh bị vây quanh không tên bọn cướp này thì cũng tên cướp khác. Bọn chúng không để anh yên khi anh từ chối gia nhập băng. Nhưng thỉnh thoảng bọn chúng lại hăm dọa hoặc đòi anh tiền bảo kê. Điều anh thù ghét nhất nơi bọn chúng là những gì chúng làm với các bạn của anh. Khi một người bạn tham gia băng nhóm cướp giật thì đó là kết thúc của một tình bạn. Anh ta không thể kết giao với ai không phải là thành phần cướp giật, để loại Roy ra. Anh trải qua thời phổ thông trong sự cô độc. Sau hai năm học cao đẳng anh gia nhập một băng lớn nhất trong các băng, Sở Cảnh Sát Thành Phố New York. Chuyện đó đã ba mươi hai năm.

Bây giờ, đã một năm từ ngày Roy nghỉ hưu, Roy ngồi trong xe nhìn ngôi nhà kiểu nông trại màu vàng và lại cảm thấy cô đơn, mặc dù Roy xài chung xe với Fecilia Davenport. Cô là một thám tử ba mốt tuổi, lớp sau, người đã ghi điểm với Roy khi cô từ chối hai ngàn đô la để chụp hình khỏa thân cho một tạp chí đàn ông làm ảnh quảng cáo hai trang liền mặt về diễn hình phái nữ ở Long Island. Cô đẹp hơn những nữ cảnh sát nhận tiền và cởi bỏ bộ đồ màu xanh của họ. Họ là điều hổ thẹn cho lực lượng cảnh sát, tới mức mà Roy lo âu.

“Chuyện đó thì sao Roy, chúng ta có vào trong không ?” Cô hỏi khi nhận thấy Roy không nhúc nhích khỏi chiếc xe.

“Anh đang suy nghĩ,” Roy nói “Cái loại người giết vợ, gọi 911 rồi chạy trốn, bỏ lại đứa con gái sáu tuổi là loại người nào thế ?”

“Một loại người hoảng sợ,” Fecilia nói “Chúng ta hãy bỏ qua chuyện này đi.”

“Em đã đọc bài phóng sự của tác giả ký tắt M.E. chưa ?”

“Hai lần.” Fecilia nói. “Dù vậy em không có nó. Làm sao cô ấy chết thế ?”

“Berry Aneurysm”

“Đúng. Berry Aneurysm là sao ?”

“Một mạch máu trong não bị vỡ.”

“Anh ta phải đánh cô ấy mạnh lắm mới gây ra như vậy.”

“Đúng, à chúng ta vẫn đang chờ báo cáo sau cùng”

“Điều đó có nghĩa là gì ?”

“Nghĩa là chúng ta muốn chắc chắn trước khi kết tội về việc anh ta đánh cô ta chết.”

“Công tố quận không thể kết tội anh ta hành hung không có vũ khí và sau đó đẩy nó qua giết người sao ?”

“Có thể, nhưng anh ta đang ứng cử vào chức vụ gì đó và muốn mọi việc tốt đẹp trật tự. Chúng ta nên hỏi xin cho được báo cáo cuối cùng trong một vài ngày tới. Nhưng trước tiên anh muốn tìm ra anh ta.”

“Em nghĩ là con gái anh ta biết anh ta ở đâu.”

“Em có ý nào hay hơn không ?”

“Anh định nói với con bé điều gì về bố nó ?”

“Không nói gì cả. Anh để cho em làm chuyện đó.”

“Ồ, không.”

“Thôi nào Fecilia. Thế em nghĩ anh rủ em theo để làm gì ?”

“Vì anh thích nhìn cặp giò của em.”

“Cũng có thể thật”

“Anh nợ em đó Roy. Thành công rồi nha.”

June Cutter đứng chỗ bồn rửa nhìn qua cửa sổ chiếc xe lớn màu xanh đang đậu cuối lối vào nhà cô. Phải là họ thôi, cô hình dung vậy. Mắt June đầy lệ khi cô quay lưng ra cửa sổ đúng lúc đứa cháu sáu tuổi của cô bước vào nhà bếp.

“Dì June à, khi nào cháu về nhà được ?”

June quỳ xuống ngang tầm mắt với cô cháu. “Lisa, cưng ôi. Ôi cháu ôi”.

“Dì khóc đấy à ?”

“Ừ dì khóc.”

“Vì sao ?”

“Lisa, mấy chú cảnh sát sắp tới đây sẽ hỏi cháu mấy câu hỏi.”

“Mấy chú cảnh sát à ? Cháu có làm gì sai đâu.”

“Không cháu yêu, cháu không làm gì sai cả. Đó là về mẹ cháu.”

“Họ có biết khi nào mẹ cháu trở lại không ?”

“Lisa à. Dì e rằng mẹ cháu sẽ không trở lại.” June sụt sùi thêm.

“Sao vậy dì June ?”

“Cưng à, có chuyện xảy ra cho mẹ cháu. Mẹ cháu gặp tai nạn.”

“Tai nạn gì thế?”

“Một tai nạn rất tệ hại”

“Mẹ cháu chết rồi à?”

“Đúng vậy, cưng à. Dì rất tiếc, rất tiếc.

Mắt cô bé đầy lệ và cô bắt đầu nức nở. June cảm thấy lệ tuôn tràn trong mắt mình, cô kéo cô cháu gái lại. “Cứ khóc đi con ạ. Mẹ con là người đáng để chúng ta khóc. Mẹ con thật tuyệt vời.”

Một lát sau, June quay đi chỗ khác lau mắt.

“Bố có biết không?”

Ồ Chúa ôi, June suy nghĩ khi cô cảm thấy đầu gối muốn xum xuống. Hãy cho tôi sức mạnh để vượt qua chuyện này. Cô đứng lên và nắm chặt bệ bếp. “Cưng à, chúng ta không biết bố con ở đâu. Vì thế cảnh sát đến đây.”

June lại nhìn ra cửa sổ và thấy hai người ra khỏi xe cảnh sát đi về phía ngôi nhà. Một người đàn ông độ năm mươi mấy, hơi nặng cân, bụng nhỏ nhưng gương mặt nom rất tử tế. Ông ta trông giống như đang làm ông già Noel hơn là một thanh tra cảnh sát. Tất cả những thứ ông ta cần là một bộ râu trắng, June nghĩ. Đổi áo gió bằng vải tuyết, cái quần màu nâu vàng và cà vạt màu hạt dẻ để lấy một bộ đồ đồ, thì ông ta hoàn toàn là ông già Noel.

Có một phụ nữ quyến rũ đi theo ông, gương mặt cô thể hiện sự thẳng thắn, cô mặc sắc phục màu xanh. Jim đi về phía cửa trước khi nghe tiếng chuông reng.

“Xin chào,” cô nói và mở cửa trước. “Tôi là June Cutter. Chị của Sally Wilson.”

“Thanh tra McCarthy, còn đây là thanh tra Davenport.”

“Xin mời vào.”

Họ bước vào một phòng khách rộng thênh thang mới trang hoàng theo kiểu miền Tây nam với những ghế xô pha màu đen, đỏ, nâu sậm và những ghế bành nệm dày quá cỡ.

“Xin mời ngồi. Ông và cô dùng cà phê hay gì khác?”

“Không. Cám ơn.” Roy nói.

“Tôi cũng vậy,” Fecilia nói. “Chúng tôi không muốn mất thời gian của cô nhiều hơn cần thiết.”

“Chúng tôi lấy làm tiếc về sự mất mát của cô.” Roy nói.

“Cám ơn.”

“Cô con gái có ở đây không?” Fecilia hỏi.

“Tôi sẽ đưa nó ra.”

June rời phòng khách và trở vào nhà bếp.

“Anh nghĩ con bé sẽ biết được điều gì?” Fecilia hỏi.

“Hỏi nó thì có mất mát đâu.”

“Anh chắc chứ?” Fecilia nói, khi ấy Lisa bước vào phòng khách với dì nó. Cô bé có vẻ sợ hãi.

“Cô bé có biết chuyện xảy ra không?” Fecilia hỏi

“Nó biết rằng mẹ nó đã chết, thế thôi.”

“Cô và bác rất lấy làm tiếc về việc đã xảy ra cho mẹ cháu, Lisa ạ,” Roy nói.

“Chuyện gì đã xảy ra ?” Lisa hỏi “Chẳng phải mẹ cháu bị tai nạn xe hơi sao ?”

Roy và Pecilia nhìn nhau. Fecilia quỳ xuống để có thể nhìn vào mặt Lisa. “Không, mẹ cháu không bị tai nạn xe hơi. Chúng tôi đang cố tìm ra nguyên nhân vì sao mẹ cháu chết.”

“Thế sao cô và bác không tìm bố cháu ?” Lisa hỏi. “Bác và cô có nghĩ rằng bố cháu biết không ?”

“À. Thật sự, đúng như thế. Chúng tôi nghĩ rằng về mặt này bố cháu có thể giúp.”

“Cháu không biết bố cháu ở đâu.” Lisa nói.

“Nào, bố cháu thích đi đâu nào ? Có nơi nào đặc biệt mà cháu có thể nhớ được không ?”

“Bố cháu thích đi xem phim,”

“Xem phim à ? Thật tuyệt,” Fecilia nói “Cô cũng thích phim. Còn chỗ nào nữa không ?”

“Hừm’ Lisa nói và suy nghĩ.

“Bố cháu có người bạn nào không ?” Roy hỏi.

“Chỉ có mẹ cháu và cháu. Bố mẹ và cháu là bạn bè của nhau.”

“Còn những chuyến đi thì sao ? Bố cháu có khi nào đưa cháu và mẹ đi chơi đâu không ?” Eecilia hỏi.

“Cô muốn nói Disneyland hả ?”

“Bố cháu có bao giờ nói về một nơi nào đặc biệt mà có thể bố cháu đã tới khi bằng tuổi cháu không ?”

Lisa nhú mào cố nhớ. Rồi mắt nó mở to ra “Khi bố còn nhỏ, bố nói bố mẹ không có tiền đưa bố đến những chỗ như Disney World, vì thế họ thường đưa bố ra hồ. Họ cho bố mang phao cứu sinh màu cam trước khi bố xuống nước.”

“Họ có nói cái hồ ở đâu không ?”

“Ở Connecticut.”

“Bố có nói chỗ nào của Connecticut không ?”

“Cháu không nhớ,”

“Chờ một chút,” June nói “Tôi nghĩ rằng tôi biết chỗ nó nói. Sally có đề cập đến một lần. Lakeside chẳng ? Nơi đó rất đẹp. Họ đã từng thuê nhà trên một cái hồ ở đó. Ông có nghĩ rằng anh ấy đến đó không ?”

“Thì cứ thử, nhưng ngay bây giờ thì đó là tất cả những gì chúng ta hỏi được. Cảm ơn bà Cutter. Và cảm ơn cháu nhé, Lisa !”

“Cô và bác có định đi tìm bố cháu không ?” Lisa hỏi.

“Chắc chắn chúng tôi sẽ cố gắng.” Roy nói và viết gì đó vào cuốn sổ.

“Nếu bác gặp bố cháu thì nói cháu nhớ bố lắm.”

“Bác cá là bố cháu cũng nhớ cháu.” Roy nói và nhìn cô bé với đôi mắt buồn bã.

Khi họ trở lại xe, Roy thở dài. Ông để cuốn sổ giữa hai người.

“Em sẽ bảo fax hình này cho cảnh sát ở Lakeside,” Fecilia nói.

“Anh sẽ đi đến đó.”

“Sao ?” Fecilia hỏi “Thậm chí có lẽ anh ta không còn ở đó. Em sẽ fax cho họ hình của anh ta. Họ sẽ liên lạc với ta khi gặp được anh ta và chúng ta sẽ cùng đi.”

“Anh định sẽ làm gì nữa chứ ? Cứ ngồi đây và đợi sao ? Anh có máy nhắn tin. Có gì xảy ra nhớ nhắn cho anh.”

“Em hiểu chuyện này có nghĩa là anh không muốn em đi theo.”

“Anh nghĩ rằng cảnh sát trưởng sẽ không vui khi cả hai chúng ta cùng đến.”

Roy nhìn lại căn nhà nông trại và khởi động xe.

“Sao anh làm vậy,” Fecilia hỏi.

“Làm gì ?”

“Đi theo hắn khi thậm chí chúng ta chưa bắt được hắn.”

“Anh muốn tìm ra hắn trước khi bất cứ điều gì có thể xảy ra.”

“Như điều gì nào ?”

“Anh không biết. Gã đó đang chạy trốn. Có lẽ hắn ta đã giết vợ. Ai biết hắn sẽ làm gì nữa chứ ? Tất cả những điều anh biết là đối với một số người một khi mà họ đã giết người thì không khó để họ làm chuyện đó lần nữa. Hắn ta có thể cảm thấy không còn gì để mất Ngoài ra em thấy con bé đó chứ. Anh sẽ cố gắng mang bố nó còn sống trở về. Mất cha hoặc mẹ là quá khó khăn với một đứa trẻ rồi. Mất cả hai thì sao ? Thậm chí nếu hắn đi tù, nó vẫn sẽ có thể thăm hắn được. Nhưng nếu hắn đang trốn chạy và cảm thấy mình phạm tội, hắn có thể liều mạng.”

“Anh trở nên ủy mị hồi nào thế ?”

“Anh sẽ cho em biết anh ở đâu. Nếu có biên bản cuối cùng của nhân viên điều tra về những cái chết bất thường, trường hợp anh còn ở đó thì hãy nhắn tin cho anh.”

“Hãy cẩn thận.”

“Em có thể hy vọng ở chuyện đó.”

“Nếu hắn muốn chết, McCarthy, đừng để hắn lợi dụng anh để làm chuyện đó, được không ?”

“Đừng lo cung à. Ở phân khu cũ của anh một tuần ít nhất có một vụ tự tử do cảnh sát. Chuyện đó không xảy ra với anh đâu.”

Anh giật mình thức giấc. Có một sự xao xuyến trong tim. Bây giờ anh đang ở đâu đây ? Anh đang nằm mơ chẳng ? Hoặc ít nhất anh nghĩ rằng anh đang nằm mơ. Anh nhìn xuống bộ đồ mờ. Trong cơn mơ anh mặc một bộ com-lê. Một bộ com-lê sọc nhỏ. Anh nhắm mắt lại và cố hồi tưởng lại những hình ảnh. Anh đứng đó, mặc quần áo đi làm. Thế nghĩa là anh có một công việc. Anh làm việc gì ? Anh mở mắt ra rồi lại nhắm lại. Một hình ảnh khác bành bồng. Một cái cà vạt có hình hoa văn. Rồi trí nhớ. Cái cà vạt là một món quà, nhưng của ai chứ ? Ai đã cho anh chiếc cà vạt ? “Tôi là ai ?” anh hét lên, rồi anh lại mở mắt ra và ngồi lên. Anh đang ngồi trên một cái ghế dày cộm trong phòng khách của ai đó.

Anh vẫn còn ở bên trên nhà hàng. Anh ngủ được bao lâu rồi ? Anh đứng lên và nhìn chung quanh. Phải có một cái đồng hồ ở đâu đây chứ. Anh phát hiện một phòng ngủ và cái đồng hồ báo thức cạnh giường. Gần mười một giờ. Bên ngoài vẫn còn sáng, thế có nghĩa là mười một giờ sáng.

Anh không thể ở đó, chủ nhân của nó có thể trở lại bất cứ lúc nào. Anh cần cái gì đó để mặc. Anh nhanh chóng mở một tủ nhỏ và bắt đầu tìm quần áo. Không có cái nào vừa cả. Cái quần quá rộng và quá ngắn. Tay áo thì khó phủ được đôi tay dài của anh. Giày thì nhỏ hơn ba số. Dép kẹp. Chúng khá hơn là cố nhét chân vào đôi giày quá nhỏ đó. Ít nhất anh cũng sẽ đi bộ được. Nếu anh mặc cái quần lưng xệ và dây nịt thì hầu như anh có thể đi qua. Nhưng những cái áo. Khi ấy anh lại chỗ bàn trang điểm và mở một ngăn kéo. Những cái áo thun. Thế cũng có thể được. Anh tìm cho đến khi thấy một cái không bị lủng lỗ và sạch sẽ. Anh xem xét mình trong gương. Được rồi, anh không chiếm một giải thưởng thời trang nào nhưng anh sẽ lẫn vào những đám đông ăn bận theo mô-đen grunge, nếu có một sự kiện như thế.

Anh còn cần tiền. Bây giờ mình đã trở thành một tên cướp. Dù anh là ai đi nữa tôi hứa tôi sẽ trả lại tiền về những quần áo và bất cứ đồng xu nào mà tôi tìm ra. Có lẽ mình sẽ để lại một bức thư ngắn. Hãy quên bức thư đi. Chỉ cần tìm một ít tiền và ra khỏi đây. Anh ta để tiền ở đâu nhỉ ? Ở ngân hàng thì sao, ngó ngẩn. Ai mà bỏ tiền nằm lẫn lóc đây đó ? Tôi không biết. Nghe rất quen. Một nơi an toàn để cất tiền mặt đề phòng trường hợp khẩn cấp. Tiền. Tôi sẽ cất tiền ở đâu ? Ngăn để vớ. Không, chỉ có vớ. Trong một cái hộp ở một nơi nào đó. Có một cái hộp trên bàn trang điểm. Có ai mà ngốc đi cất tiền vào đó không ? Anh mở cái hộp ra và có một đồng lùn nhùng tiền giấy và tiền lẻ, những tờ năm đô, một đô và hai mươi lăm xen. Anh đếm thật nhanh và tất cả được hai ba đô bảy lăm. Tôi sẽ trả lại từng xen. Tôi hứa với bạn. Cả lẫn nữa ngay sau khi tôi tìm ra mình là ai và tôi gửi tiền vào ngân hàng nào.

Anh nhét tiền vào túi quần và đi vào nhà tắm để xem lại vết thương ở đầu. Nhìn trong gương, anh nhẹ nhàng lấy cái mũ màu xanh của bộ đồ mờ đã che được lớp băng dính máu bao quanh phần đầu bị cạo. Nhắm mắt lại, anh giở chỗ băng lên rồi nhìn, nhưng cái anh thấy là tiếng nổ của một thứ ánh sáng loá mắt. Rồi tựa hồ như anh đang xem lại một cuộn phim chiếu chậm, ánh sáng vụt tắt, và anh thấy một hòng súng chĩa ngay vào mình. Chuyện là như vậy đó. Anh bị bắn, nhưng tại sao ?

Anh cố nhắm mắt lại. “Nào,” anh nói “Cho tôi thấy đi, cho tôi thấy ai đã bắn tôi.” Nhưng cái

ánh sáng lóa mắt ấy đã bùng lên trong đầu cùng với một cơn đau buốt làm anh choáng váng. Anh nắm chặt bồn rửa và mở mắt ra. Căn phòng trở nên mờ dần và anh nghĩ anh lại sắp chết vì đau. Anh nhanh chóng đẩy hai viên thuốc giảm đau vào miệng, vặn vòi nước lạnh và chum hai bàn tay dưới vòi nước. Anh vốc từng bụm nước cho vào miệng và nuốt những viên thuốc. Ngay tức khắc anh lấy thêm hai viên nữa, rồi mở cửa tủ thuốc lấy tất cả các chai thuốc giảm đau mà anh tìm được và nhét chúng vào cái quần có túi của mình. Anh nhìn trở lại gương và xem xét khuôn mặt đang nhìn trừng trừng lại anh. “Mày là ai ? Ai bắt mày ?” Mọi thứ lại hỗn loạn trong cái đầu trống trơn của anh. Anh thò tay vào túi và cảm thấy một miếng giấy nhàu nát. Anh nắm tờ giấy và kéo nó ra. Nhìn xuống, mở bàn tay ra anh thấy tờ giấy nhàu nát đó là tờ năm đô la. Những ý nghĩ lại hiện lên trong cái đầu đang đau của anh. “Tiền ?” Anh hỏi lớn chính mình. Phải làm gì đó với số tiền này chứ. Có phải đó là lý do họ bắt anh không ? Để lấy tiền.

Một tiếng rắc làm anh chú ý. Cầu thang. Có ai đang đi lên cầu thang sau. Anh tắt đèn nhà tắm và bước nhẹ xuống hành lang. Tiếng bước chân ở hiên sau, rồi, “Bò hằm đó” giọng nói quen thuộc của người chủ nhà hàng hét lên. Rồi anh nghe tiếng ly vỡ được hất qua một bên. Anh rón rén đi dọc theo bức tường cho đến khi tới một cánh cửa khác. Anh có thể nghe một tiếng rắc khi anh mở cánh cửa ở bên cạnh và bước qua. Bây giờ anh ở bên ngoài, trên ban công nhìn xuống mặt trước của nhà hàng.

Ngay trước mặt anh là bệnh viện và trước bệnh viện là hai xe cảnh sát. Nhưng khi nhìn từ bên này qua bên kia, anh thấy không có lối nào đi khỏi ban công trừ lối anh vừa bước qua. Anh có thể nghe người chủ nhà hàng đập chỗ này chỗ nọ bên trong căn hộ của anh ta và làu bàu “Đồ cóm ngu ngốc. Người ta đã ở trên đây.” Anh nghe tiếng cửa đóng sầm và rồi lại yên tĩnh. Anh định đi vào trong thì thấy viên cảnh sát, người đã hút mất anh ở hiên sau đang nói chuyện với một viên cảnh sát khác cạnh chiếc xe tuần tra. Anh phải ra khỏi đây thôi. Khi anh chạy tới chỗ cửa sau, anh thấy một món đồ mà anh cần. Đó là cái mũ đánh bóng chày với lô gô của đội Uconn Huskies trên vành. Ít nhất nó sẽ che được vết thương lớn và chỗ tóc bị cạo trên đầu anh.

Anh xuống lầu và lén nhìn chỗ góc nhà. Người chủ nhà hàng đang đi qua bên kia đường đến chỗ mấy viên cảnh sát tuần tra. Người chủ vung nắm tay và hét với viên cảnh sát đi vào nhà hàng. Viên cảnh sát nhìn lên căn hộ bên trên nhà hàng rồi vào xe tuần tra, lôi ra một cái micro cầm tay.

Người Lạ cầm đầu đi loanh quanh ra phía sau và bắt đầu rời khỏi căn nhà. Anh phải đi qua bên kia khu đất trống trước khi họ trở lại. Khi đi, anh nhìn xuống và nhận thấy đôi dép kẹp đã để lại những dấu rõ ràng trên mặt đất. Chẳng bao lâu họ sẽ bám đuôi anh. Anh cúi xuống lấy dép ra, rồi từ con đường mòn anh nhảy lên một bãi cỏ mọc cao.

Đi chân trần anh chạy ù sang bên kia lô đất nhưng ở một hướng khác. Anh đến một con đường và mang dép trở lại. Khi đứng lên, anh nhìn bao quát một bụi cây ở phía sau lô đất. Có hai cảnh sát đang theo dấu băng qua lô đất nhưng xa chỗ anh đứng. Anh không thể đứng ở đây lâu được. Cách đây vài yards có một chiếc xe buýt đang ghé vào trạm. Anh đi đến trạm và xếp hàng ở chỗ bảng hướng dẫn, anh bước lên xe và cánh cửa đóng lại phía sau. Anh rút ra một đô và người tài xế lắc đầu, rồi lại gạt đầu ra hiệu qua tấm kính chắn gió “Nhận tiền lẻ hoặc tiền xu.”

“Bao nhiêu ?”

“Bảy mươi lăm xu.”

Anh lấy số tiền lẻ duy nhất mà anh có và bỏ vào trong hộp cạnh bác tài. Chiếc xe buýt chạy đi, đúng lúc những viên cảnh sát bước qua bụi cây, tẽ ra, mỗi người đi về một hướng khác nhau xuôi theo con lộ.

Anh phải đi ra khỏi nơi này, nhưng với hai ba đô thì anh đi được bao xa ? Anh sẽ đi đâu đây ? Anh ngồi xuống một chỗ cạnh cửa sổ và nhìn vạn vật lướt ngang qua. Nơi này gọi là gì ? Người tài xế nói cho anh biết. Hồ gì đó. Hình ảnh một cậu bé chỗ mép nước, cậu mặc quần bơi màu đỏ, xách một cái xô và cái xẻng bằng nhựa. Mùi gỗ cũ kỹ của căn nhà nhỏ. Lakeside. Đó là nơi tôi đang ở. Và là nơi trước đây tôi đã ở. Tôi có ở đó không ? Sao không có gì có vẻ quen thuộc cả ? Tất cả những câu hỏi đó không có câu trả lời. Mày bị bắn vào đầu, vì Chúa. Có thể mày đã chết. Không. Người ta thấy mày. Cảnh sát theo sau mày. Vì thế mày còn sống. Nhưng bị bắn vào đầu. Điều đó giải thích vì sao mày không nhớ gì cả. Viên đạn chắc đã quét qua vùng trí nhớ của mày. Tuy nhiên vẫn còn dấu vết gì đó. Chú bé bên hồ. Đó là tôi phải không ?

Thình lình xe buýt dừng lại. “Trạm cuối cùng. Ga xe lửa Lakeside.”

Bước ra khỏi xe buýt anh che mắt khỏi cái nắng chói chang của buổi trưa. Ga tàu lửa là một cấu trúc gỗ hai tầng, có một lối đi bộ hẹp trên tầng hai trải dài bên trên những đường ray chạy đến phía bên kia. Một bảng hiệu nhỏ màu trắng trên cửa ghi “Phía New York,” có nghĩa rằng những con tàu ở các đường ray gần đó đi về phía thành phố New York. Hôm nay là thứ bảy nên chỉ có ít người chờ tàu. Hai bà mẹ cùng con cái của họ và một số thanh niên. Anh đi qua phía quầy bán vé thì dừng lại. Đứng xa một bên và cạnh mọi người mua vé là một cảnh sát. Anh kín đáo xem trang nhất của tờ báo địa phương ở một trong những cột danh dự. Không có cái tựa nào về một người bị cướp hoặc bị bắn vào đầu. Bức ảnh duy nhất là ảnh người vệ sĩ cứu đắm trên một bãi tắm với dấu hiệu ghi “Cấm bơi”. Bức ảnh ở dưới chú thích “Bãi biển khu vực đóng cửa vì ô nhiễm.”

Khi ngược iên, anh thấy một bé gái đang nhìn chăm chăm mình. Thực sự cô bé đang nhìn một bên đầu của anh. Anh rờ lên và cảm thấy ướt. Một dòng máu nhỏ từ dưới lớp băng rỉ ra. Cổ không gây chú ý, anh đi chậm chậm ra khỏi ga xe lửa. Khi đi, anh lấy mu bàn tay quẹt máu và ấn cái mũi vào đầu để cầm máu lại.

Anh cần cái gì đó để chùi sạch máu. Khi xuống lộ, anh vào một cửa hàng bán đồ hộp mua một gói khăn giấy và chùi sạch chỗ máu còn lại trên thái dương và trên má. Con đối cón cào làm anh dừng lại và tựa vào bên ngoài cửa hàng.

Anh ấn xấp khăn giấy vào vết thương, khi ấy người chủ cửa hàng bước ra ngoài và nhìn anh.

“Anh không thể đứng ở đó.” Người chủ nói

“Không sao đâu. Gần đây có quán ăn nào không ?”

“Lakeside Diner. Cách đây hai lô nhà.”

“Cám ơn,” anh nói và đi khỏi bức tường.

Cuộn chỗ khăn giấy còn lại thành một xấp, anh nhét xuống dưới mũi và trên mặt chỗ băng

dính máu. Xấp giấy nhanh chóng biến thành một màu đỏ nhưng cũng chặn được việc rỉ máu.

Khi anh đi bộ một đoạn dài, anh nhận ra rằng mình không những cần ăn mà còn phải sử dụng phòng tắm nữa.

Quán Lakeside Diner rất lỗi thời. Đó là thiết kế của một toa tàu cũ, dài và hẹp. Nó có giàn khung bằng kim loại nhưng thay vì là màu bạc như thường thấy, người ta đã sơn nó thành màu xanh lá sẫm. Đằng trước có khoảng nửa tá xe hơi đậu. Bên kia đường là Burger King và chỗ đỗ xe của nó cũng đã đầy. Không khó để đoán được có khá đông người ăn trưa ở đây. Tuy nhiên anh cảm thấy không thích tranh giành với mọi người để mua cho được một cái bánh hamburger, vì thế anh bước vào quán ăn.

Cái đầu tiên anh hít phải là khói. Hình như một nửa số người đang ăn ở quầy đều có cầmếu thuốc trong tay. Ở cuối quán ăn, anh thấy một tấm bảng ghi “toa-lét”. Anh đi vào toa-lét, nín thở cho tới khi đến đó. Đóng cánh cửa sau lưng lại, anh hít một hơi sâu và gần nôn ọe. Mùi nước tiểu khai muốn chảy nước mắt. Anh nhìn xuống bồn cầu và thấy có ai đó trước anh đã làm ướt chỗ ngồi và làm bắn tung tóe tứ phía lên tường và sàn nhà.

Tiểu xong, anh kéo dây kéo quần lại và rời nhà tắm. Burger King thôi. Anh bắt đầu tiến về phía cửa trước thì nghe một giọng phụ nữ phía sau anh la to, “Ê, toa-lét được dành cho khách.”

Giọng nói đó, trước đây anh đã nghe rồi. Anh quay lại xem là ai thì một giọng đàn ông từ phía nhà bếp la lên, “Lizzie, cô có điện thoại kìa.”

Đột nhiên anh lạnh cả mình. Lizzie ? Anh có quen với một cô Lizzie nào đó. Anh định quay lại xem cô ta trông như thế nào nhưng tất cả những gì anh thấy được chỉ là cái lưng vì cô ta đi vòng qua quầy. Ngay lúc ấy cửa trước mở và hai người đàn ông bước vào nhưng anh đã chặn lối đi.

“Này anh bạn, anh đến hay đi ?” người cao hơn hỏi.

“Xin lỗi,” anh nói và bước ra ngoài.

Anh nhìn trở lui xuyên qua một trong nhiều cửa sổ bên hông nhà và thấy người phụ nữ bắt đầu nhấc ống nghe lên, nhưng cô ta vẫn đưa lưng về phía anh. Anh đi dọc theo bên hông nhà cho tới khi đến một cửa sổ cho anh tầm nhìn rõ hơn. Nhưng bây giờ ống nghe lại che mất một phần gương mặt cô ta. Anh sẽ chờ cho tới khi cô ta nói chuyện xong và quay lại.

Lizzie giữ chặt ống nghe ở lỗ tai và nghe qua sự ồn ào của quán. “Xin chào.”

“Tôi biết điều cô đã làm.” Một giọng đàn ông như bị nghẹt nói.

Một cái nhìn lo lắng quét qua gương mặt khi cô liếc quanh quán xem có ai theo dõi không. Cô kéo điện thoại tới gần hơn.

“Ai đó ?” Cô thì thào.

“Tôi cần mười ngàn đô la tiền mặt. Tiền hai chục và năm chục,” giọng người đàn ông nói. “Cô có mười hai tiếng đồng hồ. Để tiền trong thùng rác phía sau nhà hàng Burger King. Nếu nửa đêm nay mà không có thì cuộc gọi tới sẽ là gọi cho cảnh sát Lakeside,”

Chờ đã, Lizzie suy nghĩ. Mình biết giọng nói này. “Paul, phải anh không ?”

Đường dây im bật.

“Một thằng đáng tửm,” cô nói một mình khi gác ống nghe, quay ra đằng sau trở lại chỗ các khách hàng của mình. Cô không nhìn thấy gương mặt của Người Lạ chỗ cửa sổ bên ngoài quán ăn.

Anh cảm thấy như mình bị đâm vào tim. Chính là cô ta. Anh đưa tay lên miệng để ngăn lại tiếng gầm gừ dữ đang dâng trào khỏi nơi sâu thẳm của cơn cuồng nộ. Lập tức anh cảm thấy hoa mắt và phải vói tay ra để đứng vững trở lại. Đột nhiên tất cả đều trở lại với anh trong trạng thái dâng lên đột ngột của những cảm xúc lộn xộn và những sự kiện quay cuồng với nhau. Anh nhắm mắt lại và thấy những chấm nhỏ của ánh đèn đang hoạt động. Anh đang ở trên một sàn nhảy còn cô ta thì nhìn lên anh. Những con mắt tối, xanh tím. Đường như chúng lôi anh vào thế giới bên trong của cô ta. Một thế giới mà cô ta điều khiển. Đường như anh bị thôi miên. Anh cảm thấy mình cương lên ngay trên sàn nhảy. Rồi họ ra ngoài và lười cô ta ở trong miệng anh, trong khi tay cô ta chà xát lên quần anh. Anh không còn ý chí. Cô ta hoàn toàn chỉ huy còn anh thì không quan tâm.

Tại sao anh không quan tâm ? Anh đã làm gì ? Câu trả lời bùng ra trong đầu, làm anh mất thăng bằng và té xuống đất bên dưới cửa sổ của quán ăn.

Người lạ run lên khi cảnh tượng bắt đầu hiện ra trở lại, tấn công tất cả những giác quan. Những cảnh tượng mới. Từ một lần khác và một nơi khác. Trước đêm khiêu vũ trong quán rượu xa lạ với người phụ nữ đó. Lại có cái cà vạt ấy. Phải là trước ngày hôm đó. Nhưng ngày nào ? Hôm qua chăng ? Hôm kia chăng ? Bây giờ là ngày mấy thế ?

Anh đang đứng trước gương, thắt cà vạt. Phía sau anh là một phụ nữ vận áo khoác ngủ màu hồng. Anh còn nghe được chính mình nói “Ngay bây giờ sao ? Chuyện đó không thể chờ đến tối nay sao ?”

“Không lâu đâu,” người phụ nữ vận áo khoác nói. “Em đã gọi Lisa qua bên nhà chị em vì thế chúng ta có thời gian để nói chuyện.”

Anh trầm ngâm và thấy được nỗi buồn trên gương mặt cô, nhưng anh có những chuyện quan trọng hơn trong đầu. Anh phải đi đâu đó. Cơ quan của anh hay buổi họp quan trọng nào đó.

“Nhưng anh đã trễ rồi,” anh nói và hôn lên trán cô, rồi cúi xuống nhặt cái cặp lên. Anh đi về phía phòng ngủ thì nghe những lời này:

“Em muốn ly dị.”

Lời nói vang lên từ ngõ ngách nào trong đầu anh. Anh thấy mình quay ra đằng sau và để cặp xuống.

“Ít nhất em cũng làm anh chú ý,” người phụ nữ nói và thở dài.

“Anh chú ý ư ? Về việc đó hả ? Xem kìa, anh không thể đến trễ.”

“Anh có nghe em nói không ? Em muốn ra khỏi...”

“Khỏi cái gì ? Khỏi cuộc hôn nhân của chúng ta phải không ?”

“Em không nghĩ nó lại ra như thế này,” cô nói, mắt cô đầy lệ, một ít lăn xuống má.

“Ra như thế nào ?”

“Em không nghĩ rằng em phải ở một mình quá nhiều.”

“Một mình. Em ở một mình khi nào ? Thế còn Lisa ?”

Lisa là ai ? Người phụ nữ nhìn thẳng vào mắt anh và nói, “Nó thì sao ? Em đã cảm thấy mình phải nuôi con một mình. Có thể biến chuyện đó thành chính thức cũng được.”

Nó có lẽ là con gái của chúng ta.

“Anh không tin là em đã làm điều này,” anh nghe chính mình nói. “Nhất là bây giờ. Cổ tức sẽ được xác định ở buổi họp này. Em có biết nếu anh trễ thì có nghĩa gì chứ ?”

“Thế thì tốt hơn là anh đi đi,” người phụ nữ trả lời. Cô ấy phải là vợ của anh.

Anh xách cặp lên và vào nhà bếp. Anh dừng lại và quay về phía vợ đang đi theo anh.

“Thế là không đúng. Anh làm việc cho những gì mà chúng ta có. Ngôi nhà này. Những chiếc xe của chúng ta.”

“Anh nói công việc của một người chào hàng là một thủ tục để đi. Anh ra đường, vào văn phòng đều đặn rất sớm. Anh có nhớ anh đã nói gì không ? Mười năm rồi. Chỉ năm nay thôi anh vắng nhà nhiều hơn. Em nghĩ chúng ta đồng ý sẽ cùng nuôi Lisa.”

“Anh không thể chịu đựng được nếu công ty của anh phải đi khắp thế giới. Anh sẽ cố mang em và Lisa theo trong những chuyến đi nhiều chừng nào hay chừng đó nhé ? Nhưng nếu anh là người chào hàng duy nhất mà vợ con cứ theo tò tò đi Hồng Kông hay Luân Đôn thì trông giống ai ? Đợi một tí. Được. Anh hiểu rồi. Ai vậy ?”

“Ai là sao ?”

“Ai là người mà em đang yêu ?”

“Anh nghĩ chuyện này là sao hả ?”

“Anh hy vọng rằng đó không phải là người chúng ta quen, người anh phải đối mặt ấy.”

“Anh đúng là một kẻ đại ngôn. Cái gì làm anh nghĩ là tôi đang yêu đương ?”

“Đó là lời giải thích duy nhất có nghĩa.”

Trong phút chốc cả hai nhìn nhau trừng trừng như hai con chó khác giống đối mặt nhau mà không có dây buộc của chủ, đang quyết định tấn công hay bỏ chạy.

“Tôi chỉ muốn biết tôi được quyền gì,” cô phá vỡ sự im lặng. “Một nửa trị giá căn nhà, chiếc xe của tôi. Chúng ta sẽ chia các tài khoản ở ngân hàng.”

“Nếu tôi nói ‘không’ thì sao ? Còn Lisa ? Cô làm thế nào chuyện này ?”

“Vô tình là lỗi của tôi tất cả.”

“Cô là người nói chuyện phá hoại gia đình. Nếu tôi từ chối thì sao ?”

“Tôi đã nói chuyện với luật sư rồi. Anh không ngăn tôi được đâu. Tất cả những điều anh có thể làm là làm cho nó bớt đau đớn hơn thôi.”

“Đau đớn cho ai ? Chết tiệt cô, Sally !” Anh hét lên, ném cái cặp xuống sàn nhà. À à. Tên vợ mình là Sally, anh nghĩ, thế còn mình tên gì ?

Cảnh tượng lại tiếp tục mở ra.

“Nếu cô nghĩ rằng tôi sẽ ngồi trở lại và để cho chuyện ấy xảy ra thì cô lầm rồi đó,” anh nghe

chính mình nói. “Tôi làm việc quá vất vả vì điều này. Tôi cho rằng cô cũng mong tôi cuốn gói đi. Nào, đây là nhà tôi. Tôi sẽ không trở thành một trong những thằng cháy túi và sống trong những căn hộ một phòng có đồ đạc thuê trả tiền hàng tháng ở khách sạn, trong khi vợ cũ và nhân tình của cô thì sống phung phí nhờ vào tiền của nó. Điều đó sẽ không xảy ra đâu.”

“Được thôi,” Sally nói. “Tôi sẽ tìm một chỗ.”

“Thế cô thừa nhận điều đó à ?”

“Thừa nhận điều gì ?”

“Chỉ cần nói với tôi hắn là ai. Nhanh lên. Gã may mắn đó là ai thế ?”

“Mẹ kiếp!”

Anh cảm thấy cơn thịnh nộ dồn lên khắp người, lên ngực, lên vai và xuống hai tay khi anh xoay về phía sau. Rồi anh nhớ đã tát cô, đánh vào một bên má cô, cả bàn tay giáng vào thái dương cho đến cảm cô. Tiếng những cái tát lớn tiếng vang qua nhà bếp và tay anh đau vì va chạm.

Những cú đánh mạnh vào Sally làm cô mất thăng bằng. Cô vớ tay nắm lấy bệ bếp để khỏi té, nhưng cô nắm hụt và té sang một bên, đập đầu vào cạnh nhọn của bệ bếp, rồi cô ngã xuống sàn nhà, hai chân cô rách toạc vì bị người cô đè lên và phía sau đầu cô táng mạnh xuống nền gạch. Rồi cô chớp mắt hai lần và đột nhiên lặng im.

“Quý tha ma bắt. Này nhìn em đã buộc anh làm gì thế này,” anh nói và quỳ xuống bên vợ. Anh cầm tay trái cô lay. “Sally. Dậy thôi. Nhanh lên. Anh xin lỗi. Lẽ ra anh không nên tát em. Nhưng mà, đồ chết tiệt. Chúng ta có thể bàn về chuyện này được không ?”

Cô nằm bất động. Anh tựa vào thật gần để nghe thử còn thở không, tim còn đập không ?

“Sally ?”

Anh đặt một tay lên cổ cô dò tìm mạch, anh ấn xuống ngực cô, banh miệng cô ra rồi để miệng anh lên miệng cô và thổi vào. Anh lấy miệng ra rồi lại ấn xuống ngực cô, rồi trở lên miệng và lại thổi vào. Anh làm hơn mười lần cho đến khi hết hơi.

“Ôi Chúa ơi. Không.”

Anh đứng lên và thấy chiếc điện thoại không dây nằm trên bệ bếp cạnh chiếc tivi 13 inches. Anh nhấc điện thoại lên và nhấn 911. Khi người trực điện thoại nhấc máy, anh nói: “Có một tai nạn. Vợ tôi bị thương. Cô ấy không di chuyển được. Xin vui lòng đến số 15 Maple Lane.”

Anh gác điện thoại và quỳ trở lại xuống sàn. “Sally, làm ơn đi. Hãy tha thứ cho anh.”

Rồi như bị ai nhập, anh đứng lên và ra khỏi nhà bếp. Anh nhảy lên bậc tam cấp có trải thảm màu-kem của căn nhà kiểu thuộc địa xây được tám năm rồi, bước một lần hai bậc tam cấp và mặc vào bộ com lê cắt may rất khéo. Anh mở ngăn kéo trên cùng của chiếc bàn toang điểm trong phòng ngủ được đóng bằng gỗ cây óc chó và lấy hộp chiếu. Rồi anh mở tủ sắt âm tường lấy ra một phong bì. Anh kiểm tra phong bì, chỗ cất giấu an toàn của anh.

Anh có nên mang theo cái va li không ? Không có thời gian nữa. Mất bao lâu nữa cảnh sát mới tới ? Anh phải nhanh chóng đi thôi. Có lẽ anh chỉ nên chờ ở đó. Hãy hứng chịu hậu quả. Anh đã giết vợ. Anh sẽ bị trừng phạt. Nhưng còn Lisa thì sao ? Anh có thể nào nhìn mặt nó được không ?

Anh nhớ đã ngồi vào xe và lái đi, còn nghe được tiếng còi của xe cấp cứu y tế từ xa. Anh lái xe bất định phương hướng. Anh lái cho tới chỗ tận cùng con đường ở ngọn hải đăng Montauk, rồi anh lái xe vòng theo hải đăng và quay trở lại. Nhưng anh không thể trở lại. Cuộc sống mà anh đã và đang sống sáng nay đã kết thúc. Anh đã giết vợ và anh không xứng đáng để sống nữa. Bây giờ anh mới nhận ra, đó là tại sao anh không quan tâm. Anh nhắm mắt lại và nước mắt bắt đầu rơi.

Trong quán, Lizzie cố kìm lại cơn giận dữ vì cuộc điện thoại. Trạng thái thần kinh hơi bị kích động. Cô đã lẫn lộn hai phiếu gọi món và biết rằng như thế có nghĩa là không có tiền boa của khách. Chết tiệt mày Paul. Đồ đê tiện. Cô nhìn đồng hồ. Mười hai giờ ba mươi. Cô phải gọi cho Julia để làm thui chột cái tai họa nho nhỏ này. Ai mà nghĩ được cái gã con hoang đó sẽ đe dọa cô như thế. Chuyện này phải là ý tưởng của bộ óc đậu hũ của hắn. Julia quá thông minh nên hắn không thể lôi kéo cô vào những chuyện như thế này. Lizzie sờ tìm đồng hai lăm xen trong túi và chờ cho tới khi Hector đưa lưng về phía cô, rồi cô đi qua chỗ trả tiền điện thoại cạnh bảng hiệu phòng vệ sinh.

Julia vừa đặt túi tạp hóa xuống thì điện thoại reng. Cô cảm thấy không muốn nói chuyện với bất cứ ai sau những khó chịu của buổi sáng nay. Hóa ra việc lấy ống tủy là một sơ suất và điều bà Pershing thật sự yêu cầu là giải phẫu miệng và khám định kỳ. Tuy nhiên, có thể Paul gọi từ trạm phục vụ, vì thế cô bỏ túi đồ tạp hóa trên bệ bếp và nhắc ống nghe lên ở lần chuông reng thứ ba.

“Xin chào.”

“Tớ đây,” Lizzie nói.

“Chuyện gì xảy ra vậy ? Sao cậu lại nói thảm ?”

“Tớ đang ở quán. Bây giờ tớ không thể nói được, nhưng tớ nghỉ lúc hai giờ. Cậu đến đây được không ?”

“Tớ nghĩ rằng chúng ta nên tách nhau ra một thời gian.”

“Có Paul đó không ?”

“Không. Sao kia ?”

“Anh ấy ở đâu ?”

“Ở chỗ trạm, tớ đoán vậy. Chuyện này chủ yếu liên quan đến cái gì chứ ?”

“Tớ sẽ nói khi gặp cậu.”

“Đội đã.”

Nhưng Lizzie đã gác máy.

Julia để điện thoại xuống và cảm thấy rùng mình ớn lạnh. Chồng cô đã làm chuyện gì rồi ?

Người Lạ đang nằm úp mặt xuống đất cạnh quán ăn thì nghe cửa trước mở và đóng lại phía sau. Anh nhìn qua và thấy một phụ nữ đi ngang chỗ đậu xe và đến chỗ chiếc xe Jeep. Anh kéo lê hai chân và trốn giữa một bụi cây lớn và bức tường của quán ăn. Những nhánh cây nhỏ thọc vào mặt anh, cào xước má anh. Anh nhìn khi cô ta mở cửa chiếc xe Jeep và lôi ra một gói thuốc lá. Cửa lại mở và một người đàn ông trong chiếc tạp dề trắng bước ra.

“Ê Lizzie. Tôi có bốn phiếu gọi món đây. Cô vui lòng dập khói đi cho tới khi cô dọn lên cho khách được không?”

Lizzie bỏ điều thuốc vào bao và đi trở lại quán ăn. “Hector, anh đi nhanh quá.”

Sau khi cô ta trở lại bên trong, Người Lạ thở phào. Có lẽ cô ta biết anh là ai. Nhưng cô ta là người đã bắn anh. Có ai đó cùng với cô ta. Chồng cô ta. Cô ta dụ anh ra chỗ xe anh, và rồi chồng cô ta xuất hiện. Bon họ cố hăm dọa để làm tiền anh. Nhưng vì sao cô ta bắn anh? Anh nhớ đã quyết định trả súng lại cho cô ta, nhưng nó nổ. Đó là một phát nổ lóa mắt và rồi tối hù cho đến khi anh cảm thấy nước tràn vô lỗ mũi. Họ đã lái xe của anh xuống hồ, có cả anh trong đó. Họ nghĩ rằng anh đã chết và cố chôn anh. Anh có tiền trong chiếc xe đó. Họ sẽ lấy tiền? Họ sẽ lấy nếu họ tìm ra. Anh phải cho rằng họ lấy, nghĩa là họ vẫn còn tiền đó. Anh cần tiền để trốn đi.

Địa chỉ cô ta ở trên bảng đăng ký trong xe. Nhưng nếu cô ta thấy mày thì sao? Đó là một cơ may mà mày phải chớp lấy. Anh nhìn vào cửa sổ và thấy cô quay lưng ra đằng trước, đang nói chuyện với người đầu bếp.

Bây giờ hay chẳng bao giờ cả. Anh đi bộ thật nhanh đến chỗ chiếc Jeep, mở cánh cửa phía bên khách và ngồi vào bên trong. Anh mở ngăn để găng tay và thấy thẻ bảo hiểm cùng sổ đăng ký. Đó là 67 Cherry Orchard Lane, Lakeside.

Anh để thẻ bảo hiểm và sổ đăng ký trở lại ngăn đựng găng tay và định ra khỏi xe thì thấy một can xăng dùng trong trường hợp khẩn cấp ở phía băng ghế sau. Những người này cố giết anh. Anh ngồi xuống lại và lần đầu tiên anh cảm thấy mình nở một nụ cười.

Lizzie đang thềm một điều thuốc. Đó là trí tưởng tượng của cô hay cây kim giây của chiếc đồng hồ bên trên cửa ra vào chạy chậm lại? “Đây có cần thêm cà phê không?” Lizzie cầm hũ cà phê đã voi bớt một nửa đi ngang quầy thì bỗng một ánh sáng màu cam chói lòa bùng lên xuyên qua các cửa sổ đằng trước cùng với một tiếng nổ lớn, Lizzie nhìn lên và đánh rơi hũ cà phê trên sàn nhà. Thủy tinh vỡ và cà phê nóng chảy lan tứ phía.

“Chúa ôi, Lizzie!” Hector hét lên.

Nhưng Lizzie đã chạy ra cửa trước rồi.

“Cô nghĩ cô sẽ chạy đi đâu chứ?”

Khi Hector kịp nhìn qua vai cô thì cô đã xông tới mở cửa trước.

“Trời đất!” Anh ta hét lên và chạy vội theo cô ra ngoài.

Ở chỗ đậu xe, chiếc xe Jeep của Lizzie như một quả bóng lửa. Lửa ngọn bắn ra cả bốn cửa sổ mở. Lizzie đi lại chỗ chiếc xe trong trạng thái bị sốc cao độ, từ phía sau Hector chụp lấy tay cô và kéo cô ra chỗ khác, đúng lúc đó bình xăng nổ tung. Hơi nổ nâng chiếc xe lên khỏi mặt đất, biến nó thành một đồng trống cao su và kim loại rúm rỏ.

19

Người Lạ đang ở bên kia đường, đang ăn trong nhà hàng King Burger thì xe cảnh sát và cứu hỏa tới. Sau khi các nhân viên cứu hỏa dập tắt ngọn lửa rừng rực đó thì chiếc Jeep đã cháy rụi chỉ trơ lại một bộ xương sườn. Anh nhìn địa chỉ mà anh đã ghi rồi đi đến trạm điện thoại tự động gần lối vào phía sau. Anh gọi hỏi thông tin và yêu cầu một công ty taxi liên lạc với anh. Người điều phối bảo anh trong vòng mười phút một chiếc xe sẽ đến, anh trở lại bàn ngồi và nhìn xem cảnh náo động bên kia đường.

Vừa ngồi xuống, anh thấy một chiếc xe chở hàng chạy vào chỗ đậu xe của quán ăn. Rồi một gương mặt quen thuộc khác bước ra và chiếc xe chở hàng chạy đi. Chính là chồng của cô ta. Người đàn ông quay phim. Anh nhìn xuống địa chỉ. Ít nhất, anh chắc chắn rằng nhà sẽ không có người.

John bắt đầu băng qua bãi đất trống đậu xe, anh suýt trượt chân trên chỗ bột nước mà người lính cứu hỏa xịt vào ngọn lửa. Loanh quanh ở những vũng nước lớn, anh đi tiếp đến chỗ Lizzie, cô đang đứng tựa vào ca pô của một chiếc xe khác hút thuốc.

“Chúa ôi, Lizzie ! Chuyện gì xảy ra vậy ?”

Lizzie quay về phía John và tỉnh bơ nhìn anh ta. Cô ta rít một hơi thuốc dài. “Chuyện như thế nào vậy, Einstein ? Có ai đó đã đốt chiếc Jeep thổ tả của tôi.”

“Ai đã làm chuyện đó ?”

Cô ta chà nát điếu thuốc còn lại và đi tới chỗ những mảnh vụn đang bốc khói. “Ai đó có phương tiện đến với xăng.”

“Thế nghĩa là gì ?”

“Em nhận được một cuộc gọi.”

“Cuộc gọi gì thế ?”

“Tổng tiền.”

“Mẹ kiếp. Có ai biết nào ?”

“Lại đây. Em không muốn phải la to lên.”

Lizzie đưa John ra khỏi tầm nghe của đám đông tụ tập quanh chiếc xe Jeep đang cháy âm ỉ.

“Paul gọi em.”

“Paul ? Paul của tụi mình đó hả ?”

“Anh ta cố giả giọng nhưng em chắc đó là anh ta.”

“Em nghĩ anh ấy làm chuyện đó ư ?” John hỏi và hất đầu về phía chiếc xe Jeep.

“Em không biết.”

“Anh ta nói gì ?”

“Anh ta muốn mười ngàn đô la trước nửa đêm nay. Bằng tiền giấy mệnh giá nhỏ.”

“Làm sao anh ta biết có tiền ?”

“Em không biết. Em không nói gì cả. Anh có nói không?”

“Mẹ kiếp, không.”

“Thế thì anh ta chỉ đoán mò thôi.”

“Anh không hiểu được. Thế sao anh ta lại đốt xe Jeep của em sau khi đã tổng tiền em ? Thật vô lý.”

“Em cho anh ta biết em đã biết anh ta là ai. Có lẽ anh ta làm thế để thoát khỏi chúng ta.”

“Tất cả đều quá khó hiểu. Còn Julia thì sao ? Cô ấy có biết về chuyện đó không?”

“Em không nghĩ như thế, nhưng nó đang trên đường đến đây để nói chuyện.”

“Nếu Paul làm vậy, anh sẽ giết cái thằng kinh tởm đó.”

“Bình tĩnh nào John. Chúng ta cần thêm thông tin. Để em nói chuyện với Julia xem nó biết gì không ? Có phải chúng ta không muốn để mọi việc ở đây vượt ra ngoài tầm kiểm soát ?”

“Anh cho là mọi việc đã vượt ngoài tầm kiểm soát rồi, Lizzie ạ. Chiếc xe Jeep không được bảo hiểm.”

“À, lỗi của ai nào, đồ ngốc ? Brian đâu ? Anh phải trông nó mà.”

“Anh cho nó xuống chỗ bà em rồi”

“Bà đồng ý à ?”

“Anh bảo bà anh có một cuộc phỏng vấn xin việc. Chúng ta sẽ làm gì với chuyện tổng tiền này ?”

“Chúng ta sẽ không làm gì cả. Paul sẽ không gọi cảnh sát đâu. Ngay cả khi anh ta không phải là gã ngốc đó.”

“Anh không chắc lắm.” John nói “Cảnh sát nói chuyện với em về chiếc Jeep chưa ?”

“Em đã nói với họ em không biết ai làm chuyện đó. Em đang làm việc trong nhà bếp thì nó xảy ra. Họ nghĩ rằng đó là do một trong những bọn cho vay cá mập mà chúng ta nợ tiền gây ra.”

“Em đã nói với cảnh sát chúng ta nợ tiền bọn cho vay cá mập à ?”

“Không phải vậy, viên cảnh sát hoạt bát đằng kia đang lấy lời khai của các nhân chứng, tự anh ta hình dung ra tất cả đó chứ.”

“À, anh hy vọng em đã nói với anh ta là anh ta sai rồi ?”

“Đừng lo. Em không cho anh ta biết một tên nào cả.

“Lizzie. Em không muốn cảnh sát làm phiền mấy tên đó, hoặc bọn chúng sẽ làm những việc còn tệ hơn việc coi chiếc Jeep của chúng ta như cỏ rác.”

“À, em hình dung chúng ta sẽ trả dứt cho bọn chúng trước khi chuyện đó xảy ra.”

“Dù sao đi nữa thì số tiền đó đâu rồi ?”

“Ở một nơi an toàn.”

“Không phải trong xe Jeep, anh hy vọng thế.”

“Đừng cố tưởng tượng ra chuyện đó, John. Nó chỉ làm anh đau đầu thêm. Nhân tiện, chúng ta có thể bán chiếc nhẫn cho Eddie với giá tối đa là bảy trăm đô.”

“Thật là ăn cướp,”

“Lúc nào em cũng có thể nói với hắn là không bán nữa.”

“Chúng ta sẽ lấy nó. Bằng cách nào đó thì đa số tiền bạc của ta cũng rơi vào tay bọn cho vay cá mập. Chúng ta sẽ giữ bất cứ cái gì chúng ta lấy được. Kìa, người đẹp của chúng ta đã tới bằng chiếc xe Buick.”

Lizzie quay ra đằng sau và thấy Julia lái xe vào chỗ đất trống đỗ xe rồi dừng lại cách xa chỗ chiếc xe bị cháy và những vụn cháy để nát mà cô thấy được.

“Chuyện gì xảy ra vậy ?” Julia vừa hỏi vừa đi về phía Lizzie và John. “Ôi Chúa ơi ! Đó là chiếc xe Jeep của cậu.”

“Là chiếc Jeep của bọn tớ. Có ý kiến gì không ?” Lizzie hỏi.

Julia nhìn Lizzie vừa tức giận, vừa bối rối.

“Tại sao tớ phải có ý kiến ?”

“Mới đây cậu có gặp chồng cậu không ?”

Julia cắn môi lại, nhìn trừng trừng Lizzie.

“Cậu biết chuyện gì đó,” Lizzie nói, đi lại gần Julia hơn. “Cậu ấy biết chuyện gì đó, phải không John ?”

“Cái gì. Tớ chẳng biết chuyện gì cả. Thực đó.”

“Thế làm sao khi tớ hỏi về Paul thì cậu lại cắn môi như thế ?” Lizzie hỏi. “Cung à, chúng ta là bạn bè từ năm lớp chín. Tớ biết mỗi cái co người, mỗi nụ cười điệu, mỗi phản ứng của cậu, và tớ biết chúng có ý nghĩa gì. Bây giờ thằng chồng mờ ám của cậu định làm gì hả ?”

“Paul đang ở chỗ làm, chờ đã. Cậu không nghĩ là anh ấy làm chuyện này chứ !”

“Cậu nghĩ sao ?”

“Thật điên khùng.”

“Gì ? Thế ai châm lửa đốt xe Jeep của tớ ?”

“Điều gì làm cậu cho rằng Paul sẽ..

“Anh ta đã gọi cho tớ, được chưa ?” Lizzie nói “Anh ta đe dọa bọn tớ nếu không đưa anh ta mười ngàn đô thì anh ta sẽ báo cảnh sát. Làm ơn đi. Hãy nói với anh ta chuyện ấy không thể được, và nếu anh ta còn làm thêm một trò nguy hiểm nữa như thế thì tớ sẽ đóng đinh vào cửa quý anh ta cho biết. Tất cả điều tớ muốn biết là cậu có biết anh ta định làm chuyện này hay không ?”

“Tớ không tin chuyện đó.”

“Hãy tin đi. Anh ta gọi cho tớ. Suy nghĩ về chuyện đó đi. Còn ai làm chuyện đó nữa. Không ai biết chuyện này. Chỉ có bốn chúng ta. Tớ biết giọng của Paul, Julia à. Anh ta cố gắng giả giọng, nhưng anh ta làm không tốt.”

“Có một người khác nữa.” John nói.

“Ai ?” Lizzie hỏi.

“Thằng cha tội nghiệp dưới đáy hồ,” John cười. “Nhưng tôi nghĩ rằng hắn sẽ không kể cho

bất cứ ai.”

Khi John nói, Lizzie nhìn Julia và thấy có điều gì đó quanh co trong vẻ mặt của cô. Julia cố che đậy bằng một nụ cười ngượng ngịu.

“Julia,” Lizzie nói “Bọn tớ muốn biết cậu nghĩ gì về việc đó ?”

“Về việc gì ?”

“Về cái việc chồng cậu cố làm đó. Tổng tiền.”

“Tớ không biết về bất cứ vụ tổng tiền nào cả” Julia nói. “Tuy nhiên tớ cũng không tin Paul sẽ làm như vậy.”

“À, anh ta đã làm đó,” Lizzie nói.

“Thế còn chiếc xe Jeep của bọn tôi ?” John hỏi.

“Có ai đó muốn hại chúng tôi, Julia à. Bây giờ tất cả mọi dấu hiệu đều chỉ rõ là anh chồng ngốc nghếch non nớt của cô đó.”

“Tớ không tin điều đó,” Julia nói.

“Để bọn tớ nói theo cách này nhé Julia,” Lizzie nói. “Nếu đó không phải là Paul thì tất cả chúng ta lại đang ở trên một đồng phân rắc rối rồi,”

“Cậu muốn nói gì thế ?”

“Nó có nghĩa là còn một người khác biết chuyện đó.”

“Ai ?”

“Cô hãy nói cho bọn tôi biết.” John nói.

“Được rồi,” Julia nói. “Cứ cho là Paul đi. Có lẽ anh ấy chỉ đùa thôi”

“Chẳng phải đùa cái quái gì cả.” John ngắt lời.

“Tớ biết rồi,” Julia nói. “Để tớ nói với anh ấy. Tớ sẽ đi đến trạm xăng ngay bây giờ. Nếu anh ấy đã làm những gì các bạn nói thì anh ấy thật sự nợ các bạn một lời xin lỗi.”

“Có lẽ tất cả chúng ta nên đến nói chuyện với anh ấy.”

“Không. Hãy để Julia đi một mình đi.”

“Anh muốn gặp trực tiếp anh ấy.”

“Họ sẽ mất nhiều thời gian cho chuyện đó,” Lizzie nói. “Ngoài ra chúng ta vẫn là bạn, phải không Julia ?”

“Chắc chắn rồi,” Julia nói.

“Thật tình em tin tưởng cô ấy quá nhiều đó.”

“Julia và em tin tưởng lẫn nhau, phải không cưng ?”

Julia gật đầu. “Tớ sẽ gọi cho cậu,” cô nói và đi lại chỗ chiếc Buick của mình.

Sau khi Julia đi, Lizzie quay qua John “Nó biết chuyện gì đó. Nhưng em nghĩ nó chẳng liên quan gì tới chiếc Jeep và cuộc gọi tổng tiền ngu ngốc của chồng nó cả.”

“Thế thì sao nào ?”

“Em không biết. Tất cả những gì em biết làm em lo lắng.”

“Anh nghĩ rằng em đã nói là em tin cô ấy mà.”

“Ồ, em tin. Thực sự nó là người duy nhất mà..”

“Em muốn nói là hơn cả anh.”

“Đương nhiên, cưng à. Anh biết đó, nếu Paul đang ở chỗ trạm phục vụ, thế thì anh ta không thể nào đốt chiếc xe Jeep được,”

“Chúa ôi, Lizzie. Thế thì ai ?”

“Eddie có nói chuyện gì đó mà em không chú ý lắm.”

“Cái gì ?”

“Hắn đã bán chỗ chúng ta vay cho mấy gã ở Bridgeport.”

“Em nghĩ là bọn đó ư ?”

“Em không biết. Em không biết phải nghĩ thế nào nữa,”

“Chúng ta sẽ làm gì đây ?”

“Ngay bây giờ chúng ta sẽ hỏi xem một trong những viên cảnh sát trẻ tuổi tử tế kia có thể cho chúng ta quá giang về nhà không.”

20.

Thám tử Roy McCarthy lái xe chạy ngang qua bảng hiệu “Chào mừng quý khách đến Connecticut” trên đường liên xa lộ New England, cũng được biết dưới cái tên Đường 1-95. Lối ra đầu tiên đến một thị trấn tên Byram. Khi lái xe đi qua, ông chợt nghĩ suốt quãng thời gian ông làm việc ở khu vực New York hơn hai mươi năm, ông chưa bao giờ nghe nói đến Byram. Ông biết Greenwich, Stamford, Westport và thậm chí cả Lakeside, nhưng ông không biết bất cứ một ai sống ở Byram. Chính lúc đó ông nhận ra rằng đây là lần đầu tiên ông có lý do để đi Connecticut. Ông kiểm tra tập giấy được móc vào những gạch đầu dòng và thấy Lakeside ở lối ra thứ chín. Còn ba lối tiếp theo đi đến những khu khác nhau của Greenwich, theo sau là ba lối khác đi Stamford. Lối đi số chín thực ra là ranh giới của Stamford ở phía đông, nhưng dấu hiệu cho thấy rằng đó cũng là lối đi Lakeside. McCarthy bật thiết bị định hướng lên và giảm vận tốc chiếc Crown Victoria đi vào làn xe bên phải. Một chiếc xe công-ten-nơ lớn làm cho việc đó trở nên không dễ dàng. Ông giảm ga và để cho chiếc xe mười sáu bánh qua mặt trước khi tránh qua một bên. Ông thầm cảm ơn rằng mình không phải đánh nhau với những tay lái cừ khôi ấy mỗi buổi sáng để đến được chỗ làm.

Ông đến cuối con dốc của lối ra và lại kiểm tra xấp giấy. Quẹo trái chỗ đèn giao thông. Khi đi theo hướng dẫn, ông nhận ra rằng liên xa lộ 1-95 chạy về bên phải xuyên qua giữa Lakeside, dọc theo đường ray của Đường sắt Tàu điện ngầm khu Bắc. Ông chạy qua đường xa lộ có sáu làn xe và đến một giao lộ rộng, chọn đường số một, ở đó ông quẹo phải và chạy hết sáu khối nhà là tới đồn cảnh sát Lakeside.

Lakeside nhắc ông nhớ lại Huntington. Cả hai đều có một khu trung tâm nhỏ, tách ra từ con đường r.nh được bao quanh bởi những khu vực dân cư đa dạng. Mỗi nơi có những ngôi nhà với mức giá và uy tín khác nhau cùng với lời hứa hẹn rằng cuộc sống ở đây sẽ an toàn, lành mạnh và có chất lượng cao hơn là trong một thành phố lớn ồn ào bẩn thỉu, tệ hại. Giá cái chất lượng cao hơn đó của cuộc sống là gì ? Một món tiền thế chấp và sự đi lại làm việc bằng tàu xe làm mệt người mà mỗi một ngày trong đời nó rút mất của bạn bốn tiếng đồng hồ.

Roy rẽ vào lối đi của chỗ đậu xe trước trạm cảnh sát Lakeside và đậu ở khu vực dành cho khách. Tắt máy xe, ông nhận ra rằng chỉ mất một giờ hai mươi phút để đi từ Huntington, Long Island đến Lakeside, Connecticut. Ông bước ra khỏi xe để giãn gân giãn cốt, ông cảm thấy như đã lái xe nhiều tiếng đồng hồ rồi. Lưng và khớp của ông đau vì phải căng thẳng lái xe trên xa lộ nối liền hai thành phố. Cộng thêm sự căng thẳng liên quan đến việc vì sao ông đi chuyến này. Thực sự ông đang làm gì ở đây ? Ông giải thích thế nào với cảnh sát trưởng Lakeside, người đã nhận cuộc gọi của ông và thắc mắc về động cơ của ông trong chuyện này. Ông đã đọc những bài báo về mối quan hệ giữa cảnh sát và tội phạm, và mối quan hệ cộng sinh này đôi khi ảnh hưởng tới kết quả của cảnh sát, cũng giống như một thứ quan hệ được hình thành giữa các đấu thủ thể thao. Họ chia sẻ một kinh nghiệm duy nhất mà không ai có thể chia sẻ, thứ kinh nghiệm mà các nhà tâm lý học tin rằng gây ra mối quan hệ phải có. Trên thực tế cũng có một sự kết giao thiết yếu hơn là không có tội phạm thì sẽ không cần đến cảnh sát, có nghĩa là mỗi nhân viên thi hành luật pháp tồn tại vì tên tội phạm mà anh ta theo đuổi.

Roy hít một hơi thật sâu và bước vào lối đi dành cho người dân đến đồn cảnh sát Lakeside. Có một tiền sảnh hẹp với những ghế ngồi ở bên phải và trái, một quầy tiếp tân ngay đằng trước. Trên tường phía bên trái là một tủ kiếng với những phần thưởng và bằng khen khác nhau. Trên tường phía bên phải có một tấm bảng gỗ với những bảng tên bằng đồng, mỗi bảng tên mang tên của một cảnh sát viên bỏ mình khi thi hành nhiệm vụ. Đôi mắt viên thám tử tức khắc bị thu hút về phía tấm bảng. Ông đếm được bốn cái tên đàn ông, những người đã chết ở lứa tuổi quá năm mươi vì chống tội phạm ở Lakeside. Nó nhiều hơn tấm bảng ở sở cảnh sát Huntington hai tên.

Cuối cùng ông đi đến chỗ quầy tiếp tân và nói với viên cảnh sát trực ông đến đây để gặp cảnh sát trưởng Manzini. Ông vẫn chưa biết nói gì để giải thích cho việc đến đây của mình.

Năm phút sau cánh cửa bên phải cạnh quầy tiếp tân mở ra và một người đàn ông có gương mặt hình trái xoan, bận áo thun ngắn tay lộ đầu ra. “Thám tử McCarthy.”

Roy đứng lên và theo người đàn ông đi qua cửa vào một phòng làm việc có nhiều phòng nhỏ ở giữa và những phòng lớn hơn ở chung quanh. Băng qua phòng, sát bức tường màu đen là trung tâm liên lạc, trụ sở của dịch vụ khẩn 911, bàn điều phối và những trang bị khác như máy vi tính, máy photo và thiết bị viễn thông. Cách bố trí này trái ngược với đồn cảnh sát của McCarthy có trung tâm liên lạc ở trước, nhưng chúng được thiết kế bởi cùng một kiến trúc sư.

Cảnh sát trưởng Manzini ngồi phía sau bàn giấy trong một căn phòng rộng ở góc nhà. Ông gần như hói, mang kính tròng không gọng nối với nhau. Nếu McCarthy phải đoán, thì ông sẽ nói rằng cảnh sát trưởng ở độ tuổi năm mươi mấy, khá phong độ và chắc chắn là không thích đùa lảm. McCarthy đứng trước bàn giấy cho tới khi Manzini đang đọc nhìn lên và hất đầu về phía một trong hai cái ghế trước bàn ông. Ông ngồi xuống và chờ cảnh sát trưởng Manzini đọc tiếp, rồi đóng tập tài liệu lại và lấy mắt kính ra.

“Nào thanh tra McCaxthy. Hãy nói cho tôi biết điều gì đã mang anh đến cái thị trấn nhỏ của chúng tôi.”

Roy hắng giọng, lấy ra một cuộn giấy với nhiều tấm ảnh cỡ 8x10. “Anh chàng này đây.” Ông đẩy nhẹ tấm ảnh ngang qua bàn đến chỗ Manzini, cảnh sát trưởng chụp lấy chúng, xem xét tất cả khoảng 9 giây và đẩy trả lại.

“Anh ta tên Bruce Wilson. Chúng tôi nghĩ rằng có lẽ anh ta ở Lakeside này,” McCarthy nói.

“Anh ta đã làm chuyện gì?”

“Chúng tôi nghĩ rằng có lẽ anh ta đã giết vợ.”

“Có lẽ. Thế có nghĩa là các anh không có đủ chứng cứ để bắt anh ta.”

“Chúng tôi đang làm việc về vụ đó. Ngay bây giờ tôi chỉ muốn đưa anh ta vào để phỏng vấn. Rõ ràng anh ta đã gọi 911 và biến khỏi hiện trường.”

“Nơi vợ anh ta bị giết.”

“Đúng. Có chứng cứ cho thấy có xô xát. Hình như ai đó đánh cô ấy và cô ấy táng đầu vào bệ bếp. Chúng tôi đang chờ báo cáo cuối cùng của việc khám nghiệm tử thi.”

“Anh có nghĩ rằng anh ta đã làm việc đó?”

“Tôi nghĩ thế. Không có chứng cứ nào của kẻ thứ ba. Chúng tôi có giọng nói của anh ta trên

cuộn băng của 911. Nếu anh ta không giết cô ấy, tại sao anh ta chạy trốn.”

“Được lắm. Ít nhất các anh có thể buộc tội anh ta với việc hành hung.”

“Điều đó tùy thuộc vào công tố quận.”

“Để tôi xem tôi có hiểu đúng vấn đề này không. Anh lái xe từ Huntington, Long Island, để tìm một người mà có thể hoặc thậm chí không thể ở đây.”

“Tôi không thể làm gì khác hơn.”

“Sao anh không nhắc máy điện thoại lên bảo chúng tôi tìm hân ? Anh có thể fax ảnh hân tới đây, còn chúng tôi có thể tiết kiệm cho anh một chuyến đi.”

“Anh ta có một đứa con gái nhỏ. Tôi nghĩ có lẽ tôi có thể giải quyết mọi việc nếu đích thân tới.”

“Hân là bạn của anh à ?”

“Tôi chưa bao giờ gặp anh ta cả.”

Manzini nhìn McCarthy với một cái nhìn ngờ vực, ông gõ ngón tay xuống bàn, kéo nhẹ cái phong bì qua bàn lấy một tấm ra. “Tôi nói cho anh điều tôi sẽ làm, thanh tra McCarthy. Vì lợi ích của sự hợp tác liên sở, tôi sẽ in một số tấm ảnh này và cho tìm kiếm. Nếu anh ta ở Lakeside, chúng ta sẽ tìm ra anh ta.”

“Cám ơn sếp.”

“Còn một điều nữa tôi nên biết về người này.”

“Anh ta có hồ sơ hay gì không ?”

“Không có gì cả.”

“Cho tôi danh thiếp của anh và tôi sẽ gọi khi khi chúng tôi xác định được chỗ của anh ta.”

“Thực sự, tôi nghĩ rằng ít nhất tôi sẽ ở thành phố này đến cuối tuần, sếp có thể giới thiệu cho một khách sạn giá mềm một chút không ?”

“Anh nghĩ là chúng tôi không tìm ra anh ta ư ?”

“Không. Tôi chỉ thích ở đây khi các anh làm thôi.”

“Khách sạn Radisson dưới phố. Hãy cho họ xem huy hiệu của anh để được giảm 50%.”

21.

Đường Orchard nằm ở một trong những khu dân cư hạ cấp tại Lakeside với những lô đất rộng một phần ba hec-ta và những căn nhà nhỏ ba phòng ngủ. Hai bên đường có những cây táo nhỏ trồng thành hàng. Người Lạ, Bruce Wilson, đã hái và ăn khoảng nửa tá táo xanh nhỏ lúc anh rờ tay lên hộp thư có sơn số 167 bên trên và bao tử anh bị co thắt lại. Anh nhìn quá bên kia bãi cỏ và thấy một ngôi nhà nứt nẻ xiêu vẹo với những đồ chơi vương vãi bãi cỏ cần cắt xén. Anh nhìn quanh xem có ai theo dõi không, rồi anh mở hộp thư, rờ vào trong, anh thấy một đồng thư và tờ bướm. Anh kéo chúng ra xem. Những hóa đơn ghi địa chỉ cho John Daly. Một số thư viết trên giấy vụn đề địa chỉ Elizabeth Daly. Bruce để thư trở vào và đóng hộp thư lại. Sau khi liếc quanh, anh chậm chậm đi đến trước nhà và nhìn qua một cái cửa sổ bẩn thỉu. Anh bấm chuông cửa và chờ đợi. Không ai trả lời cả. Anh thử đẩy cửa. Nó bị khóa. Anh đi đi lại lại bên hông nhà và tìm ra một cánh cửa khác, cũng khóa. Ở phía sau nhà, anh tìm thấy một lối đi thứ ba bị chặn lại bởi những thùng các tông xẹp lép và những thanh gỗ. Anh đẩy gỗ và các tông qua một bên rồi thử cái cửa. Trước sự ngạc nhiên của anh, cửa mở ra và anh lọt vào nhà.

Những người này là ai, anh tự hỏi khi anh nhìn quanh gian bếp nhỏ và cái bồn đầy những chén bát chưa rửa. Giờ đây anh đã ở trong nhà và cảm thấy mình đầy tội lỗi. Anh đang làm gì ở đây thế ? Anh thấy một con búp bê đầu vật trên sàn nhà bếp. Rồi anh thấy nhiều hình đầu vật bằng cáo su. Chắc họ phải có một bé trai. Anh nhớ lại thú vui kỳ quái của mình khi còn bé và thầm cảm ơn con gái đã không tán tỉnh bố mẹ mua những cái hình đầu vật. Anh thấy cái tủ lạnh và lập tức cảm thấy đói cồn cào.

Paul đang lau kính chắn gió của chiếc Mercedes 500 thì Julia lái xe vào trạm một cách gấp gáp. Chiếc xe tung bụi lên khi cô thắng lại. Anh dừng lau kính chắn gió khi Julia nhảy bổ khỏi xe, đóng sập cửa phía sau cô lại. Paul đưa cho người phụ nữ trong chiếc xe Mercedes thẻ tín dụng và biên lai đồng thời liếc trộm chiếc váy trắng ngắn phủ nửa đùi của cô ta. Anh nhìn đi chỗ khác đúng lúc Julia đến phía sau anh.

“Chào cưng. Có chuyện gì thế ?”

“Chúng ta phải nói chuyện,” Julia ngắt lời và chờ cho người phụ nữ trong chiếc Mercedes lái xe đi khỏi.

“Muốn ăn trưa không ?” Paul hỏi.

“Anh bị cái chết tiệt gì thế ?”

Paul bắt đầu lùi xa khi Julia đến gần hơn.

“Nào, chờ một chút đi.”

“Chờ một chút đi ? Anh bị điên à ?”

“Anh chỉ muốn thức tỉnh cô ta một chút.”

“Thức tỉnh nó ? Ồ, anh thức tỉnh được nó rồi hả ? Paul à, có ai đó có thể bị thương.”

“Bị thương ? Em nói gì thế ?”

“Họ đã đốt chiếc xe Jeep của nó.”

“Ê, anh không đốt chiếc xe Jeep nào cả.”

“À, nó nghĩ là anh đốt đó. Nó nói là anh gọi điện thoại cho nó.”

“Nhưng chỉ thế thôi, thiệt tình đó.”

Julia nhìn sâu vào mắt chồng và rồi cô choáng váng nhận ra sự thật. “Ôi Chúa ơi !” cô thốt ra. “Chắc là anh ta rồi.”

“Ai ?”

“Người đàn ông trong chiếc xe. Anh ta còn sống.”

“Phải là một người khác.”

“Khả năng khác duy nhất có thể xảy ra,” Julia nói, “là Eddie The Hand. Lizzie nói bọn nó nợ hần một số tiền.”

“Vậy thì hợp lý đó.”

“Nhưng việc anh gọi cho nó không hợp lý. Làm sao anh lại có thể làm một chuyện ngốc nghếch đến thế ?”

“Anh đã làm hỏng chuyện. Anh xin lỗi.”

“John thì sẵn sàng choảng anh. Nhưng Lizzie mới là người khiến anh phải lo.”

“Anh không sợ cô ta.”

“À, anh nên sợ nó. Trong chùng mực mà em biết được, thì John chưa giết ai. Chúng ta phải nói với nó về cái xác mất tích.”

“Sao ?”

“Vì em không tin Eddie The Hand đốt xe nó.”

“Nhưng em là người nghĩ ra hần.”

“Anh hãy suy nghĩ về chuyện đó đi. Nếu bọn họ nợ hần ta tiền, phải chăng hần lấy chiếc xe như một phần khấu trừ ? Em nghĩ là anh ta đó.”

“Nếu là thế, thì điều đó nghĩa là hần biết cô ấy là ai.”

“Có lẽ, anh ta cũng biết cả chúng ta nữa.”

“Không. Hần có thể thế nào ? Chính cô ta mới là người mà hần bám theo. Cô ta là người đã bắt hần.”

“Chúng ta phải nói cho nó biết.” Julia vừa nói vừa đi tới chỗ điện thoại trả tiền của trạm phục vụ.

“Chờ một chút.” Paul nói và chụp lấy tay cô. “Chúng ta hãy nói hần đã ra khỏi đó, lên theo họ. Sao ta không để cho chuyện đó xảy ra nhỉ ?”

“Chuyện gì ?”

“Bất cứ chuyện gì. Giả bộ là chuyện ấy xảy ra đi.”

“Em không thể làm như thế.”

“Sao, bởi vì cô ta vẫn là bạn của em hả ? Cô ta giết người rồi buộc chúng ta giúp che giấu chuyện đó. Cô ta không tôn trọng tình bạn của em, Julia. Bạn bè đích thực không làm những chuyện chết tiệt như thế. Cô ta thật nguy hiểm.”

“Đâu là lý do khác chúng ta nên nói cho nó biết người đàn ông mà nó nghĩ đã chết vẫn còn sống. Anh không hiểu Lizzie như em đâu. Nếu nó mà biết được chúng ta biết hắn còn sống mà không nói cho nó. Em không muốn nghĩ là nó sẽ làm điều gì nữa ?”

“Như anh đã nói. Anh không sợ cô ta.” Paul nói.

“Thế à. Vậy anh còn điên rồ hơn em nghĩ đấy. Trở lại thời trung học đi. Lizzie nghĩ rằng cô gái kia đi với thằng mà nó hẹn hò đến một nơi khác,” Julia nói. “Vì thế Lizzie phá cái tủ đã khóa của cô gái ấy và thậm băng vệ sinh của cô ta bằng thuốc tẩy khiến cô ta phải nhập viện chữa trị vì bỏng âm hộ. Hãy sợ đi, Paul.”

Lizzie và John đứng chỗ cửa trước ngôi nhà họ và nhìn trùng trùng cái bãi chiến trường mà ai đó đã gây ra trong phòng khách của mình. Ghế và xô pha bị lật lên, chỗ vải nổi bung ra. Một cái kệ sách nằm trên sàn, còn sách vương vãi khắp nơi.

“Trời đất !”

Lizzie đi chậm chậm qua đồng đồ nát vào nhà bếp. Cô hít hít.

“Có ai đó đã nấu nướng”

Cô thấy một cái đĩa dơ trên bàn nhà bếp cạnh một ly sữa trốn trơn. Cô sờ vào bếp. “Nó vẫn còn ấm.”

Cô mở tủ lạnh và nhìn trùng trùng.

“Đứa chó chết đó đã ăn mất bíp-tếch của chúng ta rồi.”

John đi vào nhà bếp với một chiếc vớ trắng trên tay.

“Bọn chúng cũng lấy khoảng sáu trăm đô la khỏi ngăn đựng vớ của anh.”

“Tiền !” Lizzie hét lên. Cô chạy từ nhà bếp, xuống hành lang và vào nhà tắm. Sờ phía sau bồn cầu, dưới một viên gạch đã long ra, Lizzie lôi ra một phong bì mà cô lấy ở chiếc xe Lexus. Cô mở phong bì ra và vội vàng đếm tiền.

“Mày không lấy được cái này đâu, mấy thằng ngốc.”

“Anh nghĩ đã đến lúc em gọi cho Eddie The Hand và bảo anh ta rút bọn khủng bố đi, hoặc anh ta sẽ không nhận được đồng nào hết.”

“Chỉ là chuyện này nghe không hợp lý,” Lizzie nói. “Em đã nói với hắn chúng ta có tiền. Sao bây giờ họ còn gây ra thứ chết tiệt này nữa làm gì ? Có gì đó xảy ra ở đây, John à. Em không nghĩ là Eddie, hoặc quân ăn cướp ở Bridgeport.”

“Gì ? Em cũng nghĩ là Paul làm à ?”

“Phải là anh ta thôi. Em đã nói với Julia rằng đó là một thằng tồi. Đáng lẽ nó đừng bao giờ lấy hắn. Sao hắn ta không cút đi cho rảnh.”

Vì Bruce không có thể tín dụng nên người phụ nữ ngồi sau quầy nói rằng, chủ trương của khách sạn là bảo đảm phải đặt một trăm đô tiền cọc và sẽ hoàn lại khi trả phòng. Như thế là bao luôn các chi phí phụ như những cuộc gọi đường dài, tiền truyền hình cáp hay bất cứ thứ gì, cô nói với một nụ cười quanh co. Bruce đưa cho cô ta năm tờ hai mươi đô còn cô đưa cho anh chiếc chìa khoá gắn vào một miếng nhựa màu xanh với dòng chữ “Xin vui lòng trở lại khách sạn Evergreen, 299 đường East Main, Lakeside, CT (connecticut), 06709

Căn phòng có mùi kinh tởm của khói thuốc lá lâu ngày và mùi Lysol khử trùng. Chỉ có vừa đủ chỗ để di chuyển vì cái giường choán gần hết toàn bộ không gian. Bruce thử mở cửa sổ nhưng nó đã được sơn bít lại. Nỗi buồn dâng lên cùng với nỗi lo lắng anh nằm xuống tấm nệm đã mòn. Từ từ ký ức bắt đầu trở lại, ngày một đau đớn hơn. Anh ao ước chúng quên trở lại với mình. Anh cảm thấy như mình đang trong một cơn ác mộng của một ai khác. Phải chăng từ nay về sau cuộc sống là như thế, cuộc sống này đang chạy ? Có lẽ anh chỉ nên đi ngủ. Anh không có ý giết vợ. Đó là một tai nạn. Anh trở mình tránh một cái lò xo gãy có nguy cơ cắt ngang chiếc nệm trải. Có lẽ anh bị đau vì nằm trên chỗ lò xo bị cong lõm chồm. Tội lỗi giằng xé anh ra từng mảnh là quá sức chịu đựng. Anh thật đáng chết. Tại sao lúc đó anh không để cho thứ nước đen ngòm đó mang đi cho rồi ? Lẽ ra như thế sẽ dễ dàng hơn.

Connecticut.

Anh chưa bao giờ là người mộ đạo, tuy nhiên anh có cảm giác rằng có điều gì đó vẫn lôi kéo anh về phía cao thượng hơn. Chỉ là không phải lúc của anh và cũng chẳng có gì cho anh làm điều đó. Anh không đòi được sinh ra trên cõi đời này vì thế anh không kiểm soát nổi cái chết của mình. Thượng đế sẽ sắp đặt cho anh.

Anh lặn xuống và cảm thấy cvật gì vỡ vụn trong túi mình. Anh bật chiếc đèn cạnh giường lên và sờ tay vào túi. Có một mẫu giấy cứng hoặc một thứ gì đó có góc nhọn. Kẹp miếng giấy giữa hai ngón tay, anh kéo ra một tấm ảnh mà anh lấy ở phòng khách của ngôi nhà của cặp vợ chồng tống tiền anh. Anh xem xét tấm ảnh dưới ánh đèn. Lizzie tựa đầu vào ngực John và Julia cầm tay Paul, một nụ cười buồn trên gương mặt cô. Bruce ngồi lên và tập trung vào Julia. Cô là người từ chối đi với những người kia. Cô có một gương mặt thiên thần.

Lizzie đang cúi xuống ghế xô pha sắp xếp mấy cái gối cho thẳng lại. John bước vào phòng khách, tay cầm khẩu súng, anh kiểm tra súng để chắc chắn nó đã được nạp đạn. Lizzie ngừng lau chùi và đứng dậy. “Anh định làm gì thế ?” cô hỏi.

“Anh định đến thăm cái cô bạn mà em gọi là thân nhất và thằng chồng dê tiện của cô ta một chút.”

“Cất súng đi.”

“Chết tiệt, Lizzie. Em xem hắn đã làm gì kìa. Anh sẽ bắn bể hòn dái hắn ra.”

“Khẩu súng. Đưa đây,” cô nói và chìa tay ra. John cảm thấy dũng khí của mình biến mất, anh

miễn cưỡng đưa vũ khí cho vợ.

“Anh để em giữ nó, được không ?” cô nói và nhét khẩu súng vào bóp. “Chúng ta phải cẩn thận. Đó có thể là một cái bẫy làm cho chúng ta hóa điên, khiến chúng ta đi đến đó vung súng ra chỗ này chỗ kia, và cảnh sát vọt ra.”

“Ồ con hoang !”

“Đừng có lo lắng về Paul và Julia. Chính anh mới là người làm em lo.”

“Anh ?”

“Anh không sao với tất cả chuyện này chứ ?”

“Làm sao em có thể hỏi anh một câu như vậy ?”

“Bởi vì anh không bao giờ nói về chuyện đó.”

“Nói về chuyện gì ?”

“Chúng ta phải bình tĩnh, John à.”

“Anh bình tĩnh.”

“Lại đây.”

Lizzie nắm tay John và kéo anh lên giường.

“Em làm gì thế ?”

“Chỉ thư giãn thôi,” cô nói. “Chúng ta có rất ít thời gian trước khi bà trả Brian lại.”

“Anh không nghĩ rằng anh có thể”

“Đừng lo, anh sẽ không phải làm gì đâu.” Lizzie nói và mở dây nịt quần jeans của anh. Cô kéo nó xuống và đẩy anh lên giường trở lại.

“Lizzie, chờ đã.”

“Được rồi. Em chỉ muốn ôm anh, vuốt ve anh. Anh không phải chứng tỏ với em bất cứ điều gì, John Daly à. Chỉ cần anh ở với em thôi. Em sẽ chăm sóc cả hai chúng ta.”

Cùng với những lời đó, cô cởi áo ra, đập cái quần xuống, mở nút áo sơ mi của John. Tựa vào anh, cô cúi xuống hôn từ trên cổ, xuống ngực, qua bụng và đến vật mềm ẻo của anh. Cô liếm những ngón tay của mình rồi bắt đầu tự xoa bóp âm vật, người cô nóng và rung lên, đạt đến tột đỉnh trong vòng chưa tới một phút.

Tuy nhiên John vẫn mềm ẻo và ngoảnh về một phía, tìm cách tránh khỏi vợ, anh xấu hổ vì không thể chia sẻ những giây phút thân ái nhất giữa hai người. Chẳng mấy chốc cảm giác xấu hổ bị thay thế bởi một sự giận dữ vì có một người mà họ đã từng xem là bạn nhúng tay quá sâu vào cuộc sống của họ. Nằm đó, John suy ngẫm về những cách trả thù khác nhau. Công lý phải được thi hành. Trong khoảnh khắc, ý nghĩ đánh cho Paul một trận như tử làm cho John hưng phấn, nhưng ngay khi Lizzie cảm thấy cồm cộm sau lưng, cô giơ tay ra để đưa anh đi vào cô thì sự cương cứng mau chóng biến mất.

22.

Julia ngồi một mình trong phòng ngủ, nhìn chăm chăm vào tấm gương gắn liền với cái bàn trang điểm lớn màu trắng. Julia nhìn hình phản chiếu của mình và tìm xem có dấu hiệu nào làm lộ chân tướng tội lỗi không, có manh mối nào đáng chú ý về sự rối loạn mà cô đang cảm thấy bên trong bản thân mình ? Bằng cách nào mà mọi thứ lại vượt ra ngoài tầm kiểm soát thế này ? Lẽ ra cô nên nói cho Lizzie biết việc tìm ra cái xe không có người. Bây giờ con người xa lạ đã đi khỏi đó và săn đuổi người bạn thân nhất của cô. Mặc dù tức giận vì tình huống mà Lizzie đã đẩy họ vào, nhưng Julia quyết định phải cảnh báo cô ta. Nhưng phải làm việc đó cách nào để không khêu gợi sự phẫn nộ của bạn mình ? Chưa bao giờ cô phải tốn nhiều thì giờ để trấn tĩnh cơn giận của Lizzie. Biết đâu cô ta vẫn âm ỉ đè nén một cơn giận sôi sục sẵn sàng nổ ra bất cứ lúc nào. Julia đã thấy những cơn giận dữ như núi lửa tuôn trào và cô biết được sự dã man sâu hiểm mà mình có khả năng đối mặt. Nó đem lại cho cô một cái rùng mình chạy dọc sống lưng. Đầu óc cô đang trong tình trạng tiến thoái lưỡng nan thì Paul giơ tay ra chạm vào vai cô.

“Á á á !” cô hét và nhảy lên.

“Cưng ?”

“Em không biết anh vào,” cô nói và thở phào.

“Anh xin lỗi, anh không có ý làm em sợ.”

Julia quay về phía chồng, dang tay ra ôm anh. “Chỉ cần anh ôm em,” Paul vòng tay ôm cô và cô ấn mình vào anh. “Em sợ.”

“Này, hãy để anh lo việc đó cho.”

“Chúng ta nên nói cho nó biết.”

“Chúng ta sẽ nói. Anh định nói với họ rằng, ý của anh là không nói cho họ biết về việc cái xác không có trong chiếc xe và anh từ chối không cho em nói bất cứ điều gì. Cứ để cô ta trả thù anh. Dù sao cô ta cũng ghét anh.”

“Chúng ta sẽ cùng nhau đối mặt với nó.”

“Anh thiếu nhiều thứ để xứng là một người chồng, đúng không ?”

Julia ngược nhìn gương mặt Paul. Cô cảm thấy một nỗi buồn sâu xa trong lòng. “Anh định nói gì thế ?”

“Anh đã bỏ rơi em. Tất cả những điều em muốn là có một ngôi nhà đầy trẻ con nhưng anh không thể cho em được một đứa. Thậm chí anh còn không chi trả được những hóa đơn và vì thế em phải làm việc.”

“Em thích làm việc.”

“Em muốn đi học trường nha. Em sẽ trám răng chứ không chỉ chà rửa chúng thôi đâu.”

“Em vẫn có thể đi. Còn anh thì sao ? Anh có những ước mơ. Anh sẽ tốt nghiệp đại học và khởi nghiệp công ty riêng của mình.”

“Giống như một ngày nào đó chúng ta thức dậy và thấy mình già đi mười tuổi.”

“Không quá trễ đâu,” cô nói và tựa đầu vào ngực anh. “Chúng ta vẫn còn trẻ.”

“Chúng ta đừng bao giờ gọi cho cô ta,” Paul nói, anh cúi đầu xuống “chỉ là anh đã quá điên khùng vì những gì cô ta gây cho chúng ta.”

“Em biết. Chúng ta sẽ tới đó sau để giải quyết những khó khăn.”

“Đúng thế. Anh sẽ phục xuống một lát, để John đánh anh hai lần. Họ là bạn của chúng ta đúng không ? Em sẽ sa lầy vì các bạn của em.”

Julia siết chặt anh và cảm thấy người cô ấm dần khi tựa vào anh.

“Em định đi tắm. Anh tắm với em không ?”

“Em đi đi. Anh đang đói. Anh định làm một cái xăng-uyt”

“Làm cho em một cái luôn nhé. Gà tây và nhiều sốt ma-don-ne vào.”

Cô ngược đầu lên và liếm vào hàm anh, rồi hôn môi anh trước khi đi vào nhà tắm và mỉm cười qua vai.

Paul ngồi xuống, sau đó anh đi vào nhà bếp và bắt đầu làm món xăng-uyt.

Julia đóng cửa nhà tắm và mở vòi sen. Phải mất vài giây để cho nước nóng, trong thời gian chờ, cô soi mình trong gương. Má cô đỏ bừng vì kích thích tình dục. Có một chỗ ửng đỏ trên khuôn mặt mịn màng của cô. Những nếp nhăn lo lắng chạy ngang qua trán bắt đầu mờ dần cùng với khoảng thô cứng quanh mắt. Cô có thể cảm thấy sự kích thích lớn dần khi bước vào chỗ vòi sen và để những tia nước nóng đánh thức, làm trỗi dậy những vùng nhạy cảm của cơ thể trần truồng. Mọi việc sẽ ổn thôi, cô nghĩ khi chế sữa tắm lên bàn tay phải và bắt đầu mát-xa ngực và giữa hai đùi.

Paul mở tủ lạnh, lấy ra một gói giấy gà tây xắt lát và bò nướng. Anh lấy chai sốt ma-don-ne, đưa chuột và để chúng trên bệ cạnh bồn rửa. Rồi anh mở ngăn để bánh mì và lấy ra một ổ bánh mì làm bằng bảy thứ ngũ cốc còn mới. Anh nghe được tiếng nước vòi sen chảy khi xé miếng giấy gói bánh mì. Bỗng anh nghe dường như có tiếng sột soạt. Nhưng anh không chắc nó từ đâu. Có thể là cành cây to trên hai cây trước nhà. Từ lần đầu tiên anh để ý thấy chúng đâm ra ngoài, anh đã không có ý định tỉa bớt chúng vì còn phải xem xét lại việc sơn mới bức tường trước nhà.

Anh trở vào chỗ tủ lạnh và lấy ra một chai bia cổ dài do nhà máy bia bỏ túi cạnh quán Đà Điểu mới sản xuất. Paul mở chai và uống một hơi. Anh vẫn ngậm miệng chai và định nốc hơi thứ hai thì nghe có tiếng kính vỡ. Anh để chai xuống và đi về phía phòng khách.

Julia để cho những tia nước bắn toé lên lưng và vai cô. Sự ma sát của những tia nước nóng biến da cô thành màu hồng. Cô cong lưng để nước vuốt ve xoa dịu những căng thẳng còn lại. Khi nghĩ về chồng, cô để tay di chuyển giữa hai chân và hưởng ứng với những tiếp xúc của riêng mình. Có lẽ cô nên đợi cho tới khi đến với Paul. Nhưng cô cảm thấy dễ chịu không thể dừng lại được. Nước nóng lan xuống hông, cô tự đưa mình lên đến đỉnh điểm. Cô nghĩ sẽ lại sẵn sàng, đúng lúc Paul đã làm xong món xăng-uyt.

Paul nhìn xuống chỗ kính vỡ trên sàn cạnh cửa ra vào, rồi anh thấy cái lỗ trên hàng cửa sổ hẹp chạy dọc theo hai bên cửa ra vào. “Cái quái gì thế này ?” Anh mở khóa cửa trước và kéo nó ra.

Phát súng đầu tiên quật Paul ngược vào hành lang. Anh nhìn xuống ngực và thấy máu sôi bọt xuyên qua một lỗ thủng bên lá phổi phải. Phát súng thứ hai bắn trúng trán anh, làm đầu anh ập ngược trở lại vào tường.

Julia xả xà bông trên người rồi tắt nước. Xuyên qua làn hơi nước cô mò tìm đường đến chỗ kệ để khăn ngay bên ngoài buồng tắm.

Cô quần một cái khăn quanh đầu và một cái khác quanh người khi mở cửa nhà tắm, để lại phía sau lưng một đám mây hơi nước lớn. “Paul đâu ?”

Cô tiếp tục lau người thật khô rồi khoác cái áo tắm bằng vải lông xù và đi về phía nhà bếp.

“Cung à, anh đang làm gì đấy ?”

Julia đi xuống hành lang dẫn vào nhà bếp. Cô thấy gà tây, thịt nướng, sốt ma-don-ne và bánh mì trên bệ bếp.

“Paul. Anh đi đâu vậy ?”

Ngay khi vào phòng khách, cô thấy gió lay nhẹ chiếc màn cửa sổ cạnh cửa ra vào bằng ren.

“Cái gì xảy ra ở đây thế ?” cô nói và đi về phía hành lang, suýt nữa cô vấp lên hai chân sóng soài của Paul. Trông anh tựa như đang ngồi trên sàn, lưng tựa vào tường.

“Anh định ” Nhưng lời nói nghẹn ở cổ họng khi cô thấy lỗ đạn trên mắt trái và vết thương ở ngực đã thôi chảy máu khi Paul ngừng thở.

“Ồ, không ” cô ré lên, quỳ xuống cạnh anh.

Julia đặt tay lên cổ anh, cô cầu nguyện sẽ còn mạch đập dù biết rằng vô vọng, “Ôi, Paul.”

Đột nhiên nỗi sợ hãi xâm chiếm lấy cô và cô đứng lên, lùi lại chỗ cửa trước. “Ôi, Chúa ơi !” Cô chạy vào phòng ngủ, khóa cửa, và chộp lấy điện thoại, bấm 911.

“Bạn đã gọi đến số điện thoại phản hồi khẩn cấp. Hãy nói cho biết tình trạng khẩn cấp của bạn.”

“Xin làm ơn. Chồng tôi bị bắn. Số 426 Đường Delaney, khẩn trương lên.”

Julia ngồi lên giường ngủ của mình. Hắn đã tìm ra chúng ta. Hết rồi. Mọi việc đã kết thúc.

Xe cảnh sát chạy vào dưới những bóng cây phía sau cây thích tán rộng hướng vào sân trước của Julia không tới bốn bộ. Chẳng có ai trong hai viên cảnh sát mặc sắc phục biết có sự hiện diện của một kẻ trong bóng tối khi họ ra khỏi chiếc xe tuần tra và đi về phía cửa trước. Nếu họ lắng nghe thật kỹ, họ có thể nghe được âm thanh của một tiếng hít hơi pha lẫn với những âm thanh khác của đêm.

Bruce nép mình vào thân cây, trầm tư cân nhắc. Một ý nghĩ cứ trở đi trở lại trong đầu, anh ở đây bởi vì anh muốn bị bắt và rồi bị trừng phạt. Tại sao anh lại có một cơ hội như thế ? Anh nghe chuông cửa từ trong nhà vang lên, và rồi tiếng mở cửa. Anh có nên nhìn không ? Anh

muốn thấy cô ấy.

Nhưng nếu cô ấy thấy anh thì sao ? Chuyện đó sẽ kết thúc. Có lẽ anh chỉ nên đi ngủ. Anh chưa sẵn sàng để làm điều đó. Thay vì thế, anh lắng nghe và nghe thấy tiếng cô ấy.

“Anh ta đang ở đây.” Julia nói trong trạng thái bị sốc. Cô đứng qua một bên để cho hai viên cảnh sát đi vào hành lang. Viên cảnh sát thứ hai đóng cửa lại.

Bên trong căn nhà, cảnh sát viên Daniel Larson cúi xuống cạnh xác chết và kiểm tra xem mạch còn đập không. Julia đứng bên cạnh tựa vào tường, tự kiềm chế chống lại những cơn rung mình ớn lạnh vẫn âm ỉ lên xuống sống lưng cô.

Cô nhìn viên cảnh sát trẻ rút ra một cuốn sổ và bắt đầu ghi lại vị trí của xác chết, vũng máu hình thành trên sàn nhà bằng gỗ cứng từ dưới xác chết và lan ra ngoài thành hình trái xoan đỏ và sâu. Julia ước đoán rằng cảnh sát viên Larson cỡ gần ba mươi tuổi. Trong khi anh ta xem xét xác chết thì cảnh sát viên thứ hai, Howard Curtis quan sát căn phòng, tìm kiếm trên tường, trên trần và sàn nhà. Curtis hình như mới qua tuổi hai mươi.

Larson đứng dậy và thở dài. “Có gì không ?”

Curtis lắc đầu “Không.”

“Cứ xem xét đi,” Larson nói. “Tôi sẽ gọi điện thoại”

“Ông có muốn sử dụng điện thoại không ?” Julia hỏi.

“Được rồi,” Larson nói. “Tôi sẽ sử dụng điện thoại trong xe. Cô có chứng kiến anh ấy bị bắn không ?”

“Không, tôi đang tắm.”

“Ồ, tôi chỉ gọi cho đội án giết người thôi và báo họ thông báo cho thanh tra pháp y. Vẫn cứ tìm viên đạn. Nó phải nằm đâu đây thôi.”

Larson đi ra phía sau, trong khi Curtis nhìn trong phòng khách.

“Có thể nó vẫn nằm trong người anh ấy,” Julia gợi ý.

Curtis vẫn tìm như thể anh ta chưa hề nghe cô nói.

Julia theo anh ta vào phòng khách. Cô quan sát khi anh ta cúi xuống xem xét chỗ giấy dán tường bị rách.

“Chuyện đó diễn ra ở đây một lúc,” Julia nói. “Paul luôn nói rằng anh ấy sẽ sửa nó nhưng anh ấy không bao giờ” Cô cúi đầu, mắt cô đầy lệ.

Curtis thở dài và tiếp tục tìm kiếm. Anh dừng lại và quay lui về phía hành lang, bằng đôi mắt của mình anh ước tính đường đi của đầu đạn. Rồi anh nhìn lại bức tường một lần nữa khởi đầu gần chỗ sàn nhà rồi lên tới trần nhà.

Larson trở lại và đi vào phòng khách. Julia chùi nước mắt và cố gắng không nhìn chăm chăm vào thân thể của chồng.

“Tôi có thể hỏi anh một câu không ?” Julia nói khi Larson xem xét cơ thể Paul cùng bạn.

“Chắc chắn rồi, thưa bà,” Larson nói.

“Chỉ là vì sao anh không dùng điện thoại ở đằng kia ?” Julia nói và chỉ về phía cái điện thoại có tay cầm màu đen nằm trên chiếc bàn thấp.

“À, bây giờ căn phòng này và cái hành lang kia được xem như một phần của hiện trường. Chúng tôi muốn bà đừng sờ mó vào bất cứ thứ gì trong đó. Cũng vậy, cái điện thoại có thể chứa những thông tin liên quan đến việc bắt chồng bà, như là số gọi cuối cùng.”

“Tôi có thể nói cho ông biết số điện thoại gọi cuối cùng là gọi cho các ông đó.” Julia nói.

“Thưa bà, có lẽ bà nên theo tôi đến một chỗ khác của căn nhà. Chẳng bao lâu sẽ có một viên thám tử đến đây và anh ta sẽ rất muốn nói chuyện với bà. Tôi cũng có vài câu hỏi. Nhưng ngay bây giờ điều bắt buộc là chúng tôi phải tìm ra viên đạn giết người.”

“Điều gì làm cho ông nghĩ nó không có trong người Paul ?”

“Thưa bà, một vết thương có lối ra. Có một viên đạn đầu đó trong phòng này. Trừ phi chúng ta tìm thấy một cửa sổ bị vỡ, khi ấy thì có thể còn khó khăn hơn. Nhưng dù sao, nếu chúng ta tìm ra viên đạn giết chồng bà thì điều đó sẽ dễ dàng hơn.”

Họ đang ở trong nhà bếp và Julia nghĩ rằng mình sắp xỉu khi cô thấy miếng xăng-uyt đang làm còn dở dang trên bệ bếp. Người đàn ông không trọn vẹn trong cuộc sống ấy đã chết với hành động dở dang cuối cùng của anh ta.

Một cơn sóng lạnh lẽo tràn đến và Julia biết rằng mình sắp bị sốc. Cô vội vàng mở vòi và rót đầy nước vào một cốc bằng nhựa. Cô nhanh chóng uống cạn để chặn lại cơn cău giận bùng bùng đang dâng trào trong lồng ngực. Ấm. Mềm. Những cái mềm dự trữ đâu rồi ? Cô rời nhà bếp và đến một tủ nhỏ ở hành lang, ở đó cô tìm thấy một tấm đắp nhỏ. Cô quần tẩm đắp quanh vai và run lập cập. Hai cánh tay cô nổi da gà và cô trở lại phòng khách.

Sự độc ác của cái còn nằm phía trước mang theo nó sự mệt mỏi người đẩy Julia ngồi xuống một cái ghế. Cô khoanh tay trước bàn trong nhà bếp giống như cô đã từng làm ở vườn trẻ trong giờ ngủ trưa. Cô sẽ đánh đổi bất cứ điều gì để có thể trở lại những ngày vô tư và sung sướng đó. Nhắm mắt lại, cô cố hình dung lại những hình ảnh còn lưu trong ký ức. Bất cứ điều gì giữ cho cô thoát khỏi tương lai và sự hãi hùng đang nằm phía trước.

Rủi thay, trí nhớ diễn lại trong đầu cô đúng lúc cô trải qua một đêm trong nhà giam. Cô học lớp tám và chưa quen Lizzie. Ngay cả lúc ấy cô đã chọn bạn hư. Đó là một nhóm con gái thô bạo từ những khu nghèo nhất ở Lakeside, được mọi người gọi là khu dự án. Đó là nơi tập trung chín mươi phần trăm tội phạm của thành phố. Thậm chí cha mẹ của Julia còn cấm cô đến đó.

Có ba đứa trong bọn và chúng không có gì so với tất cả những đứa khác trong lớp của Julia. Chúng ngủ trong phòng khách của những căn hộ xiêu vẹo trên những chiếc xô pha sờn rách hoặc trên những tấm nệm trải trên sàn với anh chị em.

Ít nhất cha mẹ Julia cũng có một căn nhà riêng mặc dù nó nhỏ, được trang bị bằng những món đồ rất hòa hợp. Cha mẹ Julia cách xa sự giàu có nhưng chắc chắn lúc nào họ cũng cho Julia ăn tối bất cứ khi nào cô về nhà. Hai trong số ba người bạn của cô ở khu dự án thậm chí còn không biết cha chúng là ai. Mẹ chúng làm việc trong các nhà máy hoặc dọn dẹp nhà cửa ở những khu khá giả hơn của thành phố. Cha Julia làm việc ở bưu điện và mẹ cô có một công việc bán thời gian ở A&P với tư cách là nhân viên thu tiền. Khi ấy là như vậy đó. Còn bây giờ khi cha

cô đã về hưu, họ sống ở California bắc Los Angeles gần nhà em gái của Julia, cô này đã kết hôn với một tay chào hàng làm việc cho một nhà sáng tác nhạc phim.

Cuối tuần Julia bị bỏ ở nhà một mình và cô gặp rắc rối. Ở tuổi mười ba, cha mẹ cô nghĩ rằng cô đã có thể ở một mình. Em cô thì qua đêm một buổi tiệc suốt đêm với những bạn thân nhất của nó, còn cha mẹ cô thì ở New Haven ăn uống, khiêu vũ với một nhóm bạn.

Khoảng sáu giờ bọn con gái ở khu dự án ghé qua. Bọn chúng định đón xe buýt xuống phố và lang thang ở phố buôn bán lớn.

“Không phải các cửa hàng đóng cửa lúc sáu giờ sao ?” Julia hỏi.

“Thứ bảy thì không. Chúng mở cửa đến 7 giờ,” Brenda, đưa cằm đầu không chính thức của cả bọn trả lời. Có nhiều thứ để làm lắm. Nhưng chúng ta phải khẩn trương lên. Xe buýt có khả năng đón khách suốt.”

Cuối cùng khi bọn chúng tới phố mua sắm thì nhiều cửa hàng lớn vừa đóng cửa, vì thế cả bọn vào một cửa hàng nhỏ phục vụ cho giới thượng lưu, giới ăn diện đúng mốt. Julia bắt đầu xem hàng váy mới trong khi những đứa khác đi ra phía sau cửa hàng và đứng vòng tròn quanh Brenda. Julia xuống chỗ lối đi để xem bọn chúng làm gì thì thấy Brenda ở giữa vòng tròn đang cố lấy thiết bị chống trộm từ bên trong chiếc áo khoác bằng da.

“Các cậu làm gì thế ?” Julia hỏi.

“Mua sắm,” Brenda ngắt lời. “Hãy để ý con mụ quỷ quái phía trước.”

Julia nhìn ra đằng trước cửa hàng và thấy một phụ nữ đứng tuổi đang theo dõi bọn chúng từ phía sau máy đếm tiền.

“Bà ta nhìn lối này đó.”

“Thế mà đến nói chuyện với bà ta đi.” Brenda nói, vẫn còn giằng co với cái vật bằng nhựa trông như một cái kẹp phơi đồ lớn. Cuối cùng, Brenda rút ra một con dao và cắt miếng vải quần quanh cái khóa bằng nhựa và lấy đi dụng cụ, rồi nó bỏ chiếc áo da vào trong cái túi đeo vai.

“Thôi đi,” Brenda nói. “Chúng ta hãy ra khỏi đây đi. Mà cầm cái này nhé ?” nó vừa nói vừa đưa cái túi cho Julia. “Được rồi. Xem này. Tao đã lấy cái dụng cụ bằng nhựa ra rồi.”

“Sao cậu không mang cái túi đi ?” Julia hỏi.

“Bởi vì tao đã bị bắt quá nhiều lần rồi và họ muốn xem túi của tao,” Brenda nói. “Nhưng mà, với gương mặt xinh đẹp như thiên thần, mà sẽ không gặp vấn đề gì, chỉ là đi ra như một đứa bé được cưng chiều lương thiện.”

Những đứa con gái khác nháy mắt ra hiệu khi chúng đi ra khỏi cửa hiệu. Người phụ nữ phía sau máy đếm tiền nhìn từng đứa rất kỹ lưỡng, quan sát chúng bằng cách này hay cách khác xem chúng có giấu đi món quần áo nào không. Thậm chí bà ta không thèm liếc Julia đến cái thứ hai khi Julia rời khỏi cửa hàng. Nhưng ngay khi Julia đi qua lối vào, một tiếng chuông báo động vang lên. Julia lạnh mình. Cô bước trở vào cửa hàng và chuông báo động ngưng kêu.

“Làm ơn lại đây, cô gái,” cô thu ngân nói.

Julia bắt đầu run lên khi cô đi qua chỗ người phụ nữ.

Một người bảo vệ xuất hiện chỗ ngưỡng cửa và gặp Julia cùng người phụ nữ chỗ máy đếm tiền.

“Tôi muốn xem cái túi của cô.” Người bảo vệ nói.

“Đó không phải là túi của tôi.” Julia nói lấp bắp, để cái giỏ xách lên quầy.

Người thu ngân thò tay vào và lôi ra cái áo khoác bằng da. “Cái gì đây?” Bà ta nói.

“Tôi không biết,” Julia nói, rơm rớm nước mắt. Trong khi đó Brenda và những đứa con gái khác chạy tán loạn khi chúng nghe chuông báo động.

“Có người đã giật một trong những cái khóa chống trộm ở các cửa hàng,” Cô thu ngân nói, “Nhưng nó đã bỏ qua một cái khác mà chúng tôi để trong tay áo. Cô gấp rắc rối rồi, thưa tiểu thư.”

Julia không biết cha mẹ cô ở đâu. Đó là những ngày chưa có điện thoại di động. Vì thế người ta bảo cô qua đêm ở nhà giam cho tới khi có người đến đón. Cô cảm thấy quá xấu hổ khi có hai viên cảnh sát đến đưa cô ra khỏi phố mua sắm lớn và đẩy vào phía sau của xe tuần tra. Từ bên kia đường Brenda và những đứa con gái khác nhìn theo và Brenda gật đầu với cô, điều đó cho cô thấy nó biết Julia không nói sự thật với cảnh sát.

Ở đồn cảnh sát, viên trung sĩ muốn những cảnh sát viên đưa Julia về nhà, nhưng khi anh ta biết cha mẹ Julia không có ở thành phố này, thì anh ta miễn cưỡng đưa cô vào một xà lim. Sự bẩn thỉu và mùi hôi không chịu nổi. Julia được đưa vào một xà lim rộng có mười phụ nữ. Họ đều hơn cô hai mươi tuổi. Cô hình dung ra rằng Brenda sẽ trở nên như thế trong vòng hai thập niên nữa nếu nó không thay đổi cách sống. Gần như tất cả mọi người đều hút thuốc và bốc mùi mồ hôi chua lè. Hai mục chế giễu cô và giả bộ tới gần cô. Đêm dài lê thê nhưng Julia vẫn thao thức vì sợ một trong những mục đàn bà đó sẽ giết cô nếu cô đi ngủ. Sáng hôm sau cha mẹ Julia ký vào những giấy tờ cần thiết và đưa con gái về nhà. Cô kể cho họ nghe chuyện và họ bảo cô hoặc tìm một nhóm bạn mới hoặc hãy xem mình như bị cấm túc cho tới khi kết thúc bậc phổ thông. Chẳng bao lâu sau đó, Julia gặp Lizzie.

24.

John Daly đang xem Trailblazer đấm thùm thụp Texas Pete trong một trận đánh phục thù không hề mục trên một trong vô số những chương trình đấu vật chuyên nghiệp chiếm lĩnh nhiều kênh truyền hình cáp được cấp phép trong những giờ cao điểm nhất. Từ lâu John là fan của IWL hay Liên đoàn Đấu vật Quốc tế, một phần cũng vì cơ quan đầu não của nó đóng gần Wilton. Lizzie ghét đấu vật và khi cô ở nhà, thậm chí cô còn không cho John xem nữa. Vì thế, thật hơi thất vọng khi John đón Lizzie từ cửa hàng về.

Trailblazer định ghìm chặt Texas Pete thì Lizzie bước sải vào phòng khách và tắt ti vi.

“Em đói quá. Em muốn ăn,” Lizzie nói.

“Ôi trời ơi. Hai phút nữa thôi.”

“Em kiếm được một ít gà rán.” Lizzie nói và đi vào bếp “Nếu anh khẩn trương lên thì có thể còn chút nào đó.”

John lại bật ti vi lên nhưng hiệp đấu đã kết thúc. Anh không biết được ai thắng. Anh tắt tivi và theo Lizzie vào nhà bếp.

“Này,” John nói và ném phịch một ít gà rán ra khỏi cái khay giấy. “Anh nghĩ, anh đã hình dung ra được chuyện đó rồi.”

Lizzie đang rót một ít trà đá vào ly và ngồi xuống trước đĩa gà của cô, trên đĩa là một đồng cao những ức, đùi và cánh cùng một ít khoai tây nghiền và nửa trái bắp. “Hình dung ra được chuyện gì?”

“Anh biết, tất cả những chuyện cứt ỉa đó. Anh nghĩ đó là Eddie The Hand. Em cứ nghĩ xem.”

“Eddie The Hand à?”

“Paul có cơ hội để làm một việc như vậy không? Không bao giờ”

“Chắc chắn là anh ta có cơ hội tổng tiền chúng ta. Em nghe giọng nói của anh ta.”

“Anh có thể thấy được anh ta đang cố làm như vậy. Nhưng không phải là món kia.”

“Tại sao Eddie The Hand lại làm việc đó?”

“Đó cũng là điều anh đang tự hỏi. Rồi anh sẽ tìm ra. Phải là chuyện chiếc nhẫn.”

“Chiếc nhẫn thì sao?”

“Em cho hắn coi, đúng không? Có lẽ nó đáng giá rất nhiều tiền.”

“Chúng ta đã biết điều đó rồi mà.”

“Vì thế có thể hắn sẽ điên lên khi em lấy nó lại.”

“Em biết hắn sẽ điên lên. Nhưng hắn sẽ không đốt chiếc xe Jeep của chúng ta hoặc xem nhà chúng ta như cỏ rác. Hắn chỉ xuất hiện và nói ‘đưa chiếc nhẫn cho tớ.’ Đó là nếu hắn quá thích chiếc nhẫn đó. Em nghĩ có điều gì làm hắn sợ.”

“Điều gì?”

“Em không biết. Tất cả những gì em biết là hắn không cố gắng cật lực để giữ chiếc nhẫn.”

“Ôi Lizzie, chúng ta đã làm hỏng rồi đúng không ? Em phải đẩy chiếc nhẫn đi thôi. Có lẽ thằng này là một trong những công tử ở Bridgeport, những thằng mà bây giờ chúng ta nợ đó. Phải như thế thôi. Em cho Eddie xem chiếc nhẫn, hắn nhận ra nó hoặc kể cho ai đó về chiếc nhẫn, người đó biết chiếc nhẫn của ai và đó là những thằng sắp đâm gãy xương sườn của chúng ta ngay bây giờ đây.

Em phải nói với Eddie. Hãy tìm cách chặn đứng cái chuyện cứt ỉa này lại. Làm ngay đi. Làm bất cứ thứ gì cần, em có biết là anh đang nói gì không ?”

Bruce đang đánh vật với chuyện có nên bấm chuông cửa nhà Julia không thì một chiếc xe cảnh sát không có dấu hiệu chạy đến chỗ bờ đá trước nhà cô. Một thám tử mặc thường phục tuổi khoảng bốn mấy bước ra khỏi xe và đi băng qua bãi cỏ để đến trước nhà. Bruce nhìn thoáng qua gương mặt dưới ánh đèn đường. Đó là gương mặt của một con người đã chứng kiến nhiều bất hạnh trong cuộc đời. Liệu ông ta có tỏ lòng trắc ẩn nếu Bruce đầu hàng không ? Gương mặt ông ta cho thấy rằng ông có thể nhưng liệu Bruce có chắc chắn không ?

Từ nhà bếp Julia nghe chuông cửa reng. Cô có nên xuống hoặc cứ để mặc cho những viên cảnh sát vẫn còn đang tìm kiếm viên đạn ra mở cửa ? Đến hồi chuông thứ hai Julia đứng lên và ra cửa. Khi đi, cô nhìn vào hành lang, phòng khách và nhận ra có nhiều người đến xem xét nhà cô hơn. Đàn ông và phụ nữ trong áo choàng trắng của phòng thí nghiệm đang quét bụi và cạo sồn sột. Hồi chuông thứ ba nhắc Julia nhớ cô đang làm gì và cô mở cửa trước ra. Người đàn ông đứng trước mặt cô mặc bộ com lê nhàu nát bằng len màu nâu, cái cà vạt thắt lỏng lẻo trên cổ và thể chứng nhận cảnh sát trong ngăn bóp lộ ra ngoài.

“Thưa bà, tôi là thanh tra Burger. Bà có phải là Julia Stanton không ?”

“Phải.”

“Tôi rất tiếc vì sự mất mát của bà, bà Stanton ạ. Tôi vào được không ?”

“Dĩ nhiên rồi,” Julia nói và bước sang một bên để người thanh tra vào. Thanh tra Harold Burger nhắc Julia nhớ lại viên thanh tra béo phì trên NYPD blue. Andy Sipowicz ? Phải tên đó không ? Thanh tra Burger có gương mặt của một võ sĩ chuyên nghiệp đã về hưu. Mũi ông chắc đã hơn một lần bị xẹp và xương cằm ông trông như chúng đã từng chặn lại một hoặc hai cú đấm. Ông nhìn vào phòng khách.

“Tôi thấy đội lấy chứng cứ của tôi đã ở đây,” thanh tra Burger nói. “Bà không phiền nếu tôi nói vài lời với các cảnh sát viên của tôi chứ ? Rồi sau đó tôi sẽ nói chuyện với bà.”

“Được thôi. Tôi ở trong nhà bếp.” Julia nhìn thanh tra Burger đi vào hành lang nơi xác Paul nằm bất động kể từ khi cô tìm thấy anh cách đây bốn tiếng đồng hồ. Có cảm tưởng như cả năm trời đã trôi qua. Larson chỉ thấy vết thương hở miệng và hất đầu về phía phòng khách nơi các cảnh sát viên đang tham gia tìm viên đạn.

Thanh tra Burger ngược lên và thấy Julia đang nhìn chăm chăm ông. Ông quay về phía sau chỗ Larson. “Chúng ta đã kiểm tra bên ngoài để phát hiện dấu vân tay chưa ?”

“Thưa chưa. Đơn vị tìm chứng cứ vẫn còn đào bới mọi vật ở hành lang.”

“Có vẻ như trời sắp mưa. Các anh có thể kéo ra vài thứ và dùng vữa lấy bất cứ dấu vết nào.”

“Thưa vâng.”

Burger nhìn quanh và lại bắt gặp Julia ở chỗ lối ra cửa.

“Thưa bà Stanton, chúng ta ngồi đây nhé. Tôi định hỏi bà một vài câu hỏi.”

“Đương nhiên rồi.”

Cô đưa ông vào nhà bếp và ngồi ở chỗ bàn. Ông kéo một cái ghế ngồi đối diện với cô.

“Tôi hiểu cô đang tắm thì chồng cô bị bắn. Cô có nghe gì không ? Có nghe ai nói chuyện không ?”

“Không.”

“Cô có thể nghĩ ai đã làm ra chuyện này không ?”

Chân mày Julia nhíu lại thật nhanh tựa hồ như nó đưa ra câu trả lời của chính nó. “Không.”

“Cô và chồng cô có vấn đề gì không ?”

“Ông muốn nói gì ?”

“Những vấn đề trong hôn nhân.”

“Không. Thực sự không.”

“Thực sự không chuyện gì, thưa bà Stanton ?”

“Không có chuyện gì mà những cặp vợ chồng không trải qua. Chúng tôi tranh luận về mọi chuyện. Cãi nhau. Không đánh nhau. Chúng tôi muốn có con, nhưng. À chuyện đó không xảy ra.”

“Chuyện gì không xảy ra ?”

“Sự thụ thai. Chúng tôi đã thử đủ mọi cách. Nhưng có vẻ như Thượng Đế không muốn chúng tôi có con. Cũng có lẽ bởi vì chúng tôi thực sự không thể có đứa con nào.”

“Còn có vấn đề nào khác không ?”

“Như gì ?”

“Cô và chồng cô có sở hữu cây súng nào không ?”

“Không.”

“Có đồ vật nào giá trị bị mất không ?”

«Ồ vật có giá trị à ? À, tôi không biết. Tôi chưa xem”

“Xin bà vui lòng xem ngay bây giờ đi.”

“Chắc vậy,” Julia nhìn quanh nhà bếp. Cô mở vài cái ngăn kéo. Cô rời nhà bếp và đi xuống một hành lang tới phòng ngủ. Thanh tra Burger theo sau. Trong phòng ngủ, cô đi đến cái bàn trang điểm và mở một cái hộp nhỏ bằng gỗ. Cô xem xét nữ trang trong hộp và đóng nắp hộp lại.

“Tôi nghĩ là không mất gì cả.”

“Cô hoặc chồng cô có thấy ai không ?”

“Thấy ai à ?”

“Có việc gì không ?”

“Không.”

“Chồng cô có chế độ bảo hiểm gì ?”

“Bảo hiểm à ? Bảo hiểm nhân mạng à ?”

“Đúng.”

“Tôi không biết, sao kia ?”

“Chỉ là một câu hỏi thủ tục thôi, thưa bà.”

“Thủ tục gì ? Có ai đó đột nhập vào nhà tôi trong lúc tôi tắm, bắt chồng tôi hai lần và đi. Đó là thủ tục à ?”

“Có lẽ chúng ta nên tiếp tục tranh luận ở đồn cảnh sát.”

“Đồn cảnh sát ? Sao vậy ?”

“Tôi nghĩ bà biết chuyện gì đó.”

“Tôi không biết ai giết chồng tôi cả.”

“Tôi muốn cô qua kiểm tra với máy phát hiện nói dối.”

“Ông không tin tôi ?”

“Vâng, tôi không tin, thưa bà.”

“Kiểm tra bằng máy phát hiện nói dối. Tôi có bị buộc phải làm thế không ?”

“Không, nhưng nếu bà từ chối thì việc từ chối của bà sẽ bị ghi lại, hơn nữa có một điều mà bà kể tôi cũng không bao giờ tin. Nếu bà không chịu kiểm tra, tôi sẽ đề nghị bà nên gọi một luật sư.”

“Tôi không có luật sư.”

“Chúng tôi sẽ sắp xếp để bà có thể thuê một người.”

“Tôi không cần luật sư.”

“Thế thì bà không nên đặt vấn đề với việc kiểm tra nói dối.”

“Tôi chỉ không thoải mái với những việc kiểm tra. Nếu tôi nói sự thật mà nó nghĩ rằng tôi đang nói láo thì sao ? Tôi biết mình thế nào mà. Đôi khi tôi cảm thấy mình phạm tội trong khi tôi không có tội. Ông biết đó, nếu có ai nói ‘ê, bóp tiền của tôi bị mất rồi.’ thì ý nghĩ đầu tiên của tôi là người ta nghĩ mình lấy ngay cả khi mình chẳng lấy.”

“Chúng ta sẽ có cách vượt qua những chuyện đại loại như thế’.”

“Thế thì tôi không có nhiều lựa chọn phải không ?”

“Sự thực là bà có. Bà có thể từ chối và chúng tôi phải ghi nhận điều này, nhưng khi đó thì sự từ chối của bà sẽ gây nghi ngờ.”

“Nghi ngờ. Ông muốn nói nghi ngờ tôi à ?”

“À, đó là một cách xem xét sự việc. Theo kinh nghiệm của chúng tôi hầu hết những vụ giết người là do một người thân cận của nạn nhân gây ra.”

“Tôi sẽ đi kiểm tra,” Julia nói.

26.

Lizzie nghe được tiếng la hét của người điều khiển chương trình và các fan hâm mộ ầm ầm xuyên qua bức tường của phòng ngủ. John đã quay lại với chương trình đấu vật của anh. Cô mở ngăn kéo ở bàn nhỏ lấy ra một miếng giấy có viết địa chỉ trên đó. Rồi cô lấy chiếc nhẫn ra xem xét kỹ. Ông là ai ? “Người Chào Hàng của Năm”. Ông bán gì ?

John vừa gặm đùi gà vừa xem trận thi đấu chính thì Lizzie bước vào phòng khách.

“Chỉ một trận nữa thôi.”

“Em trở ra ngoài một lát”

“Em định đi đâu vậy ?”

“Chúng ta ra ngoài uống bia. Em chỉ chạy xuống chỗ Bảy-Mười Một.”

“Mua cho anh mấy cái bánh khoai tây rán hương vị thịt nướng. Bịch lớn đó.”

Lizzie bước ra ngoài màn đêm và đóng cánh cửa phía sau lưng cô lại. Đầu gối cô va mạnh khi leo lên chiếc xe thuê có hai cửa chập cứng mà họ có cho tới khi họ vét hết tiền để mua một chiếc xe cũ như một mẫu đồ ve chai lớn hơn. Cô lái ra khỏi đường xe chạy và kiểm tra lại địa chỉ trên mẫu giấy nhật từ trong phòng ngủ.

Mất mười phút để phát hiện con đường mà cô đang tìm. Đó là một khu phố thương mại với mặt tiền các cửa hàng. Một cửa hàng bán khăn quàng cổ cạnh một chỗ bán máy nhắn tin và điện thoại di động, cạnh một ga ra sửa xe và một chỗ rửa xe. Giờ là ban đêm nên tất cả các cửa hàng đều vắng tanh.

Cô dừng lại chỗ một kho hàng có dòng chữ “tiệm nữ trang” in ở bên ngoài. Cô tắt máy và ra khỏi xe, và lại một lần nữa kiểm tra địa chỉ trên miếng giấy.

Có ánh đèn trên tầng hai của nhà kho. Cô tìm thấy một cái cửa và rõ ràng nó dẫn đến nơi mà ánh đèn phát ra và gõ cửa.

“Cửa mở.” Một giọng nói từ bên trong vang ra.

Lizzie mở cửa và bước vào bên trong. Có một cái cầu thang dài ngay bên trong cánh cửa. “Lên đây,”

Lizzie bắt đầu đi lên cầu thang

Eddie The Hand ngồi trước một cái bàn bằng kim loại màu xám, hắn đang cạy móng tay bằng một con dao thì Lizzie xuất hiện ở ngưỡng cửa.

“Cậu trẻ rồi.”

“Tớ vừa có một ngày tồi tệ. Cậu có nói cho ai biết về chiếc nhẫn không ?”

“Nếu tớ nói thì sao ?”

“Cậu nói à ?”

“Mẹ kiếp không. Tớ nói cho ai nào ?”

Lizzie chìa tay ra và Eddie với lấy chiếc nhẫn trong lòng bàn tay cô. Hắn mỉm cười và cúi

xuống mở một ngăn kéo bàn.

“Bảy đúng không ?”

“Nó đáng giá hơn thế nhiều và cậu biết điều đó mà.”

Eddie đếm bảy trăm đô la từng tờ một.

“Thế thì đem đến một nơi nào khác đi. Có thể cậu kiếm được nhiều hơn thế, cùng với lời tố cáo của cảnh sát khi cậu bán chiếc nhẫn cho bất cứ ai. Họ sẽ tìm cách biết giá trị của nó ở một trong các cửa hàng nữ trang sang trọng trên đường Summit. Tùy thôi, cưng ạ. Bảy là giá cuối cùng của tôi rồi. Trừ phi như tôi nói đó, cậu kiếm được ba mươi lăm ngàn đô mà cậu thiếu. Thế thì tôi nói tôi sẽ đưa cho cậu tám. Cậu có kiếm được ba mươi lăm ngàn đô không ? Không chứ gì ?

Hắn chìa tiền ra. Lizzie lấy và nhét vào bóp.

“Sao ? Không cảm ơn à ?”

“Cảm ơn,” cô nói và quay người, đóng bóp lại rồi đi ra khỏi văn phòng. Eddie nhìn chiếc nhẫn và nhướn mày lên. Hắn lấy ra một cái kính, loại mà những nhà kim hoàn hay sử dụng để xem xét những hạt kim cương khảm trong vàng. Hắn nghe tiếng cửa mở rồi đóng ở bên dưới tận cùng của cầu thang. Hắn chờ thêm vài giây nữa cho tới khi nghe tiếng khởi động xe, rồi hắn cầm điện thoại lên và bấm một số. Có ai đó trả lời ngay lần chuông reng đầu tiên.

“Ê,” Eddie nói. “Tao vừa vớ được một thứ mà có lẽ mày thích đó. Cực kỳ đẹp. Nó sẽ làm cho những thứ mày đang đeo trông giống như cứt chuột. Với mày thì hai ngàn. Tin tao đi. Nó đáng giá gấp đôi đó. Buổi sáng ghé văn phòng tao nhé.”

Eddie gác máy và đứng lên khỏi bàn. Hắn tắt đèn bàn, đi ra cửa thì nghe một tiếng rắc ở hành lang chỗ trên cùng của cầu thang.

“Ai đó ?”

Chậm rãi, Eddie sờ tìm một ngăn kéo khác, hắn mở ngăn kéo và thấy khẩu súng 9 milimét nằm trên đầu tạp chí Hustler.

Đó là lần cuối cùng hắn thấy cú bắn từ phía sau tai. Phát đạn xuyên qua thái dương phải của Eddie, lấy đi một mẫu sọ lớn cỡ khoảng nửa đồng một đô la.

Eddie The Hand ngã vắt ngang trên bàn giấy tay vẫn nắm chặt cái nhẫn. Một bàn tay mang găng thò xuống cạy những ngón tay của hắn ra và lấy đi chiếc nhẫn. Một bàn tay khác mở ngăn kéo trên bàn nơi Eddie cất tiền và tìm thấy nhiều xấp giấy bạc một trăm đô la. Bàn tay rút tiền và đóng ngăn kéo lại.

Julia đã không ở trong đồn cảnh sát Lakeside kể từ cái đêm mang họa thời học cấp hai. Ngôi nhà hoàn toàn được tu sửa lại qua năm tháng, vì thế không có gì quen thuộc với cô khi cô bước vào tiền sảnh. Cô nhớ có rất nhiều chấn song và xà lim, nhưng những thứ đó rõ ràng là đã được thay thế bằng những phòng phỏng vấn những kẻ bị tình nghi và là chỗ làm việc cho các nhân viên. Tiền sảnh mới làm cô nhớ đến phòng mạch của một bác sĩ hay nha sĩ. Có những ghế dựa bằng nhựa dọc theo tường để mọi người ngồi chờ sự rắc rối đã mang họ đến chốn này. Thanh tra Burger gật đầu với một người ngồi sau cửa sổ bằng kiếng, khi ấy người này ấn vào một công tắc để mở cửa ra vào ở bên phải cửa sổ.

“Bà Stanton, xin theo tôi.” Thanh tra Burger ra lệnh khi ông mở cửa và giữ nó cho cô vào.

Phía sau cánh cửa là một căn phòng rộng với những bàn làm việc gồm những người mặc sắc phục và không mặc sắc phục. Thanh tra Burger bắt đầu đi ra phía sau phòng. Julia theo ông, khi cô đi ngang qua một màn hình máy tính ở một trong những bàn làm việc, cô dừng lại.

Thanh tra Burger thấy cô dừng lại, ông đến để xem vì sao. Trên màn hình máy tính là hình của Bruce.

“Cô biết anh ta?”

Câu hỏi làm Julia giật mình quay khỏi máy vi tính.

“Hử?”

“Bức hình đó. Có vẻ như cô nhận ra người trên máy tính.”

“Ồ không. Tôi thấy anh ta trông quen lắm, thế thôi.”

“Cảnh sát Huntington đang theo dõi anh ta.”

“Anh ta đã làm gì vậy?”

“Tôi không chắc. Đó không phải là vụ của tôi. Chuyện gì đó về cô vợ đã chết.”

Julia cảm thấy như có ai chặn cổ lại không cho cô thở.

“Chúng ta ra phía sau kia.” Thanh tra Burger hất đầu về một căn phòng phía sau đồn cảnh sát. Nhưng

Julia lại nhìn đăm đăm tấm ảnh của Bruce. Thanh tra Burger nắm tay kéo cô đến phía, sau một căn phòng lớn. Khi họ đi, Julia liếc lại phía ảnh Bruce một lần nữa rồi nhìn thẳng về trước. Cô thấy thanh tra Burger đang nhìn cô chăm chăm. “Anh ta trông giống như một người anh em họ của tôi. Thật ngạc nhiên.”

Cuối cùng họ đến một văn phòng chỉ lớn bằng một cái tủ chứa một cái máy trông như máy đo điện tâm đồ ở bệnh viện. Hai nhân viên mặc thường phục đã ở trong phòng khi Julia và thanh tra Burger bước vào.

“Đây là cảnh sát viên Maxk Treat,” thanh tra Burger nói “anh ấy sẽ hướng dẫn cô kiểm tra.”

Julia bắt tay viên cảnh sát trẻ tuổi. Anh ta có bàn tay mảnh dẻ của phụ nữ và cực kỳ gầy. Julia tự hỏi anh ta có bệnh gì không.

“Còn đây là cảnh sát viên Emily Douglas.” Julia quay sang người phụ nữ đang đứng sát bờ tường. Cô ta gật đầu và không mỉm cười với Julia. “Tôi vừa mời cảnh sát viên Douglas,” Thanh tra Burger nói “Thủ tục.”

Julia gượng cười khi cô nhìn hết người này qua người khác. Họ không cười lại với cô.

“Xin mời ngồi xuống,” Treat nói.

Julia lấy cái ghế cạnh máy dò tìm. Ngay khi Julia vừa ngồi xuống, Treat bắt đầu gắn điện cực để xác định trước những điểm trên cơ thể Julia: cổ tay vai trên, sau cổ, mắt cá, nhượng tay.

“Bà sẽ không cảm thấy gì cả,” Treat giải thích. “Máy sẽ đọc nhiều dấu hiệu khác nhau của cơ thể. Kiểm nghiệm dò tìm gồm ba phần. Dò tìm phổi sẽ ghi lại sự hô hấp của bà, độ sâu và tỉ lệ hơi thở. Phép ghi dòng điện sẽ giám sát bất cứ sự thay đổi nào của da, và điện tâm đồ sẽ ghi lại bất cứ sự biến đổi trong áp suất máu hay tỉ lệ mạch đập.”

“Và tôi sẽ không cảm thấy điều gì cả.”

“Đúng, chỉ cần thư giãn, ngồi xuống trở lại và trả lời những câu hỏi trung thực chừng nào tốt chừng nấy. Đừng căng thẳng hay cố kìm nén câu trả lời của mình. Bà đã sẵn sàng chưa ?”

“Tôi nghĩ là rồi. Chuyện này chính xác được bao nhiêu ?”

“Chín tám phần trăm. Tôi sắp hỏi bà những câu hỏi và bà chỉ nên trả lời tôi ‘có’ hoặc ‘không’. Nếu bà không hiểu câu hỏi thì chỉ cần giữ im lặng và giơ tay lên, được không ?”

“Tôi nghĩ là được.”

“Trước hết tôi cần khẳng định mức độ của những câu trả lời bình thường của bà. Tôi sẽ làm chuyện đó bằng cách hỏi bà một số câu vô nghĩa. Bà chỉ trả lời ‘có’ hoặc ‘không’ và trả lời thật trung thực, được chứ ?”

“Được.”

“Hôm nay là thứ ba phải không ?”

“Không.”

Treat đưa lên một con bài, con ba chuồn.

“Đây có phải là con ba chuồn không ?”

“Phải.”

“Đây là tổng thống George Washington phải không ?”

“Không.”

“Có phải màu của lá cờ Mỹ là đỏ, trắng và xanh không ?”

“Phải.”

Treat xem xét một tài liệu rồi nhìn lên.

“Bà ba mươi ba tuổi đúng không ?”

“Không.”

“Nào, tôi muốn bà nói dối. Lấy một con bài đi.”

Julia bốc một con bài từ cỗ bài nằm trên bàn cạnh cái ghế.

“Đừng có nói với tôi đó là con gì. Tôi sẽ nói cho bà biết từ câu trả lời của bà. Bà phải trả lời

'không' cho những câu hỏi về con bài dù tôi có nói đúng con bài, được không ?"

"Tôi chắc được."

Cô nhìn vào con bài. Đó là con chín rô.

"Hãy bỏ nó vào cỗ bài trở lại đi."

Cô làm như vậy và anh ta nâng cỗ bài lên, tìm con bài mà cô đã nhìn. Anh bốc con bài ra.

"Có phải con tám cơ không ?"

"Không."

Rồi một con khác.

"Có phải con bốn chuồn không ?"

"Không."

"Bảy chuồn ?"

"Không"

"Vậy con chín rô ?"

"Không"

"Làm sao bà biết được ?"

"Nhìn kìa," Treat hất đầu về phía những cây kim trên máy dò tìm. Julia nhìn những đường trên tờ biểu đồ và thấy đầu nhọn ở chỗ ông ta hỏi về con chín rô.

"Thật ngạc nhiên."

"Bà có giết chồng bà không ?" Treat hỏi.

Câu hỏi làm Julia giật mình, cô nhìn viên cảnh sát "Không."

"Bà và chồng bà có những vấn đề rắc rối về hôn nhân không ?"

"Không."

"Bà có biết ai có thể giết chồng bà không ?"

"Không."

"Bà có thuê ai bắn chồng bà không ?"

"Không."

"Bà có biết ai tức giận chồng bà không ?"

"Không."

Treat đánh dấu tờ giấy kiểm nghiệm.

"Bà có lo sợ cho cuộc sống riêng tư của bà không ?"

"Có. Tôi muốn nói không."

Treat đánh một ký hiệu khác.

"Bà có giấu một thông tin nào liên quan đến việc chồng bà bị bắn không ?"

"Không."

Treat nhìn tờ kiểm nghiệm rồi nhìn Julia.

“Được rồi. Tôi nghĩ rằng chúng ta đã xong. Douglas sẽ đưa bà trở lại chỗ thanh tra Burger. Tôi sẽ cố gắng có kết quả sớm chừng nào hay chừng đó.”

Douglas lấy những dây và đĩa khỏi tay và mắt cá Julia. Cô ta giúp Julia đứng dậy và đưa Julia ra khỏi phòng, khi ấy thanh tra Burger cũng từ một lối khác bước vào.

“Bà ấy có bắn chồng không?”

“Không, nhưng theo kiểm nghiệm thì có lẽ bà ấy biết ai bắn.”

“Có lẽ ư?”

“Ở đây không có gì mang tính chất quyết định cả, xin ông nhớ kỹ cho. Đây không phải là một khoa học chính xác, nhưng tôi sẽ nói rằng bà ấy biết cái chuyện chết tiệt đó nhiều hơn đã kể cho chúng ta. Còn một điều nữa.”

“Điều gì nữa?”

“Tôi có thể nói rằng rõ ràng bà ấy sợ bất cứ ai giết chồng mình cũng có thể tìm cách giết bà ấy.”

Julia ngồi trên chiếc ghế bằng nhựa ở tiền sảnh của đồn cảnh sát thì thanh tra Burger tìm cô. Ông ta cùng đi với cảnh sát viên Larson, một trong những cảnh sát tuần tra đầu tiên đến hiện trường.

“Bà Stanton à, tôi sẽ cho cảnh sát viên Larson lái xe đưa bà về.”

“Thế à. Thậm chí ông không nói với tôi về kết quả kiểm nghiệm thế nào ?”

“Kiểm nghiệm không thể kết luận được.”

“Chuyện đó nghĩa là gì ? Các ông thực sự nghĩ rằng tôi giết chồng mình ư ?”

“Không, thưa bà. Tôi không nghĩ như thế.”

“Thế thì chuyện gì ?”

“Tôi nghĩ rằng bà che giấu chứng cứ.”

“Chứng cứ ? Tôi chẳng có chứng cứ nào cả.”

“Thế bà nên thuê một luật sư, thưa bà Stanton.”

“Nhưng tôi cũng không biết chuyện gì cả.”

“Tôi sẽ liên hệ. Trong khi đó bà hãy cầm danh thiếp của tôi, trong trường hợp bà nghĩ ra được điều gì liên quan tới việc chồng bà bị bắn. Chỉ cần bà nhớ rằng che giấu thông tin có thể dẫn đến tội cản trở nhiệm vụ của công lý.”

Thanh tra Burger đưa cho cô danh thiếp làm việc của ông, cô nhìn vào nó và nhìn lên thanh tra Burger. Mắt cô ngân ngấn nước.

“Tôi không giết chồng tôi. Tôi không biết ai giết chồng tôi. Làm ơn hãy tin tôi.”

“Chúc ngủ ngon, bà Stanton. Và còn một điều này nữa. Hãy đăng ký với tôi trước khi đi khỏi thành phố.”.

Julia cố đáp lại nhưng Burger đã đi qua cửa dẫn tới văn phòng rộng phía sau bức tường và những buồng có cửa sổ. Cảnh sát viên Larson hắng giọng. “Có nơi nào cô có thể ở qua đêm nay không ? Một người họ hàng chẳng hạn ? Hoặc một người bạn.”

“Chỉ cần đưa tôi về nhà,” Julia nói, cô ra hiệu và bước ra khỏi cửa trước của đồn cảnh sát.”

Hai mươi phút sau, họ đã ngồi trong xe tuần tra và về nhà Julia. Larson cho xe đậu lại và chờ Julia ra khỏi xe. Khi thấy cô không nhúc nhích, anh ta quay qua phía cô.

“Bà có chắc là bà muốn ở đây đêm nay không, thưa bà Stanton ?”

“Hử ?”

“Có lẽ tốt hơn là bà nên ở với một người thân hoặc một người bạn. Đó là những gì tôi muốn nói với bà. Gần đây có ai không ?”

“Không, cha mẹ tôi sống ở California. Tôi chỉ muốn về nhà.”

“Nào, thế thì chúng ta đến nơi rồi.”

“Chúng ta ?” Julia hỏi, cô nhìn ngôi nhà chùng như nó xuất hiện do phép màu vậy. “Ồ, được rồi. Cám ơn.”

Cô định ra khỏi xe thì Larson nói. “Bà hãy nhớ những phần của ngôi nhà có thể còn bị hạn chế không được sử dụng. Hành lang và phòng khách.”

“Thế thì làm sao tôi vào ?”

“Bà phải đi qua ngã ga-ra.”

“Tôi phải chịu đựng chuyện này bao lâu ?”

“Chỉ đến khi hiện trường cho chúng tôi những dấu hiệu rõ ràng, chuyện này cũng không nên lâu quá. Họ vẫn chưa tìm ra viên đạn.”

“Xin lỗi, tôi không có ý làm anh mệt đâu.”

“Không sao.” Larson có vẻ bối rối.

“Cám ơn đã chở tôi về.”

Julia ra khỏi xe thì Larson cũng tắt máy và bước khỏi xe.

“Tôi sẽ không sao đâu.”

“Tôi được cấp trên bảo phải kiểm tra nhà của bà.”

“Được thôi.”

Julia và Larson đi qua lối ga-ra vào phòng giặt rồi vào nhà bếp. Larson tìm kiếm ở những căn phòng và những cái tủ. Julia vẫn đứng trong nhà bếp nhìn dải băng quay hiện trường màu vàng từ cửa ra vào đến hành lang và phòng khách. Rồi cô thấy máu trên sàn nhà. Không tự kiềm chế được nữa, cô cúi đầu và bắt đầu khóc. Cô ngồi xuống chỗ bàn trong nhà bếp và tay ôm mặt nước nở.

“Ồ, Paul.”

Vài phút sau Larson đứng trong nhà bếp nhìn xuống Julia. Cô nhận ra sự có mặt của anh và ngẩng đầu lên, chùi nước mắt.

“Bà Stanton à. Chắc bà sẽ thoải mái hơn khi ở trong một khách sạn hoặc..”

“Tôi sẽ không sao đâu.”

“Được rồi. Tôi chúc bà ngủ ngon, bà Stanton ạ.”

Cảnh sát Larson đi ra ngoài, lúc đó Julia lại chùi nước mắt.

Cô khóa cửa rồi đi vào phòng ngủ. Căn phòng chưa bao giờ trống trải đến thế. Cô nhìn cái giường rồi nhìn tấm hình chụp cô và Paul trên chiếc bàn trang điểm. Cô cầm tấm hình cỡ 8 X 10 và khụng hình rồi ôm nó vào lòng.

Chúng ta đã làm gì ? Ai là cái con quái vật mà chúng ta để sống. Trước tiên là chiếc xe Jeep của Lizzie và John. Bây giờ là Paul. Sự hãi hùng này sẽ không dừng lại cho tới khi tất cả chúng ta đều chết. Còn anh ta sẽ như thế nào ? Một người đàn ông giết vợ mình.

Có gì là quá khó đối với việc giết vài người lạ, nhất là những người cố tình giết anh ta ? Chúa làm ơn đi, con biết con không không phải là một con chiên tốt, nhưng tối nay con van xin Chúa. Chúa là tất cả cái con còn lại. Người có giúp con vượt qua chuyện này không ? Hoặc một mình con phải đối mặt với nó như thường lệ ? Con phải báo cho Lizzie. Nếu anh ta tìm ra bọn con,

anh ta sẽ có thể tìm ra nó. Tại sao mình không báo cho cảnh sát ? Tất cả thật rối rắm. Con không biết phải làm gì nữa. chúa ơi , người có hiểu cho những điều con nói ? Người hãy chỉ đường cho con. Đó là tất cả những gì con cầu mong người. Con nên làm gì ? Như thế có phải là đòi hỏi quá nhiều không ? Con nghĩ là có.

Julia nhắc điện thoại lên. Cô phải gọi cho ai đó. Cô sẽ nói gì với cha mẹ cô đây ? Ô chào mẹ, chào bố Có gì mới không ? Con à ? À Paul bị bắn tối nay. Con nghĩ là anh chàng mà Lizzie quen tối hôm kia, người đã giết vợ anh ta. Bố mẹ biết đó, Lizzie bắn anh ta và chúng con đã đẩy xe anh ta xuống hồ. Nhưng dù sao đi nữa thì anh ta cũng còn sống, vì thế bây giờ anh ta sắp sửa giết tất cả chúng con để trả thù. Còn các em thế nào ? California ra sao ?

Có lẽ cô nên gọi cho Lizzie. Sớm muộn gì rồi cô cũng phải nói cho nó biết. Julia kinh hãi cuộc gọi này hơn bất cứ điều gì. Nhưng tốt hơn là cô nên gọi. Nếu gã đó đang trên đường đến đó thì sao nào ? Cô phải báo cho nó biết. Julia bấm số Lizzie.

John ném cái hộp gà quay trống trơn đi khi Surgeon bị vướng chân, đúng lúc Surgeon định cho Trailblazer đi tong bằng những tuyệt chiêu của anh ta. Việc vướng chân giúp Trailblazer có cơ hội để đâm gục Surgeon và chiến thắng trận đấu.

“Như cút,” John càu nhàu, anh rời khỏi ghế phô tơi và đi vào nhà bếp. Khi anh đứng lên thì điện thoại reng. Cái quái gì nữa đây, John nghĩ. Anh không mong đợi một cú điện thoại nào. Có lẽ là điện thoại của Lizzie. Đa số các cú điện thoại đều là của Lizzie. Không thành vấn đề, John nghĩ, bởi vì anh không thích nói chuyện với ai cả. Vì thế anh để điện thoại reng và đi vào nhà bếp.

Anh mở tủ lạnh ra và nhìn vào bên trong. “Chúa ôi, cô ấy đi đến chỗ quỷ quái nào để mua bia thế, Hartford chắc ?”

Anh đóng tủ lạnh lại và mở tủ đông ra. Ở đó anh tìm thấy một chai vốt ka đã đóng tuyết. Anh lấy chai rượu ra và rót vào một trong những cái ly Chiến Tranh Giữa Các Vì Sao của Brian.

John định uống một ngụm thì Brian bước vào nhà bếp, dụi mắt và thấy bố nó uống bằng ly của mình.

“Bố !” Brian nói “Ly của con mà.”

“Cho bố mượn chút nhé ?” John hỏi. “Uống xong bố sẽ rửa sạch.”

“Con đói lắm,” John nói. “Làm cho con ít bột ngũ cốc đi.”

“Bột ngũ cốc à ? Tới giờ đi ngủ rồi. Làm sao mà con không vào giường ?”

“Con vào giường rồi, nhưng con bị ướt quần.”

“Thế thì mặc cái quần sạch nào đó vào.”

“Con không còn cái quần nào cả.”

“Mẹ giặt đồ chưa ? Được rồi, bố sẽ kiểm tra máy giặt.”

“Cho con ăn bột ngũ cốc trước có được không ?”

“Ồ, được thôi. Nhưng đừng có ngồi xuống nếu con mắc tiểu. Bố mẹ không muốn con làm thối um cả nhà bếp.”

John uống một ly nữa và để cái ly lên đầu tủ lạnh để Brian không thể với tới. Rồi anh lấy ra một ít bột ngũ cốc Captain Crunch và một chai sữa. Anh cho ngũ cốc và sữa vào một cái tô rồi đặt lên bàn cùng cái muỗng.

“Có lẽ con nên cởi cái quần ướt ra, bố sẽ bỏ ngay vào trong máy giặt. Rồi con cũng nên đi tắm trong khi giặt quần áo.”

“Tắm ?”

“Đúng, tắm. Người còn đầy cả nước đái. Ở đây bố còn ngửi thấy mùi nước đái.”

“Nhưng khuya quá rồi. Cho con ăn bột ngũ cốc trước đi ?”

“Được rồi. Ăn bột rồi sau đó là đi tắm. Bố sẽ chuẩn bị bồn tắm cho con rồi bố đi giặt đồ

đây.”

Brian bắt đầu ăn trong khi John lấy chai vớt ka và đi vào nhà tắm của Brian, ngang qua phòng ngủ của anh. John để nước chảy cho tới khi nó bắt đầu nóng lên rồi anh hạ bớt xuống còn âm ấm. Anh thử nước và trở vào nhà bếp.

“Được rồi, nước đã sẵn. Con chỉ cởi quần ra và bỏ trên sàn.”

Brian ngón đầy một miệng sữa và bột ngũ cốc rồi uốn éo tuột cái quần pyjama ướt ra. “Mẹ đâu?”

Mẹ phải đi ra ngoài mua một ít đồ tạp hóa. Mẹ về liền đó.”

“Bố có bỏ những chú lính của con vào bồn tắm không?”

“Không. Con có ở đó lâu đâu. Nào, tắm cho sạch và trở vào ngủ đi.”

“Con muốn đồ chơi của con.”

“Brian. Được rồi. Chúng ở đâu?”

“Trong phòng khách. Con sẽ lấy chúng.”

Brian chạy đi lấy đồ chơi, bỏ lại cái quần ướt sũng trên sàn nhà bếp.

John uống một ly nữa rồi nhón hai ngón tay nhặt cái quần và đi vào phòng giặt, một tay cầm cái quần pyjama đầy nước tiểu còn tay kia cầm ly vớt ka.

Khi vào phòng giặt, anh đặt cốc xuống và bật công tắc đèn. Đèn không cháy. “Quý thật, mình biết làm gì với cái máy giặt trong bóng tối?”

John mò tìm đến chỗ máy giặt và mở nắp. Máy giặt đầy những quần áo ẩm và bốc mùi mốc, “Chúa ôi, hôi như cú!”

John nhét cái quần pyjama ướt lên trên mớ quần áo đã để sẵn trong máy giặt và tìm bột giặt. Anh tìm thấy một hộp Tide nhưng khi trút ngược xuống máy giặt thì không còn gì cả. Cái hộp trống trơn. “Mẹ kiếp!” Anh nhìn quanh căn phòng tối om và nhận thấy những giỏ quần áo dơ khắp nơi.

“Cô ta bãi công không giặt đồ hay là gì đây.”

John mở cái tủ nhỏ và tìm thấy một ít nước xả làm mềm vải Stay Fresh và một chai thuốc tẩy. “Sẽ phải dùng thôi.” Anh rót một ít nước xả làm mềm vải lên những quần áo ẩm rồi mở nước. Khi máy giặt đầy nước, anh đổ ít thuốc tẩy vào và vẩy một ít chất lỏng trong suốt đó lên bộ pyjama ướt sũng nước tiểu.

Rồi anh đóng nắp máy giặt và rời phòng giặt.

Brian đang chơi với những chú lính bằng nhựa của nó khi John nhìn nó té nước trong bồn tắm. “Này con làm ướt hết sàn nhà rồi,” John nói.

“Con xin lỗi.”

“Bộ pyjama của con đang được giặt. Con tắm xong là nó sẵn sàng. Bố đi coi ti vi một chút. Đừng có đổ nước ra khắp nơi có được không?”

John trở vào nhà bếp và nhìn quanh tìm cái ly. Rồi anh nhớ rằng anh đã để nó ở phòng giặt. Trở lại căn phòng tối om, anh huơ tay tìm cái bệ phía sau máy giặt, rờ trúng cái ly vớt ka. Những ngón tay anh chạm phải cái ly tròn và anh nâng nó lên khỏi gờ, giơ lên và đưa thứ chất

lồng trong suốt thẳng vào miệng. Anh uống một hơi cạn ly.

Một cảm giác cháy bỏng dữ dội cồn cào cổ họng khiến anh đánh rơi cái ly. “Quý quái gì thế này ?” anh nghĩ. Anh há miệng ra để thở nhưng không thể. Anh cố thở, nhưng không có gì thông cả. Lồng ngực anh nóng như lửa đốt và thực quản cháy bỏng. Cổ họng như bị bít lại, anh lao đảo ra khỏi phòng giặt và đi vào chỗ ánh đèn của hành lang.

“Trời ơi,” anh hét lên trong đầu “Chuyện gì xảy ra cho mình thế ?”

John với một tay ra bức tường trong khi tay kia chụp lấy cổ mình. Anh kéo trái khế lên. Anh cảm thấy đầu mình sắp nổ ra. Anh mở miệng, cố nói chuyện nhưng không thốt ra được lời nào.

Anh cố gắng đi nhưng ngã xoài ra sàn nhà vì bao tử nghiền siết trong một cơn co bóp hành hạ anh đau đớn khủng khiếp.

Trong bồn tắm, Brian đang chơi với những chú lính đồ chơi thì nghe một tiếng cách ở phía hành lang. Nó nhìn một cách tò mò “Bố ?”

Vật đầu tiên mà nó thấy là bàn tay chụp lấy cánh cửa mở gần sàn nhà. Rồi nó thấy gương mặt bố nhăn nhó vì đau.

“Bố làm con sợ. Bố, đừng làm con sợ.”

John bò lung tung trên sàn nhà, lê mình đến chỗ cửa mở của nhà tắm. Mặt và cổ anh đỏ thắm và mắt đầy nước mắt. Anh lại cố gắng nói nhưng không nói được. Anh cố lết vào trong nhà tắm và lên bồn rửa nhưng té trở lại xuống sàn. Nước. Anh cần nước. Anh phải dập tắt lửa. Brian đang tắm. Anh cố bò tới chỗ bồn tắm. Anh thấy vài vũng nước trên sàn nhà tắm và bắt đầu liếm chúng như một con chó. Brian mở to mắt. Nó bắt đầu cười. Nhưng khi ấy bố nó ngáp ra một thứ âm thanh ừng ực và gương mặt biến sang một màu tím ngắt. Những sợi gân cổ của anh căng ra, sắp nổ tung. Anh ngóc đầu lên khỏi sàn nhà và di chuyển về phía bồn tắm, khuôn mặt nhích lần lần từ mặt đá hoa cương lạnh ngắt của bồn tắm mà bên kia là nước tắm có xà bông ấm áp. Anh định lết vài inch nữa vào nước thì một cơn rùng mình kéo anh ngược trở lại sàn nhà tắm, ở đó anh giãy dụa dụa rồi ngừng hẳn. Brian nhìn qua bồn tắm xuống chỗ bố nó đang nằm bất động trên sàn nhà. Mắt John mở to nhưng chẳng thấy gì cả.

Brian té một ít nước ở bồn tắm lên người bố nó. Nhưng John không nhúc nhích.

Một cái bóng đổ ngang Brian và nó ngược lên. Mẹ đang nhìn nó.

“Mẹ nghĩ đã đến lúc ra khỏi bồn tắm rồi đó, anh bạn,” Lizzie nói. “Có chuyện gì với bố con vậy ? Bố lại uống nữa hả ?”

Lizzie quấn Brian bằng một cái khăn và nhấc nó lên khỏi bồn tam. Cô ôm chặt con trai và bước qua cái xác sóng soài của chồng mình. Brian nhìn xuống chỗ bố nó.

“Bố, bố đứng lên được rồi đó. Con xong rồi.”

“Nghe này cưng. Con đứng xuống được rồi đó. Để cho bố ngủ, được không ?”

Lizzie mang Brian vào phòng ngủ của nó. “Con và bố chơi gì thế ?”

“Bố ú oà con. Nhưng con nhìn thấy bố..”

“Bố chưa bao giờ giỏi chơi ú oà cả.”

“Mùi gì vậy ?”

“Mùi gì ?”

“Mùi khó chịu là lạ.”

Lizzie khịt khịt mũi. “Sao, thuốc tẩy, cưng à. Chúng ta dùng thuốc tẩy để làm cho quần áo đẹp và sáng sủa. Bố giặt đồ hả ?”

“Con làm ướt giường.”

“Mẹ biết,” Lizzie nói và đặt Brian xuống hành lang. “Thế thì chúng ta cần những tấm dra trải giường mới.” Cô lấy tấm trải giường từ một cái tủ nhỏ. “Còn bộ pyjama của con thì sao ?”

“Bố đang giặt.”

“Đây là đồ lót sạch. Con mặc vào đi, sáng chúng ta hãy lo chuyện pyjama. Mẹ mệt quá, tối nay không thể giặt giũ được nữa.”

“Bố không đứng lên được thì sao ?”

“Để mẹ coi thử.”

Lizzie trở lại nhà tắm và lấy chân huých John.

“Thôi nào John. Dậy đi. Đừng có khùng điên ở đây nữa. Khuya rồi. Chúng ta cần đi ngủ.”

Lizzie quỳ xuống cạnh John và kéo anh ta qua. “Được rồi John, không có gì buồn cười đâu.”

Đầu John quay về phía Lizzie và cô thấy đôi mắt không còn sự sống của anh. “John ?”

Brian chạy đến phía sau mẹ và nhìn qua vai cô.

“Bố bệnh hả ?”

“Mẹ nghĩ vậy.” Lizzie nói “Tốt hơn là để mẹ gọi bác sĩ.”

Lizzie đứng lên. Trong đôi mắt cô có nước mắt. Cô bế Brian lên và mang nó trở ra khỏi nhà tắm. “Nhanh lên, để mẹ đắp chăn cho con rồi mẹ sẽ gọi bác sĩ.”

“Bố sẽ không sao chứ ?”

“Chắc chắn rồi. Có lẽ bố uống nhiều quá.”

Khoảng ba giờ sáng thì một chiếc xe cấp cứu đến và một đội hai người cố giúp John Daly hồi tỉnh. Họ đặt anh ta lên cáng và khiêng anh ta ra xe.

Lizzie theo hai người ra ngoài.

“Thưa bà, chúng tôi phải ghi lại là chết tại hiện trường. Có thể nếu chúng tôi đến sớm hơn một chút, chúng ta đã có thể làm được điều gì đó,” Một người đàn ông có tên Davenport in trên áo sơ mi của anh ta nói. “Bà có biết vì sao ông nhà lại uống cả ly thuốc tẩy như thế không ?”

“Tôi không có ở đó. Con trai tôi nói anh ấy đang giặt đồ. Tôi tìm thấy một ly vốt ka cạnh máy giặt. Có lẽ anh ấy đã đổ một ít thuốc tẩy vào một cái ly giống vậy và lẫn lộn chúng với nhau.”

“Ôi !” Davenport nói.

“Các ông đưa anh ấy đi đâu thế ?”

“Nhà xác. Có khả năng là người ta muốn khám nghiệm tử thi.”

“Sao ? Không phải rõ ràng là anh ta đã chết như thế nào rồi sao ?”

“Nhân viên điều tra những cái chết bất thường sẽ đưa ra quyết định. Có khả năng đó là cái chết bất ngờ do uống phải thuốc tủy, nhưng người ta sẽ xem xét kỹ lưỡng.”

Lizzie nhìn xuống thi thể của John khi họ mang anh ra xe. Cô nhìn họ đóng cánh cửa xe lại, ngồi vào xe và chạy đi trong đêm tối. Ngay khi họ đã đi khuất, Lizzie quay vào nhà, đóng cửa lại và thở dài.

Cô đi đến chỗ máy giặt, lấy quần áo ra và bỏ vào máy sấy. Cô nhìn quanh phòng, tìm cái bóng đèn để thay rồi bật đèn lên và rời phòng.

Trong nhà bếp, Lizzie đi lại chỗ tủ đồ tạp hóa cô để trên bàn và lấy ra sáu lon bia. Cô mở một chai St. Pauli Girl và uống một hơi.

Julia nằm trên giường, nhìn đăm đăm lên trần thì điện thoại reng. Cô nhìn đồng hồ báo thức và thấy 3 giờ ba sáu phút sáng. Cô nhìn điện thoại, nó vẫn tiếp tục reng. Ai mà gọi vào giờ này ? Phải hẳn ta không ? Hẳn xem thử cô có ở nhà một mình không. Nếu là cảnh sát thì sao ? Không. Thế thì Người Lạ rồi. Chậm rãi, cô với tay lấy điện thoại và nhắc ống nghe lên.

“Xin chào.”

“Lizzie à ?”

“Julia, tớ xin lỗi đã gọi vào giờ này, nhưng tớ không biết gọi cho ai khác. John chết rồi.”

“Cái gì ?” Julia ngồi nhồm dậy trên giường. “Cái gì xảy ra vậy, Chúa ơi !”

“Lão khốn nạn đó uống phải thuốc tủy. Lão nhầm với ly vốt ka.”

“Lizzie, tớ.. ”

“Tớ biết. Cậu có thể nói gì được chứ ?”

“Không. Không phải chuyện đó. Tớ gọi cho cậu trước nhưng không ai trả lời. Cậu sẽ không tin chuyện này đâu.”

“Chuyện gì ?”

“Tối nay Paul bị bắn rồi.”

“Ồ, chết tiệt. Anh ấy không sao chứ ?”

“Không. Anh ấy chết rồi.”

“Paul chết rồi ?”

“Ô Lizzie, lẽ ra tớ nên nói cho cậu. Tớ xin lỗi.”

“Chuyện này thật quái đản, cái gì nữa đây ? Tớ muốn nói khả năng của những chuyện như vậy là gì ? Chồng của hai chúng ta chết trong cùng một đêm. Cái gì đang diễn ra ở đây ? Kể cho tớ nghe chuyện Paul đi. Ai bắn anh ấy ?”

“Tớ không biết. À, tớ nghĩ rằng tớ biết, nhưng.. ”

“Cậu biết ?”

“Có một điều đáng lẽ tớ nên nói cho cậu.”

“Điều gì ?”

“Người đàn ông mà cậu quen đó. Hắn còn sống.”

“Cậu đang nói về chuyện gì vậy ?”

“Người đàn ông mà cậu bắn trong chiếc xe, hắn còn sống.”

Lizzie đánh rơi điện thoại khỏi tay mình. Cô lợm nó lên trở lại.

“Hắn không thể sống được.”

“Hắn còn sống, Lizzie à. Và hắn sẽ đến kiểm chúng ta.”

“Julia, cậu tưởng tượng ra mọi chuyện.”

“Tớ sẽ đến. Chúng ta không nên ở một mình. Tớ sẽ giải thích mọi chuyện khi tớ đến đó.”

“Julia. Chờ một chút. Làm sao hắn có thể còn sống ? Tớ đã bắn vào đầu hắn. Cậu thì kiểm tra mạch của hắn. Hắn đã chết. Chúng ta đã đẩy xe của hắn xuống hồ chứa.”

“Tớ biết. Tớ sẽ giải thích khi đến đó.”

“Giải thích cái gì !” Lizzie hét lên. “Có cái gì để giải thích chứ ?”

Lizzie uống hết chỗ bia và ngẫm nghĩ những điều Julia nói với cô. Cô đã thấy cái xe chìm xuống hồ nước. Cô nhớ lại việc bắn vào đầu Người Lạ. Làm sao anh ta có thể còn sống được ? Có lẽ Julia bị ảo tưởng. Có lẽ nó đang bị suy sụp tinh thần khi mọi việc xảy ra. Trước tiên là Người Lạ, Paul bị giết và cái chết của John. Lizzie phải chuẩn bị.

Cô rời nhà bếp và đi vào phòng ngủ của Brian. Con trai cô đã cuộn mình trên giường trong tấm dra, có nó vẽ đang ngủ, cô lay vai nó.

“Brian, dậy thôi. Tối nay con sẽ qua nhà bà.”

Trên chiếc giường ở khách sạn, Bruce đang vặn các kênh truyền hình thì thấy Julia bị cảnh sát dẫn ra khỏi nhà. Anh nhanh chóng trở lại kênh truyền hình cáp của địa phương phát sóng tin tức của địa phương 24 trên 24. Anh vặn lớn âm thanh và nghe người dẫn chương trình nói “Theo cảnh sát, bà Stanton kể cho họ nghe rằng khi bà ta đang tắm thì có người đột nhập vào nhà và bắn chồng bà. Cảnh sát yêu cầu ai có thông tin về vụ giết người thì gọi đến số 555-3400. Trong khi đó, việc truy quét tội phạm ở Long Island Sound ngày mai lại bắt đầu.”

Bruce tắt âm thanh và nhặt tấm hình anh lấy ở nhà Lizzie lên. Đó là tấm hình của Lizzie, Paul, John và Julia, họ đang cười và tựa vào nhau. Anh nhìn chăm chăm tấm hình thì một trong những khuôn mặt trong đó hiện ra trên ti vi. Bruce mở lại âm thanh.

“Trong một tai nạn hiển nhiên không liên quan,” người dẫn chương trình nói “Một người đàn ông khác ở Lakeside đã chết vào sáng sớm hôm nay khi anh ta uống nhầm ly thuốc tẩy vì nghĩ đó là vốt ka.”

Bruce so sánh tấm hình trong tay anh với hình ảnh trên màn hình ti vi. Đó là người đàn ông đứng cạnh Lizzie trong tấm hình.

“John Daly, thợ mộc, làm tư, sống tại.. ”

Thanh tra Roy McCarthy chạy xe vào chỗ đậu xe phía sau đồn cảnh sát Lakeside. Mắt ông vẫn còn đỏ vì mất ngủ. Ông cho xe vào chỗ đậu, tắt máy, ra khỏi xe và bước vào tòa nhà như người bị mộng du.

Cảnh sát trưởng Manzini đang đợi ông bên trong đồn cảnh sát với một cốc cà phê trong chiếc tách nhựa styrene giữ nhiệt.

“Đen, không đường,” Cảnh sát trưởng nói và đưa nó cho Mc Carthy.

“Chúng ta tìm được anh ta chưa ?”

“Chính xác là chưa.”

“Nhưng ông nói có thể chúng ta tìm ra người đàn ông của tôi.”

“Có thể thôi. Nay, nếu tôi sai thì hãy bắt tôi đi. Ông hãy gọi tôi nếu có bất cứ thông tin gì mới.”

“Được thôi.”

“Đội đã. Có thể chẳng có ai biết cả,” Manzini nói và ông dẫn Carthy trở lại văn phòng chính của đồn cảnh sát. “Lúc này chúng tôi có một phụ nữ ở đây. Chồng cô ta bị bắt. Khi ở đây, cô ta đã trông thấy ảnh của người đàn ông mà ông đang tìm, Wilson. Hình như nó làm cô ấy giết mình.”

“Làm cô ấy giết mình?”

“Đó là điều tôi được thanh tra phỏng vấn cô ta cho biết. Anh ấy bảo khi anh ấy hỏi cô ta về anh chàng đó, cô ta giả bộ như không biết. Cô ta nói rằng hắn trông giống người anh em họ của cô ta.” mình. Dù sao đi nữa có thể người đàn ông mà anh đang tìm cũng có liên quan.”

“Tôi e rằng như vậy.”

Julia khóa cửa và bước vào ga-ra. Cô nghe một tiếng sột soạt gần thùng rác đã đầy đang chuẩn bị để đổ ra ngoài vào buổi sáng. Cô ấn công tắc trên tường để mở cửa ga-ra. Julia đi bộ đến chỗ xe và định ngồi vào thì một âm thanh khác làm cô chú ý. Cô nhìn ra cánh cửa ga-ra đang mở và thấy một vài bụi cây động đậy. Sự sợ hãi làm cô đông cứng người lại.

Hắn ở đây, cô nghĩ. Cô từ từ mở cánh cửa phía tài xế và cúi người ngồi vào sau tay lái. Bỗng cô nghe một tiếng xoảng !

Cô đóng mạnh cánh cửa và khóa nó lại. Cô lóng ngóng với cái chìa khóa và đánh rơi nó xuống sàn xe, cô cúi xuống mò tìm, lo lắng làm mồ hôi tuôn ra trên mặt. Chuyển động. Thùng rác đang lăn về phía chiếc xe.

Ồ, Chúa ôi. Làm ơn đi Chúa ôi. Tay cô đã tìm ra chìa khóa. Cô ngồi lên, đút nó vào lỗ khóa và vặn. Chân cô nhấn xuống bình nén khí và cô de xe lại.

Chiếc xe quay ra khỏi ga-ra, cán ngang cái thùng rác bằng cao su dày làm rác vung ra khắp nơi, nhưng Julia không nhìn lại. Ngay khi chiếc xe ra tới đường, cô tăng tốc rồi phóng nhanh vào màn đêm. Thậm chí cô không dừng lại để đóng cửa ga-ra.

Giá mà cô nhìn lại phía sau, cô đã thấy một con gấu trúc Mỹ từ bụi cây xuất hiện một cách ngượng ngùng và bước vào ga-ra. Con vật nhìn quanh thật nhanh và bắt đầu xé cái túi nhựa chứa buổi điểm tâm của nó.

Thanh tra McCarthy và cảnh sát trưởng Manzini đang định rời đồn cảnh sát thì một cảnh sát viên chặn Manzini ở chỗ sảnh và thì thầm vào tai ông ta điều gì đó. Manzini gật đầu và quay sang McCarthy.

“Tôi e rằng tôi không thể tham gia tìm kiếm với ông được. Chúng tôi vừa nhận được tin có một vụ giết người khác.”

“Hai vụ giết người bằng súng và một vụ ngộ độc bất ngờ, tất cả đều trong một đêm. Quá nhiều đối với một khu ngoại ô an toàn như thế này.” McCarthy đùa.

“Người sau cùng này không có gì ngạc nhiên. Tôi chỉ ngạc nhiên sao hắn sống lâu đến thế và tôi đang xem xét những chuyện dễ tiệt mà hắn làm.”

“Thằng cho vay cá mập. Eddie The Hand, đó là cái tên giang hồ của hắn. Hắn thường đứng sau những loại vụ việc như thế này. Chúng tôi không khởi kiện được, nhưng chúng tôi biết hắn liên quan đến khoảng nửa tá vụ giết người trong mười năm trở lại đây. Hắn có quan hệ với những nhân vật chức trọng quyền cao vì thế chắc chắn có người sẽ trả giá.”

“Thế ông cho rằng tôi nên làm gì về vụ Wilson ?” McCarthy hỏi.

Manzini đang suy nghĩ về câu hỏi thì Larson từ chỗ làm việc của mình trở về, anh định đi thì cảnh sát trưởng giơ tay ra.

“Larson à, tôi biết anh vừa trải qua một đêm bận rộn, nhưng anh có vui lòng hộ tống thanh tra McCarthy ở sở cảnh sát Huntington, Long Island đến khách sạn Evergreen không ? Đây là trát cho phép thanh tra McCarthy lục tìm căn phòng mà Bruce Wilson đã đăng ký, tên tuổi không nhất thiết là tên đã đăng ký trong thẻ hồ sơ của khách sạn, nhưng đó là người chúng tôi tin đã đăng ký phòng. Wilson là người có thể liên quan đến cái chết của vợ ông ta.”

“Không có gì đâu, thưa sếp. Khách sạn Evergreen. Qua khỏi 1-95, gần ga xe lửa.”

“Đúng thế.”

Khi Larson và thanh tra McCarthy đến khách sạn Evergreen thì đã gần bốn giờ sáng. Thanh tra McCarthy tự hỏi nếu Wilson không có trong phòng thì hắn đang ở đâu. Hắn có liên quan gì đến cô Stanton đó ? Có thể là người tình cũ chăng ? McCarthy ! không muốn thừa nhận rằng điều này đang chuyển thành một truyện trinh thám hấp dẫn theo kiểu cũ.

Ông chỉ hy vọng rằng hắn không đi ra ngoài chơi bởi chè chén.

Họ lấy được chiếc chìa khóa vạn năng chỗ nhân viên tiếp tân, anh ta không phản đối khi họ xuất trình thẻ cảnh sát. Khi McCarthy và Larson đi ngang qua cửa sổ đến phòng Bruce Wilson đăng ký thì họ nghe những giọng nói phát ra từ bên trong. Họ thấy ớn lạnh và lắng nghe. Một người đàn ông và một phụ nữ đang nói về một cửa hàng bán thú kiểng mới mở ở Lakeside.

“Tôi nghĩ rằng anh ta đã ra ngoài rồi,” thanh tra McCarthy thì thầm.

“Tôi biết giọng nói đó. Người phụ nữ ở trên kênh tin tức của đài truyền hình cáp địa phương.”

“Anh ta hẳn phải đang xem ti vi,” McCarthy đáp. Anh sẵn sàng chưa ?”

Larson gật đầu.

McCarthy gõ cửa.

“Ông Bruce Wilson à, đây là thanh tra McCarthy của sở cảnh sát Huntington, xin vui lòng mở cửa ra.”

Họ chờ đợi và nghe ngóng, nhưng không có âm thanh nào khác ngoài câu chuyện trên ti vi.

McCarthy lại gõ cửa.

“Ông Wilson à, chúng tôi chỉ muốn nói chuyện với ông. Xin ông mở cửa ra.”

Vẫn không có tiếng trả lời. Thanh tra McCarthy dứt chìa khóa vào ổ, vặn và đẩy cửa mở ra. Ông rút súng và bước qua cửa, hai tay cầm khẩu súng với tư thế sẵn sàng nhả đạn.

Larson theo sau ông, anh cũng rút súng và nhắm về phía trước. Họ nhìn quanh căn phòng trống trơn. Tivi đang mở. Larson nhanh chóng kiểm tra nhà tắm và các phòng nhỏ.

“Anh ta không có ở đây.” Larson nói.

Thanh tra McCarthy cất súng và cúi xuống nhặt một bức ảnh nằm trên chiếc giường. Khi ông xem xét bức ảnh, Larson nhìn qua vai ông.

“Trời đất !” Larson la lên.

Thanh tra McCarthy nhìn người cảnh sát tuần tra. “Xin lỗi anh

;; “Người p^ụ nữ đó, trong bức ảnh.” Anh ta chỉ. “Chồng cô ấy bị bắn chết”

“Thằng cho vay cá mập ?”

“Không. Một người khác. Tôi đã tiếp cô ấy.”

“Cô ta là người đã nhận ra bức hình của Wilson. Anh biết cô ta sống ở đâu không ?”

“Tôi mới lái xe đưa cô ấy về nhà cách đây vài giờ.”

McCarthy nhìn quanh phòng. “Wilson tới đó cũng nên.”

“Từ đây đến đó khoảng hai mươi phút. Tôi cho xe đón chúng ta ở kia nhé.”

“Nếu mà họ đến đó trước chúng ta.”

Julia lái xe đến trước nhà Lizzie. Trong nhà chỉ có một ngọn đèn sáng. Julia hít sâu vào để bớt căng thẳng. Cô nhìn vào kính chiếu hậu có lẽ đến lần thứ một triệu. Cô chắc chắn là không có ai bám theo cô từ nhà đến đây, nhưng điều đó không có nghĩa là hẳn không thể đến đây bằng một cách khác, nhất là hẳn đã biết nơi Lizzie sống. Trong lúc lái xe, cô đã quyết định sẽ cùng Lizzie đến cảnh sát để kể với họ về mọi chuyện.

Cô biết Lizzie sẽ phản đối nhưng Julia nghĩ rằng đó là cách duy nhất mà họ có thể sống sót trước với một gã điên bị sống chuồng.

Hắn đã giết ba người rồi. Làm sao phải ngăn dừng giết họ, nhất là họ lại là mắt xích duy nhất của hai người đã bị giết ?

Ngồi trong xe, Julia chờ đợi và tìm đường. Mọi thứ đều im lặng. Mặt trời mọc đã được hai tiếng đồng hồ.

Tại thời điểm này, tất cả những gì cô mong muốn là được sống sót với khoảng đêm còn lại. Ban ngày họ sẽ xử lý cuộc sống của họ.

Julia tắt máy xe và bước ra. Khi đến trước cửa nhà Lizzie thì cô nghe có tiếng lê bước phía sau. Cô quay lại với hy vọng sẽ tìm được thứ vũ khí nào đó. Cô xem xét kỹ các bụi cây cối mọc thành hàng trên đường và trên lối xe chạy ngược vào ga ra nhà Lizzie.

Rồi cô nhận ra cành của một cái cây bị đẩy về phía trước do gió từ phía eo biển thổi vào. Cành cây tạo ra âm thanh sột soạt trên mặt đường lát đá. Julia thở dài và tiếp tục đi về phía cửa trước.

Cô định nhấn chuông thì cửa mở làm cô giật mình.

“Á á á á..” Julia hét lên.

Lizzie đang đứng ở ngưỡng cửa, tay cầm chai bia.

“Xin lỗi. Tôi muốn chắc chắn là không có ai bám theo,” Julia nói và cô bước vào trong.

“Lại đây, cưng.”

Julia đi lại chỗ Lizzie, cô vòng tay ôm và siết chặt Julia. “Sẽ không sao đâu.” Lizzie nói và vuốt ve tóc Julia.

Julia cứ để cho Lizzie ôm mình khoảng năm phút. Cô quay sang nhìn Lizzie. “Hắn ta là kẻ giết người, Lizzie à. Tôi xin lỗi. Tôi không báo với cậu. Tôi không biết cho tới khi quá muộn. Chúng ta phải ra khỏi đây. Hắn biết chúng ta ở đâu.”

“Khoan đã. Chúng ta hãy bắt đầu lại từ đầu,” Lizzie nói và nắm lấy tay Julia, dẫn cô vào phòng khách. “Nào, sao cậu lại nghĩ người đàn ông mà tôi bắn vào đầu và đã vùi xác dưới hồ nước đó vẫn còn sống?”

Bắt chân cảnh sát trưởng Manzini bị đau khi ông lên đến bậc cuối cùng của chiếc cầu thang dốc đứng dẫn đến văn phòng của Eddie The Hand. Lực lượng điều tra hiện trường tội phạm đã có mặt ở đó, họ đang hút bụi, xem xét bằng ông kính hồng ngoại và thu thập vật liệu. Thanh tra pháp y đứng phía sau thi thể, đang vắt người ngang qua một cái ghế phía sau bàn giấy của văn phòng. Anh ta thấy Manzini và gật đầu để ông được tiếp cận.

"Anh ta bị bắn ở cự ly gần nhưng tôi không nghĩ đó là một cú bắn chuyên nghiệp. Vũ khí là một khẩu 22, đầu đẹp, tương tự như cái mà chúng ta tìm thấy trong những vụ giết mướn. Đây là một cú bắn ngay mặt chứ không phải sau tai," bác sĩ pháp y giải thích. "Đó không phải là cú bắn của những tay chuyên nghiệp. Quá nhiều chỗ sơ hở. Lý do duy nhất khiến anh ta chết là viên đạn đi vào sọ xuyên qua mắt trái. Nếu nó trúng hộp sọ thì có cơ may sẽ chệch hướng."

"Anh có lấy được viên đạn không ?

"Chúng tôi đã lấy được nó."

"Tốt lắm."

Lizzie nhìn chằm chằm Julia, không tin nổi những điều mình vừa nghe. Cô tu một hơi bia và để cái chai xuống.

"Cậu trở lại cái hồ ? Vì sao chứ ?"

Julia lúng túng nhìn bạn. Cô cố gắng tiếp tục.

"Để tìm cái đồng hồ của tớ."

"Đồng hồ của cậu ?"

"Nó có tên tớ, do Paul khắc ở phía sau. Tớ nghĩ là nó rơi ra trên xe khi tớ bắt mạch cho người đàn ông đó. Vì thế bọn tớ quay lại hồ để tìm. Khi ấy tớ khám phá ra rằng hắn đã biến mất. Tớ cũng không tìm ra cái đồng hồ."

"Tớ phải uống chút gì mới được." Lizzie đứng lên, đi đến cái tủ nhỏ và lấy ra một chai Chivas Regal. Cô mở chai và rót cho mình một ly đầy.

Trở lại bàn, cô thả mạnh tay xuống.

"Và cậu không báo cho tớ biết !" Lizzie hét lên, cơn thịnh nộ làm văng cả nước miếng khi cô ta hét.

"Tớ xin lỗi." Julia nói.

"Xin lỗi. Xin lỗi. Tớ không tin nổi chuyện đó. Lần này cậu biết tất cả, cái gã mà tớ nghĩ tớ đã giết có thể còn sống, còn cậu thì giữ thông tin đó cho riêng mình ? Julia. Vì Chúa, tại sao vậy ?"

"Bọn tớ thấy chiếc xe trống trơn và bọn tớ về. Tớ muốn kể cho cậu nghe nhưng Paul bảo tớ hãy chờ. Anh ấy muốn phá cậu, và tớ cũng phải nói rằng tớ rất giận."

“Cậu giận vì cậu nghĩ rằng tớ đã giết ai đó, nhưng khi ấy cậu lại biết rằng có thể tớ không giết, vì thế tớ không được biết tin chứ gì?”

“Nào, bọn tớ không chắc. Bọn tớ nghĩ có thể hắn đã rơi ra ngoài. Cửa sau của chiếc xe mở. Bọn tớ không nghĩ rằng hắn còn sống cho tới khi chuyện rác rưởi đó xảy ra. Cậu biết đó, cậu đã đổ lỗi cho Paul về việc gì.”

“Và đó là điều làm cậu nghĩ rằng hắn ta còn sống?”

“À, đúng vậy. Hãy xem mọi thứ xảy ra. Paul bị bắn chết. John uống nhầm thuốc tẩy. Phải là hắn ta thôi.”

“Nhưng Paul đã gọi điện tổng tiền tớ một cách ngu ngốc. Tớ nhận ra giọng anh ta.”

“Tớ biết rồi. Anh ấy đã xin lỗi về chuyện đó. Nhưng anh ấy gọi sau khi bọn tớ biết cái xác đã biến mất.”

“Tớ hiểu. Anh ta tưởng tượng rằng anh ta kết tội bọn tớ là đúng. Cố ăn chặn một ít tiền của bọn tớ. Cái gì làm anh ta nghĩ bọn tớ có tiền?”

“Tớ không biết.”

“Tớ đã kể cho cậu tình trạng của tớ, bọn tớ thiếu nợ bao nhiêu.”

“Tớ biết. Anh ấy nghĩ có thể cậu tìm được thứ gì đó trong chiếc xe. Tớ không biết. Xem đó. Anh ấy biết mình sai rồi. Thậm chí anh ấy còn định xin lỗi. Nhưng lúc đó chưa phải là thời điểm. Tớ định nói về tất cả những chuyện rác rưởi khác. Chiếc xe Jeep của cậu. Paul bị bắn. John chết. Tớ ở chỗ đồn cảnh sát và thấy ảnh của hắn ta, Lizzie.”

“Ảnh của ai?”

“Của Người Lạ. Cảnh sát đang truy tìm hắn ta.”

“Tớ biết chuyện đó,” Lizzie nói. “Ma-phi-a, đúng không?”

“Ma-phi-a ? Hắn ta giết vợ.”

“Cái gì?”

“Cảnh sát nghĩ rằng hắn ta giết vợ còn bây giờ thì chúng ta có một bệnh nhân tâm thần bám theo sau. Ôi, Chúa ôi!”

“Cái gì vậy?”

“Brian đâu rồi?”

“Ở nhà bà tớ. Nó an toàn.”

“Lizzie. Tớ xin lỗi. Tớ biết lẽ ra tớ nên nói cho cậu sớm hơn. Tớ chẳng biết phải làm gì cả. Nhưng bây giờ thì tớ làm đây. Chúng ta phải tới đồn cảnh sát. Chúng ta cần họ bảo vệ. Hắn ta sẽ không dừng lại cho tới khi tất cả chúng ta chết hết. Tớ chỉ biết vậy thôi.”

“Và chúng ta nghĩ rằng hắn là một tên cướp.”

“Tên cướp ? Quái vật thì đúng hơn. Lizzie, cậu có nghe tớ nói gì không ? Còn việc đến cảnh sát thì sao?”

“Này, tớ thực sự biết cách bóc họ đến, đúng không?”

“Lizzie, thôi đi. Chúng ta phải ra khỏi đây.”

Lizzie trả lời bằng một tràng cười dài.

“Có chuyện gì buồn cười sao ?”

“Tớ chỉ nghĩ đến việc cậu quay trở lại hồ chứa để tìm cái đồng hồ. Đó phải là một cảnh rất ấn tượng. Cậu đi lưng trần ư ? Thế cậu có nhớ chúng ta thường lặn trần truồng không ?”

“Lizzie, đây không phải là lúc để hồi tưởng nữa. Nhanh lên.”

“Chỉ là tớ có thể hình dung cậu bơi chỗ này chỗ nọ dưới đó, ở truồng tìm cái đồng hồ.” Lizzie nói lấp bắp.

“Lizzie, cậu say rồi. Bây giờ chúng ta không thể say được.”

“Sao không ? Tớ không nghĩ ra được một lý do nào hợp lý hơn để say. John chết. Paul chết. Chỉ còn cậu và tớ như ngày xưa.”

“Có một sự khác biệt lớn. Có một gã điên cuồng giết người ở bên ngoài và chúng ta ở trong cái danh sách nạn nhân ngăn ngừa mà gã đến viếng.”

“Thế thì để tớ nói thẳng,” Lizzie nói. “Cậu xuống đó với cái xe và cái gì, không có cái xác ? Vì thế cậu cho rằng hắn ta còn sống và đã ra ngoài giết mọi người. Nếu cái xác rơi ra khỏi xe thì sao ? Hoặc có những con rùa cắn hắn. Cậu biết hồ chứa đó đầy cả loài rùa ăn thịt. Chúng có thể xé toạc cánh tay cậu. Có lẽ chúng còn ăn được cả món bò hầm.”

“Thế cậu giải thích những chuyện đã xảy ra như thế nào ?”

“Được,” Lizzie trả lời và giơ cao ly rượu Scotch trước khi uống một ly khác. “Không đề cập đến chuyện đồng hồ. Hãy tự hỏi điều gì đã xảy đến cho cái đồng hồ quý giá của cậu ?”

“Cô muốn nói cái này ư ?”

Giọng nói của Bruce làm Lizzie đánh rớt ly rượu. Julia nhảy dựng lên khỏi ghế. “Á á á á ”

Bruce đưa cái đồng hồ bằng vàng ra trước mặt. Tay kia là khẩu súng và nó chĩa ngay Lizzie.

“Ôi Chúa ơi !” Julia kêu lên và lùi lại chỗ tường nhà bếp.

Mắt Lizzie mở lớn, cô đứng dậy khỏi bàn và lùi lại chỗ bệ bếp. Bruce đi về phía Lizzie. Đó là lần đầu tiên từ khi quen biết với Lizzie, Julia thấy sự sợ hãi thực sự trong mắt Lizzie. Sợ hãi và còn điều gì khác nữa, một vẻ mặt mà Julia chắc rằng cô đang hiểu sai.

“Tôi tin rằng cô có một vài thứ của tôi.” Bruce nói với Lizzie.

Julia thấy nét mặt Lizzie chuyển sang cương quyết lạnh lùng. Đó là vẻ mặt mà Julia biết rõ và đã thấy nhiều lần, khi Lizzie quyết định đương đầu với bất cứ tình huống khó chịu nào. Tuy nhiên điều này thì không giải thích được, đó là những lời mà Julia vừa nghe. “Cô có một vài thứ của tôi.” Cô ấy có thứ gì của hắn ta thế ?

“Lizzie, anh ta đang nói về chuyện gì thế ?”

“Hãy hiểu tớ, cưng ạ,” Lizzie nói, tay cô ta sờ soạn dọc theo bệ bếp để tìm một ngăn kéo.

“Làm ơn đừng động dây tay cô nữa,” Bruce ra lệnh. “Tôi sẽ nói cho cô biết cô đã lấy gì. Một phong bì với lượng tiền lớn trong đó và một chiếc nhẫn. Tôi muốn lấy chúng trở lại.” Bruce nói.

“Lizzie ?” Julia van xin. Lần này thì Paul đúng sao ? Phải chăng Lizzie và John giữ bí mật không cho họ biết một điều gì đó ?

“Tớ không biết anh ta đang nói gì ?”

Bruce lên cò và nổ súng, đạn trúng một trong những cái tủ nhỏ làm vỡ một số đĩa.

Julia nhắm mắt lại. Nó đây rồi. Họ sắp chết. Cô cảm thấy như sẽ ngất đi, nhưng thay vì một phát súng khác, cô nghe một giọng nói trầm tĩnh.

"Cho cô một lát để nhớ lại di," anh nói và lại lên đạn.

"Lizzie, làm ơn đi," Julia năn nỉ. "Đưa cho anh ta cái anh ta đòi đi. Anh ta sẽ giết chúng ta đấy."

"Làm sao cậu biết được, dù sao anh ta cũng không dám giết chúng ta đâu !"

"Tôi chỉ muốn tiền và chiếc nhẫn của mình thôi." Bruce nói.

"Tôi không có "

Anh ta chờ hai giây nữa, rồi bắn cái bồn rửa. Nước rửa chén bắt đầu tràn ra ngoài sàn nhà bếp. Anh ta nhắm cái lò vi sóng và bắn xuyên qua lớp kính ở mặt trước, làm văng những mảnh kính và kim loại ra cả gốc nhà.

"Được rồi ! Đừng bắn nữa!" Lizzie hét lên. "Được rồi !"

Khi cảnh sát viên Larson và thanh tra McCarthy chạy xe đến con đường dành cho xe hơi của nhà Julia Stanton thì đèn trong nhà đã tắt hết. Trăng đã xuống ngọn cây và bầu trời buổi sáng tối đen như hắc ín. Thanh tra McCarthy rút khẩu súng công vụ của ông ra trước khi chiếc xe hoàn toàn dừng lại. Một màn sương nhẹ len vào trong xuyên qua những ngôi nhà.

Khi McCarthy đến gần mặt tiền của ngôi nhà, ông thấy dải băng giăng hiện trường tội phạm ngang qua cửa trước và tuôn ra dọc theo hàng rào dẫn ra khỏi cửa trước ở cả hai phía.

Larson tắt máy xe và gặp McCarthy. Anh ta bật đèn pin lên.

"Nhìn cái này này", McCarthy nói và hất đầu về phía nhà xe. Cửa vẫn mở và rác vương vãi khắp sàn nhà xe. Những túi nhựa bị xé toạc ra hết một con vật có vuốt sắc. Larson thử đẩy cánh cửa từ nhà xe vào nhà nhưng nó vẫn khóa.

"Chúng ta hãy thử hướng phía sau," McCarthy đề nghị.

Họ bắt đầu từ hướng ngược lại. Larson tắt đèn pin và nhắm mắt lại để quen với bóng tối. Anh ta nghe ngóng cẩn thận để phân biệt những âm thanh lạ. Rất yên tĩnh. Thậm chí những côn trùng kêu vo ve hay rúc rúc với nhau suốt đêm cũng đã ngủ im.

Ở phía sau nhà, Larson thấy McCarthy đang nhìn qua một sàn nhà rộng có cái cửa kéo trên trần nhà. Ông đẩy nhẹ và nó mở ra, Larson bước qua trước, bật đèn pin lên, cầm khẩu súng sẵn sàng và lục tìm căn phòng.

McCarthy theo sau anh ta và nhanh chóng xem xét căn phòng dành cho gia đình rất ngăn nắp. Có một cái ti vi hai chục inch và một đầu máy cạnh cái cát-xét và một hệ thống âm thanh nhỏ.

Larson tiến lên chỗ cầu thang dẫn đến vị trí chính của ngôi nhà với sàn của phòng này cao bằng nửa sàn của phòng khác.

"Xin chào," Larson kêu lên. "Có ai ở nhà không ? Tôi là cảnh sát Larson đây !"

McCarthy tìm thấy một công tắc và bật đèn lên. Mặt trên của lò sưởi có nhiều bức ảnh. Những bức ảnh của bốn người chụp vào những năm khác nhau, bốn người bạn đều tươi cười. McCarthy cảm thấy rùng mình ớn lạnh khi anh nhận ra hai trong số những người đó không còn sống nữa. Một người thì bị bắn và một người bị ngộ độc bất ngờ. Một ý nghĩ lóe lên trong đầu McCarthy. Những cái chết có liên quan với nhau không ? Mình đến đây có quá muộn không ?

McCarthy nhìn quanh căn phòng để tìm ra câu trả lời, và khi không thể tìm được câu trả lời nào, ông theo Larson lên cầu thang.

Larson đang ở trong phòng khách, phía sau dải băng ngăn hiện trường tội phạm.

"Có vẻ như cô ấy không có ở đây, anh ta nói. "Tôi đã kiểm tra tất cả các phòng ngủ, phòng tắm và những căn phòng nhỏ."

McCarthy hất đầu về phía dải băng ngăn hiện trường. "Đó là chỗ anh ta bị bắn phải không ?"

"Sự thực anh ta bị bắn trong hành lang, ngay phía trong cửa trước. Chúng tôi niêm phong

phòng khách lại để tìm ra viên đạn, nhưng không tìm ra. Có lẽ nó ở trong một trong những cái ghế dựa hoặc ghế xô pha. Đơn vị điều tra hiện trường bị gọi đi đến một vụ giết người khác và phải dừng việc tìm kiếm lại, lát nữa họ sẽ trở lại."

"Anh nghĩ gì ? Cô ấy có quyết định ở lại với người thân không ?"

"Khi tôi chở cô ấy trở lại đây, tôi có cảm tưởng cô ấy cố tình ở lại."

"Có vẻ như cô ấy thay đổi ý định."

"Ông buộc tội cô ấy ư ? Có ai đó tới nhà bạn để giết chồng bạn. Tôi nghĩ nếu là tôi thì tôi sẽ muốn ngủ ở một nơi khác."

"Nhưng ở đâu ? Và cô ta có liên hệ thế nào với Bruce Wilson ?" McCarthy hỏi.

"Có lẽ họ có một phi vụ. Có lẽ anh ta giết chồng của cô ấy."

"Như thế sẽ giải thích được phản ứng của cô ấy khi thấy ảnh của anh ta ở đồn cảnh sát."

"Tôi nghe nói Bruce giết vợ phải không ?"

"Có vẻ như vậy. Chúng tôi đang chờ báo cáo cuối cùng để đưa ra kết luận về nguyên nhân chính thức của cái chết."

"À, nếu anh ta đã giết người một lần," Larson nói, "thì chắc chắn khó mà ngăn anh ta giết người nữa."

"Đó là lý do vì sao tôi đến đây anh bạn ạ."

"Tôi không muốn nói ra điều này, thưa ông, nhưng hình như ông đến đây hơi muộn rồi."

"Anh không nói bất cứ điều gì mà tôi không suy nghĩ đến, con trai ạ. Ngay bây giờ, tôi chỉ muốn làm bất cứ điều gì có thể để chặn anh ta khỏi giết thêm một ai khác".

"Như bà Stanton."

Mùi thuốc nổ còn thoang thoảng khắp căn nhà nhỏ, Lizzie dẫn Julia và Bruce vào phòng ngủ của cô. Julia ở ngay phía sau Lizzie, còn Bruce thì cầm súng đứng ngay phía sau hai người, nòng súng vẫn còn bốc khói vì cú bắn mạo hiểm mới đây trong nhà bếp.

Julia cố trấn tĩnh để khỏi sợ, nhưng càng cố gắng, cô càng cảm thấy sợ hãi. Cô nghĩ bất cứ lúc nào cô cũng có thể tiểu ra quần. Sự căng thẳng trở nên không thể chịu đựng nổi. Cô chắc rằng cô và Lizzie sẽ chết trong khi đi, rằng anh ta đã giết vợ mình, chồng của cô và chồng của Lizzie và có Chúa mới biết ai khác nữa. Cô tìm cách có thể để trốn thoát nhưng không có gì hiện ra rõ ràng. Nếu đây là một cơn ác mộng, cô sẽ buộc mình phải thức giấc.

Nhưng cơn ác mộng này lại là sự thật và không có giải pháp nào khả thi. Rồi cô nhớ lại một bộ phim cô đã xem qua. Đó là phim *Người săn nai* do Robert de Niro thủ vai chính. Anh ta là tù nhân tại một trại binh thời chiến ở Việt Nam bị buộc phải chơi trò may rủi với các bạn tù. Anh ta bị mắc bẫy. Nhưng anh ta cố xoay sở để thoát được bằng cách lợi dụng tình thế xấu và làm cho nó tệ hơn. Thay vì cho một viên đạn vào ổ đạn, anh ta đòi thêm đạn và chỉ để một ổ trống. Rồi anh ta dùng số đạn dôi ra để bắn người đã bắt anh ta thay vì bắn chính mình. Anh ta làm cho mọi việc tồi tệ hơn để chúng tốt hơn. Cô có gì để mất chứ?

“Anh sẽ không đi được khỏi đây với nó đâu.” Julia lầu bàu. “Cảnh sát biết anh ở đây. Họ có hình anh.”

“Làm sao cô biết cảnh sát có cái gì?” Bruce hỏi.

“Tôi thấy. Ở đồn cảnh sát. Trên một máy vi tính. Họ bắt anh. Có lẽ ngay bây giờ họ đang trên đường đến đây.”

“Thực à. À còn ngay bây giờ thì tôi bắt cô,” Bruce trả lời. “Nếu cô muốn sống sót đêm nay, thì cô sẽ phải làm như tôi bảo.”

“Anh biết đó, giá mà anh không bắt cóc bạn tôi thì chuyện này đã không xảy ra.” Julia nói.

Julia thấy vẻ khó hiểu quét qua khuôn mặt Bruce.

“Bắt cóc ư? Cô ta nói với cô như vậy à?” Anh nói và lắc đầu.

Lizzie đi qua căn phòng đến chỗ cái tủ nhỏ.

“Anh là người nhốt tôi trong xe và chạy đi,” Lizzie nói từ bên kia căn phòng “Anh gọi đó là gì?”

Bruce và Julia đang ở trong phòng ngủ. Lizzie đứng trước một cái tủ nhỏ. Bruce nhìn Julia, cô đang xác định vị trí của mình để chụp lấy khẩu súng của Bruce, nếu cô có cơ hội.

“Tôi gọi đó là sự sống sót sau cùng mà cô và chồng cô cố cướp của tôi.” Bruce nói.

Những lời đó dội một luồng hơi lạnh dọc xương sống Julia và cô nhìn qua Lizzie, cô ta trợn mắt và lắc đầu.

“Đúng không?” Julia hỏi.

“Làm sao ngay cả cậu mà cũng hỏi tớ một câu như thế?” Lizzie nói, cô ta mở cái tủ nhỏ ra

và quỳ xuống. “Anh ta là một kẻ giết vợ. Còn bây giờ anh ta sắp giết chúng ta.”

“Tất cả những gì tôi muốn là tiền của tôi và chiếc nhẫn,” Bruce nói. “Tôi không giết ai cả.”

Julia quay sang Bruce.

“Cảnh sát nói anh đã giết vợ anh.”

“Đó là một tai nạn,” Bruce nói, mặt anh tái nhợt. “Tôi không có ý giết cô ấy. Thậm chí tôi cũng không đánh cô ấy quá mạnh. Cô ấy ngã và táng đầu vào bệ bếp. Tôi cảm thấy đau khổ vì việc này. Tôi sẽ làm bất cứ điều gì để quay ngược đồng hồ lại.”

“Thế thì anh cất súng và đầu hàng đi,” Julia nói.

“Không, anh ta sẽ giết chúng ta trước đó,” Lizzie nói.

“Không, nếu cô làm như tôi bảo.” Bruce nói, với vẻ mặt buồn thảm nhất mà Julia từng gặp.

“Ô đúng vậy. Vâng, chắc chắn rồi. Anh sẽ để cho chúng tôi sống, nhất là sau khi chúng tôi đã đẩy anh xuống hồ. Chúng tôi cố giết anh. Lẽ ra đã chết đuối rồi,” Julia nói.

“Cô nghĩ tôi đã chết rồi,” Bruce nói, anh nhìn Julia. “Tôi đã nghe cô nói. Tôi cũng biết rằng cô không muốn tham gia vào việc đó. Cô cố gắng giúp tôi. Tôi đã nghe tất cả. Tôi giả bộ chết. Thậm chí tôi tọa thiền để làm chậm mạch đập. Một cái mảnh cũ rách từ những ngày tôi theo bọn híp-py. Dù sao đi nữa tất cả những điều tôi muốn là tiền và chiếc nhẫn của mình, rồi tôi sẽ đi. Có lẽ tôi sẽ phải trói hai cô lại hoặc là làm chuyện gì đó, nhưng tôi không định giết ai trong số hai cô mặc dù sẽ có một ít công lý mà bạn cô phải chấp hành. Nhưng cô biết đó, thậm chí tôi cũng không kết tội bạn cô sau những gì cô ta đã làm. Tôi kết tội chính mình. Tôi là kẻ đáng chết.”

“Tôi chỉ hơi tò mò,” Lizzie nói khi vẫn còn cúi xuống và lục lọi trong tủ nhỏ. “Chiếc nhẫn đó.”

“Nó thế nào ?”

“Nó đáng giá bao nhiêu ?”

“Nó được định giá bốn ngàn rưỡi đô.”

“Lizzie ?” Julia nói. “Cậu lấy chiếc nhẫn thực à ?”

“Bạn cô còn lấy nhiều hơn thế nữa, đúng không ?” Bruce nói. “Tôi có khoảng ba chục ngàn đô la trong ngăn để găng tay.”

“Paul có lý.” Julia nói.

“Chúng ta nghĩ rằng anh ta đã chết, nhớ không ?” Lizzie nói, cô quay lưng về phía họ. “Đúng, tớ thấy một ít tiền trong ngăn để găng tay. Tớ hình dung anh ta sẽ không còn cần đến nó nữa. Tớ định dùng nó để trả nợ cho Eddie The Hand. Bọn tớ sẽ hết thiếu nợ, Julia à. Cậu có biết chuyện đó có nghĩa gì không ? Tự do. Nó cũng giống như bọn tớ sống dựa vào lương cách đây năm năm, với những mắt xích mỗi năm mỗi xiết chặt, bọn tớ ngày càng thiếu nợ thẳng mạt hạng đó nhiều tiền hơn. Điều anh nói là gì vậy, anh nói rằng anh đáng chết.”

Nói xong Lizzie đứng lên, quay về phía sau, súng của cô ta và chìa về phía Bruce.

“Tôi có một ý hay hơn,” Bruce nói. “Tại sao chúng ta không giết lẫn nhau ?”

“Dừng lại !” Julia hét lên.

“Lẽ ra anh vẫn nên chết như thế,” Lizzie nói.

“Có lẽ ở đó thì cô đúng.”

Julia không tin những gì cô nghe được. Cô nhìn Bruce rồi nhìn Lizzie. “Cả hai người điên hết rồi.”

“Anh không quan tâm nếu tôi bắn anh, đúng không?” Lizzie nói.

“Thực sự là không. Còn cô thì sao?”

“Tôi không muốn chết. Ít ra là chưa.”

“Thế thì bỏ súng xuống.”

“Tại sao tôi phải làm thế?”

“Để cô được sống,” Bruce nói.

“Nếu tôi làm vậy thì sao?” Lizzie nói, khi ấy cô ta quay lại và chĩa súng vào Julia.

“Lizzie,” Julia há hốc miệng.

“Bây giờ nếu anh không bỏ súng xuống, tôi sẽ bắn cô ấy và anh biết đấy, cô ấy là bạn thân nhất của tôi.”

Bruce nhìn Julia và thấy nỗi hãi hùng trong mắt

“Cô làm vậy thực ư?” Bruce nói. “Tôi không tin”.

“Julia biết tôi rõ hơn bất cứ ai,” Lizzie nói. “Cưng à, cưng nói gì đi? Tớ sẽ bắn cậu chứ?”

Julia nhìn từ Bruce qua Lizzie, rồi trở lại Bruce.

“Ô Chúa ơi, Lizzie.”

“Được rồi,” Bruce nói. “Tới đi. Bắn cô ấy đi. Rồi tôi sẽ bắn cô và đi ra khỏi đây.”

“Quý tha ma bắt anh. Bây giờ hãy bỏ cây súng chết tiệt xuống,” Lizzie hét lên. Mạch máu trên cổ cô căng ra vì giận dữ. Vẻ mặt cô rất hiểm ác, mắt cô đỏ sọc lên tức giận.

“Tôi không thể. Ngoài ra nếu tôi làm thế cô sẽ bắn tôi.”

“Hoặc anh hoặc nó. Quyết định đi. Hãy làm cho người ta tin rằng kẻ dê tiện sẽ chết tối nay.”

Bruce quay qua nhìn Julia và thấy nước mắt lăn xuống mặt cô. Mụ đàn bà với khẩu súng này đang nổi điên. Cô ta sẵn sàng giết cả bạn thân nhất của mình và bạn cô ta biết rõ điều đó. Anh có cảm tình với người phụ nữ tội nghiệp này, người phụ nữ đã dành lòng trắc ẩn với anh. Anh không muốn chuyện này kéo dài lâu nữa. Việc này nên dừng lại ở đây. Nếu có người nào chết, thì người đó phải là anh. Anh cúi đầu và bỏ súng xuống chịu thua.

Ngay khi Bruce chĩa súng xuống sàn, Lizzie đã thay đổi mục tiêu.

Julia không thể tin rằng bạn cô định bắn. “Không!” Julia hét lên.

Lizzie bắn, tiếng nổ toàn ngập căn phòng.

Viên đạn trúng bụng của Bruce, anh gập mình lại nhưng không ngã xuống. Bruce bỏ súng xuống và nhìn thấy một lỗ nhỏ trên áo sơ mi của mình.

Từ từ máu bắt đầu rỉ qua cái lỗ và thấm đẫm cả một vùng trên áo sơ mi của anh. Anh nhìn Lizzie rồi Julia, cô đang ngoáy lại nhìn anh, vẻ bối rối và đau đớn hiện rõ trên khuôn mặt.

Bruce mở miệng định nói nhưng chưa kịp nói thì anh ngã xuống sàn. Julia thở dài thậm thượt và sụp xuống chỗ tường phòng ngủ.

“Cậu không sao chứ ? Tớ xin lỗi.”

Julia nhìn vào mặt bạn mình, vào mắt cô ta. Một sự lạnh lẽo vây lấy trái tim cô.

“Julia, cưng à, đó là cách duy nhất. Làm ơn tin tớ !”

“Tớ sẽ không. Tớ không thể. Thôi nào, tớ cần cậu giúp. Chúng ta phải mang anh ta ra xe của cậu.”

“Cái gì ?”

“Chúng ta không thể để anh ta nằm đây. Chiếc xe mượn của tớ nhỏ quá. Chúng ta sẽ dùng xe của cậu.”

“Sao không gọi cảnh sát. Dù sao họ cũng đang tìm anh ta,” Julia nói.

“Thế này sẽ tốt hơn.”

“Tớ không hiểu.”

“Cậu muốn đi tù hả ?”

“Đi tù ? Sao chúng ta lại phải đi tù ?”

“Bởi vì chúng ta sống còn anh ta đã chết.”

“Những suy nghĩ ngu ngốc đó là khởi sự cho mớ bòng bong này đây. Nào, không phải lần này, Lizzie. Tớ gọi cảnh sát đây.”

Julia lấy điện thoại di động ra khỏi túi áo khoác cùng với danh thiếp của thanh tra Burger. Lizzie đi đến và chụp lấy cái điện thoại trên tay Julia. Cô ta ném mạnh nó vào tường. Cái điện thoại vỡ tan tành. Lizzie ấn họng súng vào má Julia.

“Tớ bắt đầu mất kiên nhẫn với cậu rồi. Chúng ta sẽ đi một chút Bây giờ cậu là một phần của chuyện này hoặc là một phần của giải pháp. Đó là do cậu chọn.”

Julia nhìn trừng trừng khẩu súng. Cô có thể cảm thấy hơi nóng của đầu súng đốt cháy da mình.

“Chỉ còn cậu và tớ, Julia. Lizzie nói. “John đã đi rồi. Paul cũng thế. Chúng ta cần lẫn nhau. Hơn bao giờ hết. Bây giờ đừng thù nghịch với tớ ”

Thanh tra McCarthy và cảnh sát viên Larson trở lại chỗ phòng thấp hơn của ngôi nhà Julia. Larson đang định tắt đèn thì thanh tra đi ngang qua mặt trên của lò sưởi, ông cầm một trong những bức ảnh và đi lại chỗ Larson.

“Cái gì vậy ?”

“Nếu anh phải ở với một người nào đó khác hơn là gia đình, thì anh sẽ tìm ai ?”

“Một người bạn chẳng ?”

“Có lẽ là cặp vợ chồng này đây,” McCarthy nói và đưa bức ảnh cho Larson.

“Lizzie và John Daly. Như cú.”

“Cái gì ?”

“Đó là anh chàng mà chúng tôi mang về đêm hôm qua, hoặc rạng sáng nay. Tôi quên rồi !”

“Anh nói mang về là sao ?”

“Xác của anh ta. Theo lời vợ anh ta thì rõ ràng là anh ta vô tình uống phải thuốc tủy.”

“Tôi cá là bà ta đang ở đâu nè,” McCarthy nói.

“Chúng ta đi thôi. Họ sống ở đường Orchard. Từ đây đến đó khoảng mười phút.”

Khi họ đã trèo vào xe, McCarthy có một ý nghĩ phàn nàn:

“Anh không nghĩ là đáng ngờ sao ?”

“Cái gì chứ ?” Larson nói, anh sang số và lùi xe ra.

“Hai người chồng của hai cặp trong ảnh, người này chết cách người kia chỉ trong vòng vài tiếng đồng hồ.”

“Đúng, nhưng một người bị bắn chết, còn người kia thì vô tình uống phải thuốc tủy. Mỗi liên hệ với chuyện đó là gì ?”

“Làm sao chúng ta biết được anh ta vô tình uống cái gì chứ ?”

“Chúng tôi tìm thấy hai cái ly. Chỉ có dấu tay của anh ta trên đó. Một đựng vốt-ka còn cái kia là thuốc tủy.”

“Ai cho thuốc tủy vào trong ly uống nước.”

“Anh ta đang giặt đồ.”

“Thế thì sao anh ta không rót nó vào trong máy giặt. Tại sao lại rót vào ly trước ?”

“Để lờng chẳng ?”

“Đó là một cái ly uống nước, không phải là một cái cốc để lờng.”

“Được rồi. Thế thì chúng ta hãy nói rằng chúng có liên quan với nhau,” Larson nói. “Như thế nào ? Vì sao ? Và động cơ là gì ?”

“Chúng ta phải nói chuyện với những cô vợ của họ,” McCarthy nói. “Tôi nghĩ tất cả đều có dính dáng đến Wilson. Hẳn ta cũng có một bức ảnh tương tự trong phòng của hấn ở khách

sạn.”

Larson dừng xe chờ đèn đỏ. McCarthy để bức ảnh trên đùi mình. Ông cầm nó lên và nhìn vào từng khuôn mặt.

“Những người này là ai ?” McCarthy hỏi.

“Chỉ là những người bình thường, thưa ông,” Larson nói.

“Những người bình thường. Có nghĩa là gì ?”

“À, Julia Stanton, cô ta là một nhân viên vệ sinh răng miệng. Chồng cô ấy làm ở một trạm xăng.”

“John Daly là thợ mộc, vợ anh ta là sản sóc viên thẩm mỹ và là một tiếp viên nhà hàng bán thời gian.”

“Không gì bình thường hơn như thế, đúng không ?”

“Thế còn Wilson ?” Larson hỏi.

“Đó là một con ngựa háu đá,” McCarthy nói. Anh ta chỉ là một người chào hàng máy vi tính. Vì thế đây là vấn đề, Larson à. Làm sao năm người đó lại dính dáng trong ba vụ giết người ?”

“Ba ?”

“Tôi đưa vụ vợ của Wilson vào đó luôn.”

“À, chúng tôi không biết rằng Daly cũng bị giết.”

“Được rồi. Thế thì ba cái chết đáng ngờ. Dù là gì đi nữa, nó cũng không xảy ra hằng ngày, đó là tất cả những gì tôi muốn nói.”

Đèn giao thông chuyển qua xanh và Larson bắt đầu quẹo trái. Khi đó, một chiếc xe khác từ hướng đối diện đến gần quẹo phải đúng luật khi đèn đỏ. Khi hai xe đi qua nhau, Larson nhìn chiếc xe kia qua kính chiếu hậu và thẳng gấp lại.

“Gì thế ?” McCarthy hỏi.

“Tôi tin rằng chiếc Buick kia là xe của Julia stanton.”

Julia đang lái xe và Lizzie ngồi bên cạnh với khẩu súng trên tay. Sự khác nhau lần này là Paul và John không cùng đi với họ. Julia tự hỏi mạch điện lộn xộn nào trong não Lizzie đã làm cho cô ta suy nghĩ như thế? Đó là một câu hỏi mà Julia nghĩ mãi, ít ra là từ lúc cô quen biết Lizzie đến giờ. Mặc cho sự điên rồ, Julia vẫn cảm thấy một tình cảm ấm áp với bạn mình. Ngay cả bây giờ, sau khi cô biết chắc Lizzie sẽ bắn mình. Ai điên hơn, Lizzie hay mình? Julia tự vấn. Khi cô nhìn những cây cối quen thuộc chạy ngang qua, cảm giác ngột ngạt của Julia càng tăng. Cô tự hỏi việc đi đến cái Hồ Bí Ẩn đến đây là xong chăng? Trong những năm tháng chơi với nhau, Julia cảm thấy rằng cuối cùng cô cũng không chế được bản tính thất thường của bạn mình.

Bây giờ khi cô lái xe trong im lặng, cô bắt đầu tự hỏi liệu Lizzie có vượt qua được để bước vào một thế giới không gì tác động tới được, nơi đó chỉ có những bệnh nhân tâm thần còn sống sót, không có gì ngoài những xung đột nội tâm trong những cơn ác mộng triền miên.

Julia liếc nhìn băng ghế sau, ở đó Bruce hoặc đã chết hoặc đang chảy máu đến chết. Lizzie gõ lên mặt kính chỗ cửa cạnh cô ta.

“Được rồi. Quẹo đây.” Julia bắt đầu quẹo khỏi xa lộ chính và đi vào con đường song song với hồ chứa.

Một linh cảm làm Julia lạnh cả sống lưng. Cô quay sang phía Lizzie.

“Cậu cũng định giết cả tớ nữa phải không?”

Mắt Lizzie đầy lệ, “Câm miệng và lái xe đi.”

Trở lại xa lộ chính, chiếc xe tuần tiểu của cảnh sát chở thanh tra McCarthy và cảnh sát viên Larson tăng tốc qua lối rẽ xuống hồ.

Thanh tra McCarthy nhìn chăm chăm xa lộ trống trơn dẫn ra khỏi thành phố phía trước. Có cái gì không ổn đây.

“Họ đi đâu thế?” McCarthy hỏi.

“Họ đang ở phía trước chúng ta, không xa hơn một dặm,” Larson nói. Tôi thấy đèn xe họ.”

“Như vậy thì họ đi đâu?”

Larson đạp chân lên thắng và chiếc xe dừng lại.

“Họ phải rẽ khỏi nơi nào đó ở đây.” Viên cảnh sát tuần tra nói.

Chầm chậm, anh ta bắt đầu lùi lại.

“Hạ cửa xuống. Nghe tiếng động cơ đi.”

Khí chiếc xe lùi lại, thanh tra McCarthy hạ cửa sổ xuống và thò đầu ra ngoài không khí buổi sáng sớm. Ông có thể ngửi được mùi muối ủa vào trên màn sương từ eo biển Long Island.

McCarthy nghe nó trước tiên. Âm thanh yếu ớt của một động cơ.

"Đằng kia," McCarthy nói. Họ nhìn xuống con lộ và thấy một cặp đèn sau. Larson rút ga và chiếc xe phóng nhanh xuống lộ.

Chiếc xe chạy đến bảy mươi dặm một giờ trên đường một làn xe chạy. Họ bắt kịp hai cái đèn sau kia khi nó rẽ sang một lối đi nhỏ. Chiếc xe tuần tiểu dừng lại làm bắn sỏi và cát lên lề đường.

Họ nhìn chăm chăm chiếc xe tải nhỏ không mui màu đỏ và người phụ nữ đang xuống xe mang một hộp đựng đồ ăn trưa với dáng vẻ sợ hãi.

"Xin lỗi bà," Larson kêu lên và lui xe trở lại con đường chính để tiếp tục tìm kiếm một lộ trình khác có thể có.

Đó cũng là địa điểm mà họ đã đẩy chiếc xe màu trắng xuống hồ. Julia dừng xe lại trên cùng một con dốc rồi chạy vào chỗ đỗ xe. Cô cài thắng tay, để phòng hờ vạy.

Julia quay sang Lizzie.

"Không quá muộn đâu. Chúng ta vẫn còn có thể đi đến cảnh sát."

"Nhưng muộn quá rồi. Cậu không hiểu sao ? Cậu không hiểu cậu đã làm gì sao ?"

"Tớ đã làm gì ?"

"Thật là tội nghiệp," Lizzie nói một cách buồn bã. "Tất cả điều cậu phải làm là kể cho tớ biết cậu đã quay trở lại."

"Tớ đã nói tớ xin lỗi."

"Tất cả điều cậu phải làm là nói cho tớ biết chiếc xe trông trợn."

"Chuyện đó có gì khác đâu Lizzie ? Tớ không hiểu ý cậu."

"Cậu không nhận ra cậu đã làm gì à ? Sự im lặng của cậu đã giết họ."

"Giết ai ?"

"Paul, John và anh ta. Thậm chí Eddie nữa."

"Eddie ?"

"Thế cậu tự hỏi sao tớ không đi đến cảnh sát chưa, Julia ? Tớ đã giết bốn người."

"Lizzie, cậu lẫn lộn lung tung, không có nghĩa gì cả".

"Julia, cậu nói đúng. Tớ không giết họ, mà là chính cậu đã giết, Julia"

"Tớ không ! Ồi trời ơi !"

"Bây giờ cậu đã hiểu chưa ?" Lizzie nói. "Nếu cậu nói sự thật cho tớ, thì tớ đã không phải làm như thế. Nhưng tớ không có bất cứ cơ hội nào. Nhất là sau khi paul gọi cho tớ và đe dọa sẽ đi báo cảnh sát nếu tớ không chia tiền"

"Thì ra là cậu"

"Rồi đến Jolin. Cậu biết John chẳng bao giờ giữ mồm giữ miệng về tất cả mọi chuyện. Cuối cùng, anh ấy sẽ kể cho những thằng bạn nhậu đáng tởm của anh ta về cái gã chúng ta ném xuống hồ. Tớ đang loại bỏ những nhân chứng có thể của một vụ giết người. Chỉ là không bao

giờ có một vụ giết người nào cả. Ít ra là khi ấy. Rủi thay bây giờ chúng ta lại dính vào nhiều chuyện, thậm chí sẽ khó che đậy hơn, nhưng thế thì hai người duy nhất còn lại sẽ biết điều gì xảy ra ngay đây,"

"Lizzie làm ơn đi !"

"Nếu chỉ có mình tớ biết rằng anh ta chưa chết, thì tất cả bọn họ còn sống và chúng ta sẽ không có mặt ở đây. Và tớ sẽ không phải làm những điều ngốc. Tớ cho là cậu có trách nhiệm đó, Julia. Lẽ ra đã có thể ngăn được ba cái chết. À, ít ra là hai. Eddie The Hand. Ai biết ? Dù sao đi nữa tớ đã phải giải quyết hẳn. Nhưng John và Paul. Chắc chắn họ sẽ còn sống."

Julia cảm thấy choáng váng. Cô phải đấu tranh với chuyện đó. Cô không thể yếu đuối. Bỗng dưng cô cảm thấy một sức nặng khổng lồ. Cô muốn chết.

Những điều Lizzie đã nói có vẻ thật. Cô có trách nhiệm. Paul, hãy tha thứ cho em. Ôi Chúa ơi ! Con làm thế nào cho đúng đây ? Bỗng dưng cô không tìm được nước mắt nữa và bắt đầu khóc nức nở.

"Ồ Julia, hãy nín đi. Thôi nào. Ra khỏi xe đi."

Thanh tra McCarthy căng mắt ra nhìn phong cảnh vùng quê lướt qua cửa sổ xe. Larson dừng xe khi họ đến một con lộ nhỏ.

"Con lộ này đi đâu ?"

"Đó là con lộ chính đi đến cái hồ cũ."

"Cái hồ ?"

"Vâng cái Hồ Bí Ẩn. Bây giờ chúng được dùng làm hồ chứa. Dù vậy, không ai sống dưới đó nữa. Những năm trước đã từng có những ngôi nhà để nghỉ cuối tuần ở đó."

Bị Lizzie chĩa súng vào lưng, Julia kéo lê Bruce từ chiếc xe đến bờ hồ. Cô phải dừng lại để thở.

"Anh ta nặng quá," Julia nói khi cô để anh xuống con dốc sỏi.

"Cởi quần áo ra," Lizzie nói.

"Cái gì ?"

"Cậu nghe tớ nói rồi đó. Lột đồ ra."

Lizzie đi đến chỗ Julia, tay cầm khẩu súng. Cô ta để nòng súng sát bên đầu Julia và lên đạn.

"Làm đi !"

"Lizzie, đừng làm thế."

"Nhanh lên."

Julia bắt đầu run khi cô mở nút áo và tuột nó ra. Rồi cô tháo khóa quần jean và kéo nó xuống cùng với chiếc quần lót. Rút chân khỏi đôi giày thể thao, cô kéo chiếc quần jean và đôi

vớ dài xuống. Lizzie để nòng súng xuống phía dưới xu-chiêng của Julia và giật mạnh. Julia mở xu-chiêng và nó rơi xuống đất.

Julia cố che hai vú và vùng mu của mình lại.

"Julia, đừng có làm như chưa bao giờ tớ thấy cậu trần truồng vậy. Chúng ta đã tắm chung ở phòng tập."

"Trước đây cậu chưa bao giờ chĩa súng vào tớ."

"Đó có phải là cái làm cho cậu xấu hổ với tớ không ? Khẩu súng nhỏ cổ lỗ này. Một con cá voi con mạnh mẽ đúng không ? Ước gì tớ có một dương vật. Một dương vật to lớn và mạnh mẽ. Tớ có thể biến cậu thành nô lệ ái tình cho tớ. Chuyện đó nghe như thế nào nhỉ ? Nhưng thế thì nó kéo dài được bao lâu ? Chẳng chóng thì chầy tớ cũng phải giết cậu. Tốt hơn là tớ làm chuyện đó trước khi tớ phải lòng cậu sâu nặng. Tớ cá là thậm chí cậu không biết tớ nghĩ về cậu như thế nào, đúng không Julia ? Tớ làm đấy. Tớ đã từng hoang tưởng về cậu khi tớ làm tình với John hay bất cứ khi nào tớ thủ dâm. Cậu làm tớ khoái lạc. Ngay bây giờ cậu cũng có thể làm cho tớ khoái lạc, nhưng mà chết tiệt. Tớ phải giết cậu. Cậu có biết điều đó đau đớn thế nào không ? Đó là gì mới được chứ ?"

Julia thậm chí không nghe thấy nữa. Cô quá sốc và không hiểu được bất cứ gì Lizzie nói.

"Kia," Lizzie quay về phía âm thanh yếu ớt của động cơ xe.

Lizzie vừa quay đi, di chuyển đích ngắm khỏi đầu Julia, Julia lấy hết sức đẩy mạnh Lizzie, đánh cô ta ngã xuống, khi ấy Julia bỏ chạy và lao đầu xuống hồ, đúng lúc Lizzie lấy lại thăng bằng và bắt đầu bắn xuống nước.

Julia bơi thẳng xuống lớp nước đen ngòm. Một viên đạn xé nước ngang qua cổ cô. Cô có thể cảm thấy được áp lực từ nước mà viên đạn tạo ra cách cô khoảng một inch.

Thân thể mạnh mẽ của cô kéo cô xuống sâu hơn dưới hồ, cho đến khi cô xuống đến đáy hồ, khoảng hai mươi feet dưới mặt nước và nhìn lên.

Khi ấy, cô thấy một cảnh tượng như bị thôi miên. Một viên đạn xé nước như cơn bão và nó di chuyển ngay mặt cô. Viên đạn cách mặt cô khoảng một yard khi cô tránh qua một bên và nó đi qua chỗ lúc nãy là đầu của cô.

Julia cảm thấy như phổi mình sắp nổ tung khi cô lặn xuống đáy hồ sâu hơn. Khi cô đã lùi xa khỏi bờ, cô có thể thấy bóng Lizzie trên bờ và những ngọn lửa màu cam khi nòng súng nhả từng phát đạn. Hơn ba phát đạn bắt đầu khuấy tung nước chỗ Julia. Cô sẽ không bao giờ tránh được cả ba phát, vì thế cô cố trườn thật nhanh và thật sâu. Ba phát đạn vừa xé nước ngay chỗ cô thì cô đã kịp chìm xuống sâu hơn. Cô nhắm mắt chờ một sự va chạm. Căng mình chờ viên đạn xé thịt da. Cô mở mắt ra đúng lúc nhìn thấy một trong những viên đạn bay trúng bụng. Cô chùn lại, nhưng viên đạn không xuyên vào da, nó chỉ chạm nhẹ vào cô rồi rơi xuống mặt nước đen ngòm. Cô nhìn lên ngay lúc một viên đạn khác ngay mặt, sắp đụng mắt trái của cô, nhưng nó cách khoảng một inch. Phát đạn thứ ba giáng vào vai cô và lăn đi.

Cô nhìn lên bờ, vắng tanh. Cảm thấy mình sắp chết vì thiếu ô xy, cô bơi lên mặt nước.

Đầu Julia trôi lên mặt nước và cô thở hổn hển.

Cô nhìn quanh, chờ đợi Lizzie kết liễu cô, nhưng không có ai ở đó. Một sự rung động nhẹ nhõm lắc lư người cô, Julia trườn lên bờ và thấy Bruce nằm bất động. Có cái gì trong tay Bruce.

Đó là khẩu súng của Lizzie. Julia gỡ khẩu súng ra khỏi tay Bruce và khi đang quyết định sẽ làm gì với nó thì cô nghe tiếng máy xe và tiếng lạo xạo của bánh xe lăn trên mặt sỏi.

Một ý nghĩ hãi hùng lóe lên trong đầu Julia.

Lizzie trở lại. Julia kiểm tra khẩu súng. Nó trống trơn. Chết tiệt. Cô nghe tiếng bước chân phía sau và cô xoay lại với khẩu súng không có đạn.

“Dừng lại !” Cô hét lên.

Thanh tra McCarthy giơ tay lên nhưng Larson rút súng ra và sẵn sàng nhả đạn.

“Bỏ vũ khí xuống đi, bà Stanton.”

Julia bỏ khẩu súng xuống tức khắc, “ơn Chúa,” cô nói và rồi nhận ra mình đang trần truồng. Cô vội lấy tay che ngực và dùng Bruce như một lá chắn để che phần dưới của cơ thể.

Thanh tra McCarthy bỏ tay xuống và thận trọng lại gần Julia.

“Thưa bà, xin vui lòng quay lưng lại,” Cô làm theo, ông kéo tay cô về phía sau và tra còng vào cổ tay cô.

“Cô ấy thoát rồi.”

“Im đi, thưa bà.” McCarthy nói.

Larson kiểm tra Bruce, sờ lên cổ anh ta. “Anh ta vẫn còn sống nhưng chỉ thoi thóp thôi.”

“Được rồi, anh ở đây với anh ta. Tôi sẽ gọi xe cấp cứu và một chiếc xe tuần tra cảnh sát mang bà ta về.”

Từ băng ghế sau của xe cảnh sát tuần tra, Julia trườn một chiếc mền len và tay bị còng, cô xem nhân viên y tế cho Bruce thở ô xy và truyền máu cho anh, trong khi một người khác băng bó bụng. Sau đó họ cột anh vào một cái băng ca và khiêng ra xe cấp cứu.

Lizzie đang nấp trong rừng. Chiếc xe Buick của Julia cũng bị giam. Đầu trước của nó được một chiếc xe cẩu nhấc bổng lên. Larson ngồi vào sau tay lái của chiếc xe tuần tra bên cạnh là thanh tra McCarthy.

Chân trời bình minh vừa ló dạng, mặt trời bắt phía sau rặng cây phía xa hồ chứa. Julia ngược lên và thấy Larson đang nhìn mình từ kính chiếu hậu.

"Ông phải tin tôi," Julia giải thích. "Lizzie Daly đã bắn anh ta. Và cô ấy cố bắn tôi."

Larson vô số và chạy khỏi hồ chứa.

"Tôi xin lỗi, thưa bà Stanton," Larson nói. "Nhưng chúng tôi phải đưa bà về đồn và chúng tôi sẽ cố gắng tìm người làm chứng. Nhưng cho tới khi đó, chúng tôi sẽ phải giam bà. Tôi xin lỗi, thưa bà."

Julia cúi đầu. Tiếng máy xe làm cô chú ý và nhìn lên, đúng lúc đó chiếc xe cấp cứu phóng nhanh vào màn đêm. Cô lăm thăm cầu nguyện cho Bruce Wilson sống sót.

Cô ngả đầu ra phía sau và hít một hơi sâu. Ít ra cô cũng còn sống.

Trước tiên chiếc xe tuần tra của cảnh sát chở Julia chạy nhanh qua, theo sau là một xe cấp cứu, một chiếc xe cần cẩu và một chiếc xe tuần tra khác. Từ chỗ của mình, Lizzie thấy hết mọi chuyện. Một con muỗi đậu trên cánh tay, cô chờ cho nó hút đi một ít máu rồi mới đập nát nó trên da mình.

Mặt trời ló dạng xuyên qua ngọn cây và Lizzie nhìn lên bầu trời màu đỏ. Cô thở dài và bắt đầu đi qua khu rừng.

- “Thấy chưa Julia”, Lizzie nói lớn. “Tớ đã bảo là họ sẽ bỏ tù cậu”.

Chính cảnh sát viên Larson mang tin đến cho cô. Cô có thể nghe được tiếng bước chân ở hành lang bên ngoài xà lim trước khi cô biết đó là ai. Julia đã trải qua hai ngày trong xà lim, cô tự hỏi điều gì đang diễn ra ở phần còn lại của thế giới này. Hai ngày mà chừng như là mãi mãi. Không có lời buộc tội nào cho Julia. Tuy nhiên họ vẫn giam cô, điều này sắp kết thúc nếu họ không buộc tội cô. Julia đang đứng bên ô cửa sổ duy nhất của xà lim, cô quay lại và thấy Laxson. Người bảo vệ mở khóa xà lim của cô.

“Bà Stanton à,” Larson nói, vẻ mặt anh ngượng nghịu tựa như đang bối rối về việc làm của mình.

Julia trông như không còn sự sống.

“Anh ta thế nào rồi ? Anh ta chết rồi phải không ? Thế nên ông mới tới đây ? Để nói với tôi rằng anh ta đã chết. ”

Larson bước vào xà lim nhỏ hẹp. “Thưa bà, không. Thật ra ông Wilson khỏe. Ông ấy đã tỉnh lại.”

“Ồ, thật tuyệt diệu,” Julia nói. Cô ngồi thụp xuống chỗ tường của xà lim.

“Bà Stanton à, tôi chỉ muốn nói rằng chúng tôi lời xin lỗi,” Larson nói. “Ông Wilson đã kể cho chúng tôi câu chuyện của bà. Chúng tôi sẽ để bà đi. Không có lời buộc tội nào được đưa ra cả.”

Julia nhìn Larson rồi nhìn nhân viên bảo vệ. Không kìm được nữa, cô ngồi xuống chiếc giường hẹp và khóc. Laraon để cho cô nức nở một hồi rồi anh hắng giọng.

"À, bà Stanton này ?"

"Vâng," Julia nói, chùi nước mắt và nhìn lên. "Ngoài ra còn có một điều này bà nên biết về ông Willon."

"Điều gì ?"

"Sau cùng hóa ra là ông ấy không giết vợ mình."

"Anh chỉ đùa. Chuyện gì đã xảy ra ?"

"Cô ta bị chứng phình não. Tôi sẽ để ông Wilson kể hết chi tiết cho bà nghe. Lúc tỉnh lại, ông ấy đã đòi gặp bà."

Bruce Wilson đang ngồi trên giường bệnh đọc tờ báo địa phương thì Julia gõ cửa. Đầu và bụng anh bằng bó dày cộm.

Julia còn đang do dự ở cửa thì Bruce từ từ để tờ báo xuống.

“Xin chào,” anh nói. “Xin mời vào.”

Julia bước vào căn phòng nhỏ xíu, chỉ đủ rộng cho một cái giường đơn của bệnh viện. Một tay cô mang túi mua sắm và tay kia là một bó hoa nào cắm chướng, lan Iris, hồng và dương xỉ cắm trong cái lọ thủy tinh vẫn còn mang nhãn của cửa hàng bán quà bệnh viện ở tầng một. Julia gỡ cái nhãn ra và để lọ hoa trên bậu cửa sổ.

“Hoa đẹp quá !” Bruce nói.

“Cám ơn,” Julia nói. Tôi cũng mang cho anh một thứ.” Cô lấy từ trong túi mua sắm một hộp kẹo Russell Stover, một chồng báo, People, Time và Newsweek. Cô đặt lên chiếc bàn cạnh giường anh.

“Thật là ngạc nhiên,” Bruce nói và một nụ cười tươi nở trên gương mặt mệt mỏi của anh.

Julia cảm thấy muốn chạy ra khỏi phòng nhanh chóng nào tốt chừng nấy, nhưng cô kìm lại. Cô đến đây để đền bù, và có Chúa biết, đó là điều cô định làm. Cô thấy nét mệt mỏi trên gương mặt anh và cô tự hỏi không biết cô có nên để cho anh nghỉ ngơi không.

“Có lẽ tôi nên đi. Anh có vẻ mệt.”

“Không,” Bruce nài nỉ. “Đừng đi. Cô ngồi xuống đây đi.”

“Anh chắc không ? Tôi có thể trở lại sau. Anh nên nghỉ ngơi.”

“Đó là tất cả điều tôi nên làm, nhưng nó chả giúp được gì,” Bruce nói. “Tôi nên nói chuyện. Tôi cần nói.”

Julia đi tới đi lui ở cuối giường và ngồi lên chiếc ghế duy nhất trong căn phòng.

“Tôi chỉ muốn cám ơn anh. Nếu anh bị gì thì chắc tôi đi tù. Tôi cũng muốn xin lỗi anh về tất cả những rắc rối chúng tôi đã gây ra cho anh,” Julia nói, đầu cô cúi xuống vì thế cô không phải nhìn vào mặt anh.

“Rắc rối ? Cô đã cứu mạng tôi.”

Julia nhìn lên và lắc đầu. “Tôi mong rằng đó là Sự thật, ông Wilson à.”

“Xin hãy gọi tôi là Bruce. Thật tình đó.”

“Cũng có thể như thế, nhưng thật sự tôi chỉ cố cứu mạng chính mình.” Julia nói, cảm thấy xấu hổ lẫn nhẹ nhõm.

“Nào, trong khi làm việc đó thì cô cũng cứu mạng tôi luôn. Và tôi sẽ mang ơn cô suốt đời.”

“Mang ơn ? Điều tôi muốn là xin anh tha thứ.”

“Tha thứ chuyện gì ?”

“Về những điều chúng tôi đã gây ra cho anh. Chúng tôi đã cố giết anh bằng cách đẩy xe anh

xuống hồ.”

“Nhưng cô nghĩ là tôi chết rồi, hơn nữa cô đâu có giúp họ đẩy xe.”

“Tôi đã không ngăn được họ.”

“Cô không thể ngăn được.”

“Thậm chí tôi còn không thử ngăn họ nữa.”

“Đây, tôi nhớ như thế này,” Bruce nói. “Tôi nhớ tôi cảm thấy tay cô ấm nóng trên cổ tay tôi khi cô cố gắng tìm mạch của tôi. Tôi nhớ đã giả chết và rục rịch. Tôi đã nhìn trộm một hoặc hai lần. Tôi thấy cô ta rút súng ra và chĩa vào cô.”

“Anh thấy hết à ?”

“Những cái mà tôi không thấy thì tôi nghe.”

Julia suýt cười khi cô so sánh lời thuật của Bruce về cái đêm oan nghiệt đầu tiên ở hồ chứa nước với ký ức của riêng cô. Cô muốn thừa nhận những đánh giá của anh. Thật an ủi vì họ cảm thấy rất gần gũi với chính bản thân cô. Trí nhớ cô đã thay đổi bởi những sự việc xảy đến và dày vò cô. Nhưng nếu cô có thể chấp nhận sự diễn giải của Bruce, có lẽ cô chỉ có thể bào chữa cho chính mình về tội lỗi mà cô cảm thấy về cái chết của Paul. Ôi, sao cô lại muốn làm chuyện đó hơn bất cứ điều gì.

Cô nhớ chồng da diết. Thật ra bây giờ cô cảm thông với anh hơn bất cứ khi nào lúc anh còn sống. Cái chết của anh để lại trong cô một khoảng trống không thể lấp đầy. Và Julia hoàn toàn thấy cô độc.

Hình như cảm nhận được tình cảm của cô, Bruce đặt tay lên tay cô.

“Tôi đã muốn chết,” anh nói tiếp. “Nhưng cô không biết được chuyện đó đâu. Tôi nghĩ rằng tôi đã giết vợ mình và tôi muốn chết, để được ở cùng cô ấy. Vì thế tôi cứ để cho bọn cô đẩy chiếc xe xuống hồ. Tôi để cho mình chết đuối. Nhưng dưới hồ nước đen ngòm ấy, một điều đã xảy ra. Tôi nghe tiếng con gái tôi. Rồi tôi thấy nó có một mình, và bỗng dưng tôi nhận ra rằng mình không được chết đuối. Vì thế, ngay khi chiếc xe chìm xuống nước, tôi mở cửa và bò ra. Tôi bơi thật xa trước khi trời lên để thở. Tất cả bọn cô đứng trên bờ nhìn ra chỗ chiếc xe rơi xuống, vì thế bọn cô không thấy tôi. Mọi người luôn nói rằng tôi cứng đầu. Hãy cho là họ đúng. Viên đạn rõ ràng đã sượt qua sọ tôi, nhưng chỉ cắt đứt mạch máu. Tất cả máu từ đó chảy ra. Các bác sĩ bảo rằng chúng quên tạm thời của tôi do thiếu máu não gây ra. Chắc chắn nó gây ra chứng nhức đầu chết tiệt đó. Tôi chỉ có thể nói với cô chừng đó.”

“Tôi rất tiếc về chuyện vợ anh.” Julia nói.

“Cám ơn cô.”

“Cảnh sát đã kể cho tôi chuyện xảy ra. Rằng anh đánh cô ấy, nhưng cú đánh không gây ra cái chết của cô ta. Cô ấy có bệnh gì đó về não.”

“Tôi nghĩ rằng cô ấy đã vướng vào chuyện yêu đương,” Bruce nói, mắt đầy lệ. “Tôi cảm thấy cô ấy giấu tôi chuyện gì đó. Cô ấy đã lén đi và tôi không biết cô ấy đang làm gì. Chỉ khi vỡ lẽ ra cô ấy lén đến gặp một bác sĩ thần kinh. Lúc đó, vợ tôi nói rằng cô ấy muốn li dị. Tôi cho rằng cô ấy đã kiếm được một ai đó khác. Cô ấy không bao giờ nói với tôi về những cơn nhức đầu. Cô ấy bỏ tôi để tôi khỏi thấy cô ấy chết.”

Julia cảm thấy mắt mình đầy lệ và rồi họ cùng khóc trong im lặng- Julia ngửa bàn tay lên và anh đặt tay mình vào trong tay cô.

"Tên cô bé là gì ?" Julia nuốt nước mắt hỏi.

"Lisa," Bruce nói, mặt anh tươi tỉnh lại. "Dì nó sắp mang nó đến bệnh viện hôm nay. Lát nữa họ sẽ đến. Tôi muốn cô gặp họ."

Một cảm giác sợ hãi dâng lên và Julia đứng dậy.

"Tôi không nghĩ như thế. Tôi không thể. Chưa thể."

"Sao vậy"

"Tôi không biết," Julia nói và đi về phía cửa. "Tôi cảm thấy như tôi cần phải bị trừng phạt. Tôi hiểu điều anh nói nhưng chuyện đó không dễ dàng gì. Tôi vẫn còn cảm thấy mình có trách nhiệm và đó là một điều mà tôi sẽ phải đương đầu. Dù sao đi nữa, tôi chỉ ghé qua để cảm ơn và nói rằng tôi rất tiếc về những rắc rối đã gây ra cho anh."

"Làm ơn," Bruce nói. "Đừng đi."

"Tôi phải đi," Julia nói. "Có một điều tôi phải thu xếp."

"Tôi sẽ gặp lại cô chứ ?"

"Tôi không biết. Tôi phải đi."

Julia chạy ra khỏi phòng.

Julia chạy xuống hành lang bệnh viện, cô thấy một đám đông đang chờ thang máy, cô đi cầu thang bộ xuống bốn tầng để đến tiền sảnh. Cô lao ra ngoài nắng trưa chói chang. Cô chạy trốn cái gì chứ ? Điều gì xảy ra trên đó gây nhiều lo lắng như thế ? Julia không chắc chắn. Tất cả những điều cô biết là cô đã quá tải vì mệt mỏi.

Cô phải ngồi xuống, phải thở sâu vào để làm dịu đi nỗi hãi hùng đang dâng khắp người. Tựa của cuốn sách cô đã xem một lần trong thư viện lóe lên trong đầu, Trí Óc Xúc Cảm. Tiểu lâm chẳng ? Một phép nghịch hợp (Một biện pháp tu từ gồm hai thuật ngữ có ý nghĩa trái ngược nhau: ví dụ: những điểm khác biệt giống nhau; lời nói dối chân thật.) Mình là người thiếu trí, Julia nghĩ.

Tại sao mỗi lần cảm xúc của cô dâng lên thì trí óc cô lại bị thương vong trước tiên ? Cô đã ở bên kia những suy nghĩ dựa vào lý trí. Quá nhiều cảm xúc xung đột, tất cả cùng đến một lúc và điều cô muốn làm bây giờ là lết vào giường, bất cứ cái giường nào. Cô nghĩ bất cứ giây phút nào cô cũng có thể ói ra, và điều đó sẽ tốt thôi. Nhưng khi cô cố gắng ợ lên, dạ dày cô lại trống trơn.

Cô nhìn xuống tay mình và cảm nhận được sự va chạm với anh. Cô cố gắng xóa sạch cảm giác đó, nhưng nó vẫn không mất, tựa như bằng cách nào đó anh đã đóng dấu vào cô.

Người đàn ông tội nghiệp, cô nghĩ. Cứ nghĩ rằng anh ta giết vợ do anh ta không tự kiềm chế hoặc không có khả năng. Nhưng còn mày, Julia. Mày không phải vô tội, đúng không ? Chính sự im lặng của mày đã làm chồng mày mất mạng. Cái chết của anh ấy có thể ngăn được. Bởi mày.

Tội lỗi thật là tàn nhẫn, khi nó dày vò cô. Bây giờ cô biết đêm đó trong chiếc xe Bruce cảm thấy thế nào, vì cô rất muốn chết để trả giá cho những lỗi lầm của mình. Nhưng cô sẽ không đi một mình. Có ai khác chia sẻ hình phạt này ? Và Julia thề với chính mình sẽ dành những giây phút thức tỉnh để xem công lý được thực thi.

Có lẽ, Julia nghĩ, ở đời sau. Còn bây giờ, có nhiều việc phải làm. Cô phải chuẩn bị cho chuyện Lizzie trở về. Julia biết bạn cô sẽ trở về. Lizzie để con trai ở với bà cô ta. Cô ta trở về vì nó. Và Julia đã sẵn sàng.

Đối với Julia ba ngày kể đó trôi qua thật nhanh. Đám ma và việc chôn cất Paul thật đơn giản, chỉ có Julia và một số đồng nghiệp của Paul ở trạm phục vụ tham dự. Paul không bao giờ viết di chúc, vì thế Julia coi như sở hữu tài sản chung của họ. Julia trở lại làm việc sau hôm chôn cất với chưa tới bảy trăm đô la còn lại trong tài khoản ký gởi của họ. Cô xin thời khóa biểu cạo nha chu nhiều chừng nào hay chừng đó để có tiền chi trả chi phí đám ma. Khi cô không làm việc, cô ngồi một mình trong nhà nhìn trừng trừng lên ti vi mà thực sự không hiểu những gì đang chiếu trên đó. Đó là những tiếng động trong trắng trong một thế giới khác hơn toàn màu đen. Cô bỏ ra cả một ngày trời chùi rửa nhà cửa với nước tẩy uế.

Qua tuần tiếp theo, vài người bạn gọi điện đến chia buồn, rồi cô nhận được thư của Bruce, anh đã rời bệnh viện trở về Huntington. Cô không mở thư ra xem. Mỗi ngày cô gọi điện thoại cho Lizzie và máy trả lời bảo cô để lại lời nhắn. Thỉnh thoảng tra cảnh sát xem có ai phát hiện không, hoặc cô ấy đã bị bắt vào tù chưa. Không có gì cả. Julia biết rằng cảnh sát giám sát nhà Lizzie 24 trên 24.

Nơi duy nhất làm Julia cảm thấy được bình an vô sự là phòng nha, ở đó cô cố gắng sử dụng những kỹ năng của mình trong việc phục vụ bệnh nhân. Cô chăm chỉ miệt mài với công việc, biến việc cạo nha chu và chà sạch răng thành một trình tự của những nghi thức tôn giáo. Giữa hai ca chà sạch răng, cô thực hành điều bí mật cấm kỵ dưới con mắt của sở y tế Connecticut.

Khóa mình đằng sau cánh cửa, trong một căn phòng dùng làm nhà kho ở phía sau, Julia bóc những bao bì nhựa bao quanh những mũi kim tiêm dưới da, cô cũng gỡ đi những nắp đậy dài và hẹp ở phần kim loại của cây kim, cô giơ một lọ novocain nhỏ lên và cắm kim vào lọ, sau khi bơm đầy thuốc gây tê, cô cắm kim vào một trái cam. Cô làm lại hai ba lần nữa trước khi quay trở lại phòng nha, nơi bệnh nhân cạo cao răng kế tiếp đang đợi.

Sau khi ăn tối một mình ở quán Lakeside, Julia trở về nhà rất muộn. Người tiếp viên thay Lizzie mới dọn tới Lakeside và là người mới ở khu vực này. Cô ta không biết Julia và Julia cũng cảm ơn vì điều đó. Julia mệt mỏi vì phải kể đi kể lại câu chuyện với những người quen của hai cặp vợ chồng, mà hình như họ ở khắp nơi. Không ai ở quán ăn quen biết Lizzie trông thấy cô ta kể từ khi cô ta biến mất.

Trở về nhà, Julia bật ti vi lên. Khi cô đang lướt qua các kênh thì điện thoại reng.

Cô nhìn điện thoại, tự hỏi không biết có nên trả lời không. Nếu là Bruce thì sao ? Cô vẫn chưa sẵn sàng để nói chuyện với anh. Nếu là Lizzie thì sao ? Cô ta có gan cùng mình để gọi cho cô không ?

Julia cầm ống nghe lên.

“Xin chào.”

“Bà Stanton, cảnh sát Larson đây.”

“Vâng.”

“Bà muốn chúng tôi báo cho bà khi nào thì chúng tôi không tiếp tục giám sát chỗ ở của gia đình Daly nữa ?”

“Được hai tuần rồi à ?”

“Vâng, thưa bà. Tôi cố gắng xin sếp gia hạn một tuần nữa nhưng chúng tôi không đủ nhân sự. Để đề phòng, thỉnh thoảng chúng tôi sẽ chạy xe ngang qua.”

“Cám ơn vì đã gọi cho tôi.”

“Tôi rất thích làm việc đó, thưa bà. Nhân tiện xin hỏi bà bây giờ thế nào ?”

“Không sao,” Julia chối.

“Chúng tôi ở đây, nếu bà cần chúng tôi.”

“Cảm ơn, chúc ngủ ngon !”

Julia gác máy. Đó là điều cô đang trông đợi. Cô biết Lizzie sẽ không ló dạng cho đến khi cảnh sát ngừng giám sát.

Sáng hôm sau Julia gọi điện đến phòng nha, cô nói với nhân viên tiếp tân hoãn những cuộc hẹn của cô ngày hôm nay, cô cảm thấy không được khỏe và xin nghỉ một ngày. Rồi cô thay một cái đầm mùa hè nhẹ nhàng và chộp lấy cái túi đeo.

Việc lái xe đến nhà bà của Lizzie mất khoảng mười lăm phút, nhưng cô có cảm tưởng như mười lăm ngày. Trên đường đi, cô hình dung những viễn cảnh có thể xảy ra cũng như không biết cô có nên báo cho sở cảnh sát Lakeside biết những ngờ vực của mình không: rằng trạm dừng chân trở lại đầu tiên của Lizzie ở Lakeside sẽ là nhà của bà cô ta để đón Brian, con trai của cô ta.

Julia dừng xe ở ngoài đường. Có một bãi cỏ bé giáp nhà nhỏ xíu, thật ra có thể gọi đó là một vạt cỏ hơn là một bãi cỏ. Trên bãi cỏ có một chiếc xe ba bánh. Bên hông nhà là một cái cầu trượt hiệu Little Tykes bằng nhựa màu đỏ.

Julia biết người phụ nữ là ngoại Davis. Cô đã đến căn nhà nông trại chỉ có một phòng này khi cô và Lizzie còn bé và ngoại Davis là bảo mẫu cho mẹ Lizzie. Cô nhớ căn nhà đó rất nhỏ. Bây giờ, thậm chí nó còn nhỏ hơn.

Julia đến gần cửa trước, cô định gõ cửa thì cửa mở ra.

"Cô muốn gì?" ngoại Davis càu nhàu, bà đứng chắn hết cả cửa như một ông hộ phốp.

"Cháu là Julia Stanton đây, thưa bà Davis. Có lẽ bà nhớ, cháu là Julia."

"Tôi biết cô là ai rồi. Cô muốn gì?"

"Cháu chỉ tạt ngang qua đây chào bà thôi."

"Nhảm nhí và cả hai chúng ta đều biết vậy."

"Brian thế nào ạ?"

"Mắc mớ gì đến cô?"

"Cháu quan tâm, thế thôi."

"Nó khỏe. Bây giờ hãy để bà cháu tôi yên." Ngoại Davis định quay đi và đóng cửa lại, nhưng Julia đã lấy chân ngăn lại.

"Tôi không có gì để nói với cô cả."

"Thưa bà Davis, Lizzie là bạn thân nhất của cháu."

"Tôi đã nói với cô, tôi biết cô là ai. Giê-su, Ma-ri-a, Giu-se. Tôi nhìn các cô lớn lên, thưa quý bà trẻ. Cô và cháu tôi có khả năng làm được những gì tôi không cần biết. Không có gì cả, chỉ toàn rắc rối, bọn trẻ các cô ạ. Bây giờ, chuyện này, người ta nói gì? Tôi không quan tâm. Bây giờ chỉ cần cô biến đi."

Julia lùi lại.

"Thưa bà Davis, cháu muốn nói chuyện với bà."

"Nhưng tôi không buộc phải nói chuyện với cô. Cô muốn tôi gọi cảnh sát không? Tôi sẽ

gọi."

Bà Davis lại cố đóng cửa, nhưng chân Julia đã ngáng nó lại không cho đóng.

"Cháu đến đây để giúp bà,"

"Tôi không cần giúp đỡ gì cả."

"Nó sẽ trở về."

Bà Davis ngưng đẩy cái cửa.

"Cô đã nói chuyện với nó à?"

"Không. Cháu chỉ biết nó vậy thôi."

"Cô biết, hử? Cô biết nó điên."

"Vâng, cháu biết, thưa bà Davis. Đó là điều cháu muốn nói với bà. Cháu nghĩ rằng bà đang gặp nguy hiểm trầm trọng."

Bà Davis thở dài và mở cửa ra.

"Đồ quỷ tha ma bắt. Thôi, cô vào đi."

Julia bước vào và nhìn quanh phòng khách tối om. Cô có thể nghe tiếng ti vi từ một phòng khác mở kênh Nickelodeon, kênh dành cho trẻ em.

"Nó ngồi trước ti vi cả ngày cả đêm. Tôi nghĩ ti vi phải được xem như một thứ tài sản kiểm soát được," Bà Davis nói. "Bọn trẻ con nghiện cái đồ chết tiệt đó mất."

"Người lớn cũng vậy, thưa bà Davis."

"Chúng ta có thể ngồi ở đây," Bà dắt Julia đến chỗ ghế xô pha ở phía xa của phòng khách nhỏ, xa lối đi vào căn phòng có ti vi.

Julia ngồi trên ghế xô pha còn bà Davis ngồi ở cái ghế bành cạnh đấy.

"Cháu nghĩ Lizzie sẽ đến đây để đón con nó."

"Buồn cười. Nó chẳng quan tâm gì đến thằng bé. Tôi đã giữ nó từ ngày nó mới chào đời. Tất cả những gì Lizzie quan tâm là chính bản thân nó. Táo không rụng cách xa cây."

"Lizzie nói với cháu mẹ nó chết rồi."

"Nó nói với mọi người như thế, và thậm chí nó bắt đầu tin như thế trong một thời gian."

"Tại sao nó lại nói những điều như vậy trong khi sự thực không phải."

"Tôi tưởng cô nói cô biết Lizzie điên."

"Cháu biết."

"À, thế thì tại sao cô lại hỏi một câu như vậy? Lizzie không như những đứa con gái khác. Mẹ nó cũng vậy. Điên như bọn cuồng trí, cả hai mẹ con nó. Phải hiểu điều đó từ khía cạnh khác của gia đình."

"Mẹ cô ấy bị điên à?"

"Xem ra cô chẳng hiểu gì về cháu tôi như cô nói."

"Cháu biết nó rất nguy hiểm."

"Cô nên biết thêm người ta đã bỏ tù mẹ nó vì tội giết người khi Lizzie còn bé."

“Bác ấy giết ai ?”

“Chồng và bố của nó. Nó cũng sẽ giết Lizzie nhưng Lizzie đang ở với tôi.”

“Chuyện gì đã xảy ra ?”

“Tất cả bọn họ đi ra ngoài để ăn mừng lễ. Mẹ của Lizzie, cha nó và Roy - ông xã tôi, ông của Lizzie.” Bà Davis nhớ lại. “Tôi ở nhà giữ Lizzie. Tất cả bọn họ đều kết thúc ở cái khách sạn đó, uống quá say không lái xe được. Có hỏa hoạn. Người ta tìm thấy xác của hai người đàn ông bị cột vào tấm ván trên đầu giường. Công tố viên nói rằng mẹ Lizzie đã đốt họ. Nó tuyên bố rằng nó vô tội. Lý do duy nhất người ta buộc tội nó là nó còn sống mà họ thì đã chết. Công tố viên nói rằng trước đó đã có dấu hiệu quan hệ ảm đạm và mẹ Lizzie đã làm tình với một hoặc cả hai người đàn ông trên giường. Nó bị điều tra vì phạm tội do điên loạn từ đó. Điều đó làm tan nát trái tim Lizzie. Nó và mẹ nó rất gần nhau, cô biết đó. Lizzie thử mọi thứ mà nó có thể để lật lại bản án. Nó bảo tôi dùng tiền để dành của mình mua các thám tử và bác sĩ phản bác lại chứng cứ. Chuyện đó không xong và Lizzie không thể giúp mẹ nó được.”

Julia thở dài và nhìn xuống sàn nhà. Rồi cô ngược nhìn bà Davis.

“Khi chuyện đó xảy ra Lizzie mấy tuổi vậy bà ?”, Julia hỏi.

“Nó mười tuổi.”

“Cháu quen nó khi nó mười bốn tuổi”.

“Trước đó nó có đến bệnh viện tâm thần thăm mẹ vài lần. Rồi có một lần đi thăm về, Lizzie khóc và nói lảm nhảm rằng mẹ không nhận ra nó. Tôi vào xem điều nó nói xem sao và thật kinh khủng. Mẹ nó già đi hai chục tuổi. Trông nó còn già hơn cả tôi. Mái tóc màu nâu đẹp của nó đã ngả sang xám. Gương mặt nó trắng như một tờ giấy và đầy những nếp nhăn quanh mắt. Nó nói chuyện một mình và không nhận thức được sự có mặt của tôi. Từ đó chúng tôi không bao giờ trở lại nữa, Lizzie nói mẹ đã chết rồi”

“Bà sẽ làm gì nếu Lizzie trở lại đòi Brian ?” Julia hỏi.

“Tôi sẽ không để cho nó bắt thằng bé, chắc chắn như thế.”

Bà Davis và Julia cùng nhìn Brian qua căn phòng, nó đang đứng trên ngưỡng cửa dẫn đến căn phòng có ti vi.

“Này bé con,” bà Davis nói. “Con có nhớ cô Julia, bạn của mẹ không ?”

Nhưng Brian đang khóc.

Bà Davis đứng dậy và đi tới chỗ nó. “Con đứng đây bao lâu rồi ?”

“Con muốn mẹ.” Brian nói.

Bà Davis nhìn Julia, nỗi đau hiện rõ trong mắt bà.

“Cháu nghĩ cháu có thể giúp bà.”

Cảnh sát viên Larson đang định sắp xếp lại báo cáo cuối cùng thì người trực điện thoại nhấc bíp bíp vào máy của anh. “Larson, anh có một cuộc gọi ở đường dây số sáu.”

Anh ta nhấc điện thoại lên.

“Julia Stanton đây. Anh bảo gọi nếu tôi cần giúp đỡ.”

“Chắc chắn rồi. Có chuyện gì vậy ?

“À, tôi đang ở nhà bà của Lizzie Daly. Bà đang chăm sóc con trai của Lizzie. Tôi chỉ tự hỏi không biết có nên giám sát nhà của bà cô ấy không, nhưng phải làm sao để không ai biết các anh đang canh gác ?” ...

“Thưa bà, tôi không chắc về chuyện đó lắm. Chúng tôi đã và đang canh gác nhà của cô ta, nhà của bà và nhà của gia đình Daly hai tuần rồi. Tôi đã nói với bà tình hình của chúng tôi. Tôi mong rằng tôi sẽ làm được điều gì đó về việc này, nhưng việc thực hiện quyết định này vượt khả năng của tôi.”

“Thế thì cho tôi nói chuyện với cảnh sát trưởng được không ?” Julia hỏi.

“Điều gì làm bà chắc chắn rằng bây giờ cô ta sẽ trở lại ?”

“Bởi vì cô ấy cũng canh chừng. Chờ cho xe cảnh sát đi khỏi.”

“À, cô ta có làm như vậy nếu họ trở lại không ?” Larson nói. “Tôi nói cho bà biết điều tôi sẽ làm. Thay vì cấm một chiếc xe cảnh sát không mang dấu hiệu ở đó, tôi sẽ cho người lái xe chạy ngang qua đó mỗi giờ một lần và ở những khoảng cách khác nhau. Như vậy cô ta không thể phát hiện ra.”

“Điều đó có thể đem lại kết quả, cảm ơn anh,” Julia nói và gác máy.

Khu phố trung tâm Lakeside được thắp điện sáng như bất cứ khu phố tầm trung nào của Mỹ. Tối nay nhà hàng Đà Điểu kinh doanh khá tốt, xe đậu tràn ra cả ngoài bãi đậu xe. Một chiếc Jeep Grand Cherokee mới tinh đậu trong bãi đỗ xe và động cơ còn nổ. Chiếc từ từ ra khỏi ô đậu xe của nó và chạy xuống con đường dẫn tới khu dân cư của thành phố.

Đèn trong nhà Julia tắt khi chiếc xe đến trước nhà. Chiếc xe Jeep đậu sát gờ đường khoảng năm phút rồi chạy đi. Hai phút sau một chiếc xe cảnh sát chạy chậm chậm ngang qua, ánh đèn của nó rọi vào sân nhà Julia để tìm kiếm bất cứ những kẻ nào xâm nhập gia cư.

Julia nhìn ra cửa sổ trước thì thấy một chiếc xe cảnh sát đang chạy chậm chậm ngang qua. Cô lùi lại và gặp bà Davis trong nhà bếp, cô hoàn toàn không thấy chiếc xe Jeep đã đến bên kia đường.

Bà Davis đang khuấy món bò hầm trong một cái thổ đặt trên bếp lò.

“Bí quyết để hầm là nấu chậm. Bà rất ghét những cái lò vi sóng làm mọi thứ bên ngoài thì nóng quá không sờ vào được, còn bên trong thì lạnh ngắt, như thế là không tự nhiên. Nấu đúng cách thì cháu phải nấu chậm thôi.”

“Nghe thơm quá, bà Davis ạ,” Julia nói. “Cháu chỉ vào xem Brian. Cháu sẽ trở lại.”

“Chuyện đó không cần thiết đâu,” Lizzie nói, cô ta đã đứng ở ngưỡng cửa phòng có chiếc tivi với Brian.

“Lizzie !”

“”Chào bà. Julia. Thật đúng lúc ăn tối !”

“Mày xéo khỏi nó đi !” Bà Davis ra lệnh.

“Ai ? Con trai con à ?”

“Mày vào đây bằng cách nào ?”

“À, con rất vui khi gặp bà. Con cần tiền. Con đã tiêu hết tiền để mua chiếc Jeep Cherokee rồi. Loại bé con đó mắc ghê.”

“Cái gì làm cho mày nghĩ rằng có thể chỉ đi vào đây và bắt đầu sai bảo tao làm này nọ ?”

“Cái này.”

Lizzie rút ra một khẩu súng và chĩa vào bà Davis.

“Mày bắn bà của mày à ?”

“Chỉ bắn khi bà làm cho con bắn.”

“À, đó là điều mày định làm khi mày đi khỏi đây với thằng bé này à.”

Lizzie nhìn xuống Brian rồi nhìn bà Davis. Cô ta lắc đầu rồi giơ súng lên, lên đạn. “Ôi, bà ơi.”

Trước khi Lizzie bóp cò, từ một bên Julia lao vào, quật cô ta xuống như người hậu vệ thông phá đường chuyền bóng của tiền vệ.

Cả hai người phụ nữ đổ ập xuống sàn nhà và Lizzie đánh rơi khẩu súng. Lizzie quay qua và đâm vào mặt Julia. Julia cong người qua chỗ khác để tránh cú đâm thứ hai. Lizzie thấy khẩu súng nằm kề tường. Cô ta bắt đầu bò lại phía nó, rồi với tay ra để cầm nó lên thì Julia vớ cái túi đeo nằm bên trong ngưỡng cửa. Cô thò tay vào trong định lấy một vật gì ra thì Lizzie đã bước đến với khẩu súng trên tay.

Lizzie cầm khẩu súng định chĩa vào Julia thì Julia đã lao lên lưng cô ta, làm cô ta ngã gục xuống sàn. Lizzie đưa tay ra phía trước để khỏi ngã, và khẩu súng phát nổ khi cô ta ngã xuống đất. Đạn xoáy một lỗ trên tường cạnh đầu Brian. Mắt Lizzie mở to hải hùng khi thấy cô ta đã suýt chút nữa bắn trúng con mình.

“Đồ chết tiệt !” cô ta hét lên.

Cô ta muốn khử Julia, nhưng Julia đã quỳ một gối lên bàn tay cầm súng. Lúc đó, Julia giơ cây kim tiêm lên và lụi vào lưng bàn tay cầm súng của Lizzie, ngay vùng giữa ngón cái và ngón trỏ. Ngón bóp cò.

Lizzie nhìn cây kim ló ra ở lưng bàn tay mình. Julia đẩy ống bơm ở phía trên cây kim và bàn tay cầm súng mở ra. Khẩu súng rơi xuống bên dưới bàn tay và cổ tay mềm oặt. “Á á á ” Lizzie hét lên.

Lizzie dùng bàn tay với qua mặt đánh vào lưng Julia. Lúc đó, cô ta giật phắt cây kim ra khỏi tay mình và đứng lên. Julia vội thoát khỏi sàn nhà khi Lizzie với xuống để nhặt súng lên. Cô ta cố gắng đứng vững, nắm khẩu súng thật chặt và chĩa vào Julia.

"Không !" Bà Davis hét lên.

Lizzie cố bóp cò nhưng không nhúc nhích được ngón tay.

"Tay của tôi," Lizzie nói. "Nó tê cứng rồi."

"Là một nhân viên vệ sinh răng miệng, tôi không được phép phân phát novocain vì nó được xem như thuốc mê. Nhưng quý tha ma bắt, lần này tôi nghĩ người ta sẽ cho rằng nó không chống lại tôi, đúng không ? Tác dụng khá nhanh, có phải không ?"

Bỗng dưng một ý tưởng lộ ra trên mặt Lizzie và cô ta bắt đầu rảy hai tay nhưng Julia đã nhanh hơn, cô giật khẩu súng khỏi bàn tay tê cứng của Lizzie. Bây giờ Julia chĩa súng vào Lizzie.

"Được rồi. Cậu thắng. Bây giờ chấm dứt chuyện này đi."

"Nó đã chấm dứt rồi. Bà Davis, hãy gọi cảnh sát đi."

"Tớ sẽ không sống cuộc đời còn lại trong tù. Tớ đáng chết hơn. Nhanh lên Julia. Bắn đi."

"Không."

"Trong trường hợp này thì tớ đi."

Lizzie đi lại phía cửa thì Brian chạy qua mặt để chặn cô ta lại.

"Mẹ," Brian van nài.

Lizzie nhìn con trai, "Ồ Brian, mẹ xin lỗi "

"Mẹ, đừng đi mẹ."

Lizzie cảm thấy mắt mình đầy nước mắt khi cô nhìn con trai. Cô ta ngừng đầu lên nhìn Julia và bà của mình. Nước mắt lăn dài xuống mặt khi con trai níu chân và ôm chặt lấy mẹ.

Lizzie đưa tay xuống bế con lên. "Con muốn đi với mẹ không ?"

"Bỏ nó xuống !" Julia ra lệnh.

"Ồ cái gì ? Cậu sẽ bắn à ? Tớ không nghĩ như vậy."

Lizzie quay sang mở cửa. Cô ta định bước ra ngoài thì thấy ba xe cảnh sát, đèn xe chớp sáng, vây quanh chiếc xe Jeep màu đen của cô ta. Larson quỳ một chân trên bãi cỏ, súng đã rút ra và nhắm vào Lizzie.

"Phong tỏa !"

Julia ra chỗ ngưỡng cửa.

"Không sao," Julia hét lên. "Cô ấy không có vũ khí"

Julia đưa cho bà Davis khẩu súng.

Larson cất súng và đến gần những người phụ nữ ở ngưỡng cửa. "Một trong những đơn vị tuần tra phát hiện chiếc Jeep đen và gọi về. Bà Daly à, chúng tôi e rằng phải bắt bà."

Lizzie gật đầu và nhìn con trai. "Bây giờ con đi với bà được không ? Hãy nhớ lời mẹ nói về những cơn ác mộng. Nếu chúng trở nên quá tệ thì hãy tự mình thức dậy, chúng sẽ cuốn xéo ngay."

Khi Larson khóa còng tay Lizzie, cô ta quay sang Julia.

"Này, số dách."

Julia cứng đờ.

“Hãy cho tớ một ân huệ, được không?”

“Tớ sẽ cố gắng,” Julia nói.

“Trông Brian cho tớ được không? Con chim già đó sẽ làm hỏng thằng bé. Ngoài ra nó sẽ cho cậu kinh nghiệm khi cuối cùng cậu cũng có một đứa riêng của mình.”

“Chắc chắn rồi.”

Larson dẫn Lizzie đi, Julia đứng ở cửa trông theo. Cuối cùng chuyện này cũng kết thúc. Cô tự hỏi tại sao cô không cảm thấy nhẹ nhàng hơn. Rồi nhận thức đánh mạnh vào cô. Thực sự nó vẫn chưa kết thúc. Cô cần phải cho mình thêm một ít thời gian nữa.

Lizzie nghĩ rằng người ta phải còng một tay cô vào giường của bệnh viện là hơi quá đáng. Họ nghĩ mình sẽ trốn đi đâu. Họ có nhận thấy như thế này là bất tiện quá không ? Nếu mình bị vộp bẻ thì sao ? Mình có thể kiện họ. Mình cho rằng thế này cũng dễ chịu hơn một cái xà lim. Phải cảm ơn Julia đã cho mình một phát novocain. Chết tiệt, nó không biết mình bị dị ứng cần phải đi bệnh viện. Ối dào, cũng có thể lợi dụng triệt để chuyện này.

Trên giường bệnh, Lizzie vẫn còn bị còng vào miếng ván trên đầu giường. Trông cô tương đối khoẻ và hình như đang đọc nhiều sách luật dày cộm quanh bừa bãi xung quanh.

Một người bảo vệ ngồi ngay bên ngoài cửa đọc tạp chí People. Lizzie đóng sách lại và với một tay còn tự do để nhắc điện thoại lên.

“Xin vui lòng cho tôi gặp ông Bender,” Lizzie nói vào điện thoại. Lizzie Daly đây. Ông ấy đang chờ điện thoại của tôi.”

“Bà Daly à,” một giọng nam nói trong điện thoại. “Patrick Bender đây. Tôi đang xem lại trường hợp của bà.”

“Tốt. Ông nghĩ như thế nào ?”

“Đang xem xét tiền sử của gia đình bà, tôi sẽ nói chúng ta có một cơ hội khá hợp lý về một lời xin tha tội vì bệnh tâm thần. Thậm chí chúng tôi có thể tạo được một trường hợp để bà bị kết tội tâm thần như mẹ bà. Nhất là nếu chúng tôi cố thuyết phục cộng đồng chẩn trị bệnh tâm thần, điều đó sẽ giúp cho sự phục hồi của bà.”

Lizzie cầm tấm ảnh một phụ nữ và một bé gái lên. Bé gái trông giống như Lizzie khi còn nhỏ, và người phụ nữ cũng vậy.

“Bà Daly, bà còn đó không ?”

“Tôi đây.”

“Bà có nghe tôi nói gì không ? Về việc thụ lý vụ án của bà với mẹ bà.”

“Này. Vì thế ông đòi nhiều tiền chứ gì ?”

“Nói đến tiền, bà Daly à ! Tôi cần bà trả trước một số tiền trước khi tôi bắt đầu đưa ra những bản kiến nghị.”

“Một số tiền trả trước, hử ? Tôi hơi bị kẹt tiền mặt, ông Blender à. Ông chấp nhận một chiếc nhẫn chứ ?”

“Một chiếc nhẫn ư ?”

“Thực ra đó là của gia bảo. Vàng khảm hột xoàn.”

Lizzie gác máy. Cô ta nâng tấm ảnh lên môi và hôn nó.

“Hẹn gặp lại mẹ, mẹ à.”

Bốn tháng đã trôi qua và những vết khâu của Bruce đã lành nhưng vẫn còn hơi đau, vì thế anh không theo kịp trái banh lỗ mà con gái anh, Lisa đã đập vào sân nhà hàng xóm. Khi anh cúi xuống nhặt trái bóng nhỏ bằng nhựa màu trắng, anh thấy chiếc Buick cũ kỹ chạy chậm chậm trên đường về hướng nhà anh.

Có thể là ai thế ? Chiếc xe trông rất quen. Nó mang bảng số Connecticut. Bỗng một nụ cười rộng nở trên môi anh và Julia Stanton bước ra. Cô mặc đồng phục vệ sinh răng miệng, nhưng Bruce không quan tâm. Chừng nào anh còn quan tâm đến thì cô là người phụ nữ đẹp nhất trên đời này.

Julia đi ngang qua bãi cỏ đến chỗ Bruce và ôm chặt anh. Khi ấy, cô cảm nhận được đôi mắt của cô bé và quay ra đằng sau quỳ một gối xuống.

"Cháu có phải là Lisa ?" Julia nói với cô bé vai đang vác cái chày đánh bóng lỗ bằng nhựa màu vàng.

"Cô có phải là quý bà đã cứu mạng bố cháu không ?" Lisa hỏi.

Julia nhìn Bruce và mỉm cười, một nụ cười đầy nước mắt.

"Không phải đâu, Lisa. Chính cháu mới là người đó."

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

ÁN MẠNG DƯỚI ĐÁY HỒ

FRED YAGER & JAN YAGER

Nguyên tác: JUST YOUR EVERYDAY PEOPLE

Người dịch: TRĂNG NGÀN

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA SÀI GÒN

90 Ký Con, Phường Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM

Tel: (884) 3.8216009 3.9142419 & Fax: (848)3-9142419

Chịu trách nhiệm xuất bản

ĐỖ THỊ PHAN

Biên tập

ĐỨC HUY

Sửa bản in

ANH KHOA

Thiết kế bìa

BÙI ĐÌNH LÂM

Kỹ thuật vi tính

LAN PHƯƠNG

Đơn vị liên kết

CÔNG TY TÂN THƯ F 16A, 5 Cao Thắng, Q.3, TP. Hồ Chí Minh

Email: bungbinhsaigon@gmail.com

ĐT: (08) 6290 8639

In 1000 cuốn, khổ 13 X 19cm, tại Công ty in Liên Tường.

Giấy đăng ký KHXB số: 836-2009/CXB/09-19/VHSG.

Quyết định xuất bản 554/QĐ-VHSG của Giám đốc NXB Văn Hóa Sài Gòn ngày 16/12/2009.

In xong và nộp lưu chiểu tháng 3 năm 2010.